

BALZAC



TÂN TRÒ ĐỜI

LA COMÉDIE HUMAINE



TẤN TRÒ ĐỜI
Tập 5

Cet ouvrage, publié dans le cadre du programme de participation à la publication, bénéficie du soutien du Centre Culturel et de Coopération de l'Ambassade de France en République Socialiste du Vietnam.

Cuốn sách này, xuất bản trong khuôn khổ của chương trình hợp tác xuất bản, được sự giúp đỡ của Trung tâm Văn hóa và Hợp tác Đại sứ quán Pháp tại nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

© Nhà Xuất bản Thế Giới, 1999
46 Trần Hưng Đạo
Hà Nội - VIỆT NAM
Imprimé au Vietnam
VN - TG - 28032 - 2

BALZAC

TẤN TRÒ ĐỜI

Tập 5

Chủ biên : LÊ HỒNG SÂM
Biên soạn : ĐẶNG ANH ĐÀO,
ĐẶNG THỊ HẠNH,
ĐỖ ĐỨC HIẾU,
LÊ HỒNG SÂM,
PHÙNG VĂN TỬ

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI
Hà Nội - 1999

CÁC DỊCH GIẢ CỦA TẬP NÀY:

- Lê Nguyên Cẩn** (*Gaudissart trứ danh*)
Phùng Đệ (*Phòng Cổ vật*)
Trịnh Thu Hồng (*Cô gái già*)
Nguyễn Dương Khư (*Phòng Cổ vật*)
Đỗ Thị Minh Nguyệt (*Nàng thơ của Quận*)

Bìa 1: Chân dung Balzac năm 1842 (Sơn dầu của Bisson).

Bìa 4: Một trang in thử tác phẩm *Béatrix* do Balzac tự tay chữa và bổ sung.

LA FORTUNE DE BALZAC

Balzac est une légende: l'homme comme l'œuvre. Si l'homme s'est plusieurs fois ruiné dans la conduite d'affaires aussi folles que malheureuses, sa fortune littéraire, déjà immense de son vivant, est aujourd'hui considérable et en fait l'un des écrivains les plus lus et les plus commentés dans le monde.

Galerie incroyablement animée et tableau d'une société en mouvement et en rupture, La Comédie humaine offre à son lecteur une extraordinaire scénographie de caractères et de passions qui ne cesse jamais d'être fascinante. Dans ce jeu des énergies qui constitue la vraie trame de ses romans, Balzac s'affirme à la fois comme historien, analyste, psychologue, mais il est avant tout un immense visionnaire: il est ce "poète du réel" qu'a génialement exprimé Rodin dans la statue du boulevard Raspail.

Créateur de génie, "qui fait concurrence à l'état-civil" selon sa formule célèbre, il compte parmi les rares écrivains universels qui ont élevé leurs personnages à la hauteur du mythe et les figures de Rastignac, Nucingen, du colonel Chabert ou du Père Goriot sont devenues autant de modèles dont la seule évocation du nom dispense de décrire le caractère. L'écrivain et ses livres appartiennent maintenant au patrimoine de l'humanité.

Il faut donc saluer avec beaucoup d'enthousiasme l'initiative des Editions Thé Giỏi de lancer à l'occasion du bicentenaire de la naissance de l'écrivain, la publication raisonnée en langue vietnamienne des romans composant La Comédie humaine. Si quelques ouvrages avaient déjà été traduits au Vietnam de manière dispersée, l'œuvre n'avait pas encore fait l'objet d'une édition raisonnée et globale. Ce travail immense, "balzacien"

pourrait-on dire, est à la mesure de son inspirateur et s'échelonne sur plusieurs années. Il a bien naturellement rencontré l'immédiate adhésion des services culturels de l'Ambassade de France à Hanoï, et leur appui. Œuvre de coopération franco-vietnamienne, cette entreprise est collective: animé par Mme. Nicole Mozet, le Groupe International de Recherches Balzaciennes (GIRB) l'a encouragée et accompagnée. Mais sans la flamme des spécialistes et des universitaires vietnamiens, au premier desquels il faut citer Mme Lê Hồng Sâm et l'équipe de traducteurs qu'ils ont rassemblée autour d'eux, jamais ce projet n'aurait vu le jour. A la très grande reconnaissance des services culturels, s'ajoutera bientôt, j'en suis persuadé, celle du public vietnamien découvrant ou redécouvrant cette "recherche de l'absolu".

François GAUTHIER

Conseiller culturel et de coopération
Ambassade de France à Hanoï

THÀNH TỰU CỦA BALZAC

Balzac là một huyền thoại: con người cũng như tác phẩm. Nếu như con người nhiều lần sạt nghiệp vì những việc kinh doanh rồ dại và rủi ro, thì thành tựu văn chương của ông, vô cùng lớn lao ngay từ thuở sinh thời, ngày nay thật trọng đại và khiến ông thành một trong những nhà văn được đọc nhiều nhất và được bình luận nhiều nhất trên thế giới.

Là phòng tranh sinh động lạ thường, là bức họa về một xã hội vận động và rạn nứt, Tấn trò đời cung cấp cho độc giả một phối cảnh kỳ lạ những tính cách, những đam mê, mãi mãi làm say lòng người. Trong sự vận động của những năng lượng, sự vận động thực sự dật nên các tác phẩm của ông, Balzac tỏ ra đồng thời là sử gia, là nhà phân tích, nhà tâm lý, nhưng trước hết ông là một nhà linh giác vĩ đại: ông là “nhà thơ của hiện thực” được Rodin thể hiện thật tài tình với bức tượng ở đại lộ Raspail.

Là nhà sáng tạo thiên tài, người “ganh đua với hộ tịch” theo như câu nói nổi tiếng của ông, Balzac thuộc số rất ít văn hào toàn thế giới đã nâng nhân vật của mình lên tầm huyền thoại, và các hình tượng Rastignac, Nucingen, đại tá Chabert hoặc lão Goriot đã thành những mẫu người, chỉ cần nêu tên là miễn phải miêu tả tính cách. Nhà văn và tác phẩm của ông giờ đây thuộc về di sản của nhân loại.

Như vậy cần nhiệt liệt hoan nghênh sáng kiến của Nhà Xuất bản Thế Giới, nhân dịp kỷ niệm 200 năm ngày sinh của văn hào, đã tiến hành xuất bản có hệ thống, bằng tiếng Việt, các tiểu thuyết trong Tấn trò đời. Nếu như một số cuốn đã được dịch riêng rẽ ở Việt Nam thì cả bộ tiểu thuyết còn chưa được xuất bản một cách

tổng quát và hệ thống. Công trình rất lớn lao có thể nói là “mang tính chất Balzac” này, xứng đáng với văn hào và sẽ tiến hành trong nhiều năm. Dĩ nhiên công trình lập tức được cơ quan văn hóa thuộc Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội hưởng ứng và ủng hộ. Đây là một công trình tập thể, hợp tác giữa Pháp và Việt Nam được Tổ chức Quốc tế Nghiên cứu về Balzac, do bà Nicole Mozet phụ trách, động viên và giúp đỡ. Nhưng nếu không có nhiệt tình của các nhà nghiên cứu và giảng dạy tại các trường Đại học Việt Nam, trước hết là bà Lê Hồng Sâm và nhóm dịch giả do các nhà nghiên cứu trên tập hợp, thì kế hoạch này sẽ chẳng bao giờ được thực hiện. Tôi tin rằng, cùng với sự cảm tạ hết sức lớn lao của cơ quan văn hóa Pháp, sẽ là sự cảm tạ của độc giả Việt Nam trong khi phát hiện hoặc tái phát hiện công cuộc “đi tìm tuyệt đối” này.

François GAUTHIER

Tham tán văn hóa và hợp tác
Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội.

GAUDISSERT TRÚ DANH (L'ILLUSTRE GAUDISSERT)

“Gã chào hàng, nhân vật chưa từng được biết đến trong thời xưa phải chăng là một trong những gương mặt kỳ lạ nhất do phong tục thời nay sáng tạo nên?” Balzac đã đặt vấn đề như vậy và bằng câu chuyện này ông kể lại một mẫu người của Paris nơi tỉnh lẻ. Đó là Gaudissart gã chào hàng trú danh của thời đại, với mọi chuyến phiêu lưu, với mối tình cùng cô hàng hoa, nổi bực mình với đám dân miền Vouvray xứ Touraine. Hắn cũng là một trong số các nhân vật trở đi trở lại khá quen mặt của Tấn trò đời.

(...) Ở Paris có một kẻ chào hàng độc nhất vô nhị, điển hình của chủng loại chào hàng, một kẻ có được ở mức cao nhất tất cả các điều kiện gắn liền với bản chất thành đạt của hắn. Trong lời ăn tiếng nói của hắn, có cả mùi cường toan lẫn chất keo dính: chất keo để chộp bắt, để bọc xoắn con mồi của hắn, và để giữ rịt nạn nhân; chất cường toan để làm tan hủy những tính toán riết róng nhất của họ. Nghề riêng của hắn là bán mũ; nhưng cái tài và ngón nghề lôi cuốn mọi người khiến hắn cực kỳ nổi tiếng trong giới thương mại, thành thử tất cả các nhà buôn Hàng hóa Paris đều xun xoe mong hắn đoái hoài nhận chào hàng cho họ. Vì vậy, khi trở về sau những chuyến đi thắng lợi, ngụ ở Paris, hắn triền miên được mời ăn chơi, yến ẩm; tại tỉnh lẻ, các nhà đại lý chăm chú hắn; ở Paris, các hãng lớn môn trốn hắn. Được hoan nghênh, được thiết đãi, được cung phụng ở mọi nơi; với hắn, được ăn trưa hay ăn tối một mình là sự xả láng, là một thú vui. Hắn sống cuộc đời vương giả hoặc còn hơn thế nữa, là cuộc đời nhà báo. Thế nhưng, hắn chẳng phải là pho truyện nhiều kỳ

bằng xương bằng thịt của thương trường Paris hay sao? Hắn tên là Gaudissart, và tiếng tăm của hắn, uy tín của hắn, cùng những lời khen tới tấp dồn về tạo cho hắn biệt hiệu *người trú danh*. Anh chàng này đến bất cứ đâu, ở quày hàng cũng như trong quán trọ, tại phòng khách cũng như trên xe ngựa, ở tầng sát mái cũng như tại nhà ông chủ ngân hàng, mọi người đều thốt lên khi nhìn thấy hắn: – Kìa, *Gaudissart trú danh đấy*. Chưa bao giờ có cái tên nào lại hợp với điệu bộ, kiểu cách, vẻ mặt, lời ăn tiếng nói của ai đấy hơn thế. Tất cả mỉm cười với gã chào hàng và gã chào hàng mỉm cười với tất cả. Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu¹, hắn theo cách lấy bệnh trị bệnh. Nói cợt, cười hô hố, vẻ mặt thầy tu, nước da thầy dòng, mẽ ngoài theo kiểu Rablais; quần áo, thân thể, tâm trí, nét mặt tương hợp với nhau tạo ra vẻ nhạo đời, bông lơn lỗ mãng, của toàn bộ con người hắn. Quả quyết trong làm ăn, tốt bụng, lại thích đùa, bạn có lẽ sẽ nhận ra hắn là kiểu đàn ông đáng yêu của cô thợ lẳng lơ, kiểu người trèo lên tầng trên xe khách một cách lịch sự, đưa tay cho một bà lúng túng khi xuống xe ngựa, pha trò khi nhìn chiếc khăn quàng cổ của người cưỡi ngựa trạm, và bán cho anh ta chiếc mũ; cười mỉm với cô hầu, ôm ngang lưng cô ta hoặc hút hờn cô ta bằng tình cảm; bắt chước tại bàn ăn tiếng ọc ọc của chai rượu bằng cách búng búng vào một bên má căng phồng; hắn biết làm bắn bia ra ngoài bằng cách thổi hơi qua khe miệng; biết đập mạnh con dao ăn vào các cốc đựng rượu sâm-banh mà cốc không vỡ, và bảo mọi người: – Các anh hãy làm như vậy đi xem nào! hắn giễu cợt đám khách rụt rè, bắt bẻ những người có học, thống lĩnh bàn ăn và ngón các món ăn ngon nhất. Vả lại, là người dứt khoát, hắn có thể rời bỏ đúng lúc mọi kiểu đùa cợt, và ra vẻ thâm trầm khi ném đầu mẩu thuốc lá trên miệng, hắn vừa nhìn một thành phố vừa nói: – Ta đi xem bọn người kia có gì trong bụng đấy! Gaudissart lúc ấy trở thành vị sứ giả tinh tế nhất, khôn khéo nhất. Hắn biết đi vào dinh ông quận trưởng như một quan chức, đi vào nhà chủ ngân hàng như một nhà tư bản, tới nhà

1. Nguyên.văn: *similia similitus*.

gã bảo hoàng như một người sùng tín và thuộc phe quân chủ, đi vào nhà thị dân như một thị dân; tóm lại, ở mọi nơi hắn đều thành con người phải có, bỏ lại Gaudissart ở ngoài cửa khi đến và lấy lại Gaudissart khi về (...)

Gaudissart có một người tình là cô hàng hoa Jenny Courand, người mà gã chào hàng có thể khoe khoang công trạng...

(...)

Thư của Gaudissart gửi Jenny Courand

Jenny yêu quý của anh, anh tin là em rồi sẽ thua cuộc. Phỏng theo Napoléon, Gaudissart cũng có tướng tinh của mình, và sẽ không có Waterloo. Anh đã thành công ở mọi nơi trong các điều kiện cho trước. Việc *Bảo hiểm tiền vốn* tiến hành rất tốt. Từ Paris tới Blois anh đã dần xếp được gần hai triệu; nhưng anh càng tiến về vùng trung tâm nước Pháp, thì mọi cái đầu càng trở nên cứng rắn một cách kỳ quặc hơn, và bởi thế các triệu bạc trở nên cực kỳ hiếm hoi hơn. Món hàng hóa Paris vẫn cứ vững bước tiến dần lên. Việc này làm ăn được. Với ngón sắc sảo quen thuộc anh xiên thít các tay chủ tiệm dễ thương này một cách hoàn hảo. Anh đã đặt được một trăm sáu mươi hai khăn san bằng hàng ca-sơ-mia Ternaux tại Orléans. Anh chẳng hiểu được, anh thể đấy, là họ sẽ làm gì với những chiếc khăn đó trừ phi họ quàng lên lưng lũ lừa của họ. Về khoản báo chí thì quý thật! Đó lại là chuyện khác. Trời ạ! phải bảo ban đến là lâu cho lũ người này trước khi dạy họ một điều mới. Anh mới chỉ bán được sáu mươi hai tờ *Phong trào*! Vậy đấy, đi suốt đoạn đường, mà so với khăn san Ternaux bán ở riêng một thị trấn, kém hẳn một trăm cái. Đám người hay cốt nhả thuộc phái cộng hòa này, họ không hề đặt mua báo: cứ bắt chuyện với họ đi, họ sẽ nói chuyện, sẽ chia sẻ quan điểm của ta, và rồi hai bên đồng tình ngay để lật nhào mọi thứ trên đời. Em tin là hắn sẽ đặt mua báo hả? A! được, phải rồi, em nhầm to rồi! Dầu rằng hắn ta chỉ có được ba mẩu đất,

trông được khoảng trên chục cái bắp cải, hoặc giả là vài ba cái cây chỉ để làm tằm xĩa răng, hấn ta liền nói về việc củng cố tài sản, về thuế má, các khoản thu nhập, các sự tu bổ, về một mớ những điều vô nghĩa lý, còn anh thì phí thời gian và nước bọt cho chủ nghĩa ái quốc. Công việc tôi tệ quá! Nói chung tờ *Phong trào* là yếu. Anh ghi lại điều đó cho bọn họ. Điều đó làm anh phải râu lông, vì liên quan đến quan điểm của anh. Với tờ *Địa cầu*, lại là một bọn khác. Khi nói về các học thuyết mới với bọn người tưởng là có thể tin theo các trò đó, thì cứ như là nói với họ về việc đốt nhà của họ. Anh đã ủng hộ công nói rằng đó là tương lai, là lợi ích rành rành, là việc khai thác mà có mất gì đâu; rằng đã tồn tại khá lâu tình trạng người bóc lột người, và phụ nữ là nô lệ, rằng phải vươn tới sự thắng lợi của tư tưởng thiên định cao cả, phải đạt tới sự kết hợp hợp lý hơn về trật tự xã hội, tóm lại là dùng đủ thứ ngôn từ... A! thế đấy, khi anh hé ra các ý kiến trên, lũ người hàng tỉnh đóng chặt cái tủ của họ lại, cứ như anh muốn lấy của họ thứ gì và họ yêu cầu anh rút xéo đi. Họ có óc không, cái lũ vẹt ấy! Tờ *Địa cầu* chết chìm. Anh nói với họ: — Các ông cấp tiến quá; các ông đang đi tiên phong đấy, hay lắm; nhưng cần phải có kết quả, tỉnh lẻ ưa kết quả. Thế nhưng anh vẫn mời đặt mua được trăm tờ *Địa cầu*, và với những đầu óc quê mùa trì độn này làm được như vậy quả là kỳ diệu. Nhưng anh hứa với họ bao điều tốt đẹp, những điều mà anh cũng chẳng rõ, anh thề đấy, bọn huyết cầu, khối cầu hay hoàn cầu làm thế nào để thực hiện; nhưng như họ đã nói với anh rằng họ sẽ sắp xếp thế giới một cách trăm ngàn lần tốt hơn cái thế giới hiện tại, nên anh lại vượt lên trước và tiên đoán với điều kiện được mười phơ-răng mỗi suất đặt mua báo. Có một trại chủ cứ tưởng rằng chuyện liên quan đến ruộng vườn, vì tên tờ báo, thế là anh tống hấn vào tờ *Địa cầu*. Chà! rồi hấn sẽ tin theo, chắc chắn vậy, hấn có một cái trán dô, mọi kẻ trán dô đều là những người không tưởng. A! hãy nói cho tôi về báo *Nhi đồng* đi. Tôi đã bán hai ngàn tờ *Nhi đồng* từ Paris tới Blois. Một việc còn con thú vị! Chẳng phải nhiều lời. Cứ đưa cái tiêu đề tờ báo cho bà mẹ đừng để đứa con thấy thế là đứa trẻ cũng muốn xem; dĩ nhiên

là đứa trẻ được xem, nó giật giật áo mẹ cho tới khi nó có được một tờ riêng, bởi vì bố *vẫn* có báo riêng. Người mẹ mặc chiếc áo trị giá hai mươi phơ-răng, và không muốn bị thủng rách, tờ báo giá chỉ sáu phơ-răng, vậy là tiết kiệm, việc đặt mua xong ngay. Việc thật tuyệt, bởi đó là nhu cầu thực, đặt giữa nút và hình ảnh, hai nhu cầu muôn thuở của tuổi thơ. Những đứa trẻ điên cuồng ấy, chúng đã đọc rồi! Tại đây, ngay tại bàn ăn cơm tháng này, anh đã phải tranh cãi về các báo, về các quan điểm của anh. Anh ngồi ăn lặng lẽ cạnh một ông, đầu đội mũ xám đang đọc tờ *Tranh luận*. Anh tự nhủ: — Ta phải thử tài hùng biện của ta thôi. Đây đích thị là một kẻ ủng hộ vương triều rồi, mình thử lược cho hắn. Thắng lợi này sẽ là sự đảm bảo tuyệt vời tài năng nội các của ta. Và anh vào cuộc, bắt đầu anh tán dương tờ báo của hắn. Ôi dào! cứ dằng dai mãi. Dần dà, anh bèn chế ngự hắn ta, tuôn ra hàng tràng câu kệ, lý lẽ lúc thăng lúc giáng và mọi mưu kế. Mọi người lắng nghe anh, còn anh nhìn thấy một ông mang dáng dấp loại người tháng bảy qua hàng rìa mép, sắp cần vào tờ *Phong trào*. Thế nhưng, không hiểu vì sao, anh đã để bụng ra không đúng chỗ cái tờ đồ bất tài. Chà! thế là cái mũ ủng hộ vương triều, chiếc mũ xám, chiếc mũ đúng là xấu xí, một kiểu mũ Lyon nửa lụa, nửa vải bông, lông lên gợn dữ. Anh lấy lại vẻ oai nghiêm em biết không, rồi anh bảo hắn: — À! ra thế, thưa ông, ông là người kỳ cục đấy. Nếu ông không vừa ý, tôi sẽ quyết đấu với ông. Tôi đã từng đánh nhau trong tháng bảy đây. — Tuy đã là người cha trong gia đình, hắn nói với anh, tôi sẵn sàng... — Ông là cha trong gia đình, thưa ông quý mến, anh trả lời hắn. Ông có con chứ? — Thưa ông, vâng. — Mười một tuổi ư? — Gần đến thế. — Ô! này, ông bạn, tờ báo *Nhi đồng* sắp ra mắt: sáu phơ-răng một năm, mỗi tháng một số, hai cột, được soạn thảo bởi các bậc cự phách văn chương, một tờ báo hội đủ cách, giấy tốt, tranh khắc do bút vẽ tài tình của các nghệ sĩ giỏi nhất của chúng ta, các bức họa Ấn Độ thực thụ, mà về màu sắc thì không phai được. Sau đó anh tuôn ra hàng tràng. Vậy là người cha ấy chung hứng. Cuộc cãi cọ kết thúc bằng việc đặt mua báo. — Chỉ có Gaudissart mới làm được những ngón như vậy, già

Lamard còm nhom nói khi kể lại chuyện xảy ra cho lão Bulot to xác đần độn tại quán cà-phê.

Ngày mai anh đi Amboise. Anh sẽ chào hàng ở Amboise trong hai ngày, còn bây giờ anh sẽ viết cho em về Tours, nơi anh sắp thử sức mình với những miền quê khô khan lỳ lợm nhất, về phương diện trí tuệ và đầu cơ lấy lợi. Nhưng Gaudissart xin thôi! ta sẽ lừa họ! bọn họ sẽ bị lừa, bị lừa! Tạm biệt, em bé bỏng của anh, hãy yêu anh mãi mãi và nhớ chung thủy với anh. Việc *dù sao cũng* chung thủy là một trong các phẩm chất của người phụ nữ chưa chồng. Ai đang hôn lên đôi mắt em đây?

Felix của em, mãi mãi! (...)

Tại Vouvray thuộc Touraine, Gaudissart mắc lõm Vernier, “nhân vật quan trọng bé nhỏ” của giới thị dân địa phương, xưa làm nghề nhuộm. Họ chuẩn bị quyết đấu để bảo toàn danh dự. Mitouflet, chủ quán trọ của Gaudissart, bèn ra tay thu xếp.

(...) Viên chủ quán và gã chào hàng, cả hai đều giữ miếng phòng bị: Mitouflet, vốn là kẻ đã từng làm giám quân vệ binh, tấn công Gaudissart tới tấp, dồn đẩy hẳn vào tường.

— Quý thật! Ông giỏi quá, Gaudissart vừa nói vừa thở hổn hển.

— Ông Vernier còn giỏi hơn nữa chứ tôi chưa là gì.

— Quý thật! Quý thật! Tôi sẽ đánh nhau bằng súng vậy.

— Tôi khuyên ông thế đấy, bởi lẽ, ông sẽ thấy thôi, khi lấy những khẩu súng ngắn bằng sắt to sù và tọng đầy đạn, thì chẳng bao giờ nguy hiểm cả, các khẩu súng *bắn chệch* và mỗi người rút lui trong danh dự. Ông để cho tôi dàn xếp việc này chứ? Thế nào? rõ thật dễ, hai người đàn ông đứng cảm thành ra ngu xuẩn khi giết nhau chỉ vì một cử chỉ.

– Ông có chắc rằng các khẩu súng ngắn sẽ bắn đủ *chệch* không? Tôi sẽ rất tiếc nếu phải giết chết con người ấy, Gaudissart nói.

– Ông hãy yên tâm mà ngủ.

Sáng hôm sau, hai địch thủ về hơi nhọt nhọt gặp nhau ở dưới cầu Cise. Lão Vernier tử tế suýt nữa thì bắn chết một con bò cái đang gặm cỏ bên vệ đường cách chừng mười bước chân.

– A! Ông đã bắn chỉ thiên, Gaudissart reo lên. Sau những lời đó, hai địch thủ ôm hôn nhau.

– Ông ạ, gã chào hàng nói, lối đùa của ông quả là hơi quá đáng, nhưng nó là nhộn lấm. Tôi lấy làm tiếc vì đã thóa mạ ông nhưng lúc ấy tôi nóng nảy quá, tôi vẫn coi ông là người tín nghĩa.

– Thưa ông, chúng tôi sẽ đặt mua hai mươi tờ *Nhi đồng*, gã thợ nhuộm đáp lại, mặt hãy còn xanh xám.

– Vậy chứ, Gaudissart nói, sao chúng ta không dùng bữa với nhau nhỉ? Những người quyết đấu với nhau chẳng phải là đã gần như tâm đầu ý hợp với nhau sao?

– Ông Mitouflet à, vừa đi về quán trọ Gaudissart vừa nói, chắc là ông có một viên mỡ tòa ở đây.

– Sao cơ?

– Ô! Tôi phải gửi một giấy chỉ định tới quý ông Margaritis bé bỏng của tôi, để ông ta phải cấp cho tôi hai thùng rượu.

– Nhưng ông ta không có rượu, Vernier nói.

– Ô! Không sao, thưa ông, công việc có thể dàn xếp được, miễn là hai mươi phơ-răng bồi thường. Tôi không muốn bị người ta nói rằng thị trấn của ông đã *vật lông* Gaudissart trừ danh.

Bà Margaritis, sợ hãi vì vụ kiện trong đó bên nguyên xem ra có lý, đã mang hai mươi phơ-răng tới cho gã chào hàng độ lượng, nhờ đó mà gã không phải mất công dẫn thân vào một trong những vùng vui nhộn nhất của nước Pháp, nhưng lại là một trong những vùng phản ứng mạnh nhất với các tư tưởng mới.

Quay về sau chuyến lữ hành tại các miền đất phương Nam, Gaudissart trú danh ngôi ghé đầu trong cỗ xe ngựa của hãng Laffitte-Gaillard; trên xe hấn ngồi bên cạnh một chàng trẻ tuổi, mà từ Angoulême, hấn chiếu cố giải thích những bí ẩn của cuộc đời, cho chàng trai, mà chắc hấn hấn coi như một đứa trẻ.

Khi tới Vouvray, chàng thanh niên kêu lên:

– Cảnh đẹp quá!

– Đúng vậy, chàng trai ạ, Gaudissart nói, nhưng xứ này khó chơi lắm, vì các cư dân. Ở đây, ngày nào anh cũng sẽ có một cuộc quyết đấu. Nghe này, cách đây ba tháng, tôi đã đánh nhau ở kia, vừa nói hấn vừa chỉ vào chiếc cầu Cise, bằng súng ngắn, với một tay thợ nhuộm đáng nguyên rủa, nhưng... tôi đã *chơi được* hấn! (...)

LÊ NGUYỄN CẤN
tóm tắt và trích dịch

NÀNG THƠ CỦA QUẬN (LA MUSE DU DÉPARTEMENT)

Nàng thơ của Quận (*La Muse du Département*) được viết vào đầu năm 1843, khi Balzac đã cảm thấy “đầu óc mệt mỏi”, còn Nhà Xuất bản đòi hỏi một cuốn tiểu thuyết tâm cỡ Một người con gái của Eve¹, chỉ trong vòng mười lăm ngày (theo thư Balzac gửi Hanska ngày 2 tháng Ba năm 1843). Tuy đã kiệt sức, tuy thời gian cấp bách, cuối cùng Balzac vẫn cho ra đời một kiệt tác.

Nhân vật chính của tác phẩm là nàng Dinah Piédefer xinh đẹp, thông minh, nhiều tham vọng. Sinh ra trong một dòng họ theo đạo Tin lành, năm 17 tuổi, Dinah quy theo Gia-tô giáo, hy vọng được sự nâng đỡ của vị giáo chủ đã khuyến dụ nàng cải đạo. Giáo chủ để tâm thu xếp cho Dinah một cuộc hôn nhân tốt đẹp, điều này chẳng dễ dàng bởi các quý ông ngại cưới một cô gái mồ côi cha, không tài sản, song lại quá xuất sắc. Vì thế, mẹ con Dinah vui mừng nhận lời Polydore de la Baudraye, nhà quý tộc tỉnh lẻ Sancerre, 44 tuổi, bầm sinh còi cọc, ốm yếu. Là người keo kiệt, tính toán, De la Baudraye được lợi từ cuộc hôn nhân tưởng như đại dột, nông nổi: vài lời nhắc nhở của Giáo chủ giúp ông nhiều trong việc điều đình với các bậc công hầu từng nợ nần gia đình ông trong thời kỳ lưu vong, nay giữ quyền cao chức trọng dưới triều Trùng hưng. Lúc đó là năm 1823, giới quý tộc chưa phục hồi được gia sản, họ trả nợ De la Baudraye bằng chức tước, bổng lộc, và sau mấy lần lên Paris vận động, sau

1. Khoảng 150 trang (xem *Tán trò đời*, -Tập 1, Nhà Xuất bản Thế Giới, 1999).

dăm năm ky cốp, ông ta thành nam tước, được huân chương Bắc đẩu, tậu thêm lâu đài, đất đai.

Nổi tiếng khắp Sancerre vì đầu óc thông tuệ, vì nhan sắc mê hồn, phu nhân De la Baudraye được tôn vinh là “người phụ nữ ưu việt”, là “Nàng thơ của Quận”. Các bà hoảng sợ, ghen ghét, xa lánh nàng bởi nàng ham hiểu biết, ưa đàm đạo về khoa học, nghệ thuật, thi ca, và không chấp nhận những lời đưa đẩy trống rỗng, những chuyện ngời lê đời mách nơi tỉnh lẻ. Trong khi đó, những người đàn ông thuộc giới tinh hoa của thành phố tôn sùng nàng, có người như ngài hiện lý De Clagny khước từ mọi sự thăng tiến để ở lại Sancerre, phụng thờ thân tượng. Nhưng, thời gian trôi qua, Dinah không tránh khỏi sa lầy trong cuộc sống tầm thường tỉnh lẻ. Nàng từng hy vọng chi phối được ông chồng già hơn gần ba chục tuổi, từng muốn được tiêu pha rộng rãi, từng mong kích thích tham vọng nơi ông ta để hướng tới Paris, từng cố gây e ngại, ghen tuông, nhưng bao giờ cũng “vấp phải một tâm hồn sắt đá được học lót bằng những cung cách hiền hòa nhất”. Không được làm mẹ, không có tình nhân bởi chẳng ai xứng đáng: người được vẻ ngoài thì tính cách lại khô khan, đầu óc thiếu cận, người có tâm hồn và trí tuệ như De Clagny thì dung mạo lại khó ưa. Đến 1836, mười ba năm sau khi kết hôn, nàng Dinah ba mươi tuổi vẫn đức hạnh và héo hon dần.

Mùa thu năm ấy, nhân sắp có cuộc tuyển cử, Dinah viện cớ dân Sancerre muốn bầu một nghị sĩ là danh nhân địa phương, để mời từ Paris về hai con người nổi tiếng của quê hương: nhà y học Horace Bianchon và nhà báo Etienne Lousteau. Được tiếp đón tại lâu đài của nam tước De la Baudraye, “những người Paris về tỉnh lẻ” nhanh chóng phát hiện tình thế của nam tước phu nhân, và Lousteau nảy ý muốn giành trong khoảng khắc một chiến thắng mà mấy vị si tình ở Sancerre chật vật chín, mười năm chưa đạt được. Và Dinah đã xiêu lòng, bởi tài năng của anh nhà báo 37 tuổi, còn bởi tiếng đồn về sự phong tình, về vô số cuộc gian dẫu của anh tại Paris. Một tháng trời, họ thực sự hạnh phúc: Dinah rung động lần

đầu, còn Lousteau trở hết tài “dàn cảnh yêu đương” và không phải “tự lập lại” do thời gian ngắn ngủi.

Trở về Paris, trong vài tuần, Lousteau quên sạch những ngày đẹp đẽ ở Sancerre. Nhận được những lá thư dài của Dinah, anh ta chẳng buồn đọc (nên không hề biết nàng đã mang thai). Rồi một bạn tình cũ thu xếp cho anh một cuộc hôn nhân có lợi: trong vòng mười lăm ngày, cưới một cô gái đã “lắm lỗ vì tình”, con ông công chứng Cardot, và được nhận riêng một trăm ngàn phơ-răng ngoài khoản hồi môn một trăm năm mươi ngàn. Dinah đột ngột đến Paris khiến việc đó lỗ dở – tuy nàng sẵn sàng hy sinh vì Lousteau nhưng gia đình Cardot lập tức kiếm được chàng rể khác. Lousteau đành quyết định giữ Dinah, hy vọng nàng sớm thành một quả phụ giàu có. Công khai chung sống cùng Lousteau, Dinah chấp nhận sự miệt thị – gặp nhau tại Nhà hát, cô bạn thân thời thiếu nữ coi như không thấy nàng – chấp nhận cảnh bấp bênh thiếu thốn; rồi khi đã hiểu con người Lousteau – lười biếng, thiếu ý chí, ưa hưởng lạc – nàng quyết tạo điều kiện cho anh ta phát huy tài năng. Nàng lo việc nội trợ, nuôi con, giúp Lousteau sáng tác: tìm hộ đề tài, phác họa kết cấu, viết dở vài chương, đôi khi viết cả truyện để Lousteau ký tên. Ba năm trôi qua, họ đã có hai con, trong khi tại Sancerre, nhằm tránh tai tiếng, ông De la Baudraye giải thích việc vợ ông ở Paris là để sinh nở các con “của ông” được an toàn. Năm 1840, chú của Dinah sang Mỹ lập nghiệp qua đời, ông đến điều đình với vợ để được ủy nhiệm quyền thừa kế, Dinah kinh ngạc thấy ông lão còi cọc vẫn cứ dẻo dai. Lousteau cũng tiêu tan hy vọng sớm được cưới một bà góa giàu có.

Năm 1842, De la Baudraye được phong bá tước, nguyên lão nước Pháp, tậu một tư dinh tại Paris. Thời gian này, Dinah đã mệt mỏi và bị tổn thương vì lòng tận tụy và tình yêu của nàng chỉ được Lousteau đáp lại bằng sự hờ hững và thiếu chung thủy. Đó là dịp mà mẹ nàng và ông De Clagny – người bạn trung thành đã nhậm chức ở Paris để có thể giúp đỡ Dinah – từ lâu vẫn chờ đợi. Họ cho nàng

biết rõ hơn thực chất tâm thường, ý nghĩ vụ lợi của Lousteau, họ hòa giải hai vợ chồng, sau đó ra sức tạo cho nữ bá tước một giới giao du tại phòng khách thanh lịch của nàng. Bá tước vẫn chăm lo điền trang, chỉ đến Paris vào các dịp họp Viện Nguyên lão.

Tháng Tư năm 1843, Lousteau nợ nần, túng quẫn, đến cầu cứu Dinah và được nàng giúp đỡ. Sau đó ít lâu, Dinah đưa các con về Sancerre ở qua mùa đẹp trời. “Thế là Nàng thơ của Sancerre quay về với hôn nhân và gia đình, nhưng theo vài kẻ ác khẩu, nàng buộc phải quay về”¹ vì hình như lại sắp có con!

Tựa đề “Nàng thơ của Quận” hàm ý châm biếm, cũng như danh hiệu “người phụ nữ ưu việt”. Nhưng Balzac đã độ lượng với Dinah khi chỉ rõ “những nét ưu việt bày ra bên ngoài là giả, còn những nét ưu việt ẩn tàng là thực”.

Hai giai đoạn của câu chuyện về Dinah “có một nhịp độ và một giọng điệu khác biệt, phù hợp tuyệt vời với biến cố, với nhân vật, với khung cảnh: cuộc sống chậm rãi, cam chịu ở tỉnh lẻ và cuộc sống hối hả, tranh đấu ở Paris”². Balzac hết sức hào hiệp cho thấy việc đến Paris đã giúp Dinah phát huy những khả năng bị tỉnh lẻ làm tê liệt. Tuy nhiên, theo Nicole Mozet, mặc dù can đảm, cương nghị, xét cho cùng, phải chăng Dinah đã bị cả hai người đàn ông khai thác, lợi dụng: “Nàng cho chồng những đứa con mà ông ta không sinh sản được, viết cho người tình những tác phẩm mà anh ta không tự mình tạo ra được nữa.”³

(...) Hai mươi ngày sau khi Lousteau ra mắt gia đình ông công chúng viên, đám cưới đang được gấp rút chuẩn bị và phu nhân Cardot cảnh báo với chàng rằng thà để con gái mình chết chứ không

1. *Nàng thơ của Quận*.

2. Anne-Marie Meninger, Giới thiệu *Nàng thơ của Quận* (Tấn trò đời, tập IV). Nhà xuất bản Gallimard.

3. Nicole Mozet, *Thành phố tỉnh lẻ trong tác phẩm của Balzac*, Nhà xuất bản CDU và SEDES 1982, tr. 257.

gả cho một người có quan hệ lãnh nhãng với đàn bà đã có chồng... Dưới đây là những chuyện xảy ra sau đó.

“... Chẳng hề tìm hiểu ý nghĩa của những lời nói này, Etienne lại đi đùa cợt về những lời nói đó tại nhà Malaga, nơi chàng đến cùng bố vợ tương lai – ông công chứng viên và chàng nhà báo rất “ý hợp tâm đầu”. Lousteau đã tỏ ra là một người quan trọng trước những người thân quen: cuối cùng cuộc đời chàng sắp có ý nghĩa, sự tình cờ của số phận đã nuông chiều chàng – chỉ ít ngày nữa, chàng sẽ trở thành ông chủ một tư dinh nhỏ để thương ở phố Saint Lazare; chàng sẽ làm đám cưới, sẽ lấy một người vợ để thương, chàng sẽ có khoảng hai nghìn đồng phơ-răng lợi tức; chàng sẽ có thể thực hiện mọi tham vọng của mình; chàng được cô nàng trẻ tuổi yêu, chàng trở thành họ hàng của nhiều gia đình đáng kính... Rốt cuộc, chàng đang căng buồm rong ruổi trên mặt hồ màu xanh hy vọng. Trước đó, phu nhân Cardot muốn xem tranh khắc trong truyện *Gil Blas*¹, một trong những sách có tranh minh họa mà các hãng sách Pháp đang ấn hành lúc đó, và hôm qua Lousteau đã đưa cho phu nhân Cardot các tập đầu. Bà công chứng viên có kế hoạch riêng, bà chỉ mượn sách để đem trả, bà muốn kiếm cớ để bất ngờ đến nhà chàng rể tương lai. Bà tự nhủ rằng nhìn thấy căn nhà của chàng trai độc thân mà chồng bà miêu tả là để thương, hẳn bà sẽ biết rõ hơn những gì người ta nói với bà về phẩm hạnh của Lousteau. Chị chồng của bà, phu nhân Camusot – không biết điều bí mật tai hại – rất lo sợ vì cuộc hôn nhân của cô cháu gái. Ông Camusot, cố vấn Pháp đình, con trai của người vợ cả, trước đó đã nói với phu nhân Camusot, chị của công chứng viên Cardot, những điều không được hay ho lắm về chàng nhà báo. Lousteau, con người thông tuệ đến vậy mà khi thấy vợ của một công chứng viên giàu có muốn xem một tập sách giá mười lăm phơ-răng trước khi mua, lại chẳng thấy có gì

1. *Gil Blas de Santillane*, tiểu thuyết của Lesage (1715-1735).

bất thường. Chẳng bao giờ con người thông tuệ lại hạ mình để tâm tới giới trưởng giả, nhờ không được chú ý mà họ thoát khỏi anh ta và trong khi anh ta chế giễu họ thì họ có thời gian để trói chặt anh. Vậy là vào một ngày đầu tháng Giêng năm 1837, phu nhân Cardot và con gái đi một chiếc xe đến phố Martyrs để trả các tập truyện *Gil Blas* cho chồng tương lai của Félicie, cả hai đều rất vui khi đến thăm căn hộ của Lousteau. Những gia đình trưởng giả lâu đời thường có cái kiểu xem xét nhà như thế này. Người gác cổng của Etienne không có mặt ở đó, nhưng con gái bác, khi được bà tư sản đáng kính cho biết cô bé đang nói chuyện với mẹ vợ và vợ sắp cưới của cậu Lousteau, hơn nữa lại được bà Cardot gửi cho một đồng tiền vàng, liền giao ngay chìa khóa căn hộ cho họ. Lúc đó khoảng mười hai giờ trưa, như thường lệ, nhà báo Lousteau trở về nhà sau khi ăn trưa ở quán Cà phê Anh. Khi đi qua đoạn nằm giữa Nhà thờ Notre-Dame-de-Lorrette và phố Martyrs, tình cờ Lousteau đưa mắt nhìn một cỗ xe ngựa đang đi lên phố Faubourg-Montmartre và chàng ngỡ mình bị ảo giác khi thoáng thấy khuôn mặt của Dinah! Khi thực sự nhìn thấy Didine¹ của chàng ở cửa xe, hai chân chàng như chết cứng.

“Em đến đây làm gì?” – chàng kêu lên.

Không thể gọi một người đàn bà cần đuổi về là “cô”.

“Ôi! Anh yêu của em – Dinah kêu lên – vậy là anh không đọc những lá thư của em rồi.

– Có chứ, Lousteau trả lời.

– Thế sao?

1. Tên xưng hô thân mật của Dinah.

– Thế sao?

– Anh làm bố rồi, người đàn bà tỉnh lẻ trả lời.

– Úi chà” – chàng kêu lên mà không để ý đến tiếng kêu thô lỗ của mình - “Rốt cuộc, chàng tự nhủ, cần phải lựa lời nói với cô ta về thảm họa...”

Chàng ra hiệu cho người đánh xe ngựa dừng lại, chìa tay cho phu nhân De la Baudraye, rồi để lại người đánh xe ngựa và chiếc xe đầy hòm xiểng, đồng thời chàng tự nhủ chắc chắn phải đuổi ngay *tức khắc* người đàn bà và những thứ đồ đạc về lại nơi xuất phát.

“Ông ơi! Ông ơi!” có tiếng Paméla gọi.

Paméla là một cô bé thông minh nên biết rằng ba người đàn bà không nên gặp nhau trong căn hộ của một người đàn ông độc thân.

“Được rồi! được rồi!” – chàng nhà báo vừa nói vừa kéo Dinah đi theo mình.

Lúc đó Paméla tưởng người đàn bà không quen biết này là một người họ hàng, tuy nhiên nó vẫn bảo thêm: “Chìa khóa ở ngoài cửa, mẹ vợ của ông đang ở đó!”

Trong lúc bối rối, Dinah lại đang tuôn ra hàng nghìn câu nên Etienne lại nghe câu nói của Paméla thành *mẹ cháu đang ở đó*, đối với chàng lúc ấy chỉ có thể là như vậy thôi, và chàng bước vào. Cô vợ tương lai và bà mẹ vợ lúc ấy đang ở trong phòng ngủ, họ nép mình vào một góc khi nhìn thấy Etienne cùng một người đàn bà.

“Thế là, Etienne của em, thiên thần của em, em là của anh suốt đời – Dinah vừa reo vừa nhảy lên ôm cổ và xiết chặt chàng trong khi chàng cho chìa khóa vào trong – Cuộc sống ở cái lâu đài Anzy ấy đối với em là sự hấp hối triền miên, em không thể chịu đựng được

nữa, nhưng cái ngày phải tuyên bố điều gì mang lại hạnh phúc cho em, thì hồi ôi, em đã không bao giờ có đủ sức mạnh. Em mang đến cho anh vợ và con anh đây! Ôi! Không viết thư cho em ư! Để em không tin tức gì suốt hai tháng!

– Nhưng, Dinah, em đang đặt anh vào cảnh khó xử...

– Anh có yêu em không?

– Làm sao mà anh lại không yêu em cho được?... Nhưng ở lại Sancerre không phải là tốt hơn ư... ở đây anh đang sống trong cảnh nghèo khổ nhất, và anh sợ làm em khổ lây...

– Cuộc sống nghèo khổ của anh sẽ là thiên đường của em. Em muốn sống ở đây, không bao giờ ra đi...

– Trời ơi, nói thì hay lắm, nhưng...”. Dinah ngồi xuống và òa khóc suốt suốt khi nghe cái lời thốt ra một cách thô bạo này. Lousteau không thể cưỡng lại sự bùng nổ đó của nàng, chàng xiết chặt nam tước phu nhân trong tay, và hôn nàng. “Đừng khóc, Didine!”, chàng nói to. Khi buồng câu nói này ra, chàng nhà báo phụ trách mục tiểu phẩm nhận thấy bóng bà Cardot ở trong gương, bà ta ở cuối phòng và đang nhìn chàng. “Nào, Didine, tự em đi cùng Paméla xem tháo dỡ hành lý đi, chàng nói nhỏ vào tai nàng. Hãy đi đi, đừng khóc nữa, chúng ta sẽ hạnh phúc mà”. Chàng dẫn nàng ra tận cửa, rồi quay về phía bà công chúng viên để xua tan cơn giông.

“Thưa ông – bà Cardot nói với chàng – tôi lấy làm mừng vì đã muốn được tận mắt thấy gia đình của người lẽ ra sẽ là con rể tôi. Thà Félicie chết chứ sẽ không làm vợ một người như ông đâu. Ông phải có trách nhiệm làm Didine của ông hạnh phúc, thưa ông.”

Thế rồi người đàn bà sùng đạo đó đi ra, đưa Félicie đi cùng, Félicie cũng khóc vì cô đã quen với Lousteau. Bà Cardot khùng khiếp bước lên xe, nhìn chòng chọc Dinah tội nghiệp một cách xác

xược; Dinah vẫn còn cảm thấy nhói trong lồng ngực nhát dao: “Nói thì hay lắm”, nhưng cũng như tất cả những người đàn bà đang yêu, vẫn cứ tin vào: “Đừng khóc, Didine!” Lousteau, kẻ không thiếu cái kiểu quả quyết do những sự ngẫu nhiên của cuộc đời sống gió đem lại, tự nhủ: “Didine là người cao thượng, nên khi được báo về cuộc hôn nhân của ta, nàng sẽ hy sinh tất cả vì ta, và ta hiểu phải làm gì để cho nàng biết điều đó”. Vui mừng vì tìm ra một mưu mẹo chắc chắn sẽ thành công, chàng ta bắt đầu nhảy theo một điệu quen thuộc: La-ri-fla! fla, fla! “Thế là, một khi đã cho Didine lên xe rồi, ta sẽ đi thăm và kể chuyện lãng nhãng cho mẹ Cardot nghe: ta đã quyến rũ Félicie của mẹ tại Saint-Eustache... Félicie đang mang trong mình cái bảo đảm hạnh phúc của chúng ta, nàng phạm lỗi lầm vì tình... và la-ri-fla! ... ông bố không thể cãi ta, fla, fla... cả cô con gái cũng vậy, la-ri-fla! Ergo¹ ông công chúng viên, vợ và con gái ông bị thua rồi, la-ri-fla! fla, fla!”. Dinah vô cùng ngạc nhiên khi bắt chọt Etienne đang nhảy một điệu bị cấm.

“Việc em đến đây và hạnh phúc của chúng ta làm cho anh vui mừng đến say sưa”, chàng giải thích với nàng về hành động điên rồ của mình.

– Thế mà em lại cứ tưởng là không còn được yêu nữa – Người đàn bà tội nghiệp vừa reo lên vừa bỏ chiếc túi đang cầm xuống rồi ngã người vào chiếc ghế bành, khóc vì vui sướng.

– Hãy mang đồ vào nhà đi, thiên thần của anh, Etienne vừa nói vừa cười thâm, anh phải viết vài dòng để thoái thác một cuộc vui của trai chưa vợ, vì anh muốn hoàn toàn là của em. Hãy ra lệnh đi, đây là nhà của em”. Etienne viết cho Bixiou.

“Bạn thân mến, nam tước phu nhân tự nhiên đùng đùng đến và khiến tôi có nguy cơ bị mất toi đám cưới này nếu như chúng ta

1. *Vậy là* (tiếng la-tinh).

không dàn dựng một trong những mẹo nổi tiếng của nghìn lẻ một kịch vui diễn ở rạp Gymnase. Vì vậy, khi bạn đến, tôi trông cậy vào bạn để làm giống như cụ già trong kịch của Molière, quở mắng thẳng cháu Léandre¹ ngu ngốc, trong khi nàng thơ thứ mười sẽ được giấu trong phòng của tôi; vấn đề là khiến nàng động lòng, hãy đánh mạnh, hãy độc ác, hãy làm nàng thương tổn. Còn về phần tôi, bạn biết đấy, tôi luôn thể hiện một sự tận tụy mù quáng và sẽ điếc để bạn có quyền được hét. Hãy đến đây, nếu bạn có thể, vào lúc bảy giờ.

Thân ái
E. Lousteau”(…)

ĐỖ THỊ MINH NGUYỆT
tóm tắt và trích dịch

1. Nhân vật trong vở kịch *L'Etourdi* của Molière.

CÔ GÁI GIÀ (LA VIEILLE FILLE)

Được sáng tác vào năm 1836, *Cô gái già* thực sự là một trong những “cảnh đời tỉnh lẻ” tiêu biểu của nước Pháp ở thế kỷ XIX. Balzac đã tái hiện một cách tài tình nhịp sống và các diễn biến đời thường tại thành phố Alençon nhỏ bé và thơ mộng. Như những người dân tỉnh lẻ khác, những người dân ở đây hầu như đều quen biết lẫn nhau và thấu hiểu chuyện đời riêng biệt của mỗi con người. Và đã từ nhiều năm nay, họ rất quan tâm đến chuyện lấy chồng của Rose-Marie-Victoire Cormon. Đây là một cô gái không nhận được sự ưu ái nào của tạo hóa; không chút nhan sắc, không chút thông minh; nhưng ngược lại cô là một trong những người thừa kế giàu nhất Alençon. Rất nhiều người mơ ước chiếm được trái tim nữ chủ nhân của ngôi nhà sừng sững giữa trung tâm thành phố. Lắm kẻ tới cầu hôn và bị chối từ. Năm tháng trôi qua, đã quá tuổi bốn mươi, nhưng dường như cô Cormon vẫn chưa có được một sự lựa chọn dứt khoát.

Tuy vậy, trong số những người đã cầu hôn có ba người vẫn bền lòng quyết chí theo đuổi cô Cormon. Trước tiên, phải kể tới ngài hiệp sĩ De Valois, một nhà quý tộc tuổi đã khá cao, chưa một lần lấy vợ. Ngài hiệp sĩ với phong cách lịch thiệp, thông minh tinh tế, tâm hồn ý nhị hầu như đã chiếm được rất nhiều cảm tình ở nơi cô Cormon. Ngài là địch thủ mạnh của ông Du Bousquier, nguyên là người cung ứng hàng, theo phái Cộng hòa, cũng hoàn toàn không còn trẻ trung gì nữa. Không được trau chuốt, dí dỏm như ngài hiệp sĩ, nhưng Du Bousquier là một kẻ cơ hội đến cùng, rình rập để chờ

thời cơ giành chiến thắng. Cả hai người này đến với cô Cormon trước hết vì túi tiền kếch xù của cô và ước mong đám cưới với cô sẽ là bậc thang giúp họ leo cao hơn nữa về mặt xã hội và chính trị. Khác hẳn họ, chàng trai Athanase Granson, em họ của cô Cormon, đến với cô xuất phát hoàn toàn từ tình yêu chân thật. Nhưng đáng buồn là cô Cormon lại không thể cảm nhận được tình yêu thánh thiện đó của người em họ nghèo, lại trẻ hơn cô quá nhiều (Athanase mới có hai ba tuổi).

Thời gian như bị ngưng đọng, cô Cormon chuta lấy chồng vì cô chưa thể lựa chọn. Những người muốn cưới cô vẫn chờ đợi, hy vọng, còn cô, cô chỉ muốn lấy chồng để có con. Chưa lựa chọn được người cha cho con mình, cô dành những cơn vui giận bất thường cho những gia nhân trung thành và dành thời gian chăm chút, bảo quản những đồ đạc quý giá sẽ để lại cho những đứa con.

Nhưng bất chợt, nhịp sống đó bị phá vỡ với sự xuất hiện của tử tước De Troisville ở thành phố Alençon. Con người từ nơi xa đến đã làm bùng lên trong cô Cormon niềm hy vọng được trở thành “bà tử tước De Troisville”. Cả thành phố bị khuấy động bởi sự đón chờ một sự kiện lớn lao: cô Cormon sẽ lấy chồng, cả thành phố hiện diện nơi phòng khách nhà cô Cormon để coi mắt ý trung nhân của cô. Và họ đã được chứng kiến một màn bi-hài kịch bất ngờ: cô Cormon ngã ngất đi khi biết tin ngài tử tước De Troisville đã có vợ. Tình huống dồn cô gái già vào thế buộc phải nhanh chóng quyết định lấy chồng. Du Bousquier đã biết chớp lấy thời cơ tới đỡ cô Cormon ngã ngất và nhất là đã lao tới có mặt đầu tiên bên cô khi cô Cormon vừa nghĩ đến giải pháp cứu vãn tình thế, giữ thể diện trước mặt bàn dân thiên hạ. Hiệp sĩ De Valois chỉ vì muốn quệt chút phấn hồng, đã là kẻ đến sau. Du Bousquier đã được cô Cormon lựa chọn. Cuộc hôn nhân đã mang lại cho con người thô kệch theo phái Cộng hòa này uy tín và địa vị xã hội ngày một mạnh mẽ, chỉ tiếc rằng trong cuộc sống gia đình ông ta lại là người bất lực, không con. Cô Cormon cam chịu sống âm thầm, lặng lẽ bên người chồng độc đoán, với niềm day dứt

về cái chết của Athanase và về những ngày cuối buồn thảm của ông cậu De Sponde. Cuộc hôn nhân ở đây mang ý nghĩa hủy diệt, tiền bạc thì sinh sôi nhưng cuộc sống thì không tiếp tục.

Với Cô gái già, Balzac đã hòa quyện chất bi trong chất hài, mang lại một hiệu quả phê phán sâu sắc mang tính xã hội và chính trị. Hai nhân vật De Valois và Du Bousquier đại diện cho sự xung đột giữa quý tộc và tư sản. Trong suốt cả câu chuyện, tình cảm và niềm ưu ái của tác giả dành cho nhà quý tộc. Nhưng cuối cùng Cormon lại lựa chọn Du Bousquier. Sự thắng lợi của Du Bousquier là thắng lợi mang tính quyết định của thời gian, thắng lợi vào giờ cuối trước chiến thuật và ưu thế lâu dài. Một chiến thắng gắn liền với lịch sử.

Khác với nhiều tác phẩm của Balzac, trong đó nổi lên bi kịch về tiền bạc, lòng đam mê..., các nhân vật phải vật lộn để vượt qua những khó khăn khắc nghiệt, trong tác phẩm này không có thử thách, khó khăn. Tuy nhiên, như phần lớn các kết cục trong Tấn trò đời, nhân vật đã không đạt được mục đích mà mình hằng theo đuổi, cô Cormon đã phải chịu nỗi đau chết đi mà không được làm mẹ: cái nỗi đau bất ngờ và không hề được hình dung trước.

(...) Cô Cormon xuất hiện trông vô cùng hơn hờ, hân hoan đến nỗi mọi người thấy cô xinh đẹp. Về rạng rỡ dị thường có được không chỉ nhờ vào tình cảm; tất cả máu chảy dồn cuộn trong cô từ sáng, và thần kinh của cô xáo động bởi linh cảm về một khủng hoảng lớn: cần phải có tất cả những chi tiết này để cho phép cô không còn giống với chính cô là mấy. Cô hạnh phúc biết bao khi trang trọng giới thiệu ngài tử tước với ngài hiệp sĩ, ngài hiệp sĩ với ngài tử tước, cả thành Alençon với ngài tử tước, ngài tử tước với tất cả mọi người của thành Alençon! Với một sự ngẫu nhiên khá là dễ hiểu, ngài tử tước và ngài hiệp sĩ, hai tính chất quý tộc ngay lập tức đồng cảm với nhau; đã nhận biết ra nhau; cả hai nhìn nhận nhau như hai người cùng một môi trường xã hội. Đứng trước lò sưởi, họ bắt

đầu trò chuyện. Một vòng tròn hình thành phía trước họ, mặc dù câu chuyện họ nói với nhau bằng *giọng vừa đủ*, nhưng lại được lắng nghe trong sự im lặng trang nghiêm. Để có thể nắm bắt được hiệu quả của cảnh này, cần phải hình dung ra cô Cormon đang bận rộn đun cà-phê cho người được coi là đã đính hôn của cô, lưng quay lại phía lò sưởi.

Ông DE VALOIS.

Người ta nói ngài tử tước tới ở nơi đây?

Ông DE TROISVILLE.

Vâng, thưa ngài, tôi tới đây để tìm một ngôi nhà... (*cô Cormon ngoảnh lại, chiếc tách trên tay*). Và tôi cần một ngôi nhà lớn, để... (*cô Cormon đưa tách ra*) gia đình tôi ở. (*Đôi mắt cô gái già mờ đi*).

Ông DE VALOIS.

Ngài đã có gia đình?

Ông DE TROISVILLE.

Từ mười sáu năm nay, với con gái của quận chúa Sherbelloff.

Cô Cormon choáng váng ngã xuống: Du Bousquier nhìn thấy cô lão đảo, lao tới, đỡ cô trong vòng tay của mình, và người ta đã mở cửa để ông ta đi qua không gặp trở ngại gì với khối nặng kình cang đó. Nhà cộng hòa hăng hái, được Josette khuyên bảo, đã tìm ra sức lực để mang cô gái già vào trong phòng cô ấy, và đặt cô lên trên giường. Josette, được trang bị sẵn kéo, cắt chiếc cooc-xê bó chặt quá mức. Du Bousquier thô bạo hất nước lên trên mặt cô Cormon và lên trên bộ ngực trào trề ra như nước lụt sông Loire. Người bệnh mở mắt, nhìn thấy ông, và sự bẽn lẽn đã khiến cô bật tiếng hét khi nhận ra người đàn ông đó. Du Bousquier rút lui, nhường cho sáu người phụ nữ bước vào, đi đầu là bà Granson rạng

rỡ vì vui sướng. Còn hiệp sĩ De Valois thì làm gì? Trung thành với phương thức của mình, hiệp sĩ đã yểm hộ cho cuộc rút lui.

– Cô Cormon tội nghiệp, ông vừa nói vừa nhìn đám đông đang bị ánh mắt quý tộc của mình kìm lại tiếng cười, máu dồn lên đã hành hạ cô ấy một cách khổ sở, cô đã không muốn để người ta trích máu trước khi tới Prébaudet (đất đai của cô ấy), và đó chính là do tác động vận hành của máu vào mùa xuân đấy.

– Sáng nay nó đã gặp phải mưa, tu viện trưởng Sponde nói, nó có thể đã bị lạnh, đó là nguyên nhân gây ra cho nó sự rối loạn chút ít vừa rồi. Nhưng sẽ chẳng sao đâu.

– Hôm kia cô ấy có nói với tôi rằng cô chưa bị thế từ ba tháng nay, đồng thời cô còn nói thêm rằng cái đó chắc rồi sẽ gây cho cô một sự phiền nhiễu, ông hiệp sĩ tiếp tục nói.

– A! Người có vợ rồi à? Jacquelin vừa nói vừa nhìn ngài De Troisville đang nhâm nhi cà-phê.

Người gia nhân trung thành thấu hiểu nỗi thất vọng của cô chủ, đoán biết được cô, anh ta đem cất các loại rượu ngọt của bà Amphoux được mang ra mời kẻ độc thân chứ không phải mời người chồng một phụ nữ Nga. Tất cả những chi tiết nhỏ nhặt đó đều được ghi nhận và làm thành chuyện cười. Tu viện trưởng Sponde biết mục đích chuyến đi của ngài De Troisville; nhưng do tính đăng trí của mình, ông đã không nói gì về chuyện đó cả, ông không biết rằng cháu gái mình có thể có chút quan tâm tới ngài De Troisville. Còn ngài tử tước, bận tâm tới mục đích chuyến đi của mình và cũng như rất nhiều người chồng khác, không vội gì phải nói về vợ mình, ngài chưa có dịp nói rằng mình đã có vợ; vả lại ngài tưởng rằng cô Cormon đã biết rồi. Du Bousquier lại xuất hiện và bị mọi người xúm vào hỏi. Một trong sáu người phụ nữ đi xuống để thông báo là cô Cormon đã đỡ nhiễu, và rằng bác sĩ của cô đã tới; nhưng cô vẫn phải nằm lại trong giường, có vẻ như cần phải trích máu cho cô ấy ngay.

Phòng khách chẳng mấy chốc đã đầy người. Sự vắng mặt của cô Cormon cho phép các bà mạn đàm về cảnh bi-hài kịch được mở rộng, bình luận, trau chuốt, thêm thắt, thêu hoa dệt gấm, tô điểm, trang hoàng, cái màn vừa xảy ra và ngày hôm sau nó sẽ khiến toàn bộ Alençon của cô Cormon bận tâm.

– Cái ông Du Bousquier tốt bụng, ông ấy vắc cô mới khiếp chứ! Cánh tay mới khỏe làm sao! Josette nói với cô chủ. Thực đúng vậy đó, ông ấy tái mặt đi vì bệnh của cô, ông ấy lúc nào cũng yêu cô.

Câu nói đó được dùng để khép lại cái ngày trang trọng và khủng khiếp đó.

Ngày hôm sau, suốt buổi sáng, những tình tiết nhỏ nhất của màn hài kịch đó đã len nhanh vào mọi căn nhà của Alençon, và phải công nhận với nhau rằng đáng xấu hổ cho cả thành phố, những tình tiết đó đã gây ra một trận cười chung. Ngày hôm sau, cô Cormon, nhờ được trích máu đã khỏe hơn nhiều, có lẽ được những kẻ cười cợt bạo gan nhất coi là cao cả, giá như họ được chứng kiến vẻ đường hoàng cao quý, sự nhẫn nhục ngoan đạo ở cô khi cô đưa tay cho kẻ lừa phỉnh không cố ý của mình khoác cùng đi ăn trưa. Hồi những kẻ thích bông lơn độc ác đã cười đùa cô ấy, sao các người không nhìn cô ấy khi cô ấy nói chuyện với ngài tử tước: – Bà De Troisville sẽ khó kiếm được một căn hộ thích hợp với bà ở nơi đây; thưa ngài, ngài hãy làm ơn chấp nhận ngôi nhà của tôi trong suốt thời gian các vị cần có để kiếm được một căn nhà trong thành phố.

– Nhưng thưa cô, tôi có hai cô con gái và hai cậu con trai, chúng tôi chắc sẽ làm phiền cô nhiều.

– Xin đừng chối từ tôi, cô nói với ánh mắt đầy đau buồn.

– Tôi đã đưa đề nghị đó trong thư trả lời của tôi gửi cho ngài để phòng xa, tu viện trưởng nói, nhưng ngài đã không nhận được.

– Sao, thưa cậu, cậu đã biết...

Cô gái già dừng lại. Josette thở dài. Cả ngài tử tước De Troisville lẫn ông cậu đều không nhận thấy điều gì. Sau bữa ăn, tu viện trưởng De Sponde dẫn ngài tử tước đi, như họ đã thỏa thuận với nhau đêm trước, để chỉ cho ngài xem những ngôi nhà có thể mua được ở Alençon hay những miếng đất thích hợp để xây nhà.

Còn lại một mình trong phòng khách, cô Cormon nói với Josette với một vẻ thăm thương: – Em ơi, giờ này ta đã trở thành trò cười cho cả thành phố rồi.

– Vậy thì, thế này, cô ạ, cô lấy chồng đi!

– Nhưng em ơi, ta hoàn toàn chưa chuẩn bị để lựa chọn.

– Ôi! Nếu như em ở vào địa vị cô, em sẽ lấy ông Du Bousquier.

– Josette, ngài De Valois nói là ông ấy rất cộng hòa đấy!

– Họ có biết họ đang nói gì đâu: họ cho rằng ông ấy đang bóc lột nền Cộng hòa, có nghĩa là ông ấy hoàn toàn chẳng yêu mến gì nó cả, Josette vừa đi ra vừa nói.

– Cái cô gái này có đầu óc một cách đáng ngạc nhiên, cô Cormon ở lại một mình bị dằn vặt với những nỗi bối rối, trầm nghĩ.

Cô thoáng thấy rằng một đám cưới cấp tốc sẽ là cách duy nhất để buộc thành phố phải im lặng. Sự thất bại mới đây, rõ ràng là rất đáng xấu hổ, thuộc loại khiến cô phải có một quyết định cực đoan, bởi vì những người thiếu đầu óc thông minh rất khó ra khỏi con đường xấu hay tốt mà họ đã bước vào. Cả hai vị độc thân lớn tuổi đều hiểu tình cảnh sắp tới của cô gái già. Vì thế cả hai đều tự hứa với mình sẽ tới thăm hỏi cô gái vào sáng sớm hôm sau, và với phong cách trai tân, *để tiến xa hơn nữa*. Ngài De Valois cho rằng tình huống đòi hỏi phải chăm sóc trang phục tỉ mỉ, ngài đi tắm, cọ chải hết sức kỹ càng. Đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng, Césarine thấy ngài bô một chút phần hồng với một sự khéo léo không thể tin được. Du Bousquier, chính ông ta, cái gã cộng hòa thô

kịch ấy, do ý chí mạnh mẽ thúc đẩy, hoàn toàn không chú ý gì tới phục sức của mình, lao đến đầu tiên. Những điều nhỏ nhặt ấy thường quyết định số phận của những con người, cũng như số phận của các đế chế. Trận đột kích của Kellermann ở Marengo, việc Blucher tới Waterloo, sự khinh thường của Louis XIV đối với hoàng thân Eugène, với cha xứ ở Denain; tất cả các nguyên nhân to lớn về thành công hay thảm bại, lịch sử đã ghi nhận lại; nhưng chẳng ai tận dụng chúng để không sao nhãng bất kỳ điều gì trong những sự việc nhỏ nhặt của cuộc đời mình. Vì thế, các bạn hãy xem điều gì đang xảy ra? Nữ công tước De Langeais đi tu vì không có được mười phút kiên nhẫn (xem *Truyện mười ba người*), quan tòa Popinot (xem *Luật Đình chỉ*) hoãn đến hôm sau để thẩm vấn hầu tước D'Espard, Charles Grandet về qua Bordeaux thay vì trở lại qua Nantes, và người ta gọi những sự kiện đó là các điều ngẫu nhiên, là định mệnh. Bôi một chút phấn hồng đã bóp chết những kỳ vọng của hiệp sĩ De Valois, con người quý tộc này chỉ có thể bị hại bằng cái cách thức này mà thôi: ông đã sống nhờ vào các Nữ thần duyên sắc, ông phải chết vì tay họ. Trong khi ngài hiệp sĩ liếc nhìn lần cuối phục sức của mình thì Du Bousquier to béo bước vào phòng khách của cô gái đang râu lòng. Sự tiến vào kết hợp với ý nghĩ thuận lợi dành cho nhà cộng hòa, qua việc cân nhắc trong đó dù sao ngài hiệp sĩ cũng đã có tất cả mọi lợi thế.

– Chúa đã muốn điều đó, cô gái già tự nhủ khi nhìn thấy Du Bousquier.

– Thừa cô, cô đừng nghĩ sự vội vã của tôi là điều tội tệ; tôi không muốn giao phó cho gã béo ngực nghếch René việc hỏi thăm tin tức của cô, và đích thân tôi đã tới.

– Tôi hoàn toàn khỏe mạnh, cô trả lời với một giọng xúc động. Tôi cảm ơn ông, ông Du Bousquier ạ, cô nói sau khi ngừng lại một lúc và với một giọng được nhấn mạnh, về sự vất vả của ông và do tôi đã gây ra cho ông ngày hôm qua...

Cô nhớ lại là mình đã nằm trong vòng tay Du Bousquier, và trước hết sự ngẫu nhiên này đối với cô có vẻ như một mệnh lệnh của trời. Lần đầu tiên cô bị một người đàn ông nhìn rõ, thất lung bật tung, dây áo nịt bị cắt đứt, kho báu của cô bị ném tung một cách thô bạo ra khỏi nơi cất giữ.

– Tôi vui sướng được bế cô đến nỗi tôi thấy cô rất nhẹ.

Tới đây, cô Cormon nhìn Du Bousquier như cô chưa hề nhìn một người đàn ông nào trên đời này. Được khích lệ, nhà cung ứng hàng liếc nhìn cô, ánh liếc nhìn chạm tới tận tim cô.

– Thật đáng tiếc, ông ta nói thêm, điều đó cũng chẳng cho phép tôi được giữ cô thuộc về tôi suốt đời. (*Cô lắng nghe một cách vui sướng*). – Bị ngắt đi, nằm đó, trên chiếc giường này, nói riêng giữa chúng ta với nhau, cô thật mê hồn; tôi chưa từng thấy trong đời một người nào đẹp hơn, mà tôi đã từng nhìn thấy rất nhiều phụ nữ!... Những người phụ nữ béo có cái hay là trông họ rất tuyệt, họ chỉ việc phô mình, họ chiến thắng!

– Ông giễu cợt tôi, cô gái già nói và không phải tốt đẹp gì khi cả thành phố có thể hiểu nhầm cái việc hôm qua đã xảy ra đối với tôi.

– Tôi nói thật như tôi tên là Du Bousquier vậy, thưa cô, tôi chưa bao giờ thay đổi tình cảm của tôi đối với cô, và lần đầu bị cô từ chối cũng không làm tôi nản lòng.

Cô gái già nhìn xuống. Một giây phút im lặng tàn nhẫn đối với ông Du Bousquier. Nhưng cô Cormon đã quyết định, cô ngược đời mí, những giọt nước mắt dâng lên trong mắt cô, cô dịu dàng nhìn Du Bousquier.

— Nếu thế, thưa ông, cô nói với giọng run run, chỉ cần hứa với tôi rằng ông sẽ sống như người Cơ đốc, không bao giờ phản đối những thói quen tín ngưỡng của tôi, để cho tôi được chọn các cha

đạo của mình, và tôi nhận lời cầu hôn của ông, cô vừa nói vừa giơ tay ra cho ông ta.

Du Bousquier nắm lấy bàn tay béo tốt đầy những đồng tiền vàng, và hôn nó một cách thánh thiện.

– Nhưng, cô nói trong khi ông ta hôn tay mình, tôi vẫn còn đòi hỏi một điều.

– Điều đó đã được chấp thuận, và nếu như nó là điều không thể, thì nó sẽ được thực hiện (nhớ lại Beaujon).

– Than ôi! cô gái già tiếp tục, vì tình yêu đối với tôi, ông sẽ phải gánh chịu một tội lỗi mà tôi biết rất là lớn, nói dối là một trong bảy trọng tội; nhưng ông sẽ xưng tội về điều đó, có phải không nào? Cả hai chúng ta sẽ sám hối về chuyện đó... (*Cả hai người nhìn nhau âu yếm*). Và lại, có thể nó nằm trong những điều nói dối mà nhà thờ gọi là nói dối để làm ơn...

– Chắc là cô ấy cũng giống như Suzanne chăng¹? Du Bousquier tự nhủ. Hạnh phúc làm sao! – Nào tốt thôi, thưa cô? ông ta hỏi to.

– Ông cần phải, cô tiếp tục nói, nhận về phần mình...

– Sao!

– Việc nói rằng cuộc hôn nhân đã được thỏa thuận giữa chúng ta từ sáu tháng nay rồi...

– Người phụ nữ đáng yêu, người bán hàng thốt lên với giọng của một người đàn ông tận tụy, người ta chỉ hy sinh như thế này vì một người được tôn thờ trong suốt mười năm nay.

– Bất kể những sự khắc nghiệt của tôi?

– Vâng, bất kể những sự khắc nghiệt của cô.

1. Cô thợ giặt xinh đẹp ở Alençon, tự nhận mình có mang, để đòi cả hiệp sĩ, cả Du Bousquier cho tiền đi Paris. Du Bousquier nghĩ rằng cô Cormon đã có mang.

– Ông Du Bousquier, tôi đã nhận xét sai về ông.

Cô lại chìa bàn tay to béo đỏ dẫn cho Du Bousquier, ông ta lại hôn bàn tay ấy. Vào lúc đó, cửa mở, hai người đã đứng hôn nhìn ra xem người đi vào là ai và họ thấy ông hiệp sĩ De Valois dễ thương nhưng chậm trễ.

– A! ông vừa vào vừa nói, cô đã dậy được rồi đây, bà hoàng xinh đẹp.

Cô mỉm cười với ông hiệp sĩ và cảm thấy có sự bóp nghẹn nơi con tim. Ngài De Valois, trông trẻ trung và quyến rũ một cách đặc biệt, mang dáng vẻ của Lauzun đang bước vào hoàng cung nơi ở của Quận chúa.

– Này! ngài Du Bousquier thân mến, ông nói với giọng đùa cợt, bởi ông rất tự tin mình thành công, ngài De Troisville và tu viện trưởng đang xem xét nhà ông như những người đo đạc.

– Thực vậy, ông Du Bousquier nói, nếu như ngài De Troisville muốn mua, ngôi nhà ấy sẽ thuộc về ngài ấy với giá bốn mươi nghìn phơ-răng. Ngôi nhà đó đã trở nên rất vô ích đối với tôi! Nếu như cô cho phép tôi làm điều đó... Điều này phải cần được biết. – Thưa cô, tôi có thể nói điều đó ra được chứ? – Vâng – Nào! được rồi, *ngài hiệp sĩ thân mến*, ông hãy là người đầu tiên được tôi cho biết... (*cô Cormon nhìn xuống*) niềm vinh hạnh, người bán hàng ngày trước nói, ân huệ mà cô đây đã dành cho tôi, và tôi đã giữ kín từ mấy tháng nay. Trong vài ngày nữa, chúng tôi sẽ kết hôn, hôn ước đã được soạn thảo, ngày mai chúng tôi sẽ ký. Ngài hiểu là, ngôi nhà của tôi ở phố Cygne trở nên vô ích đối với tôi. Tôi đang tìm kiếm người mua nhà, và ông tu viện trưởng De Sponde, *người đã biết rõ điều đó*, tất nhiên đã dẫn ngài De Troisville đến nhà tôi...

Lời nói dối ghê gớm đó có chứa một sắc màu của sự thật đến nỗi ông hiệp sĩ tin ngay. *Ngài hiệp sĩ thân mến*, như là sự phục thù

của Pierre đại đế ở Pultawa về tất cả những thất bại trước đó. Du Bousquier trả thù một cách tuyệt vời tất cả những châm trích mà ông ta đã im lặng nhận; nhưng trong khi chiến thắng, ông đã có một cử chỉ của thanh niên, ông luồn tay vào túm tóc giả, và... ông nhắc nó lên.

- Tôi xin chúc mừng cả hai vị, hiệp sĩ nói với một vẻ dễ thương và chúc hai vị kết thúc như trong các truyện cổ tích: *Họ rất hạnh phúc và có rất NHIỀU CON!* Và ngài vờ vờ một nhúm thuốc lá. - Nhưng, thưa ông, ông quên rằng... ông có một bộ tóc giả, ngài hiệp sĩ nói thêm với giọng bồn chồn.¹

Du Bousquier đỏ mặt, ông ta đang có túm tóc giả cách sợ chùng vai tấc². Cô Cormon ngược mắt lên, nhìn thấy cái sợ trần trụi và sụp mắt xuống do ngượng nghịu. Du Bousquier ném vào ngài hiệp sĩ cái nhìn độc địa nhất của một con cóc đối với con môi.

- Đồ quý tộc vô lại đã từng khinh bỉ ta, một ngày nào đó ta sẽ nghiền nát các ngươi! Ông ta nghĩ.

Ngài hiệp sĩ tưởng đã dành lại được tất cả lợi thế của mình. Nhưng cô Cormon không phải là cô gái có thể hiểu được sự liên quan mà hiệp sĩ đưa ra giữa lời chúc mừng của ngài và bộ tóc giả, vả lại giá như cô hiểu, thì cô cũng đoán mất rồi. Ngài De Valois nhanh chóng nhận ra rằng mọi sự hỏng cả. Thực vậy, cô gái ngây thơ, thấy hai người đàn ông nín lặng, muốn có việc gì đó để làm.

- Vậy thì các ông hãy chơi bài pi-kê đi, cô nói không hề có ý ranh ma gì.

1. Nhận xét về bộ tóc giả, di liền sau lời chúc đông con, càng nổi bật, bởi chứng hói đầu thường được gắn với sự bất lực về sinh lý.

2. *pouce*: 1/12 của *piéd* (thước đo xưa, dài 0m,324).

Du Bousquier mỉm cười, và như ông chủ tương lai của ngôi nhà, ông ta đi kê bàn ngồi chơi bài. Hiệp sĩ De Valois, hoặc là do không còn đầu óc nào nữa, hoặc là muốn ở lại đó để nghiên cứu những nguyên nhân thất bại của mình, và cứu vãn tình hình, để người ta dẫn đi như con cừu bị dẫn tới lò mổ. (...)

TRINH THU HỒNG
tóm tắt và trích dịch

GIỚI THIỆU VỀ TÁC PHẨM PHÒNG CỔ VẬT

LÊ HỒNG SÂM

Viết bài Tựa cho Phòng Cổ vật xuất bản năm 1839, Balzac nói rõ đó là câu chuyện về những người trẻ tuổi nghèo, từ tỉnh nhỏ đến Paris mong lập thân và Victurnien d'Esgrignon là dạng đối lập của Eugène de Rastignac (trong Lão Goriot¹). Quả vậy, cùng thuộc dòng dõi đại quý tộc, cùng ở cảnh nhà sa sút, chàng Rastignac khôn khéo, táo bạo, đã thành công, còn D'Esgrignon thất bại. Mang nhiều nét tương đồng với Victurnien d'Esgrignon chính là Lucien Chardon của Áo tưởng tiêu tan², từ dùng mạo đẹp để đến tính tình háp bênh yếu đuối, khuynh hướng vị kỷ ưa hưởng thụ. Cả hai đều là những đứa con cưng, được nuông chiều, được yêu thương thái quá, có điều do nguồn gốc nửa-bình dân (chỉ có mẹ xuất thân quý phái), Lucien gặp nhiều trở ngại xã hội hơn Victurnien, tuy anh có chút thực tài.

Theo nhà nghiên cứu Nicole Mozet, thủ pháp nghệ thuật “khu biệt các cá nhân ở trong cùng một phạm trù có lẽ là biện pháp nền tảng của Tấn trò đời, còn hơn cả biện pháp nhân vật tái hiện”³. Khi Victurnien rủ Diane de Maufrigneuse cùng rời nước Pháp, nữ công tước bảo rằng nàng không muốn xử sự giống như các phu nhân De Beauséant⁴, De Langeais⁵, qua đó ta hiểu là nhà văn không lặp lại hai nữ nhân vật quyền quý, diễm lệ, bị người yêu ruồng bỏ, mà

1,4. Xem Tấn trò đời, tập 2, NXB Thế Giới, 1999.

2. Xem Tấn trò đời, tập 6, NXB Thế Giới, 1999.

3. Nicole Mozet, Giới thiệu Phòng Cổ Vật, Tấn trò đời V, NXB Gallimard.

5. Xem Tấn trò đời, tập 7, NXB Thế Giới, 2000

đưa ra một dạng mới, đối lập: bậc mệnh phụ ruồng bỏ tình nhân. Diane đã thấy rõ Victurnien nông nổi, nhu nhược (mười năm sau, trong Bí mật của nữ vương tước De Cadignan¹, nàng thổ lộ rằng mình “nhận ra hơi muộn, hoặc hơi sớm, kiểu góc nghếch của dân hàng huyện” ở anh chàng).

Armande, người cô thánh thiện, chia sẻ với Diane nỗi thất vọng, sự tan vỡ ảo tưởng về Victurnien. Cuộc gặp gỡ của Armande và Diane, khoảnh khắc hai người phụ nữ nhìn nhau, thấu hiểu nhau, cùng nhau thừa nhận rằng người nọ xứng đáng với người kia “là một trong những đỉnh điểm của cuốn tiểu thuyết”². Tất nhiên, ngay trong phút giây đồng cảm, Diane đồng thời nhận rõ khoảng cách vời vợi giữa hai người, cảnh “tương phản kỳ quái” do sự hiện diện của nàng, vị nữ chúa Paris lộng lẫy, ăn chơi nổi tiếng, gây nên trong căn phòng trống trơn lạnh lẽo như phòng nữ tu của Armande.

Thủ pháp khu biệt các cá nhân cùng loại được thực hiện ngay trong phạm vi tác phẩm này. Mỗi nhân vật hợp thành đoàn pháp quan tỉnh lẻ là một dạng riêng: chánh án Ronceret xảo quyệt, thẩm phán Sauvager “kẻ không ra gì”, thuộc “kiểu người phụ thuộc chờ thời”, dự thẩm Camusot bất tài, chịu sự điều khiển của bà vợ mưu mẹo đầy tham vọng, rồi Michu thẩm phán dự khuyết phong lưu, được các bậc quyền thế che chở, bận tâm làm vừa lòng các mệnh phụ hơn là xét những vụ việc của tòa án. Tách biệt khỏi đám người ấy là quan tòa già Blondet, nhà luật học tài ba nhưng hết sức coi thường những kiến thức uyên bác của mình, để say sưa với “cuộc sống kỳ ảo và đầy xúc động” của người trồng hoa, trong khoảnh vườn “kỳ dị” ngào ngạt hương, rực rỡ sắc màu. Thể hiện tính khác thường, ngoại lệ của vị pháp quan này, “một trong những gương mặt kỳ lạ chôn vùi nơi tỉnh lẻ”, ngòi bút của Balzac bộc lộ mối thiện cảm, có phần khâm phục.

1. Xem *Tấn trò đời*, tập 7, NXB Thế Giới, 2000.

2. Nicole Mozet, *Giới thiệu Phòng Cổ Vật, Tấn trò đời V*, NXB Gallimard.

Một không gian đặc biệt khác, cũng khép kín, cũng trong suốt như khu vườn kính của ông quan tòa, còn ngăn cách triệt để hơn với thế giới bên ngoài, là dinh thự D'Esgrignon, mà những kẻ không len chân vào nổi đã châm biếm gọi là Phòng Cổ vật. Việc miêu tả nơi đây được tác giả trao cho nhà báo Émile Blondet (nổi hận của vị pháp quan già, bởi chàng trai này mang họ ông, nhưng là đứa con ngoại tình của bà vợ). Émile Blondet hai lần so sánh Phòng Cổ vật với một lồng kính; sự tách rời thực tại được người kể cảm nhận như cái gì hoang đường: trong phòng khách, một "kỳ quan hiếm có (...) ở ranh giới giữa cái thực và cái kỳ ảo" là những ông bà già vận y phục kỳ dị trái với thời trang, cử chỉ khác thường, cảnh cũng như người phảng phất tính phi phạm siêu nhân. Hầu tước và cái triều đình nho nhỏ châu tuần quanh ông tự cô lập khỏi cuộc sống đương thời, giam mình trong quá khứ. Cuối tác phẩm, Diane kinh ngạc thốt lên "Các vị muốn ở lại thế kỷ XV khi ta đang ở thế kỷ XIX sao?". Đúng vậy, với "Phòng Cổ vật", những đảo lộn to lớn sau Cách mạng, sau Đế chế, như không tồn tại. Tài sản của dòng họ đã bị đem bán, quyền lợi lãnh chúa chẳng còn, cuộc sống thanh bần chỉ duy trì được nhờ sự quản lý khéo léo của Chesnel trung thành, nhưng hầu tước khẳng khái nghĩ rằng xã hội vẫn y hệt thời xưa, và một chàng trai mang họ D'Esgrignon chỉ cần ra mắt Nhà Vua là sẽ thành Thống chế, Đại sứ hay Bộ trưởng, những chức trách và địa vị mà kẻ không thuộc nòi cao quý bị cấm chỉ. Nhưng chính buổi ra mắt "chứng minh cho Victurnien rằng Dân chúng khiến Đức Vua quá lo lắng thành thử ngài chẳng nghĩ đến giới quý tộc của ngài". Louis XVIII chỉ trừng hưng được ngài vàng, còn mọi sự đã thay đổi. Quyền lực do đồng tiền của những Du Croisier, những Keller chi phối, xét xử bá tước Victurnien là đám quan tòa gốc gác tầm thường, "bị nổi thèm khát thành đạt thúc bách". Nhờ "thiên thần" Diane can thiệp, danh dự của Victurnien, của dòng họ D'Esgrignon được bảo toàn, khôi phục một cách công khai. Nhưng với Victurnien, khoảnh khắc xuất hiện vẻ vang "giữa trưa", trước toàn thành phố, cùng "chàng thanh niên tuấn tú", rất ngắn ngủi. Tối hôm ấy, Diane ra đi, sau khi ban những lời khuyên hết sức thiết thực. Còn Du Croisier, tuy không báo thù được gia đình hầu tước một cách vang dội, quyết liệt,

nhưng cuối cùng vẫn đạt mục đích. Tác phẩm kết thúc với “thắng lợi toàn vẹn” của y: cháu gái y thành hầu tước phu nhân D'Esgrignon.

Lịch sử diễn biến, chiến thắng của giai cấp tư sản là không thể đảo ngược. Xác tín của hầu tước D'Esgrignon, lòng tận tụy, sự hy sinh của Chesnel hướng về những bóng ma quá khứ, và ắt phải thất bại. Balzac thể hiện điều tất yếu này một cách thật sáng suốt, pha nổi ngậm ngùi, niềm trân trọng. Phải chăng vì “toàn bộ thiện cảm của ông hướng về giai cấp huộc phải tiêu vong” (Engels) - mơ ước mà ông đeo đuổi cho đến cuối đời vẫn là cuộc hôn nhân với nữ bá tước xa xôi của mình? Phải chăng vì ý thức danh dự, sự khờ khạo chân chất, lòng vô tư khảng khái không vụ lợi là những phẩm chất đẹp của nhà quý phái cổ xưa, đối lập với thói tham tàn, vị kỷ, sự vô liêm sỉ của lũ người bon chen, hãnh tiến trong xã hội tư sản hiện đại? Dường như có cái gì rộng hơn nữa, phổ quát hơn ý nghĩa xã hội - lịch sử cụ thể trên đây. Có lẽ sau mỗi cuộc bể dâu, ở thời nào, nơi nào, cũng rút lại một số người bơ vơ lạc lõng, tự nhốt kín trong chân lý riêng của mình, khẳng khái thủy chung với những tín điều có thể là trong trẻo, thuần khiết, nhưng không còn sức sống, chẳng có tương lai, tạo nên đây đó một vài dạng “Phòng Cổ vật”./.

LE CABINET DES ANTIQUES

A monsieur le baron de Hammer-Purgstall, conseiller aulique, auteur de l'“Histoire de l'Empire ottoman”.

Cher baron,

Vous vous êtes si chaudement intéressé à ma longue et vaste histoire des mœurs françaises au dix-neuvième siècle, et vous avez accordé de tels encouragements à mon œuvre, que vous m'avez ainsi donné le droit d'attacher votre nom à l'un des fragments qui en feront partie. N'êtes-vous pas un des plus graves représentants de la consciencieuse et studieuse Allemagne? Votre approbation ne doit-elle pas en commander d'autres et protéger mon entreprise? je suis si fier de l'avoir obtenue que j'ai tâché de la mériter en continuant mes travaux avec cette intrépidité qui a caractérisé vos études et la recherche de tous les documents sans lesquels le monde littéraire n'aurait pas eu le monument élevé par vous. Votre sympathie pour des labeurs que vous avez connus et appliqués aux intérêts de la société orientale la plus éclatante, a souvent soutenu l'ardeur de mes veilles occupées par les détails de notre société moderne: ne serez-vous pas heureux de le savoir, vous dont la naïve bonté peut se comparer à celle de notre La Fontaine?

Je souhaite, cher baron, que ce témoignage de ma vénération pour vous et votre œuvre vienne vous trouver à Dobling, et vous y rappelle, ainsi qu'à tous les vôtres, un de vos plus sincères admirateurs et amis.

DE BALZAC.

PHÒNG CỔ VẬT

Kính gửi Ngài Nam tước Hammer-Purgstall, cố vấn Tối cao pháp viện, tác giả quyển “Lịch sử Đế chế ô-tô-man”

Thưa Nam tước quý mến,

Ngài quan tâm rất nhiệt thành đến công trình lịch sử rộng lớn các phong tục nước Pháp thế kỷ XIX của tôi và đã dành cho công trình đó sự khích lệ tới mức Ngài đã cho tôi cái quyền gắn tên Ngài vào một đoạn của công trình đó. Ngài không phải là một trong những đại diện lớn nhất của nước Đức chu đáo và cần mẫn đó ư? Sự tán thành của Ngài không phải đã đặt làm những công trình khác và bảo vệ công trình của tôi đó ư? Tôi tự hào có được sự tán thành đó tới mức tôi cố sức xứng đáng với nó bằng cách tiếp tục các công việc của tôi với một sự gan dạ đặc trưng cho các nghiên cứu của Ngài và cho sự tìm kiếm tất cả các tư liệu mà thiếu chúng thế giới văn học sẽ không có cái công trình kỷ niệm do Ngài dựng lên. Thiên cảm của Ngài đối với những công việc nặng nhọc mà Ngài đã biết và đã áp dụng vì những lợi ích của xã hội phương Đông rực rỡ nhất thường đã nâng đỡ sự hăng say của những buổi thức đêm của tôi, bận bịu vào các chi tiết của xã hội hiện đại của chúng ta. Ngài không sung sướng biết được điều đó hay sao? Ngài mà lòng nhân từ hồn nhiên sánh được với lòng tốt của La Fontaine của chúng tôi.

Thưa Nam tước quý mến, tôi cầu mong rằng sự biểu lộ lòng tôn kính này của tôi đối với Ngài và công trình của Ngài sẽ tìm thấy Ngài ở Dobling, và nhắc Ngài cùng tất cả những người trong gia đình nhớ tới một trong những người bạn chân thật nhất và người ngưỡng mộ Ngài chân thành nhất.

DE BALZAC

Dans une des moins importantes Préfectures de France, au centre de la ville, au coin d'une rue, est une maison; mais les noms de cette rue et de cette ville doivent être cachés ici. Chacun appréciera les motifs de cette sage retenue exigée par les convenances. Un écrivain touche à bien des plaies en se faisant l'annaliste de son temps!... La maison s'appelait l'hôtel d'Esgrignon; mais faites comme si d'Esgrignon était un nom de convention, sans plus de réalité que n'en ont les Belval, les Floricour, les Derville de la comédie, les Adalbert ou les Mombreuse du roman. Enfin, les noms des principaux personnages seront également changés. Ici l'auteur voudrait rassembler des contradictions, entasser des anachronismes, pour enfouir la vérité sous un tas d'in vraisemblances et de choses absurdes; mais, quoi qu'il fasse, elle poindra toujours, comme une vigne mal arrachée repousse en jets vigoureux, à travers un vignoble labouré.

L'hôtel d'Esgrignon était tout bonnement la maison où demeurait un vieux gentilhomme, nommé Charles-Marie-Victor-Ange Carol, marquis d'Esgrignon ou des Grignons, suivant d'anciens titres. La société commerçante et bourgeoise de la ville avait épigrammatiquement nommé son logis un hôtel, et depuis une vingtaine d'années la plupart des habitants avaient fini par dire sérieusement *l'hôtel d'Esgrignon* en désignant la demeure du marquis.

Le nom de Carol (les frères Thierry l'eussent orthographié Karawl) était le nom glorieux d'un des plus puissants chefs venus jadis du Nord pour conquérir et féodaliser les Gaules. Jamais les Carol n'avaient plié la tête, ni devant les Communes, ni devant la Royauté, ni devant l'Église, ni devant la Finance. Chargés autrefois de défendre une Marche française, leur titre de marquis était à la fois un devoir, un honneur, et non le simulacre d'une charge supposée; le fief d'Esgrignon avait toujours été leur bien. Vraie noblesse de province, ignorée depuis deux cents ans à la cour, mais pure de tout alliage, mais souveraine aux États, mais respectée des gens du pays comme une superstition et à l'égal d'une bonne vierge qui guérit les maux de dents, cette maison s'était conservée au fond de sa province comme les pieux charbonnés de quelque pont de César se conservent au fond d'un fleuve. Pendant treize cents ans,

Tại một trong những tỉnh ít quan trọng nhất của nước Pháp, ở trung tâm thành phố, ở góc một đường phố, là một ngôi nhà. Nhưng tên của con đường đó và thành phố đó phải được giấu kín ở đây. Mỗi người sẽ đánh giá các danh mục của thời đại mình: ... Ngôi nhà gọi là dinh thự D'Esgrignon, nhưng hãy làm như D'Esgrignon là một cái tên ước lệ, không có thực hơn những tên Belval, Floricour, Derville của tán trò, những Adalbert hoặc Mombreuse của tiểu thuyết. Cuối cùng, tên của các nhân vật chính cũng được thay thế. Ở đây tác giả muốn tập hợp các mâu thuẫn, chồng chất các sai lạc về ngày tháng để chôn vùi sự thật dưới một đống những điều không thật và những điều phi lý, tuy rằng dù có làm gì đi nữa sự thật luôn lộ ra, như một cây nho nhỏ đối mọc lại thành những chồi mạnh trên một ruộng nho đã cày.

Dinh thự D'Esgrignon thực ra là ngôi nhà ở đó sinh sống một nhà quý tộc già, tên là Charles-Marie-Victor-Ange Carol, hầu tước D'Esgrignon hoặc Des Grignons, theo những chức tước cũ. Xã hội buôn bán và tư sản của thành phố đã hài hước gọi chỗ ở của ông là một dinh thự, và từ gần hai chục năm nay phần đông dân ở đây cuối cùng đã nghiêm túc gọi *dinh thự D'Esgrignon* để chỉ nơi ở của Nam tước.

Cái tên Carol (anh em Thierry chắc sẽ viết đúng chính tả Karawl) là tên vinh quang của một trong những thủ lĩnh hùng mạnh nhất ngày xưa đã đến từ phương Bắc để chiếm đóng và phong kiến hóa xứ Gaule. Những Carol không bao giờ cúi đầu, trước Công xã cũng như trước Vương quyền, trước Giáo hội cũng như trước thế lực tài chính. Ngày xưa được giao trách nhiệm bảo vệ một Phiên trấn của nước Pháp, tước hầu của họ vừa là một bổn phận vừa là một vinh dự, chứ không phải là hình thức vờ của một chức vụ ước định; đất phong D'Esgrignon luôn là tài sản của họ. Quý tộc chân chính ở tỉnh, từ hai trăm năm nay triều đình không hề biết đến, nhưng thuần khiết không chút hỗn hợp, nhưng toàn quyền với các Nhà nước, nhưng được những người trong xứ tôn trọng như một niềm mê tín và ngang với một trinh nữ chữa lành các bệnh đau răng, ngôi nhà này được gìn giữ ở nơi sâu nhất của tỉnh như những cột cháy thành than của một cái cầu của César được gìn giữ ở đáy một con sông.

les filles avaient été régulièrement mariées sans dot ou mises au couvent; les cadets avaient constamment accepté leurs légitimes maternelles, étaient devenus soldats, évêques, ou s'étaient mariés à la cour. Un cadet de la maison d'Esgrignon fut amiral, fut fait duc et pair, et mourut sans postérité. Jamais le marquis d'Esgrignon, chef de la branche aînée, ne voulut accepter le titre de duc.

— Je tiens le marquisat d'Esgrignon aux mêmes conditions que le roi tient l'État de France, dit-il au connétable de Luynes qui n'était alors à ses yeux qu'un très petit compagnon. Comptez que, durant les troubles, il y eut des d'Esgrignon décapités. Le sang franc se conserva, noble et fier, jusqu'en 1789. Le marquis d'Esgrignon actuel n'émigra pas: il devait défendre sa Marche. Le respect qu'il avait inspiré aux gens de la campagne préserva sa tête de l'échafaud; mais la haine des vrais Sans-Culottes fut assez puissante pour le faire considérer comme émigré, pendant le temps qu'il fut obligé de se cacher. Au nom du peuple souverain, le District déshonora la terre d'Esgrignon, les bois furent nationalement vendus, malgré les réclamations personnelles du marquis, alors âgé de quarante ans. Mademoiselle d'Esgrignon, sa sœur, étant mineure, sauva quelques portions du fief par l'entremise d'un jeune intendant de la famille, qui demanda le partage de présuccession au nom de sa cliente: le château, quelques fermes lui furent attribués par la liquidation que fit la République. Le fidèle Chesnel fut obligé d'acheter en son nom, avec les deniers que lui apporta le marquis, certaines parties du domaine auxquelles son maître tenait particulièrement, telles que l'église, le presbytère et les jardins du château.

Les lentes et rapides années de la Terreur étant passées, le marquis d'Esgrignon, dont le caractère avait imposé des sentiments

Trong một ngàn ba trăm năm, các cô gái được đều đặn thành hôn không có của hồi môn hoặc được gửi vào tu viện; những con trai thứ thường xuyên nhận thừa kế về phía mẹ, trở thành những người lính, những giám mục hoặc lấy vợ ở cung đình. Một con trai thứ của nhà D'Esgrignon là đô đốc, đã được phong công tước và nguyên lão, thậm chí không người nối dõi. Hầu tước D'Esgrignon, đứng đầu ngành trưởng, chẳng bao giờ muốn nhận tước công.

– Tôi giữ thái ấp tước hầu D'Esgrignon trong những điều kiện như Nhà Vua giữ Quốc gia Pháp, ông nói với nguyên súy De Luynes lúc bấy giờ dưới mắt ông chỉ là một bạn đường rất bé nhỏ. Hãy chú ý rằng, trong những cơn loạn lạc, đã có những D'Esgrignon bị chặt đầu. Dòng máu dân tộc Phơ-răng được giữ gìn cao thượng và kiêu hãnh cho đến năm 1789. Hầu tước D'Esgrignon hiện tại đã không di cư; ông phải bảo vệ Phiên trấn của mình. Lòng kính trọng mà ông đã khơi gợi nơi những người dân quê cứu được cái đầu ông khỏi máy chém, nhưng lòng căm thù của những người Cách mạng¹ thực thụ khá mạnh thành thử cứ coi ông như một người di cư trong thời gian ông bị bắt buộc phải ẩn náu. Nhân danh nhân dân tối cao, quận chia cắt đất đai D'Esgrignon; các rừng bị bán dưới danh nghĩa quốc gia, mặc cho những kháng nghị cá nhân của hầu tước lúc đó bốn mươi tuổi. Cô D'Esgrignon em ông, đang ở tuổi vị thành niên cứu được vài mảnh của đất phong do môi giới của một người quản lý trẻ của gia đình đòi hỏi việc chia phần thuộc quyền được hưởng trước gia tài, nhân danh nữ thân chủ của anh: lâu đài, một vài trang trại được dành cho cô qua sự thanh lý mà nước Cộng hòa tiến hành. Ông Chesnel trung thành buộc phải đứng tên mua với tiền mà hầu tước mang lại, một số phần của cơ nghiệp mà ông chủ thiết tha nhất, như nhà thờ, nhà cha xứ và những vườn của lâu đài.

Những năm nhanh và chậm của thời kỳ Khủng bố đã qua đi, hầu tước D'Esgrignon, mà tính cách đã giành được những tình cảm

1. Của Cách mạng Pháp thế kỷ XVIII: dịch từ *sans culotte* trong bản gốc. Tên của những người Cách mạng thuộc tầng lớp bình dân nhất và mặc quần bằng vải len thô, màu nâu, có sọc dưới thời Quốc ước.

respectueux à la contrée, voulut revenir habiter son château avec sa sœur mademoiselle d'Esgrignon, afin d'améliorer les biens au sauvetage desquels s'était employé maître Chesnel, son ancien intendant, devenu notaire. Mais, hélas! le château pillé, démeublé, n'était-il pas trop vaste, trop coûteux pour un propriétaire dont tous les droits utiles avaient été supprimés, dont les forêts avaient été dépecées, et qui, pour le moment, ne pouvait pas tirer plus de neuf mille francs en sac des terres conservées de ses anciens domaines?

Quand le notaire ramena son ancien maître, au mois d'octobre 1800, dans le vieux château féodal, il ne put se défendre d'une émotion profonde en voyant le marquis immobile, au milieu de la cour, devant ses douves comblées, regardant ses tours rasées au niveau des toits. Le Franc contemplait en silence et tour à tour le ciel et la place où étaient jadis les jolies girouettes des tourelles gothiques, comme pour demander à Dieu la raison de ce déménagement social. Chesnel seul pouvait comprendre la profonde douleur du marquis, alors nommé le citoyen Carol. Ce grand d'Esgrignon resta longtemps muet, il aspira la senteur patrimoniale de l'air et jeta la plus mélancolique des interjections.

— Chesnel, dit-il, plus tard nous reviendrons ici, quand les troubles seront finis; mais jusqu'à l'édit de pacification je ne saurais y habiter, puisqu'*ils* me défendent d'y rétablir mes armes.

Il montra le château, se retourna, remonta sur son cheval et accompagna sa sœur venue dans une mauvaise carriole d'osier appartenant au notaire. A la ville, plus d'hôtel d'Esgrignon. La noble maison avait été démolie, sur son emplacement s'étaient élevées deux manufactures. Maître Chesnel employa le dernier sac de louis du marquis à acheter, au coin de la place, une vieille maison à pignon, à girouette, à tourelle, à colombier où jadis était établi d'abord le Bailliage seigneurial, puis le Présidial, et qui appartenait au marquis d'Esgrignon. Moyennant cinq cents louis,

kính trọng ở trong vùng, muốn trở về ở trong lâu đài với cô em D'Esgrignon, ngõ hầu cải tiến các tài sản mà bác Chesnel, người quản lý cũ của ông nay đã trở thành công chứng viên từng bỏ nhiều công sức để cứu vớt. Nhưng, than ôi! Cái lâu đài bị cướp bóc, bị lấy hết đồ đạc, phải chăng là quá rộng, quá tốn kém đối với một chủ sở hữu mà các quyền hữu ích đã bị hủy bỏ, các khu rừng bị chia ra từng mảnh, và trong lúc này, không có khả năng kiếm được hơn mười nghìn phơ-răng tiền mặt từ những đất đai còn giữ được của các cơ nghiệp cũ?

Vào tháng Mười 1800, khi viên công chứng đưa ông chủ cũ về lại lâu đài phong kiến cổ xưa, ông không thể không xúc động sâu sắc lúc thấy ông hầu tước đứng im ở giữa sân, trước những mương thông nước lấp đầy, nhìn những tháp bị san bằng với các mái. Con người thuộc dân tộc Phơ-răng này lặng lẽ ngắm nhìn lần lượt bầu trời và cái chỗ xưa kia là những chong chóng gió xinh đẹp của các tháp gô-tích, như để hỏi Thượng đế lý do của cuộc vật đổi sao dời xã hội này. Chỉ một mình Chesnel có thể thấu hiểu nỗi đau khổ sâu sắc của vị hầu tước, lúc đó được gọi là công dân Carol. Ngài D'Esgrignon cao cả này giữ lâu im lặng không nói nên lời, hít thở hương vị di sản tổ tiên của không khí và thốt lời than rất đôi gọng nhớ.

– Chesnel, ông nói, sau này chúng mình trở lại đây, khi các cuộc loạn lạc đã hết, nhưng cho đến lúc có chỉ dụ bình định, ta không thể ở đây vì họ cấm ta lập lại gia huy ở đây.

Ông chỉ lâu đài, quay lại, lên ngựa và đi kèm cô em gái đã đến đây trong một chiếc xe tối bằng cành liễu thuộc về ông công chứng. Ở trong thành phố không còn dinh thự D'Esgrignon. Ngôi nhà quý tộc đã bị phá đi, ở địa điểm của nó đã dựng lên hai xưởng chế tạo. Bác Chesnel sử dụng túi cuối cùng những đồng lu-i¹ của hầu tước để mua, ở góc quảng trường, một ngôi nhà cũ có hồi, có chong chóng gió, có tháp nhỏ, có chuồng bò câu ở đó xưa kia được đặt trước hết Pháp đình của lãnh chúa, sau đó Tòa án chung thẩm, đều thuộc về hầu tước D'Esgrignon. Nhân có tiền năm trăm lu-i, người

1. Đồng tiền Pháp cũ, không còn lưu hành.

l'acquéreur national rétrocéda ce vieil édifice au légitime propriétaire. Ce fut alors que, moitié par raillerie, moitié sérieusement, cette maison fut appelée *hôtel d'Esgrignon*.

En 1800, quelques émigrés rentrèrent en France, les radiations des noms inscrits sur les fatales listes s'obtenaient assez facilement. Parmi les personnes nobles qui revinrent les premières dans la ville, se trouvèrent le baron de Nouastre et sa fille: ils étaient ruinés. Monsieur d'Esgrignon leur offrit généreusement un asile où le baron mourut deux mois après, consumé de chagrins. Mademoiselle de Nouastre avait vingt-deux ans, les Nouastre étaient du plus pur sang noble, le marquis d'Esgrignon l'épousa pour continuer sa maison; mais elle mourut en couches, tuée par l'inhabileté du médecin, et laissa fort heureusement un fils aux d'Esgrignon. Le pauvre vieillard (quoique le marquis n'eût alors que cinquante-trois ans, l'adversité et les cuisantes douleurs de sa vie avaient constamment donné plus de douze mois aux années), ce vieillard donc perdit la joie de ses vieux jours en voyant expirer la plus jolie des créatures humaines, une noble femme en qui revivaient les grâces maintenant imaginaires des figures féminines du seizième siècle. Il reçut un de ces coups terribles dont les retentissements se répètent dans tous les moments de la vie. Après être resté quelques instants debout devant le lit, il baisa le front de sa femme étendue comme une sainte, les mains jointes; il tira sa montre, en brisa la roue, et alla la suspendre à la cheminée. Il était onze heures avant midi.

— Mademoiselle d'Esgrignon, prions Dieu que cette heure ne soit plus fatale à notre maison. Mon oncle, monseigneur l'archevêque, a été massacré à cette heure, à cette heure mourut aussi mon père...

Il s'agenouilla près du lit, en s'y appuyant la tête; sa sœur l'imita. Puis, après un moment, tous deux ils se relevèrent: mademoiselle d'Esgrignon fondait en larmes, le vieux marquis regardait l'enfant, la chambre et la morte d'un œil sec. A son opiniâtreté de Franc cet homme joignait une intrépidité chrétienne.

sở hữu quốc gia nhượng ngôi nhà cổ ấy lại cho chủ sở hữu chính thức của họ. Chính lúc đó một phần để chế nhạo, một phần nghiêm chỉnh, ngôi nhà được gọi là *dinh thự D'Esgrignon*.

Năm 1800, một vài người di cư trở về Pháp, việc xóa những tên bị ghi trên các danh sách nguy hại đạt được khá dễ dàng... Trong số những người quý tộc trở về đầu tiên trong thành phố có nam tước Nouastre và cô con gái của ông: họ bị phá sản. Ngài D'Esgrignon hào phóng dành cho họ một nơi ẩn náu, ở đó ông nam tước qua đời hai tháng sau, mòn mỏi vì phiền muộn. Cô De Nouastre hai mươi hai tuổi, mang dòng máu quý tộc thuần khiết nhất gia đình Nouastre; hầu tước D'Esgrignon cưới cô để nối tiếp dòng họ của ông; nhưng cô mất khi sinh đẻ, do sự vụng về của thầy thuốc, tuy rất may mắn đã để lại một đứa con trai cho nhà D'Esgrignon. Ông già khốn khổ (mặc dầu lúc đó hầu tước mới năm mươi ba tuổi, cảnh bất hạnh và những nỗi đau xé lòng của cuộc đời ông đã thường xuyên làm cho các năm mỗi năm có hơn mười hai tháng). Vậy là mất hết niềm vui của tuổi già khi thấy con người xinh đẹp nhất ấy tắt thở, một phụ nữ quý tộc đã làm sống lại những vẻ duyên dáng của người đàn bà thế kỷ XVI ngày nay chỉ tìm thấy trong trí tưởng tượng. Ông chịu một đòn khủng khiếp mà tác động lặp lại ở mọi thời điểm của cuộc đời. Sau khi đứng lạng vài phút trước giường, ông hôn trán người vợ nằm như một nữ thánh, hai bàn tay chắp lại, ông lấy chiếc đồng hồ quả quýt ra, bẻ gãy bánh xe và đem treo nó ở lò sưởi. Mười một giờ trước lúc đứng bóng.

– Tiểu thư D'Esgrignon, chúng ta cầu nguyện để giờ ấy không còn là định mệnh đối với nhà ta nữa. Ông chú tôi, đức tổng giám mục, bị tàn sát vào giờ ấy; cũng vào giờ ấy, cha tôi qua đời...

Ông quỳ bên giường, gục đầu vào đó. Cô em bắt chước anh. Rồi một lát sau, cả hai đứng dậy; cô D'Esgrignon òa lên khóc sụt sướt; ông hầu tước già nhìn đứa bé, căn phòng và người chết với cặp mắt ráo hoảnh. Cùng với sự ngoan cường của một người thuộc dân tộc Phơ-răng, ông còn tiếp thêm tính gan dạ Cơ đốc giáo.

Ceci se passait dans la deuxième année de notre siècle. Mademoiselle d'Esgrignon avait vingt-sept ans. Elle était belle. Un parvenu, fournisseur des armées de la République, né dans le pays, riche de mille écus de rente, obtint de maître Chesnel, après en avoir vaincu les résistances, qu'il parlât de mariage en sa faveur à mademoiselle d'Esgrignon. Le frère et la sœur se courroucèrent autant l'un que l'autre d'une semblable hardiesse. Chesnel fut au désespoir de s'être laissé séduire par le sieur du Croisier. Depuis ce jour, il ne retrouva plus dans les manières ni dans les paroles du marquis d'Esgrignon cette caressante bienveillance qui pouvait passer pour de l'amitié. Désormais, le marquis eut pour lui de la reconnaissance. Cette reconnaissance noble et vraie causait de perpétuelles douleurs au notaire. Il est des cœurs sublimes auxquels la gratitude semble un paiement énorme, et qui préfèrent la douce égalité de sentiment que donnent l'harmonie des pensées et la fusion volontaire des âmes. Maître Chesnel avait goûté le plaisir de cette honorable amitié; le marquis l'avait élevé jusqu'à lui. Pour le vieux noble, ce bonhomme était moins qu'un enfant et plus qu'un serviteur, il était l'homme-lige volontaire, le serf attaché par tous les liens du cœur à son suzerain. On ne comptait plus avec le notaire, tout se balançait par les continuels échanges d'une affection vraie. Aux yeux du marquis, le caractère officiel que le notariat donnait à Chesnel ne signifiait rien, son serviteur lui semblait déguisé en notaire. Aux yeux de Chesnel, le marquis était un être qui appartenait toujours à une race divine; il croyait à la Noblesse, il se souvenait sans honte que son père ouvrait les portes du salon et disait: Monsieur le marquis est servi. Son dévouement à la noble maison ruinée ne procédait pas d'une foi mais d'un égoïsme, il se considérait comme faisant partie de la famille. Son chagrin fut profond. Quand il osa parler de son erreur au marquis

Những điều này xảy ra vào năm thứ hai của thế kỷ chúng ta¹. Cô D'Esgrignon hai bảy tuổi. Cô xinh đẹp. Một kẻ mới nổi, người cung cấp vũ khí cho nước Cộng hòa, quê quán trong tỉnh, có hàng ngàn ê-quy² lợi tức sau khi đã vượt qua những chống đối của bác Chesnel, nhờ được bác làm mối lái để kết hôn với cô D'Esgrignon. Ông anh và cô em, cả hai nổi giận như nhau về một sự táo tợn như thế. Chesnel tuyệt vọng đã để anh chàng Du Croisier cảm dỗ. Kể từ ngày đó ông không còn tìm thấy trong những cách cư xử và lời nói của hâu tước D'Esgrignon lòng khoan dung vô về có thể coi là tình bạn. Từ đó hâu tước có với ông lòng biết ơn. Lòng biết ơn cao thượng và chân thực đó gây cho viên công chứng những nỗi đau trường cửu. Có những tấm lòng cao cả mà sự biết ơn dường như là một sự trả nợ to tát; chúng ưa chuộng hơn sự bình đẳng dịu dàng về tình cảm mà sự hòa hợp các ý tưởng và sự thống nhất tự nguyện các tâm hồn tạo ra. Bác Chesnel từng được hưởng cái thú vị của tình bạn về vang đó; ngài hâu tước đã nâng ông lên tận ngài. Đối với ông quý tộc già, con người nhân hậu này chưa được như một người con nhưng đã hơn là một gia nhân, ông là người trung thành tự nguyện, một nông nô gắn bó bằng tất cả những liên hệ của trái tim với tôn chủ. Người ta không còn tính toán với ông công chứng, mọi sự đều được cân bằng những trao đổi liên tục của lòng triu mến chân chính. Dưới con mắt hâu tước, tính chính thức mà chức công chứng viên tạo cho Chesnel không nghĩa lý gì cả, ông cho là bác gia nhân của ông đã cải trang thành công chứng viên. Dưới con mắt Chesnel, hâu tước luôn thuộc một nòi giống thần thánh; ông tin ở tầng lớp Quý tộc, ông không hổ thẹn nhớ rằng bố ông mở cửa phòng khách nói: Thưa hâu tước, bữa ăn đã dọn. Sự tận tụy của ông với dòng họ bị phá sản không bắt nguồn từ lòng tin mà từ lòng vị kỷ, ông tự coi là một bộ phận của gia đình. Nỗi ưu phiền của ông lớn lao. Khi ông

1. Đây là vào thế kỷ XIX, 1802.

2. Đồng tiền cổ của Pháp, không còn lưu hành, tương đương 3 phơ-răng (cũng có đồng ê-quy tương đương 6 phơ-răng).

malgré la défense du marquis: — Chesnel, lui répondit le vieux noble d'un ton grave, tu ne te serais pas permis de si injurieuses suppositions avant les Troubles. Que sont donc les nouvelles doctrines si elles t'ont gâté?

Maître Chesnel avait la confiance de toute la ville, il y était considéré; sa haute probité, sa grande fortune contribuaient à lui donner de l'importance; il eut dès lors une aversion décidée pour le sieur du Croisier. Quoique le notaire fût peu rancuneux, il fit épouser ses répugnances à bon nombre de familles. Du Croisier, homme haineux et capable de couvrir une vengeance pendant vingt ans, conçut pour le notaire et pour la famille d'Esgrignon une de ces haines sourdes et capitales, comme il s'en rencontre en province. Ce refus le tuaît aux yeux des malicieux provinciaux parmi lesquels il était venu passer ses jours, et qu'il voulait dominer. Ce fut une catastrophe si réelle que les effets ne tardèrent pas à s'en faire sentir. Du Croisier fut également refusé par une vieille fille à laquelle il s'adressa en désespoir de cause. Ainsi les plans ambitieux qu'il avait formés d'abord, manquèrent une première fois par le refus de mademoiselle d'Esgrignon, de qui l'alliance lui aurait donné l'entrée dans le faubourg Saint-Germain de la province, puis le second refus le déconsidéra si fortement qu'il eut beaucoup de peine à se maintenir dans la seconde société de la ville.

En 1805, monsieur de La Roche-Guyon, l'aîné d'une des plus anciennes familles du pays, qui s'était jadis alliée aux d'Esgrignon, fit demander, par maître Chesnel, la main de mademoiselle d'Esgrignon. Mademoiselle Marie-Armande-Claire d'Esgrignon refusa d'entendre le notaire.

— Vous devriez avoir deviné que je suis mère, mon cher Chesnel, lui dit-elle en achevant de coucher son neveu, bel enfant de cinq ans.

Le vieux marquis se leva pour aller au-devant de sa sœur, qui revenait du berceau; il lui baisa la main respectueusement; puis, en

dám nói về sai lầm của mình với hầu tước mặc dù hầu tước căm, nhà quý tộc già trả lời với một giọng trang nghiêm: – Chesnel, anh sẽ không cho phép mình đưa ra những đề nghị thóa mạ đến thế trước thời loạn lạc. Những học thuyết mới là gì vậy nếu chúng đã làm anh hư hỏng?

Bác Chesnel được cả thành phố tin cậy. Ông được coi trọng ở đây. Sự trung thực cao, tài sản lớn của ông góp phần làm tăng lên sự quan trọng của ông. Từ đó, ông có với anh chàng Du Croisier một sự căm ghét quả quyết. Mặc dầu ông công chứng ít thù oán, ông đã làm cho khá nhiều gia đình nhiệt tình theo những điều ghê tởm của ông. Du Croisier, người hay thù ghét và có khả năng áp ủ một mối thù trong hai mươi năm, nuôi dưỡng đối với ông công chứng và gia đình D’Esgrignon một lòng căm ghét ngấm ngấm và sâu sắc, như thường hay gặp ở các tỉnh. Sự cự tuyệt đó đã giết chết anh chàng trước con mắt những người tỉnh nhỏ tỉnh ranh mà anh ta thường hay đến sống với họ và muốn chế ngự họ. Đó là một tai họa rất thực tại đến nỗi các hậu quả làm người ta cảm nhận thấy nhãn tiền. Du Croisier cũng bị một cô gái già, mà ông cầu hôn vì không có cách nào khác, từ chối. Thế là những kế hoạch đầy tham vọng mà anh ta đã xây dựng bị hỏng lần đầu tiên do sự từ chối của cô D’Esgrignon, mà sự kết hôn lẽ ra đã đưa anh vào khu Saint-Germain của tỉnh, rồi sự từ chối thứ hai làm anh mất mặt rất mạnh đến mức khó đứng vững trong xã hội thứ nhì của thành phố.

Năm 1805, Ngài La Roche-Guyon, anh cả của một gia đình xưa nhất trong tỉnh, trước kia đã kết thông gia với nhà D’Esgrignon muốn qua bác Chesnel cầu hôn cô D’Esgrignon. Cô Marie-Armande-Claire d’Esgrignon từ chối nghe lời ông công chứng.

– Ông phải đoán được rằng tôi là người mẹ, bác Chesnel yêu quý ạ, cô vừa nói với ông vừa làm xong việc cho đứa cháu đi ngủ, một đứa trẻ xinh đẹp lên năm.

Ngài hầu tước già đứng lên để đi đến trước cô em vừa ở bên nói trở lại; ông kính cẩn hôn tay em, đoạn ngồi xuống tìm lại được lời để nói: – Em là một cô gái họ D’Esgrignon, em thân yêu ạ!

se rasseyant, il retrouva la parole pour dire: — Vous êtes une d'Esgrignon, ma sœur!

La noble fille tressaillit et pleura. Dans ses vieux jours, monsieur d'Esgrignon, père du marquis, avait épousé la petite-fille d'un traitant anobli sous Louis XIV. Ce mariage fut considéré comme une horrible mésalliance par la famille, mais sans importance, puisqu'il n'en était résulté qu'une fille. Armande savait cela. Quoique son frère fût excellent pour elle, il la regardait toujours comme une étrangère, et ce mot la légitimait. Mais aussi sa réponse ne couronnait-elle pas admirablement la noble conduite qu'elle avait tenue depuis onze années, lorsque, à la partir de sa majorité, chacune des ses actions fut marquée au coin du dévouement le plus pur? Elle avait une sorte de culte pour son frère.

— Je mourrai mademoiselle d'Esgrignon, dit-elle simplement au notaire.

— Il n'y a point pour vous de plus beau titre, répondit Chesnel qui crut lui faire un compliment.

La pauvre fille rougit.

— Tu as dit une sottise, Chesnel, répliqua le vieux marquis tout à la fois flatté du mot de son ancien serviteur et peiné du chagrin qu'il causait à sa sœur. Une d'Esgrignon peut épouser un Montmorency : notre sang n'est pas aussi mêlé que l'a été le leur. Les d'Esgrignon *portent d'or à deux bandes de gueules*, et rien, depuis neuf cents ans, n'a changé dans leur écusson; il est tel que le premier jour, de là notre devise *cil est nostre*, qui fut prise au tournoi de Philippe Auguste, ainsi que le chevalier armé *d'or* pour tenant de droite et le lion de *gueules* à gauche.

“Je ne me souviens pas d'avoir jamais rencontré de femme qui ait autant que mademoiselle d'Esgrignon frappé mon imagination, dit Blondet à qui la littérature contemporaine est, entre autres choses, redevable de cette histoire. J'étais à la vérité fort jeune,

Cô gái cao thượng rùng mình và khóc. Trong những ngày về già, ngài D'Esgrignon, bố của hầu tước, đã cưới làm vợ cháu gái của một người thu thuế trở thành quý tộc dưới triều đại Louis XIV. Cuộc kết hôn đó bị gia đình coi là một cuộc hôn nhân không tương xứng ghê gớm, nhưng không quan trọng vì kết quả của nó chỉ là một đứa con gái. Armande biết điều đó. Mặc dầu ông anh của cô đối với cô tuyệt vời, ông luôn coi cô là một người ngoài xa lạ, còn lời này chính thức công nhận. Nhưng câu trả lời của ông phải chăng không tưởng lệ xứng đáng hạnh kiểm cao thượng mà cô đã giữ từ mười một năm nay, khi mà kể từ tuổi trưởng thành, mỗi một hành vi của cô đều mang dấu ấn của sự tận tụy trong sáng nhất? Cô có một thứ sùng bái đối với ông anh.

– Tôi chết vẫn là cô D'Esgrignon, cô thành thực nói với ông công chúng.

– Không có chức tước nào đẹp hơn đối với cô. Chesnel trả lời, nghĩ rằng đó là một lời ca ngợi.

Cô gái khốn khổ đỏ mặt.

– Chesnel, anh đã nói một điều đại dột, ông hầu tước già trả lời, cùng một lúc vừa được vui thích với câu nói của người đây tở già, vừa bị đau buồn bởi nỗi phiền muộn mà bác ta gây ra cho cô em mình. Một cô D'Esgrignon có thể gả cho một chàng trai Montmorency: máu của chúng ta không bị hòa trộn nhiều bằng máu của họ. Những người D'Esgrignon mang gia huy vàng hai dải sọc đỏ, và từ chín trăm năm nay, không gì thay đổi ở cái khiên của họ; nó giống y như ngày đầu, từ đó mà có khẩu hiệu *cil est nostre*¹, được đề ra trong cuộc đấu của Phillipe Auguste, cũng như người hiệp sĩ được vũ trang bằng vàng bảo vệ ở cánh hữu và con sư tử đỏ ở cánh tả.

“Tôi không nhớ đã bao giờ gặp một người đàn bà đã đập mạnh vào trí tưởng tượng của tôi như tiểu thư D'Esgrignon, Blondet nói, anh là người mà nên văn học hiện đại, trong nhiều điều khác, chịu

1. Có nghĩa: anh ấy là của chúng ta.

j'étais un enfant, et peut-être les images qu'elle a laissées dans ma mémoire doivent-elles la vivacité de leurs teintes à la disposition qui nous entraîne alors vers les choses merveilleuses. Quand je la voyais venant de loin sur le Cours où je jouais avec d'autres enfants, et qu'elle y amenait Victurnien, son neveu, j'éprouvais une émotion qui tenait beaucoup des sensations produites par le galvanisme sur les êtres morts. Quelque jeune que je fusse, je me sentais comme doué d'une nouvelle vie. Mademoiselle Armande avait les cheveux d'un blond fauve, ses joues étaient couvertes d'un très fin duvet à reflets argentés que je me plaisais à voir en me mettant de manière que la coupe de sa figure fût illuminée par le jour, et je me laissais aller aux fascinations de ces yeux d'émeraude qui rêvaient et me jetaient du feu quand ils tombaient sur moi. Je feignais de me rouler sur l'herbe devant elle en jouant, mais je tâchais d'arriver à ses pieds mignons pour les admirer de plus près. La molle blancheur de son teint, la finesse de ses traits, la pureté des lignes de son front, l'élégance de sa taille mince me surprenaient sans que je m'aperçusse de l'élégance de sa taille, ni de la beauté de son front, ni de l'ovale parfait de son visage. Je l'admirais comme on prie à mon âge, sans trop savoir pourquoi. Quand mes regards perçants avaient enfin attiré les siens, et qu'elle me disait de sa voix mélodieuse, qui me semblait déployer plus de volume que toutes les autres voix : — Que fais-tu là, petit? pourquoi me regardes-tu? je venais, je me tortillais, je me mordais les doigts, je rougissais et je disais : — Je ne sais pas. Si par hasard elle passait sa main blanche dans mes cheveux en me demandant mon âge, je m'en allais en courant et en lui répondant de loin : — Onze ans! Quand, en lisant les *Mille et une Nuits*, je voyais apparaître une reine ou une fée, je leur prêtais les traits et la démarche de mademoiselle d'Esgrignon. Quand mon maître de dessin me fit copier des têtes d'après l'antique, je remarquais que ces têtes étaient coiffées comme l'était mademoiselle d'Esgrignon. Plus tard, quand ces folles idées s'en allèrent une à une, mademoiselle Armande, pour laquelle les hommes se dérangeaient respectueusement sur le Cours afin de lui faire place, et qui contemplaient les jeux de sa longue robe brune jusqu'à ce qu'ils l'eussent perdue de vue, mademoiselle Armande resta

ơn về câu chuyện này. Thực ra lúc đó tôi rất trẻ, tôi là một đứa bé, và có lẽ những hình ảnh cô để lại trong trí tôi có được màu sắc rực rỡ là do thiên hướng lúc đó lôi cuốn chúng tôi đến những điều huyền diệu. Khi tôi thấy cô từ xa tiến đến đường đi dạo ở độ tôi chơi với các trẻ khác, cô đưa đứa cháu trai Victurnien đến, tôi trải qua một cảm xúc rất giống với cảm giác do tác động của dòng điện một chiều lên những cơ thể chết. Dù ít tuổi đến mấy, tôi cảm thấy như được phú bẩm một cuộc sống mới. Tiểu thư Armande hồi ấy có bộ tóc màu vàng hung; hai má cô phủ một lớp lông tơ có ánh bạc mà tôi thích nhìn bằng cách đứng như thế nào để khuôn mặt cô được ánh mặt trời chiếu sáng, và tôi buông mình theo sự quyến rũ của đôi mắt ngọc lục bảo mơ mộng và khiến tôi bốc lửa khi nhìn tôi. Tôi làm bộ vừa chơi vừa lăn trên cỏ trước cô, nhưng cố lăn đến đôi chân xinh xắn để ngắm nhìn chúng được gần hơn. Màu trắng mềm dịu của nước da cô, sự tinh tế của dung mạo cô, sự trong sáng của những đường nét vầng trán cô, vẻ duyên dáng của thân hình mảnh dẻ làm tôi kinh ngạc, tuy tôi không thấy được sự duyên dáng của thân hình cô lẫn vẻ đẹp vầng trán cô, lẫn khuôn mặt hình trái xoan hoàn hảo của cô. Tôi khâm phục cô như ở tuổi tôi người ta cầu kinh không biết tại sao nữa. Khi ánh mắt sắc sảo của tôi thu hút cái nhìn của cô, và khi cô nói với tôi bằng cái giọng du dương, nó dường như phát huy âm lượng lớn hơn mọi giọng khác. – Em làm gì đấy, em bé? Tại sao em lại nhìn tôi?. Tôi đi đến, tôi vịn vẹo mình, tôi cắn vào ngón tay, tôi đỏ mặt lên và tôi nói: – Em không biết. Giá như ngẫu nhiên cô đưa bàn tay trắng vuốt tóc tôi và hỏi tôi bao nhiêu tuổi, tôi chạy đi và trả lời cô từ xa: – Mười một tuổi! Khi đọc *Nghìn lẻ một đêm*, tôi thấy hiện ra một hoàng hậu hoặc một nàng tiên, tôi gán cho họ những đường nét và dáng đi của tiểu thư D'Esgrignon. Khi thầy dạy vẽ của tôi bắt tôi sao những cái đầu theo mẫu người cổ, tôi nhận xét thấy những cái đầu ấy được chải tóc như tóc tiểu thư D'Esgrignon. Về sau khi những ý nghĩ điên cuồng đó lần lượt bỏ đi, tiểu thư Armande mà vì cô nhiều người trên đường đi dạo kính cẩn nhường chỗ và ngắm nhìn tà áo dài nâu nhạt lay động cho đến khi nó mất hút, tiểu thư Armande vẫn mơ hồ ở lại trong ký ức của tôi như một mẫu người. Những hình dáng tuyệt vời của cô, mà sự tròn

vaguement dans ma mémoire comme un type. Ses formes exquises, dont la rondeur était parfois révélée par un coup de vent, et que je savais retrouver malgré l'ampleur de sa robe, ses formes revinrent dans mes rêves de jeune homme. Puis, encore plus tard, quand je songeai gravement à quelques mystères de la pensée humaine, je crus me souvenir que mon respect m'était inspiré par les sentiments exprimés sur la figure et dans l'attitude de mademoiselle d'Esgrignon. L'admirable calme de cette tête intérieurement ardente, la dignité des mouvements, la sainteté des devoirs accomplis me touchaient et m'imposaient. Les enfants sont plus pénétrables qu'on ne les croit par les invisibles effets des idées: ils ne se moquent jamais d'une personne vraiment imposante, la véritable grâce les touche, la beauté les attire parce qu'ils sont beaux et qu'il existe des liens mystérieux entre les choses de même nature. Mademoiselle d'Esgrignon fut une de mes religions. Aujourd'hui jamais ma folle imagination ne grimpe l'escalier en colimaçon d'un antique manoir sans s'y peindre mademoiselle Armande comme le génie de la Féodalité. Quand je lis les vieilles chroniques, elle paraît à mes yeux sous les traits des femmes célèbres, elle est tour à tour Agnès, Marie Touchet, Gabrielle, je lui prête tout l'amour perdu dans son cœur, et qu'elle n'exprima jamais. Cette céleste figure, entrevue à travers les nuageuses illusions de l'enfance, vient maintenant au milieu des nuées de mes rêves."

Souvenez-vous de ce portrait, fidèle au moral comme au physique! Mademoiselle d'Esgrignon est une des figures les plus instructives de cette histoire : elle vous apprendra ce que, faute d'intelligence, les vertus les plus pures peuvent avoir de nuisible.

Pendant les années 1804 et 1805 les deux tiers des familles émigrées revinrent en France, et presque toutes celles de la province où demeurait monsieur le marquis d'Esgrignon se replantèrent dans le sol paternel. Mais il y eut alors des défections. Quelques gentilshommes prirent du service, soit dans les armées de

trình đôi khi được một cơn gió tiết lộ, tôi biết tìm thấy lại bất chấp tấm áo dài rộng thùng thình của cô, những hình dáng đó trở về trong những giấc chiêm bao thời trai trẻ của tôi. Rồi về sau nữa, khi tôi suy nghĩ nghiêm túc về một vài điều bí ẩn của tư duy con người, tôi tưởng như nhớ lại rằng lòng kính trọng của tôi được gọi lên bởi những tình cảm thể hiện trên gương mặt và trong thái độ của cô D'Esgrignon. Sự bình thản tuyệt vời của cái đầu bên trong hừng hực, vẻ đường hoàng của các động tác, sự thánh thiện của các bốn phận hoàn thành làm tôi xúc động và kính nể. Trẻ em dễ tiếp nhận những kết quả vô hình của ý tưởng hơn người ta nghĩ; chúng không bao giờ chế nhạo một người thực sự oai vệ; cái duyên dáng thật sự làm chúng rung động, cái đẹp lôi cuốn chúng vì chúng đẹp và có những mối liên hệ bí ẩn giữa các sự vật cùng một bản chất. Tiểu thư D'Esgrignon là một trong những sự sùng bái của tôi. Ngày nay không bao giờ trí tưởng tượng điên cuồng của tôi leo cầu thang xoay tròn ốc của một lâu đài nhỏ cổ xưa mà không phác họa ra ở đó tiểu thư Armande như là vị thần của chế độ Phong kiến. Khi tôi đọc các sử biên niên cũ, cô hiện ra trước mắt tôi dưới những nét của các phụ nữ danh tiếng; cô lần lượt là Agnès, Marie Touchet, Gabrielle¹; tôi gán cho cô tất cả tình yêu thương giấu kín trong lòng cô mà cô không bao giờ thổ lộ. Gương mặt thanh khiết đó, thoáng thấy qua những ảo ảnh mây mờ của tuổi thơ, ngày nay đến giữa những đám mây của các giấc chiêm bao của tôi”.

Các bạn hãy nhớ lấy bức chân dung ấy, chính xác cả về tinh thần lẫn thể chất! Tiểu thư D'Esgrignon là một trong những hình ảnh bổ ích nhất của câu chuyện này; nó dạy các bạn rằng thiếu trí khôn, các đức tính thuần khiết nhất có thể có cái gì đó nguy hại.

Trong những năm 1804 và 1805, hai phần ba những gia đình di cư trở về nước Pháp và hầu hết các gia đình ở tỉnh quê hương của ngài hầu tước D'Esgrignon đã lại về định cư ở nơi quê cha đất tổ.

i. Agnès Sorel (1409-1450), tình nhân của vua Charles VII; Marie Touchet (1549-1638), tình nhân của vua Charles IX; Gabrielle d'Estrées (1570-1599), tình nhân của vua Henri IV.

Napoléon, soit à sa cour; d'autres firent des alliances avec certains parvenus. Tous ceux qui entrèrent dans le mouvement impérial reconstituèrent leurs fortunes et retrouvèrent leurs bois par la munificence de l'empereur, beaucoup d'entre eux restèrent à Paris; mais il y eut huit ou neuf familles nobles qui demeurèrent fidèles à la noblesse proscrite et à leurs idées sur la monarchie écroulée : les Roche-Guyon, les Nouâtre, les Verneuil, les Casteran, les Troisville, etc., ceux-ci pauvres, ceux-là riches; mais le plus ou le moins d'or ne se comptait pas; l'antiquité, la conservation de la race étaient tout pour elles, absolument comme pour un antiquaire le poids de la médaille est peu de chose en comparaison et de la pureté des lettres et de la tête et de l'ancienneté du coin. Ces familles prirent pour chef le marquis d'Esgrignon : sa maison devint leur cénacle. Là l'Empereur et Roi ne fut jamais que monsieur de Buonaparte; là le souverain était Louis XVIII, alors à Mittau; là le Département fut toujours la Province et la Préfecture une Intendance. L'admirable conduite, la loyauté de gentilhomme, l'intrépidité du marquis d'Esgrignon lui valaient de sincères hommages; de même que ses malheurs, sa constance, son inaltérable attachement à ses opinions, lui méritaient en ville un respect universel. Cette admirable ruine avait toute la majesté des grandes choses détruites. Sa délicatesse chevaleresque était si bien connue qu'en plusieurs circonstances il fut pris par des plaideurs pour unique arbitre. Tous les gens bien élevés qui appartenaient au système impérial, et même les autorités, avaient pour ses préjugés autant de complaisance qu'ils montraient d'égard pour sa personne. Mais une grande partie de la société nouvelle, les gens qui, sous la Restauration, devaient s'appeler *les Libéraux* et à la tête desquels se trouva secrètement du Croisier, se moquaient de l'oasis aristocratique où il n'était donné à personne d'entrer sans être bon

Nhưng lúc này có những sự bội tín. Một vài nhà quý tộc ra làm việc, hoặc trong quân đội của Napoléon, hoặc ở triều đình Napoléon; những người khác kết hôn với vài kẻ nào đó mới nổi. Tất cả những ai gia nhập phong trào để chế độ phục hồi được tài sản của mình và lấy lại được các khu rừng nhờ sự rộng lượng của hoàng đế; nhiều người trong số họ ở lại Paris; nhưng có tám hay chín gia đình quý tộc vẫn giữ lòng trung thành với tầng lớp quý tộc bị phế bỏ và với ý tưởng của họ về nền quân chủ đã sụp đổ; gia đình Roche-Guyon, gia đình Nouâtre, gia đình Verneuil, gia đình Casteran, gia đình Troisville v.v..., những người này nghèo, những người kia giàu; song nhiều hay ít vàng không được tính đến, sự cổ xưa, sự gìn giữ nội giống là tất cả đối với họ, tuyệt đối như với một người buôn đồ cổ, khối lượng của cái huy chương không là gì so với sự thuần khiết của các chữ và của bề mặt, lẫn sự lâu đời của khuôn dập. Các gia đình này tôn làm thủ lĩnh hầu tước D'Esgrignon: nhà của ông thành nơi tụ hội của họ. Ở đó Hoàng đế và Vua bao giờ cũng chỉ là ông De Buonaparte; ở đó quốc vương là Louis XVIII, lúc này ở Mittau; ở đó vẫn cứ coi Khu là Tỉnh và coi Quận là Hạt¹. Hạnh kiểm đáng khâm phục; lòng trung thực của người quý tộc, tính quả cảm của hầu tước D'Esgrignon được chân thành tôn kính; cũng vậy những nỗi bất hạnh của ông, tính kiên định, sự gắn bó không đổi với những ý kiến của mình khiến ông được cả thành phố cảm phục. Sự sụp đổ tuyệt vời này có tất cả oai phong của những vật lớn lao bị phá hủy. Sự tế nhị có tính hiệp sĩ của ông nổi tiếng đến mức trong nhiều trường hợp những người thừa kiện lấy ông làm trọng tài độc nhất. Tất cả những người được giáo dục tốt thuộc về hệ thống đế chế, và ngay cả các quan chức, khoan dung dễ dãi đối với những định kiến của ông bao nhiêu thì đối với con người ông cũng tôn kính bấy nhiêu. Nhưng một bộ phận lớn của xã hội mới, những người dưới

1. Dưới thời Quân chủ, sự phân chia hành chính của nước Pháp thành *Provinces* (Tỉnh) và *Intendances* (Hạt), sau Cách mạng 1789, đổi lại là *Départements* (Khu) và *Préfectures* (Quận). Những nhà quý tộc tụ hội ở nhà hầu tước D'Esgrignon vẫn dùng từ cũ.

gentilhomme et irréprochable. Leur animosité fut d'autant plus forte que beaucoup d'honnêtes gens, de dignes hobereaux, quelques personnes de la haute administration s'obstinaient à considérer le salon du marquis d'Esgrignon comme le seul où il y eût bonne compagnie. Le préfet, chambellan de l'Empereur, faisait des démarches pour y être reçu: il y envoyait humblement sa femme, qui était une Grandlieu. Les exclus avaient donc, en haine de ce petit faubourg Saint-Germain de province, donné le sobriquet de *Cabinet des Antiques* au salon du marquis d'Esgrignon, qu'ils nommaient monsieur Carol, et auquel le percepteur des contributions adressait toujours son avertissement avec cette parenthèse (ci-devant des Grignons). Cette ancienne manière d'écrire le nom constituait une taquinerie, puisque l'orthographe de d'Esgrignon avait prévalu.

“Quant à moi, disait Émile Blondet, si je veux rassembler mes souvenirs d'enfance, j'avouerai que le mot Cabinet des Antiques me faisait toujours rire, malgré mon respect, dois-je dire mon amour pour mademoiselle Armande. L'hôtel d'Esgrignon donnait sur deux rues à l'angle desquelles il était situé, en sorte que le salon avait deux fenêtres sur l'une et deux fenêtres sur l'autre de ces rues, les plus passantes de la ville. La Place du Marché se trouvait à cinquante pas de l'hôtel. Ce salon était alors comme une cage de verre, et personne n'allait ou venait dans la ville sans y jeter un coup d'œil. Cette pièce me sembla toujours, à moi, bambin de douze ans, être une de ces curiosités rares qui se trouvent plus tard, quand on y songe, sur les limites du réel et du fantastique, sans qu'on puisse savoir si elles sont plus d'un côté que de l'autre. Ce salon, autrefois la salle d'audience, était élevé sur un étage de caves à soupiraux grillés, où gisaient jadis les criminels de la province, mais où se faisait alors la cuisine du marquis. Je ne sais pas si la magnifique et haute cheminée du Louvre, si merveilleusement sculptée, m'a

thời Trùng hưng, phải được gọi là *Những người thuộc phái Tự do*, mà đúng đầu một cách bí mật là Du Croisier, chế nhạo cái ốc đảo quý tộc này mà không ai được phép gia nhập nếu không là nhà quý tộc tốt và không chê vào đầu được. Ác tâm của họ càng sâu sắc hơn khi nhiều người lương thiện, nhiều hào mục đáng kính, một vài người thuộc cấp hành chính cao khăng khăng coi phòng khách của hầu tước D'Esgrignon như là phòng khách độc nhất ở đó có giới giao du thượng lưu. Quận trưởng, thị thần của Hoàng đế, vận động để được tiếp ở đây: ông khiêm nhường để bà vợ đến đây, bà xuất thân họ Grandlieu. Vậy là những người không được gia nhập, vì căm ghét cái khu Saint-Germain bé nhỏ của tỉnh lẻ này; mà gán cái tên giễu *Phòng Cổ vật* cho phòng khách của hầu tước D'Esgrignon mà họ gọi là ông Carol và người thu thuế luôn gửi giấy báo với một dấu ngoặc đơn (trước đây là Des Grignons). Cách viết cổ cái tên đó là một sự trêu ghẹo, vì lỗi chính tả D'Esgrignon đã thắng thế.

“Về phần tôi, Emile Blondet nói, nếu tôi muốn tập hợp những hồi ức tuổi thơ của tôi, tôi thú thực rằng cái tên “Phòng cổ vật” luôn làm tôi cười, bất kể lòng kính trọng của tôi, phải nói là tình yêu của tôi đối với tiểu thư Armande. Lâu đài D'Esgrignon ở vào góc nhìn ra hai dãy phố, thành thử phòng khách có hai cửa sổ nhìn sang phố này và hai cửa sổ nhìn sang phố kia, những phố đông người qua lại nhất của thành phố. Khu chợ cách lâu đài năm trăm bước. Phòng khách này lúc bấy giờ như một cái lồng bằng kính, không ai qua lại là không nhìn vào. Căn phòng này đối với tôi, cậu bé mười hai tuổi, mãi mãi như một thứ đồ lạ hiếm có mà sau này, khi ta nghĩ về nó, nó ở giữa những ranh giới của cái thực và cái kỳ ảo, mà là không thể biết nó ở phía bên này hay phía bên kia nhiều hơn. Phòng khách này xưa kia là phòng xử án, được xây dựng trên một tầng hầm, cửa đặt lưới sắt, nơi ngày xưa nhốt những kẻ phạm tội của tỉnh, nhưng bấy giờ nơi này làm nhà bếp của hầu tước. Tôi không biết là lò sưởi lộng lẫy và cao của điện Louvre, chạm trổ tuyệt vời đến thế, có gây cho tôi nổi ngạc nhiên hơn là tôi cảm thấy ở đây hay không, khi lần đầu nhìn chiếc lò sưởi mệnh mông của phòng khách này, được tô

causé plus d'étonnement que je n'en ressentis en voyant pour la première fois l'immense cheminée de ce salon brodée comme un melon, et au-dessus de laquelle était un grand portrait équestre de Henri III (sous qui cette province, ancien duché d'apanage, fut réunie à la Couronne), exécuté en ronde bosse et encadré de dorures. Le plafond était formé de poutres de châtaignier qui composaient des caissons intérieurement ornés d'arabesques. Ce plafond magnifique avait été doré sur ses arêtes, mais la dorure se voyait à peine. Les murs, tendus de tapisseries flamandes, représentaient le jugement de Salomon en six tableaux encadrés de thyrses dorés où se jouaient des amours et des satyres. Le marquis avait fait parqueter ce salon. Parmi les débris des châteaux qui se vendirent de 1793 à 1795, le notaire s'était procuré des consoles dans le goût du siècle de Louis XIV, un meuble en tapisserie, des tables, des cartels, des feux, des girandoles qui complétaient merveilleusement ce grandissime salon en disproportion avec toute la maison, mais qui heureusement avait une antichambre aussi haute d'étage, l'ancienne salle des Pas-Perdus du Présidial, à laquelle communiquait la chambre des délibérations, convertie en salle à manger. Sous ces vieux lambris oripeaux d'un temps qui n'était plus, s'agitaient en première ligne huit ou dix douairières, les unès au chef branlant, les autres desséchées et noires comme des momies; celles-ci roides, celles-là inclinées, toutes encaparaçonnées d'habits plus ou moins fantasques en opposition avec la mode; des têtes poudrées à cheveux bouclés, des bonnets à coques, des dentelles rousses. Les peintures les plus bouffonnes ou les plus sérieuses n'ont jamais atteint à la poésie divagante de ces femmes, qui reviennent dans mes rêves et grimacent dans mes souvenirs aussitôt que je rencontre une vieille femme dont la figure ou la toilette me rappellent quelques-uns de leurs traits. Mais, soit que le malheur m'ait initié aux secrets des infortunes, soit que j'aie compris tous les sentiments humains, surtout les regrets et le vieil

điểm như một quả dưa diêm dứa¹, và bên trên nó là một bức chân dung lớn của Henri III cưỡi ngựa (dưới thời của ngài, tỉnh này, thái ấp cũ², được tập trung vào Hoàng gia) làm thành bức tranh nổi hình tròn và đóng khung mạ vàng. Trần nhà được cấu tạo những dầm gỗ để tạo nên những ô lõm, bên trong trang trí những đường lượn. Các cạnh của trần nhà tuyệt diệu này được mạ vàng, nhưng lớp vàng mạ hầu như không nhìn thấy được nữa. Tường nhà căng những bức thảm treo xứ Flandres, miêu tả việc xét xử của Salomon thành sáu bức đóng khung những cây mật chùy hoa mạ vàng, nơi những thân ái tình và những dã thân đùa rỡ. Hầu tước cho lát ván sàn phòng khách này. Trong số những tàn tích của các lâu đài bán đi từ năm 1793 tới 1795, viên công chúng đã kiếm được những bộ chân quỳ theo thị hiếu của thế kỷ thời vua Louis XIV, một đồ gỗ bọc thảm, những chiếc bàn, những đồng hồ treo, những vật dụng cho lò sưởi³, những cây đèn nhiều ngọn bổ sung một cách kỳ diệu cho phòng khách vĩ đại này mất cân đối với cả tòa nhà, nhưng may mắn nó có một tiền sảnh cũng cao tầng, phòng đợi cũ của Tòa án Chung thẩm, thông sang phòng luận án, được đổi thành phòng ăn. Dưới những lớp phủ tường cũ đó, những cái hào nhoáng của một thời không còn nữa, ở hàng thứ nhất xông xáo tám hoặc mười quả phụ, một số người đầu lúc lắc, số khác khô đét và đen như xác ướp; những người này cứng đờ, những người kia xiêu vẹo, tất cả khoác những bộ y phục ít nhiều kỳ quái trái hẳn với thời trang; những mái đầu tóc xoắn rắc phấn, những mũ chùm đầu có nơ thắt bông, những đấng-ten ố đỏ. Những tranh hài hước nhất hoặc nghiêm trang nhất chưa bao giờ đạt tới chất thơ vợ vắn của những người đàn bà này, họ hiện lại trong những giấc mơ của tôi và nhãn nhớ trong ký ức của tôi ngay khi tôi gặp một bà già mà khuôn mặt hoặc y phục làm tôi nhớ tới một số nét của họ. Nhưng, hoặc là tai họa đã khai tâm cho tôi các bí mật

1. Một loại dưa, vỏ mỏng, có những đường vân giống như nét thêu.

2. Phần thuộc lãnh địa Hoàng gia, ban cho một hoàng thân và được thu hồi khi không có con trai nối dõi.

3. Gồm giá để củi trong lò sưởi, xéng, kẹp cời than v.v...

âge, je n'ai jamais plus retrouvé nulle part, ni chez les mourants, ni chez les vivants, la pâleur de certains yeux gris, l'effrayante vivacité de quelques yeux noirs. Enfin, ni Maturin ni Hoffmann, les deux plus sinistres imaginations de ce temps, ne m'ont causé l'épouvante que me causèrent les mouvements automatiques de ces corps busqués. Le rouge des acteurs ne m'a point surpris, j'avais vu là du rouge invétééré, du rouge de naissance, disait un de mes camarades au moins aussi espiègle que je pouvais l'être. Il s'agitait là des figures aplaties, mais creusées par des rides qui ressemblaient aux têtes de casse-noisettes sculptées en Allemagne. Je voyais à travers les carreaux des corps bossués, des membres mal attachés dont je n'ai jamais tenté d'expliquer l'économie ni la contexture; des mâchoires carrées et très apparentes, des os exorbitants, des hanches luxuriantes. Quand ces femmes allaient et venaient, elles ne me semblaient pas moins extraordinaires que quand elles gardaient leur immobilité mortuaire, alors qu'elles jouaient aux cartes. Les hommes de ce salon offraient les couleurs grises et fanées des vieilles tapisseries, leur vie était frappée d'indécision; mais leur costume se rapprochait beaucoup des costumes alors en usage, seulement leurs cheveux blancs, leurs visages flétris, leur teint de cire, leurs fronts ruinés, la pâleur des yeux leur donnaient à tous une ressemblance avec les femmes qui détruisait la réalité de leur costume. La certitude de trouver ces personnages invariablement attablés ou assis aux mêmes heures achevait de leur prêter à mes yeux je ne sais quoi de théâtral, de pompeux, de surnaturel. Jamais je ne suis entré depuis dans ces garde-meubles célèbres, à Paris, à Londres, à Vienne, à Munich, où de vieux gardiens vous montrent les splendeurs des temps passés, sans que je les peuplasse des figures du Cabinet des Antiques. Nous nous propositions souvent entre nous, écoliers de huit à dix ans, comme une partie de plaisir d'aller voir ces raretés sous leur cage de verre. Mais aussitôt que je voyais la suave mademoiselle Armande, je

của những nỗi bất hạnh, hoặc là tôi đã hiểu tất cả những tình cảm của con người, nhất là những hối tiếc và tuổi già, tôi không bao giờ tìm thấy lại ở nơi nào, cả ở những người hấp hối, cả ở những người đang sống, sự nhợt nhạt của cặp mắt xám nào đó, sự linh hoạt đáng sợ của một số những cặp mắt đen. Sau hết cả Maturin, cả Hoffmann, hai trí tưởng tượng độc địa nhất của thời ấy, không gây cho tôi nỗi kinh sợ bằng những động tác máy móc của những thân hình lom khom đó. Màu đỏ của các diễn viên không hề làm tôi ngạc nhiên, tôi đã nhìn thấy ở đó màu đỏ thành cố tật, màu đỏ của dòng dõi, một trong những bạn ít ra cũng tinh nghịch như tôi có thể tinh nghịch đã nói vậy. Ở đó động đậy những khuôn mặt det xuống, nhưng hẳn sâu những nếp nhăn giống như đầu những chiếc kẹp quả phỉ được chạm khắc ở nước Đức. Tôi nhìn thấy qua các ô cửa kính những thân thể méo mó, những chân tay lỏng lẻo mà chưa bao giờ tôi có ý định giải thích kết cấu, hay giải thích tổ chức; những hàm vuông lộ rõ, những chiếc xương trồi kỳ dị, những bộ hông sung mãn. Khi những người đàn bà đó đi lại, dường như tôi thấy họ cũng khác thường không kém khi họ giữ vẻ bất động tang tóc vào lúc họ chơi bài. Những người đàn ông của phòng khách này phô ra những màu xám và bạc phéch của những tấm thảm cũ, cuộc sống của họ lâm vào sự trù trừ bất định; nhưng trang phục của họ rất gần với trang phục thường dùng thời bấy giờ, chỉ có điều tóc họ bạc, mặt họ héo hắt, nước da họ màu sấp, vầng trán họ tàn tạ, sự nhợt nhạt của những cặp mắt khiến tất cả họ giống với những người đàn bà và vì vậy mất đi tính thực tại của trang phục nơi họ. Sự chắc chắn tìm thấy những nhân vật này, không thay đổi bên bàn ăn hay ngồi, cùng vào những giờ ấy, cuối cùng đã gán cho họ, theo con mắt của tôi, tôi không biết là cái gì, cố vẻ sân khấu khoa trương, siêu tự nhiên. Từ bấy tôi không bao giờ đi vào các nơi bảo tàng đồ vật nổi tiếng ở Paris, Luân Đôn, Vienne, hoặc Munich, ở đó những người canh giữ già chỉ cho ta những vật lộng lẫy các thời đã qua, mà tôi không đưa vào ở trong đó những hình bóng của *Phòng Cổ vật*. Thường chúng tôi hay rủ nhau, bọn học sinh từ tám đến mười tuổi đi xem những của hiếm ấy dưới lồng kính của họ, như một cuộc vui. Nhưng ngay

tressaillais, puis j'admirais avec un sentiment de jalousie ce délicieux enfant, Victurnien, chez lequel nous pressentions tous une nature supérieure à la nôtre. Cette jeune et fraîche créature, au milieu de ce cimetière réveillé avant le temps, nous frappait par je ne sais quoi d'étrange. Sans nous rendre un compte exact de nos idées, nous nous sentions bourgeois et petits devant cette cour orgueilleuse."

Les catastrophes de 1813 et de 1814, qui abattirent Napoléon, rendirent la vie aux hôtes du Cabinet des Antiques, et surtout l'espoir de retrouver leur ancienne importance; mais les événements de 1815, les malheurs de l'occupation étrangère, puis les oscillations du gouvernement ajournèrent jusqu'à la chute de monsieur Decazes les espérances de ces personnages si bien peints par Blondet. Cette histoire ne prit donc de consistance qu'en 1822.

En 1822, malgré les bénéfices que la Restauration apportait aux émigrés, la fortune du marquis d'Esgrignon n'avait pas augmenté. De tous les nobles atteints par les lois révolutionnaires, aucun ne fut plus maltraité. La majeure portion de ses revenus consistait, avant 1789, en droits domaniaux résultant, comme chez quelques grandes familles, de la mouvance de ses fiefs, que les seigneurs s'efforçaient de détailler afin de grossir le produit de leurs *lods et ventes*. Les familles qui se trouvèrent dans ce cas furent ruinées sans aucun espoir de retour, l'ordonnance par laquelle Louis XVIII restitua les biens non vendus aux Émigrés ne pouvait leur rien rendre; et plus tard, la loi sur l'indemnité ne devait pas les indemniser. Chacun sait que leurs droits supprimés furent rétablis, au profit de l'État, sous le nom même de *Domaines*. Le marquis appartenait nécessairement à cette fraction du parti royaliste qui ne voulut aucune transaction avec ceux qu'il nommait, non pas les révolutionnaires, mais les révoltés, plus parlementairement appelés

khi tôi vừa thấy tiểu thư Armande dịu ngọt, tôi rùng mình, rồi tôi ngấm với một cảm giác ghen tị đứa bé tuyệt vời đó, Virturnien, mà ở nó chúng tôi tất cả tiên cảm một bản chất ưu việt hơn bản chất của chúng tôi. Sinh thể trẻ trung và tươi mát đó, ở giữa cái nghĩa trang được thức dậy trước thời gian này, khiến chúng tôi xúc động vì một cái gì kỳ dị tôi không biết. Không hiểu biết chính xác các ý tưởng của mình, chúng tôi tự cảm thấy trưởng giả và bé nhỏ trước cái triều đình kiêu hãnh này”.

Các tai biến những năm 1813 và 1814 đánh đổ Napoléon, trả lại sự sống cho các chủ nhân của Phòng Cổ vật, và đặc biệt là hy vọng tìm thấy lại tầm quan trọng xưa của mình. Nhưng những sự cố năm 1815, những bất hạnh của sự chiếm đóng của ngoại bang, đoạn những dao động của chính phủ hoãn những hy vọng của các nhân vật mà Blondet mô tả rất đạt đến tận lúc sụp đổ của ngài Decazes. Câu chuyện này thế là chỉ có sự ổn định vào năm 1822.

Năm 1822, bất chấp những quyền lợi mà thời kỳ Trùng hưng mang lại cho những người lưu vong, tài sản của hầu tước D'Esgrignon không tăng lên. Trong tất cả những nhà quý tộc bị luật pháp cách mạng xâm phạm, không ai bị tổn hại hơn hầu tước. Phần lớn nhất những thu nhập của ông trước 1789 là do quyền công sản, như ở một vài dòng họ đại quý tộc, nhờ khoản thuế bồi thuộc từ các thái ấp của ông, mà các lãnh chúa tìm cách chia nhỏ nhằm làm lớn thêm hoa lợi từ *những thuế mua bán tài sản trong thái ấp*. Các gia đình ở trong trường hợp này đều bị phá sản không chút hy vọng phục hồi, chỉ dụ qua đó Louis XVIII khôi phục cho người di cư các tài sản không bị bán không thể trả lại gì cho họ và luật bồi thường sau này cũng không phải bồi thường cho họ. Mỗi người đều biết các quyền bị truất của họ được phục hồi, vì lợi ích của Nhà nước, ngay dưới cái tên *Công hữu tài sản*. Ông hầu tước tất yếu thuộc bộ phận của đảng Bảo hoàng không muốn thỏa hiệp một chút nào với những người mà họ gọi, không phải là những người cách mạng mà là những người nổi loạn hoặc gọi theo đúng nghi thức nghị viên hơn, là những người phái Tự do hoặc những người Lập hiến. Những

Libéraux ou Constitutionnels. Ces royalistes, surnommés *Ultras* par l'Opposition eurent pour chefs et pour héros les courageux orateurs de la Droite, qui, dès la première séance royale, tentèrent, comme monsieur de Polignac, de protester contre la charte de Louis XVIII, en la regardant comme un mauvais édit arraché par la nécessité du moment, et sur lequel la Royauté devait revenir. Ainsi, loin de s'associer à la rénovation de mœurs que voulut opérer Louis XVIII, le marquis restait tranquille, au port d'armes des purs de la Droite, attendant la restitution de son immense fortune, et n'admettant même pas la pensée de cette indemnité qui préoccupait le ministère de M. de Villèle, et qui devait consolider le trône en éteignant la fatale distinction, maintenue alors malgré les lois, entre les propriétés. Les miracles de la Restauration de 1814, ceux plus grands du retour de Napoléon en 1815, les prodiges de la nouvelle fuite de la Maison de Bourbon et de son second retour, cette phase quasi-fabuleuse de l'histoire contemporaine surprit le marquis à soixante-sept ans. A cet âge, les plus fiers caractères de notre temps, moins abattus qu'usés par les événements de la Révolution et de l'Empire, avaient au fond des provinces converti leur activité en idées passionnées, inébranlables; ils étaient presque tous retranchés dans l'énervante et douce habitude de la vie qu'on y mène. N'est-ce pas le plus grand malheur qui puisse affliger un parti, que d'être représenté par des vieillards, quand déjà ses idées sont taxées de vieillesse? D'ailleurs, lorsqu'en 1818 le Trône légitime parut solidement assis, le marquis se demanda ce qu'un septuagénaire irait faire à la cour, quelle charge, quel emploi pouvait-il y exercer? Le noble et fier d'Esgrignon se contenta donc, et dut se contenter du triomphe de la Monarchie et de la Religion, en attendant les résultats de cette victoire inespérée, disputée, qui fut simplement un armistice. Il continuait donc alors à trôner dans son salon, si bien nommé le Cabinet des Antiques. Sous la

người Bảo hoàng này mà phe Đối lập đặt cho biệt danh là *Bảo hoàng cực đoan* nhận làm thủ lĩnh và anh hùng, những nhà hùng biện can đảm của Cánh Hữu, những người mà ngay ở phiên đầu tiên họp với Nhà Vua, đã mưu toan, như ngài Polignac, chống lại hiến chương của Louis XVIII, xem nó như một chỉ dụ xấu do nhu cầu của tình thế bắt buộc phải ban hành, mà Vương quyền phải xem xét lại. Vì vậy, thay vì tham gia vào sự đổi mới các phong tục mà Louis XVIII muốn tiến hành, ông hầu tước đứng im ở tư thế bỗng sừng chào của những người Cánh Hữu thuần túy, chờ đợi sự khôi phục tài sản rộng lớn của mình và thậm chí không công nhận ý tưởng bồi thường làm bận tâm nội các của ông De Villèle và củng cố ngai vua bằng cách dập tắt sự phân biệt nguy hại được giữ vững lúc đó mặc dù luật không muốn thế giữa các quyền sở hữu. Những phép lạ của thời Trùng hưng năm 1814, những phép lạ lớn hơn của sự trở về của Napoléon năm 1815, những điều kỳ diệu của việc lại chạy trốn của triều đại Bourbon và sự trở về lần thứ hai của họ, giai đoạn gần như hoang đường đó của lịch sử hiện đại xảy ra bất ngờ đối với ông hầu tước sáu mươi bảy tuổi. Vào tuổi đó, những tính cách kiêu hãnh nhất của thời đại chúng ta, ít bị suy sụp hơn là bị mòn mỏi vì những biến cố của cuộc Cách mạng và của thời Đế chế, đã chuyển đổi ở miền sâu các tỉnh các hoạt động của họ thành những ý tưởng say đắm, không lay chuyển. Tất cả họ hầu như rút lui vào thói quen bức bối và êm dịu của cuộc sống mà họ trải qua ở đó. Phải chăng nỗi bất hạnh lớn nhất có thể gây đau khổ cho một đảng là để những ông già đại diện, khi mà những ý tưởng của nó đã bị quy là già nua rồi? Và lại, khi vào năm 1818 Ngai vua chính thống hình như được xác lập vững chắc, ông hầu tước tự hỏi một ông già thất tuần sẽ đến làm gì ở triều đình, chức vụ gì, công việc gì ông có thể đảm nhiệm ở đó? Ông D'Esgrignon cao thượng và kiêu hãnh thế là hài lòng và buộc phải hài lòng với thắng lợi của nền Quân chủ và của Tôn giáo, trong khi chờ đợi những kết quả của thắng lợi không mong đợi và gây tranh cãi đó, nó chỉ đơn giản là một sự đình chiến. Vậy lúc đó ông tiếp tục ngự trị trong phòng khách của mình, được gọi rất đúng là Phòng Cổ vật. Dưới thời Trùng hưng, biệt danh chế giễu nhẹ nhàng

Restauration, ce surnom de douce moquerie s'envenima lorsque les vaincus de 1793 se trouvèrent les vainqueurs.

Cette ville ne fut pas plus préservée que la plupart des autres villes de province des haines et des rivalités engendrées par l'esprit de parti. Contre l'attente générale, du Croisier avait épousé la vieille fille riche qui l'avait refusé d'abord, et quoiqu'il eût pour rival auprès d'elle l'enfant gâté de l'aristocratie de la ville, un certain chevalier dont le nom illustre sera suffisamment caché en ne le désignant, suivant un vieil usage d'autrefois suivi par la ville, que par son titre; car il était là le CHEVALIER comme à la cour le comte d'Artois était MONSIEUR. Non seulement ce mariage avait engendré l'une de ces guerres à toutes armes comme il s'en fait en province, mais il avait encore accéléré cette séparation entre la haute et la petite aristocratie, entre les éléments bourgeois et les éléments nobles réunis un moment sous la pression de la grande autorité napoléonienne; division subite qui fit tant de mal à notre pays. En France, ce qu'il y a de plus national, est la vanité. La masse des vanités blessées y a donné soit d'égalité; tandis que, plus tard, les plus ardents novateurs trouveront l'égalité impossible. Les Royalistes piquèrent au cœur les Libéraux dans les endroits les plus sensibles. En province surtout, les deux partis se prêtèrent réciproquement des horreurs et se calomnièrent honteusement. On commit alors en politique les actions les plus noires pour attirer à soi l'opinion publique, pour capter les voix de ce parterre imbécile qui jette ses bras aux gens assez habiles pour les armer. Ces luttes s'y formulèrent en quelques individus. Ces individus, qui se haïssaient comme ennemis politiques, devinrent aussitôt ennemis particuliers. En province, il est difficile de ne pas se prendre corps à corps, à propos des questions ou des intérêts qui, dans la capitale, apparaissent sous leurs formes générales, théoriques, et qui dès lors

đó bị nhiễm nọc độc kích động khi những người bại trận năm 1793 trở thành những người chiến thắng.

Thành phố này không tránh được hơn những thành phố tỉnh lẻ khác cái nỗi hận thù và các sự kình địch do óc bè phái gây ra. Trái với sự chờ đợi chung, Du Croisier đã kết hôn cùng cô gái già giàu có thoát tiên đã từ chối ông, và mặc dù đối thủ của ông cạnh cô ta là đứa con cưng của tầng lớp quý tộc của thành phố, một hiệp sĩ nào đó mà cái tên lừng danh đủ được giấu kín bằng cách chỉ nêu lên chức tước, theo một tục lệ xưa cũ mà thành phố tuân theo; bởi vì tại đó ông là HIỆP SĨ nhưng ở triều đình bá tước D'Artois là NGÀI. Cuộc hôn nhân đó không chỉ làm nảy sinh một cuộc chiến tranh với mọi thứ vũ khí như nó thường có ở tỉnh lẻ, mà còn đẩy nhanh sự chia cách giữa tầng lớp quý tộc lớn và tầng lớp quý tộc nhỏ, giữa các phân tử tư sản và các phân tử quý tộc đã giải hòa một thời gian dưới áp lực của uy quyền lớn của Napoléon; sự chia cách đột ngột làm hại biết bao nhiêu cho đất nước ta. Ở nước Pháp, cái có tính dân tộc nhất, đó là lòng tự kiêu. Số lớn các lòng tự kiêu bị tổn thương đã đẻ ra ở đó khát vọng bình đẳng; trong khi về sau những nhà cách tân hăng hái nhất nhận thấy sự bình đẳng là không thể có được. Những người Bảo hoàng đắm vào tìm những người phái Tự do ở những chỗ nhạy cảm nhất. Đặc biệt ở tỉnh, hai đảng phái đó gán cho nhau những điều bỉ ổi và vu khống nhau một cách vô liêm sỉ. Thế là người ta phạm về chính trị những hành động đen tối nhất để lôi kéo về mình dư luận quần chúng, để mưu toan vơ lấy những lá phiếu của khu vực ngu xuẩn sau khoang nhạc¹ sẵn sàng ném người của nó cho những kẻ đủ khéo léo để vũ trang cho họ. Những cuộc đấu tranh đó được biểu minh ở đây qua một vài cá nhân. Những cá nhân này, căm thù nhau như những kẻ thù chính trị, nhanh chóng trở thành kẻ thù riêng. Ở tỉnh, khó lòng không đánh nhau giáp lá cà về những vấn đề hoặc những quyền lợi mà, ở thủ đô, chúng hiện ra dưới các hình

1. Cấu trúc một nghị viện ở các nước châu Âu tương tự như cấu trúc một nhà hát. Và lại các nước thường dùng các nhà hát thành phố để họp nghị viện. Vì vậy *parterre* là phần của phòng họp (của nhà hát) tầng một, sau khoang nhạc. Nơi này thường ngồi bộ phận đông của nghị viện nhưng không có chính kiến dứt khoát.

grandissent assez les champions pour que monsieur Laffitte, par exemple, ou Casimir Périer respectent l'homme dans monsieur de Villèle ou dans monsieur de Peyronnet. Monsieur Laffitte, qui fit tirer sur les ministres, les aurait cachés dans son hôtel, s'ils y étaient venus le 29 juillet 1830. Benjamin Constant envoya son livre sur la religion au vicomte de Chateaubriand, en l'accompagnant d'une lettre flatteuse où il avoue avoir reçu quelque bien du ministre de Louis XVIII. A Paris, les hommes sont des systèmes, en Province les systèmes deviennent des hommes, et des hommes à passions incessantes, toujours en présence, s'épiant dans leur intérieur, épilogueant leurs discours, s'observant comme deux duellistes prêts à s'enfoncer six pouces de lame au côté à la moindre distraction, et tâchant de se donner des distractions, enfin occupés à leur haine comme des joueurs sans pitié. Les épigrammes, les calomnies y atteignent l'homme sous prétexte d'atteindre le parti. Dans cette guerre faite courtoisement et sans fiel au Cabinet des Antiques, mais poussée à l'hôtel du Croisier jusqu'à l'emploi des armes empoisonnées des Sauvages; la fine raillerie, les avantages de l'esprit étaient du côté des nobles. Sachez-le bien: de toutes les blessures, celles que font la langue et l'œil, la moquerie et le dédain sont incurables. Le Chevalier, du moment où il se retrancha sur le Mont-Sacré de l'aristocratie, en abandonnant les salons mixtes, dirigea ses bons mots sur le salon de du Croisier; il attisa le feu de la guerre sans savoir jusqu'où l'esprit de vengeance pouvait mener le salon de du Croisier contre le Cabinet des Antiques. Il n'entraît que des purs à l'hôtel d'Esgrignon, de loyaux gentilshommes et des femmes sûres les unes des autres; il ne s'y commettait aucune indiscretion. Les discours, les idées bonnes ou mauvaises, justes ou fausses, belles ou ridicules, ne donnaient point prise à la plaisanterie. Les Libéraux devaient s'attaquer aux actions politiques pour ridiculiser les nobles; tandis que les intermédiaires,

thức khái quát, lý thuyết và từ đó làm những kẻ biện hộ thành cao cả hơn, đủ để cho ông Laffitte chẳng hạn, hoặc Casimir Périer tôn trọng con người trong ngài De Villèle hoặc trong ngài Peyronnet. Ngài Laffitte, người cho quân bắn vào các bộ trưởng có thể sẽ che giấu họ trong tòa nhà của mình nếu họ đến đó vào ngày 29 tháng Bảy năm 1830. Benjamin Constant gửi quyển sách về tôn giáo của ông cho tử tước De Chateaubriand, kèm theo một lá thư ngọt ngào thú thực là đã nhận vài điều tốt lành từ vị bộ trưởng của Louis XVIII. Ở Paris, con người là những hệ thống; ở các tỉnh những hệ thống biến thành con người, những con người với dục vọng không ngừng, luôn có mặt dò xét lẫn nhau đến tận tim gan, phẩm bình những bài diễn văn của nhau, quan sát nhau như hai người đấu kiếm sẵn sàng đâm sáu pút¹ lưỡi kiếm vào nhau khi có một sơ hở nhỏ nhất và ra sức tạo cho nhau sơ hở rồi cuộc bận tâm với những mối thù như những người chơi không có lòng thương xót. Những lời châm chọc, những lời vu khống ở đây đánh trúng cá nhân con người viện cớ là đánh đảng phái. Trong cuộc chiến tranh tiến hành lịch sự và không chua cay hẳn học ở Phòng Cổ vật, nhưng ở tòa nhà Du Croisier đã được đẩy đến việc dùng những vũ khí tẩm thuốc độc của những người Hoang dã; sự chế giễu tế nhị, những lời thề về trí tuệ là ở phía những người quý tộc. Phải biết rõ điều này: trong tất cả những vết thương, vết do cái lưỡi và con mắt, do sự chế nhạo và sự coi khinh gây ra là không chữa lành được. Hiệp sĩ, vào lúc rút lui lên Núi Thánh của tầng lớp quý tộc bằng cách rời bỏ các phòng khách nước đôi, hướng những lời khôi hài của ông về phía phòng khách của Du Croisier; ông thổi bùng ngọn lửa chiến tranh mà không biết óc trả thù sẽ dẫn phòng khách của Du Croisier chống lại Phòng Cổ vật đến đâu. Đến dinh thự D'Esgrignon chỉ có những người trong trắng, những người quý tộc trung thực và những người phụ nữ tin cậy lẫn nhau; ở đó không phạm một xoi mói nào. Những bài diễn thuyết, những ý tưởng xấu hoặc tốt, đúng hoặc sai, đẹp hoặc nực cười không hề tạo điều kiện cho những lời bông đùa. Những người phái Tự do phải tấn công vào những hoạt động chính

1. Đơn vị đo lường cũ của Pháp bằng 27 mm.

les gens administratifs, tous ceux qui courtoisaient ces hautes puissances, leur rapportaient sur le camp libéral des faits et des propos qui prêtaient beaucoup à rire. Cette infériorité vivement sentie redoublait encore chez les adhérents de du Croisier leur soif de vengeance. En 1822, du Croisier se mit à la tête de l'industrie du Département, comme le marquis d'Esgrignon fut à la tête de la noblesse. Chacun d'eux représenta donc un parti. Au lieu de se dire sans feintise homme de la Gauche pure, du Croisier avait ostensiblement adopté les opinions que formulèrent un jour les 221. Il pouvait ainsi réunir chez lui les magistrats, l'administration et la finance du Département. Le salon de du Croisier, puissance au moins égale à celle du Cabinet des Antiques, plus nombreux, plus jeune, plus actif, remuait le Département; tandis que l'autre demeurait tranquille et comme annexé au pouvoir que ce parti gêna souvent, car il en favorisa les fautes, il en exigea même quelques-unes qui furent fatales à la Monarchie. Les Libéraux, qui n'avaient jamais pu faire élire un de leurs candidats dans ce département rebelle à leurs commandements, savaient qu'après sa nomination du Croisier siégerait au centre gauche, le plus près possible de la Gauche pure. Les correspondants de du Croisier étaient les frères Keller, trois banquiers, dont l'aîné brillait parmi les dix-neuf de la Gauche, phalange illustrée par tous les journaux libéraux, et qui tenaient par alliance au comte de Gondreville, un pair constitutionnel qui restait dans la faveur de Louis XVIII. Ainsi l'Opposition constitutionnelle était toujours prête à reporter au dernier moment ses voix visiblement accordées à un candidat postiche, sur du Croisier, s'il gagnait assez de voix royalistes pour obtenir la majorité. Chaque élection, où les royalistes repoussaient du Croisier, candidat dont la conduite était admirablement devinée, analysée, jugée par les sommités royalistes qui relevaient du marquis d'Esgrignon, augmentait encore la haine de l'homme et de

trị để chế giễu những người quý tộc; còn những người trung gian, những nhân viên hành chính, tất cả những ai ve vãn các quyền lực tối cao ấy thuật lại cho họ những sự việc và những lời lẽ của phái Tự do làm đầu đề cho nhiều trận cười. Sự thua kém được cảm nhận một cách sâu sắc đó còn làm tăng lên ở những người thuộc phe Du Croisier lòng khát khao muốn trả thù. Năm 1822, Du Croisier đứng đầu ngành công nghiệp của tỉnh, như hầu tước D'Esgrignon đứng đầu giới quý tộc. Vậy là mỗi người đại diện cho một phe. Thay vì tự nhận không vờ vĩnh một cách phô phang những ý kiến mà một ngày kia những người 221¹ trình bày. Ông ta có thể bằng cách đó tụ họp ở nhà mình những quan tòa, những quan chức hành chính và tài chính của tỉnh. Phòng khách của Du Croisier, thế lực ít nhất ngang với thế lực của Phòng Cổ vật, nhưng đông hơn, trẻ hơn, tích cực hơn, khuấy động cả tỉnh; trong khi phòng kia nằm yên và như sát nhập vào quyền lực mà phe này thường gây phiền hà, vì nó dung túng các lỗi lầm, thậm chí đòi hỏi một số lỗi lầm nguy hại cho nền Quân chủ. Những người phái Tự do, những người không bao giờ có thể bầu được một trong những ứng cử viên của mình trong cái tỉnh không chịu theo sự chỉ huy của họ này, biết rằng sau khi được bổ nhiệm, Du Croisier sẽ tại vị ở trung tâm Cánh Tả, gần nhất có thể được với Cánh Tả thuần túy. Những thông tin viên của Du Croisier là anh em nhà Keller, ba chủ ngân hàng, mà người anh cả sáng chói trong số mười chín người Cánh Tả, đối xung kích được tất cả các tờ báo phái Tự do làm rạn vỡ, và có quan hệ thông gia với bá tước De Gondreville, một nguyên lão lập hiến vẫn giữ được ân sủng của Louis XVIII. Như vậy phe Chống đối lập hiến luôn sẵn sàng chuyển vào phút chót những lá phiếu của họ rõ rệt dành cho một ứng cử viên bổ sung, sang cho Du Croisier, nếu ông này đạt được đủ số phiếu của những người Bảo hoàng để giành đa số. Mỗi cuộc bầu cử, mà ở đó những người Bảo hoàng đẩy lùi Du Croisier, ứng cử viên mà hạnh kiểm đã được những chớp bu Bảo hoàng, gắn với hầu tước

1. Ngày 15-3-1830, 221 nghị sĩ (đa số, so với 181 nghị sĩ còn lại) biểu quyết đòi vua Charles X quyết định theo các Bộ trưởng hay theo đa số của Nghị viện. Charles X đáp lại bằng cách giải tán Nghị viện, hành vi này được phái Bảo hoàng coi là kiêu quyết, còn phái Tự do coi là mở đầu cho cuộc khủng hoảng.

son parti. Ce qui anime le plus les factions les unes contre les autres, est l'inutilité d'un piège péniblement tendu.

En 1822, les hostilités, fort vives durant les quatre premières années de la Restauration, semblaient assoupies. Le salon de du Croisier et le Cabinet des Antiques, après avoir reconnu l'un et l'autre leur fort et leur faible, attendaient sans doute les effets du hasard, cette Providence des partis. Les esprits ordinaires se contentaient de ce calme apparent qui trompait le trône; mais ceux qui vivaient plus intimement avec du Croisier savaient que chez lui comme chez tous les hommes en qui la vie ne réside plus qu'à la tête, la passion de la vengeance est implacable quand surtout elle s'appuie sur l'ambition politique. En ce moment, du Croisier, qui jadis blanchissait et rougissait au nom des d'Esgrignon ou du Chevalier, qui tressaillait en prononçant ou entendant prononcer le mot de Cabinet des Antiques, affectait la gravité d'un Sauvage. Il souriait à ses ennemis, haïs, observés d'heure en heure plus profondément. Il paraissait avoir pris le parti de vivre tranquillement, comme s'il eût désespéré de la victoire. Un de ceux qui secondaient les calculs de cette rage froide, était le Président du Tribunal, monsieur du Ronceret, un hobereau qui avait prétendu aux honneurs du Cabinet des Antiques sans avoir pu les obtenir.

La petite fortune des d'Esgrignon, soigneusement administrée par le notaire Chesnel, suffisait difficilement à l'entretien de ce digne gentilhomme qui vivait noblement, mais sans le moindre faste. Quoique le précepteur du comte Victurnien d'Esgrignon, l'espoir de la maison, fût un ancien Oratorien donné par Monseigneur l'Évêque, et qu'il habitât l'hôtel; encore lui fallait-il quelques appointements. Les gages d'une cuisinière, ceux d'une femme de chambre pour mademoiselle Armande, du vieux valét de chambre de monsieur le marquis et de deux autres domestiques, la nourriture de quatre maîtres, les frais d'une éducation pour laquelle on ne négligea rien, absorbaient entièrement les revenus, malgré

D'Esgrignon, đoán định, phân tích và phán xét một cách tuyệt vời, làm tăng thêm nữa lòng căm thù của người và phe của người đó. Cái cổ vũ nhiều nhất các phe chống lại nhau là sự vô tích sự của một cái bầy được giảng ra một cách khó nhọc.

Năm 1822, chiến sự rất mạnh trong bốn năm đầu của thời Trùng hưng, dường như đụ xuống. Phòng khách của Du Croisier và Phòng Cổ vật, sau khi đã nhận ra chỗ yếu chỗ mạnh của nhau chắc hẳn chờ đợi những hiệu quả của ngẫu nhiên, người chủ của các phe phái. Những trí tuệ tầm thường hài lòng với sự bình an bên ngoài lừa dối ngài vua đó; nhưng những ai sống thân tình hơn với Du Croisier biết rằng ở ông ta cũng như ở tất cả những người mà cuộc sống chỉ còn khu trú ở cái đầu¹, lòng đam mê trả thù là khôn nguôi, đặc biệt khi nó dựa vào tham vọng chính trị. Trong lúc này, Du Croisier người xưa kia trắng bệch ra hoặc đỏ ửng lên khi nghe tên D'Esgrignon hoặc Hiệp sĩ, run lên khi thốt ra hoặc nghe thốt ra cái tên Phòng Cổ vật, làm ra vẻ nghiêm trang của một kẻ Hoang dã. Ông mỉm cười với những kẻ thù, bị ghét và bị theo dõi mỗi lúc một sâu sắc hơn. Ông tỏ vẻ đã nhất quyết sống yên ổn như thể đã mất hy vọng chiến thắng. Một trong những người ủng hộ những tính toán của sự cuồng nộ đã làm nguội đi đó là Chánh án Tòa án, ngài Du Ronceret, một hào mục từng kỳ vọng về những vinh dự của Phòng Cổ vật nhưng chưa thể đạt được.

Tài sản nhỏ của gia đình D'Esgrignon, được ông công chứng Chesnel quản lý cẩn thận, khó khăn mới đủ cho tiền ăn ở của nhà quý tộc đáng kính này, ông sống một cách quý phái nhưng không chút huy hoàng. Mặc dù gia sư của bá tước Victurnien d'Esgrignon, niềm hy vọng của gia đình, là một người thuộc giáo đoàn Ô-ra-toa do Đức giám mục cung cấp và sống tại tòa nhà, cũng còn phải có một khoản lương cho ông ta. Tiền công của một cô nấu bếp, của một cô hầu phòng cho tiểu thư Armande, của ông già hầu phòng cho ngài hầu tước và của hai người đây đó khác, thức ăn của bốn chủ, tiền học cho một nền giáo dục không hề bị xao lãng chút gì, tất cả

1. Âm chỉ sự bất lực về sinh lý của Du Croisier.

l'économie de mademoiselle Armande, malgré la sage administration de Chesnel, malgré l'affection des domestiques. Le vieux notaire ne pouvait encore faire aucune réparation dans le château dévasté, il attendait la fin des baux pour trouver une augmentation de revenus due soit aux nouvelles méthodes d'agriculture, soit à l'abaissement des valeurs monétaires, ce qui allait porter ses fruits à l'expiration de contrats passés en 1809. Le marquis n'était point initié aux détails du ménage ni à l'administration de ses biens. La révélation des excessives précautions employées pour *joindre les deux bouts de l'année*, suivant l'expression des ménagères, eût été pour lui comme un coup de foudre. Chacun le voyant arrivé bientôt au terme de sa carrière, hésitait à dissiper ses erreurs. La grandeur de la maison d'Esgrignon, à laquelle personne ne pensait ni à la Cour, ni dans l'État; qui, passé les portes de la ville et quelques localités du département, était tout à fait inconnue, revivait aux yeux du marquis et de ses adhérents dans tout son éclat. La maison d'Esgrignon allait reprendre un nouveau degré de splendeur en la personne de Victurnien, au moment où les nobles spoliés rentreraient dans leurs biens, et même quand ce bel héritier pourrait apparaître à la Cour pour entrer au service du Roi, par suite épouser, comme jadis faisaient les d'Esgrignon, une Navarreins, une Cadignan, une d'Uxelles, une Bauséant, une Blamont-Chauvry, enfin une fille réunissant toutes les distinctions de la noblesse, de la richesse, de la beauté, de l'esprit et du caractère. Les personnes qui venaient faire leur partie le soir, le Chevalier, les Troisville (prononcez Tréville), les La Roche-Guyon, les Castéran (prononcez Catéran), le duc de Verneuil habitués depuis longtemps à considérer le grand marquis comme un immense personnage, l'entretenaient dans ses idées. Il n'y avait rien de mensonger dans cette croyance, elle eût été juste si l'on avait pu effacer les quarante dernières années de l'histoire de France. Mais les consécrationes les plus respectables, les plus vraies du Droit, comme Louis XVIII avait

đã ngốn hết hoàn toàn các lợi tức, bất chấp tính tiết kiệm của cô Armande và sự quản lý khôn ngoan của ông công chứng, bất chấp sự quyền uy của các gia nhân. Ông công chứng già chưa sửa chữa được gì trong lâu đài bị tàn phá; ông đợi các hợp đồng cho thuê kết thúc để có được một sự tăng thu nhập do những phương pháp canh tác mới hoặc do các giá trị tiền tệ hạ xuống, điều sắp mang lại kết quả khi các hợp đồng thỏa thuận vào năm 1809 đến lúc hết hạn. Ông hầu tước không được báo cho biết về chi tiết của việc nội trợ cũng như của việc quản lý các tài sản. Nếu như phát hiện những sự phòng ngừa thái quá để *vừa đủ tiêu cả năm* theo cách nói của các bà nội trợ, sẽ là một đòn sét đánh đối với ông. Thấy ông chẳng bao lâu sẽ kết thúc cuộc đời, mọi người do dự trong việc làm tiêu tan những sai lầm của ông. Sự lớn lao của nhà D'Esgrignon, mà ở Triều đình hoặc ở Chính phủ không ai nghĩ đến và hoàn toàn không được biết đến mỗi khi đã đi quá các cổng của thành phố và một vài địa phương trong tỉnh, sự lớn lao đó sống lại dưới con mắt của hầu tước và những người theo ông với tất cả vẻ chói lọi. Nhà D'Esgrignon sắp lấy lại một mức độ huy hoàng mới ở con người Victurnien, lúc những nhà quý tộc bị tước đoạt sẽ thu hồi các tài sản của mình, và thậm chí khi người thừa kế tuần tú này có thể xuất hiện ở Triều đình để đi vào hậu hạ Nhà Vua, do đó cưới được, như ngày xưa những người họ D'Esgrignon đã cưới, một cô gái họ Navarriens, họ Cadignan, họ d'Uxelles, họ Bauséant, họ Blamont-Chauvry, rồi cuộc là một cô gái quy tụ tất cả những nét đặc sắc của tầng lớp quý tộc, của sự giàu sang, của nhan sắc, của trí tuệ và của tính cách. Những người đến dự các cuộc chơi buổi tối, Hiệp sĩ, những Troisville (xin đọc Tréville), những La Roche-Guyon, những Castéran (xin đọc Catéran), công tước De Verneuil từ lâu quen coi ông hầu tước lớn lao như một nhân vật cao siêu, nuôi dưỡng ông trong những ý tưởng của ông. Không có gì là đối trá trong lòng tin này, lẽ ra nó sẽ đúng nếu người ta có thể xóa đi bốn mươi năm sau cùng của lịch sử nước Pháp. Nhưng những sự thừa nhận đáng kính nhất, thật nhất của Pháp luật, như Louis XVIII đã tìm cách ghi chúng bằng cách định niên đại cho Hiến chương vào năm thứ hai mươi mốt của triều đại mình, cũng chỉ tồn tại nếu được sự đồng ý

essayé de les inscrire en datant la Charte de la vingt et unième année de son règne, n'existent que ratifiées par un consentement universel: il manquait aux d'Esgrignon le fond de la langue politique actuelle, l'argent, ce grand relief de l'aristocratie moderne; il leur manquait aussi la continuation de *l'historique*, cette renommée qui se prend à la Cour aussi bien que sur les champs de bataille, dans les salons de la diplomatie comme à la Tribune, à l'aide d'un livre comme à propos d'une aventure, et qui est, comme une Sainte-Ampoule versée sur la tête de chaque génération nouvelle. Une famille noble, inactive, oubliée est une fille sotte, laide, pauvre et sage, les quatre points cardinaux du malheur. Le mariage d'une demoiselle de Troisville avec le général Montcornet, loin d'éclairer le Cabinet des Antiques, faillit causer une rupture entre les Troisville et le salon d'Esgrignon qui déclara que les Troisville *se galvaudaient*.

Parmi tout ce monde, une seule personne ne partageait pas ces illusions. N'est-ce pas nommer le vieux notaire Chesnel? Quoique son dévouement assez prouvé par cette histoire fût absolu envers cette grande famille alors réduite à trois personnes, quoiqu'il acceptât toutes ces idées et les trouvât de bon aloi, il avait trop de sens et faisait trop bien les affaires de la plupart des familles du département pour ne pas suivre l'immense mouvement des esprits, pour ne pas reconnaître le grand changement produit par l'industrie et par les mœurs modernes. L'ancien intendant voyait la Révolution passée de l'action dévorante de 1793 qui avait armé les hommes, les femmes, les enfants, dressé des échafauds, coupé des têtes et gagné des batailles européennes, à l'action tranquille des idées qui consacraient les événements. Après le défrichement et les semailles, venait la récolte. Pour lui, la Révolution avait composé l'esprit de la génération nouvelle, il en touchait les faits au fond de mille plaies, il les trouvait irrévocablement accomplis. Cette tête de Roi coupée, cette Reine suppliciée, ce partage des biens nobles,

của toàn thể xác nhận. Gia đình D'Esgrignon thiếu nền tảng của ngôn ngữ chính trị hiện thời, là tiền, nét nổi bật lớn lao này của giới quý tộc hiện đại. Họ cũng thiếu sự tiếp nối của *quá trình lịch sử*, danh tiếng này có được ở Triều đình cũng như trên chiến trường, trong những phòng khách ngoại giao cũng như trên diễn đàn, nhờ một quyển sách cũng như nhân dịp một cuộc phiêu lưu, và nó như là một Bình đầu thánh¹ rắc lên đầu mỗi thế hệ mới. Một gia đình quý tộc, ăn không ngồi rồi, bị lãng quên là một cô gái dân, xấu, nghèo và ngoan, là bốn phương trời của nỗi bất hạnh. Sự kết hôn của một tiểu thư De Troisville với viên tướng Montcornet, còn xa mới soi sáng cho Phòng Cổ vật, mà suýt nữa gây ra sự đoạn tuyệt giữa gia đình Troisville và phòng khách D'Esgrignon, phòng khách này tuyên bố rằng họ Troisville *tự làm mất phẩm giá*.

Trong tất cả giới đó, một người duy nhất không chia sẻ những ảo tưởng này. Phải chăng gọi tên ông công chứng già Chesnel? Mặc dù sự tận tụy của ông, được câu chuyện này chứng thực khá đủ, là tuyệt đối với gia đình đại quý tộc này chỉ thu gọn lại còn ba người, mặc dù ông chấp nhận tất cả những ý tưởng này và thấy chúng là có giá trị, ông có quá nhiều lương tri và tiến hành quá tốt các công việc của phần đông các gia đình trong tỉnh, thành thử ông theo dõi sự vận động rộng lớn của các trí tuệ, ông thừa nhận sự thay đổi to lớn do công nghiệp và các phong tục hiện đại gây ra. Người cựu quản lý thấy cuộc Cách mạng chuyển từ hoạt động phá hủy sạch của 1793, nó đã vỡ trang những người đàn ông, đàn bà và trẻ em, dựng những máy chém, chặt những cái đầu và thắng những trận đánh khắp châu Âu, sang hoạt động yên tĩnh của những ý tưởng khẳng định các sự kiện. Sau công cuộc vỡ hoang và gieo hạt, mùa gặt đến. Đối với ông, Cách mạng đã cấu tạo nên trí tuệ của thế hệ mới, ông dựng đến các sự việc của nó ở đáy hàng ngàn vết thương, ông thấy chúng đã được hoàn thành không thể thay đổi được. Cái đầu vua bị chặt ấy, vị hoàng hậu bị hành hình ấy, sự chia tài sản của quý tộc ấy dưới mắt ông bao hàm những cam kết ràng buộc quá nhiều quyền lợi thành

1. Bình thiêng, ở nhà thờ Reims, dựng đầu để xúc cho các nhà vua Pháp trong lễ dâng quang. Bị đập vỡ trên quảng trường Reims, năm 1793.

constituaient à ses yeux des engagements qui liaient trop d'intérêts pour que les intéressés en laissassent attaquer les résultats. Chesnel voyait clair. Son fanatisme pour les d'Esgrignon était entier sans être aveugle, et le rendait ainsi bien plus beau. La foi qui fait voir à un jeune moine les anges du paradis est bien inférieure à la puissance du vieux moine qui les lui montre. L'ancien intendant ressemblait au vieux moine, il aurait donné sa vie pour défendre une châsse vermoulue. Chaque fois qu'il essayait d'expliquer, avec mille ménagements, à son ancien maître *les nouveautés*, en employant tantôt une forme railleuse, tantôt en affectant la surprise ou la douleur, il rencontrait sur les lèvres du marquis le sourire du prophète, et dans son âme la conviction que ces folies passeraient comme toutes les autres. Personne n'a remarqué combien les événements ont aidé ces nobles champions des ruines à persister dans leurs croyances. Que pouvait répondre Chesnel quand le vieux marquis faisait un geste imposant et disait: — Dieu a balayé Buonaparte, ses armées et ses nouveaux grands vassaux, ses trônes et ses vastes conceptions! Dieu nous délivrera du reste! Chesnel baissait tristement la tête, sans oser répliquer: — Dieu ne voudra pas balayer la France! Ils étaient beaux tous deux: l'un en se redressant contre le torrent des faits, comme un antique morceau de granit moussu droit dans un abîme alpestre; l'autre en observant le cours des eaux et pensant à les utiliser. Le bon et vénérable notaire gémissait en remarquant les ravages irréparables que ces croyances faisaient dans l'esprit, dans les nœuds et les idées à venir du comte Victurnien d'Esgrignon.

Idolâtré par sa tante, idolâtré par son père, ce jeune héritier était, dans toute l'acception du mot, un enfant gâté qui justifiait d'ailleurs les illusions parernelles et maternelles, car sa tante était vraiment une mère pour lui; mais quelque tendre et prévoyante que soit une fille, il lui manquera toujours je ne sais quoi de la maternité. La seconde vue d'une mère ne s'acquiert point. Une

thử các đương sự không chịu để cho các kết quả của chúng bị tấn công. Chesnel nhìn thấy rõ. Sự cuồng tín của ông đối với gia đình D'Esgrignon là trọn vẹn nhưng không mù quáng và như vậy làm cho ông cao đẹp hơn nhiều. Lòng tin làm một thầy tu trẻ thấy những thiên thần của thiên đường thấp hơn rõ rệt so với sức mạnh của ông thầy tu già chỉ cho người kia thấy các thiên thần. Viên cựu quản lý giống ông thầy tu già; ông sẵn sàng hiến đời mình để bảo vệ một hòm đựng thánh tích đã bị mọt. Mỗi lần ông tìm cách giải thích, với hàng ngàn sự khéo léo cần trọng, cho ông chủ cũ *những cái mới*, bằng cách khi thì sử dụng một hình thức châm biếm, khi thì giả bộ ngạc nhiên hoặc đau xót, ông bắt gặp trên đôi môi của hầu tước nụ cười của nhà tiên tri, và trong tâm hồn hầu tước niềm tin rằng những sự điên cuồng này sẽ qua đi như tất cả các sự điên cuồng khác. Không ai nhận thấy các sự kiện đã giúp đỡ bao nhiêu cho những người bảo vệ cao thượng cái đồ nát này kiên trì trong niềm tin của mình. Chesnel có thể trả lời gì khi ông hầu tước già làm một cử chỉ oai vệ và nói: – Đức Chúa Trời đã quét sạch Buonaparte, quân đội của hắn và các chủ hầu lớn và mới của hắn, những ngài vua và những quan niệm rộng rãi của hắn! Chúa sẽ giải thoát chúng ta khỏi những cái còn lại! Chesnel buồn bã cúi đầu, không dám trả lời. – Đức Chúa Trời không muốn quét sạch nước Pháp! Cả hai người đều cao đẹp: người này bằng cách đứng thẳng lại chống dòng thác các sự việc, như một phiến đá hoa cương cổ kính rêu phong dựng thẳng trong một vực sâu thuộc núi Alpes, người kia bằng cách quan sát dòng chảy của nước và nghĩ cách sử dụng nó. Ông công chứng tốt bụng và đáng kính rên rỉ khi nhận xét thấy những tàn phá không thể chữa được mà những niềm tin đó gây ra trong tâm trí, trong các tập quán và các ý tưởng sau này của bá tước Victurnien d'Esgrignon.

Được người cô tôn thờ, được ông bố tôn thờ, chàng thừa kế trẻ tuổi này là một đứa con cưng theo nghĩa đầy đủ của từ này, và chẳng, đứa con cưng này biện minh cho những ảo tưởng của bố và của mẹ – vì người cô thực sự là một bà mẹ đối với anh; song dù một cô gái có dịu dàng yêu thương và biết lo xa đến đâu, bao giờ cô vẫn cứ thiếu, tôi không biết, một cái gì đó của tình mẫu tử. Nhãn quan thứ hai của một người mẹ không có được. Một người cô gấn bó

tante, aussi chastement unie à son nourrisson que l'était mademoiselle Armande à Victurnien, peut l'aimer autant que l'aimerait la mère, être aussi attentive, aussi bonne, aussi délicate, aussi indulgente qu'une mère; mais elle ne sera pas sévère avec les ménagements et les à-propos de la mère; mais son cœur n'aura pas ces avertissements soudains, ces hallucinations inquiètes des mères, chez qui, quoique rompues, les attaches nerveuses ou morales par lesquelles l'enfant tient à elles, vibrent encore, et qui toujours en communication avec lui reçoivent les secousses de toute peine, tressaillent à tout bonheur comme à un événement de leur propre vie. Si la Nature a considéré la femme comme un terrain neutre, physiquement parlant, elle ne lui a pas défendu en certains cas de s'identifier complètement à son œuvre: quand la maternité morale se joint à la maternité naturelle, vous voyez alors ces admirables phénomènes, inexplicables plutôt qu'inexpliqués, qui constituent les préférences maternelles. La catastrophe de cette histoire prouve donc encore une fois cette vérité connue: une mère ne se remplace pas. Une mère prévoit le mal, longtemps avant qu'une fille comme mademoiselle Armande ne l'admette, même quand il est fait. L'une prévoit le désastre, l'autre y remédie. La maternité factice d'une fille comporte d'ailleurs des adorations trop aveugles pour qu'elle puisse réprimander un beau garçon.

La pratique de la vie, l'expérience des affaires avaient donné au vieux notaire une défiance observatrice et perspicace qui le faisait arriver au pressentiment maternel. Mais il était si peu de chose dans cette maison, surtout depuis l'espèce de disgrâce encourue à propos du mariage projeté par lui entre une d'Esgrignon et du Croisier, que dès lors il s'était promis de suivre aveuglément les doctrines de la famille. Simple soldat, fidèle à son poste et prêt à mourir, son avis ne pouvait jamais être écouté même au fort de l'orage; à moins que le hasard ne le plaçât, comme dans l'Antiquaire le mendiant du Roi au bord de la mer, quand le lord et sa fille y sont surpris par la marée.

trong trắng đến thế với đứa con thơ như cô Armande gắn bó với Victurnien, có thể yêu thương anh bằng bà mẹ, có thể chu đáo, nhân hậu, tế nhị, bao dung bằng một bà mẹ, nhưng cô sẽ không nghiêm khắc với những sự cẩn trọng khéo léo và những việc làm đúng lúc của người mẹ, nhưng trái tim của cô sẽ không có những sự báo trước đột ngột, những ảo giác lo âu của các bà mẹ, ở độ những dây rối thần kinh hoặc tinh thần gắn đứa trẻ với mẹ, dù đã bị đứt, vẫn còn rung, vẫn thường xuyên giao lưu với con, tiếp nhận những chấn động của mọi nỗi khổ, run rẩy với mọi niềm hạnh phúc như với mọi sự cố của cuộc sống bản thân. Nếu Tự nhiên coi người đàn bà như một mảnh đất trung tính, về thể chất mà nói, thì lại không cấm bà trong một số trường hợp đồng nhất hoàn toàn mình với tác phẩm của mình; khi tình mẫu tử tinh thần tiếp nối với tình mẫu tử tự nhiên, lúc đó các bạn sẽ thấy những hiện tượng kỳ diệu, không được giải nghĩa, đúng hơn là không giải nghĩa được, tạo nên những ưu đãi của lòng mẹ. Tai họa của câu chuyện này vậy là chứng thực một lần nữa chân lý ai cũng biết: một người mẹ là không thể thay thế. Một người mẹ thấy trước điều ác, rất lâu trước khi một cô gái như tiểu thư Armande thừa nhận nó, ngay cả khi nó đã xảy ra. Người mẹ thấy trước cái ác, người cô cứu chữa nó. Và lại, tình mẫu tử không tự nhiên của một cô gái bao hàm những sự tôn thờ quá mù quáng thành ra cô không thể quả mắng một đứa trẻ xinh đẹp.

Thực tiễn cuộc sống, kinh nghiệm trong công việc đã cho người công chúng già một sự ngờ vực đầy tính quan sát và sáng suốt làm ông đi đến tiên cảm của người mẹ. Nhưng bác không là gì cả trong nhà này, nhất là từ khi một loại thất sủng giáng xuống bác về vấn đề kết hôn mà bác trù định giữa một tiểu thư D'Esgrignon với Du Croisier, thành thử từ đó bác tự nhủ phải mù quáng tuân theo những đạo lý của gia đình. Là người lính bình dị, trung thành với nhiệm sở của mình và sẵn sàng chết, ý kiến của ông không bao giờ được nghe theo ngay lúc con bão mạnh nhất, trừ phi ngẫu nhiên đặt bác, như người hành khất của Vua trong truyện Người bán đồ cổ¹, ở bờ biển khi huân tước và con gái ông bắt chọt gập nước thủy triều ở đó.

1. Tiểu thuyết của Walter Scott.

Du Croisier avait aperçu la possibilité d'une horrible vengeance dans les contresens de l'éducation donnée à ce jeune noble. Il espérait, suivant une belle expression de l'auteur qui vient d'être cité, noyer l'agneau dans le lait de sa mère. Cette espérance lui avait inspiré sa résignation taciturne et mis sur les lèvres son sourire de sauvage.

Le dogme de sa suprématie fut inculqué au comte Victurnien dès qu'une idée put lui entrer dans la cervelle. Hors le Roi, tous les seigneurs du royaume étaient ses égaux. Au-dessous de la noblesse, il n'y avait pour lui que des inférieurs, des gens avec lesquels il n'avait rien de commun, envers lesquels il n'était tenu à rien, des ennemis vaincus, conquis desquels il ne fallait faire aucun compte, dont les opinions devaient être indifférentes à un gentilhomme, et qui tous lui devaient du respect. Ces opinions, Victurnien les poussa malheureusement à l'extrême, excité par la logique rigoureuse qui conduit les enfants et les jeunes gens aux dernières conséquences du bien comme du mal. Il fut d'ailleurs confirmé dans ses croyances par ses avantages extérieurs. Enfant d'une beauté merveilleuse, il devint le jeune homme le plus accompli qu'un père puisse désirer pour fils. De taille moyenne, mais bien fait, il était mince, délicat en apparence, mais musculeux. Il avait les yeux bleus étincelants des d'Esgrignon, leur nez courbé, finement modelé, l'ovale parfait de leur visage, leurs cheveux blonds cendrés, leur blancheur de teint, leur élégante démarche, leurs extrémités gracieuses, des doigts effilés et retroussés, la distinction de ces attaches du pied et du poignet, lignes heureuses et déliées qui indiquent la race chez les hommes comme chez les chevaux. Adroit, leste à tous les exercices du corps, il tirait admirablement le pistolet, faisait des armes comme un Saint-Georges, montait à cheval comme un paladin. Il flattait enfin toutes les vanités qu'apportent les parents à l'extérieur de leurs enfants, fondées d'ailleurs sur une idée juste, sur l'influence

Du Croisier đã thoáng thấy khả năng của một cuộc trả thù khủng khiếp trong những phi lý của việc giáo dục dành cho chàng quý tộc trẻ tuổi này. Ông hy vọng, theo một thành ngữ đẹp của tác giả vừa được dẫn, nhấn chìm con cừu con trong sữa mẹ. Niềm hy vọng đó đã gọi cho ông sự nhẫn nhục trầm mặc và đặt lên môi ông một nụ cười của kẻ hoang dã.

Giáo điều về ưu thế của anh được khắc sâu vào trí bá tước Victurnien ngay khi một ý tưởng có thể đi vào não cân anh. Ngoài Vua ra, tất cả các lãnh chúa của vương quốc đều là những người ngang hàng anh. Dưới tầng lớp quý tộc, đối với anh chỉ có những người thấp kém, những người mà với họ anh không có cái gì chung, đối với họ anh không chịu trách nhiệm gì cả, những kẻ thù bị đánh bại, bị chinh phục mà anh không phải đếm xỉa gì cả, với các ý kiến của họ một người quý tộc phải đứng dung, và tất cả họ phải tôn kính anh. Những quan niệm ấy, khốn thay, Victurnien đẩy chúng đến cùng cực, bị kích thích bởi một lô-gích khắc nghiệt thường dẫn những trẻ em và những thanh niên đến những hậu quả cuối cùng của cái tốt cũng như cái xấu. Và lại anh còn được những lợi thế bề ngoài làm cho những niềm tin thêm vững. Là đứa trẻ đẹp tuyệt vời, anh trở thành chàng trai hoàn thiện nhất mà một người cha ao ước là con mình. Vóc dáng trung bình nhưng cân đối, anh mảnh người, vẻ ngoài ẻo lả nhưng bắp thịt cuộn cuộn. Anh có đôi mắt xanh sáng rực của họ D'Esgrignon, mũi khoằm, được tạo dáng tinh tế, hình trái xoan hoàn hảo của khuôn mặt họ, tóc vàng có ánh xám tro của họ, nước da trắng của họ, dáng đi tao nhã của họ, chân tay yêu kiều của họ, những ngón tay thon thả và hơi cong lên, cổ tay và cổ chân thanh nhã, những đường nét mỹ mãn và tế nhị chỉ rõ nòi giống ở người cũng như ở ngựa. Khéo léo và nhanh nhẹn trong tất cả các môn luyện tập cơ thể. Anh bắn súng lục tuyệt vời, tập kiếm thuật như một Saint-Georges¹ và cưỡi ngựa như một hiệp sĩ. Tóm lại, anh thỏa mãn tất cả những niềm kiêu hãnh mà các bậc cha mẹ mong có đối với vẻ bên ngoài của con cái họ, kể ra được dựa trên một ý tưởng đúng, dựa

1. *Saint-Georges* (1745-1799): nhân vật thời thượng nổi tiếng vào cuối thế kỷ XVIII.

excessive de la beauté. Privilège semblable à celui de la noblesse, la beauté ne se peut acquérir, elle est partout reconnue, et vaut souvent plus que la fortune et le talent, elle n'a besoin que d'être montrée pour triompher, on ne lui demande que d'exister. Outre ces deux grands privilèges, la noblesse et la beauté, le hasard avait doué Victurnien d'Esgrignon d'un esprit ardent, d'une merveilleuse aptitude à tout comprendre, et d'une belle mémoire. Son instruction avait été dès lors parfaite. Il était beaucoup plus savant que ne le sont ordinairement les jeunes nobles de province qui deviennent des chasseurs, des fumeurs et des propriétaires très distingués, mais qui traitent assez cavalièrement les sciences et les lettres, les arts et la poésie, tous les talents dont la supériorité les offusque. Ces dons de nature et cette éducation devaient suffire à réaliser un jour les ambitions du marquis d'Esgrignon: il voyait son fils maréchal de France si Victurnien voulait être militaire, ambassadeur si la diplomatie le tentait, ministre si l'administration lui souriait; tout lui appartenait dans l'État. Enfin, pensée flatteuse pour un père, le comte n'aurait pas été d'Esgrignon, il eût percé par son propre mérite. Cette heureuse enfance, cette adolescence dorée n'avait jamais rencontré d'opposition à ses désirs. Victurnien était le roi du logis, personne n'y bridait les volontés de ce petit prince, qui naturellement devint égoïste comme un prince, entier comme le plus fougueux cardinal du moyen âge, impertinent et audacieux, vices que chacun divinisait en y voyant les qualités essentielles au noble.

Le Chevalier était un homme de ce bon temps où les mousquetaires gris désolaient les théâtres de Paris, rossaient le guet et les huissiers, faisaient mille tours de page et trouvaient un sourire sur les lèvres du Roi, pourvu que les choses fussent drôles. Ce charmant séducteur, ancien héros de ruelles, contribua beaucoup au malheureux dénouement de cette histoire. Cet aimable vieillard, qui ne trouvait personne pour le comprendre, fut très heureux de

trên ảnh hưởng thái quá của sắc đẹp. Là một đặc ân giống như đặc ân quý tộc, sắc đẹp không thể kiếm được, nó được công nhận khắp nơi và thường đáng giá hơn của cải và tài năng; nó chỉ cần được trưng ra là chiến thắng, người ta chỉ yêu cầu nó tồn tại. Ngoài hai đặc ân lớn đó, dòng dõi quý tộc và sắc đẹp, ngẫu nhiên còn phú cho Victurnien d'Esgrignon một trí tuệ hăng say, một năng khiếu tuyệt vời thấu hiểu tất cả và một trí nhớ tốt. Học vấn của anh bởi vậy là hoàn hảo. Anh biết rộng hơn những quý tộc trẻ tỉnh lẻ nhiều, những người này thông thường trở thành những thợ săn, những người nghiện thuốc lá, những chủ sở hữu xuất sắc, nhưng đối xử khá suồng sã với khoa học và văn chương, nghệ thuật và thơ ca, tất cả những tài năng mà sự cao siêu làm họ tức tối. Những năng khiếu bẩm sinh ấy và nền giáo dục ấy đủ để một ngày kia thực hiện những tham vọng của hầu tước D'Esgrignon: ông nhìn thấy con ông làm nguyên soái của nước Pháp nếu Victurnien muốn theo binh nghiệp, làm đại sứ nếu ngành ngoại giao quyến rũ anh, làm bộ trưởng nếu nghề quản lý mỉm cười với anh; tất cả trong Nhà nước đều thuộc về anh. Cuối cùng, một ý tưởng làm vui thích một ông bố, giá bá tước không thuộc dòng giống D'Esgrignon đi nữa anh cũng nổi lên bằng tài cán riêng của mình. Thời thơ ấu hạnh phúc đó, thời niên thiếu vàng son đó chưa bao giờ gặp sự chống lại các ham muốn của mình. Victurnien là vua trong nhà, không ai ở đó kiềm chế các ý muốn của hoàng tử nhỏ đó, anh tất nhiên trở thành ích kỷ như một ông hoàng, kiên quyết như một hồng y giáo chủ hăng nhất thời Trung cổ, xác xược và táo tợn, những thói xấu mà ai ai cũng thần thánh hóa bằng cách nhìn thấy ở đó những phẩm chất cốt yếu của người quý tộc.

Hiệp sĩ là một người của thời nhõn nhõ đó, lúc mà những ngự lâm quân xám¹ phá phách các nhà hát Paris, đánh đòn bọn lính tuần và môn vệ, làm hàng ngàn trò táo tợn và tìm được một nụ cười trên môi nhà Vua, miễn là các chuyện được ngộ nghĩnh. Người quyến rũ đây hấp dẫn đó, cụu anh hùng của các phố nhỏ, góp nhiều vào kết thúc bất hạnh của câu chuyện này. Ông già đáng yêu ấy vì không có

1. Người ta phân biệt ngự lâm quân *xám* hay *đen*, tùy theo sắc lông những con ngựa họ cưỡi.

rencontrer cette adorable figure de Faublas en herbe qui lui rappelait sa jeunesse. Sans apprécier la différence des temps, il jeta les principes des roués encyclopédistes dans cette jeune âme, en narrant les anecdotes du règne de Louis XV, en glorifiant les mœurs de 1750, racontant les orgies des petites maisons, et les folies faites pour les courtisanes, et les excellents tours joués aux créanciers, enfin toute la morale qui a défrayé le comique de Dancourt et l'épigramme de Beaumarchais. Malheureusement cette corruption cachée sous une excessive élégance se paraît d'un esprit voltairien. Si le Chevalier allait trop loin parfois, il mettait comme correctif les lois de la bonne compagnie auxquelles un gentilhomme doit toujours obéir. Victurnien ne comprenait de tous ces discours que ce qui flattait ses passions. Il voyait d'abord son vieux père riant de compagnie avec le Chevalier. Les deux vieillards regardaient l'orgueil inné d'un d'Esgrignon comme une barrière assez forte contre toutes les choses inconvenantes, et personne au logis n'imaginait qu'un d'Esgrignon pût s'en permettre de contraires à l'honneur. L'HONNEUR, ce grand principe monarchique, planté dans tous les cœurs de cette famille comme un phare, éclairait les moindres actions, animait les moindres pensées des d'Esgrignon. Ce bel enseignement qui seul aurait dû faire subsister la noblesse: "Un d'Esgrignon ne doit pas se permettre telle ou telle chose, il a un nom qui rend l'avenir solidaire du passé", était comme un refrain avec lequel le vieux marquis, mademoiselle Armande, Chesnel et les habitués de l'hôtel avaient bercé l'enfance de Victurnien. Ainsi, le bon et le mauvais se trouvaient en présence et en forces égales dans cette jeune âme.

Quand, à dix-huit ans, Victurnien se produisit dans la ville, il remarqua dans le monde extérieur de légères oppositions avec le monde intérieur de l'hôtel d'Esgrignon, mais il n'en chercha pas les causes. Les causes étaient à Paris. Il ne savait point encore que les personnes, si hardies en pensée et en discours le soir chez son père,

ai cả để hiểu mình, rất sung sướng gặp được hình ảnh đáng tôn thờ của Faublas còn non này, nó nhắc nhớ lại thời thanh niên của ông. Không đánh giá sự khác biệt về thời đại, ông ném các nguyên tắc của những kẻ trác táng bách khoa toàn thư vào tâm hồn non trẻ này, bằng cách thuật lại các giai đoạn của triều đại Louis XV, ca ngợi các phong tục của những năm 1750, kể lại các cuộc truy hoan của các nhà thổ và những điều điên rồ thực hiện vì những gái giang hồ và những vố thần tình chơi cho các chủ nợ, tóm lại tất cả các thứ luân lý đã thành đối tượng của hài kịch Dancourt và thơ trào phúng Beaumarchais. Điều đáng tiếc là sự hư hỏng che giấu dưới một vẻ thanh lịch thái quá này, tự tô điểm bằng sự dí dỏm của Voltaire. Nếu Hiệp sĩ đôi khi đi quá xa, ông dùng làm chất hiệu chính các luật của giới giao du thượng lưu mà một người quý tộc luôn phải tuân theo. Trong số những lời diễn thuyết đó, Victurnien chỉ hiểu những gì làm vừa ý các dục vọng của anh. Anh thấy trước tiên người cha già của mình cũng cười với Hiệp sĩ. Hai ông già nhìn thấy ở lòng kiêu hãnh bẩm sinh của một D'Esgrignon một rào chắn khá vững chắc chống lại những điều không phải phép; và không ai trong nhà tưởng tượng rằng một D'Esgrignon cho phép mình làm những điều trái với danh dự. DANH DỰ, cái nguyên lý lớn lao của thể chế quân chủ, cắm vào tất cả các trái tim của gia đình này như một ngọn đèn pha, soi sáng những hành vi nhỏ nhất, thúc đẩy những ý tưởng nhỏ nhặt nhất của những người họ D'Esgrignon. Giáo huấn đẹp đẽ lẽ ra chỉ duy nhất nó phải làm cho tầng lớp quý tộc tồn tại: “Một D'Esgrignon không được tự cho phép làm việc này hoặc việc kia; anh ta có một cái họ tên làm cho tương lai đoàn kết với quá khứ” như một điệp khúc mà lão hầu tước, tiểu thư Armande, Chesnel và những người hay lui tới tòa nhà dùng để ru tuổi thơ của Victurnien. Vì vậy, cái thiện cái ác tồn tại với lực bằng nhau trong tâm hồn non trẻ này.

Khi ở tuổi mười tám, Victurnien ra mắt ở thành phố, anh nhận xét thấy trong thế giới bên ngoài những sự đối lập nhẹ với thế giới bên trong ở tòa nhà D'Esgrignon, nhưng anh không tìm được nguyên nhân. Các nguyên nhân ở tại Paris. Anh chưa hề biết rằng những người, buổi tối rất quả cảm trong tư tưởng và trong lời nói ở

étaient très circonspectes en présence des ennemis avec lesquels leurs intérêts les obligeaient de frayer. Son père avait conquis son franc parler. Personne ne songeait à contredire un vieillard de soixante-dix ans, et d'ailleurs tout le monde passait volontiers à un homme violemment dépouillé, sa fidélité à l'ancien ordre de choses. Trompé par les apparences, Victurnien se conduisit de manière à se mettre à dos toute la bourgeoisie de la ville. Il eut à la chasse des difficultés poussées un peu trop loin par son impétuosité, qui se terminèrent par des procès graves, étouffés à prix d'argent par Chesnel, et desquels on n'osait parler au marquis. Jugez de son étonnement si le marquis d'Esgrignon eût appris que son fils était poursuivi pour avoir chassé sur ses terres, dans ses domaines, dans ses forêts, sous le règne d'un fils de saint Louis ! On craignait trop ce qui pouvait s'ensuivre pour l'initier à ces misères, disait Chesnel. Le jeune comte se permit en ville quelques autres escapades, traitées d'amourettes par le Chevalier, mais qui finirent par coûter à Chesnel des dots données à des jeunes filles séduites par d'imprudentes promesses de mariage: autres procès, nommés dans le Code, *détournements de mineures*; lesquels, par suite de la brutalité de la nouvelle justice, eussent conduit on ne sait où le jeune comte, sans la prudente intervention de Chesnel. Ces victoires sur la justice bourgeoise enhardissaient Victurnien. Habitué à se tirer de ces mauvais pas, le jeune comte ne reculait point devant une plaisanterie. Il regardait les tribunaux comme des épouvantails à peuple qui n'avaient point prise sur lui. Ce qu'il eût blâmé chez les roturiers était un excusable amusement pour lui. Cette conduite, ce caractère, cette pente à mépriser les lois nouvelles pour n'obéir qu'aux maximes du code noble, furent étudiés, analysés, éprouvés par quelques personnes habiles appartenant au parti du Croisier. Ces gens s'en appuyèrent pour faire croire au peuple que les calomnies du libéralisme étaient des révélations, et que le retour à l'ancien ordre de choses dans toute sa pureté, se trouvait au fond de la politique ministérielle. Quel

nhà bố anh, đã rất thận trọng trước mặt những kẻ thù mà quyền lợi của họ buộc họ phải giao thiệp. Bố anh đã giành được cách nói thẳng thắn của ông. Không ai nghĩ đến chuyện nói trái với một ông già bảy mươi tuổi, vả lại mọi người sẵn lòng bỏ qua ở một ông già bị tước đoạt một cách tàn bạo, lòng trung thành với trật tự cũ của các sự vật. Bị bề ngoài lừa phỉnh, Victurnien cư xử theo cách trêu tức tất cả giới tư sản của thành phố. Trong việc đi săn, anh có những rắc rối mà tính khí hung hăng của anh đã đẩy đi hơi xa, kết thúc bằng những vụ kiện nghiêm trọng, được Chesnel dùng tiền dập đi, mà người ta không dám nói với hầu tước. Hãy tưởng tượng sự kinh ngạc của hầu tước D'Esgrignon nếu ông biết được con ông bị truy tố vì đã săn trên đất của ông, trong cơ nghiệp của ông, trong các khu rừng của ông, dưới triều đại của một người con của thánh Louis! Người ta quá sợ cái gì có thể tiếp theo nếu cho ông biết những điều khốn khổ này, Chesnel nói. Vị bá tước trẻ tự cho phép một vài vụ lêu lổng khác ở thành phố, được Hiệp sĩ coi như là những mối tình chốc lát, nhưng cuối cùng Chesnel cũng phải tốn những món hồi môn cho những cô gái trẻ bị quyến rũ bởi những lời hứa kết hôn thiếu thận trọng. Những vụ án khác, trong Bộ Luật gọi là *sự quyến rũ trẻ vị thành niên*; những vụ này, do tính tàn nhẫn của nền tư pháp mới, có thể đã dẫn vị bá tước trẻ không biết đến đâu nếu không có sự can thiệp khôn ngoan của Chesnel. Những thắng lợi đó với nền công lý tư sản làm cho Victurnien mạnh dạn lên. Quen thoát ra khỏi những bước khó khăn đó, vị bá tước trẻ không hề lùi bước trước một trò đùa. Anh ta xem các tòa án như những ngáo ộp với dân chúng chứ không hề hấn gì đến anh. Điều mà lẽ ra anh chê trách ở người bình dân chỉ là một trò đùa vui có thể tha thứ đối với anh. Hạnh kiểm ấy, tính khí ấy, khuynh hướng coi khinh luật pháp mới để chỉ tuân theo những châm ngôn của bộ luật quý tộc được một số người khôn khéo thuộc phe của Du Croisier nghiên cứu, phân tích, cảm nghiệm. Những người này dựa vào đó để làm cho dân chúng tin rằng những vụ khống của phái Tự do là những phát hiện, và sự trở lại với trật tự cũ các sự vật trong toàn bộ sự thuần túy của nó, nằm ở nền tảng đường lối chính sách của chính phủ. Hạnh phúc thay cho

bonheur, pour eux, d'avoir une semi-preuve de leurs assertions! Le Président du Ronceret se prêtait admirablement, aussi bien que le Procureur du Roi, à toutes les conditions compatibles avec les devoirs de la magistrature; il s'y prêtait même par calcul au delà des bornes, heureux de faire crier le parti libéral à propos d'une concession trop large. Il excitait ainsi les passions contre la maison d'Esgrignon en paraissant la servir. Ce traître avait l'arrière-pensée de se montrer incorruptible à temps, quand il serait appuyé sur un fait grave, et soutenu par l'opinion publique. Les mauvaises dispositions du comte furent perfidement encouragées par deux ou trois jeunes gens de ceux qui lui composèrent une suite, qui captèrent ses bonnes grâces en lui faisant la cour, qui le flattèrent et obéirent à ses idées en essayant de confirmer sa croyance dans la suprématie du noble, à une époque où le noble n'aurait pu conserver son pouvoir qu'en usant pendant un demi-siècle d'une prudence extrême. Du Croisier espérait réduire les d'Esgrignon à la dernière misère, voir leur château abattu, leurs terres mises à l'enchère et vendues en détail, par suite de leur faiblesse pour ce jeune étourdi dont les folies devaient tout compromettre. Il n'allait pas plus loin, il ne croyait pas, comme le Président du Ronceret, que Victurnien donnerait autrement prise à la justice. La vengeance de ces deux hommes était d'ailleurs bien secondée par l'excessif amour-propre de Victurnien et par son amour pour le plaisir. Le fils du Président du Ronceret, jeune homme de dix-sept ans, à qui le rôle d'agent provocateur allait à merveille, était un des compagnons et le plus perfide courtisan du comte. Du Croisier soldait cet espion d'un nouveau genre, le dressait admirablement à la chasse des vertus de ce noble et bel enfant; il le dirigeait moqueusement dans l'art de stimuler les mauvaises dispositions de sa proie. Fabien du Ronceret était précisément une nature envieuse et spirituelle, un jeune sophiste à qui souriait une semblable mystification, et qui y trouvait ce haut amusement qui manque en province aux gens d'esprit.

họ có một chứng cứ nữa vờ cho những khẳng định của họ. Chánh án Du Ronceret cũng như Biện lý trưởng của Nhà Vua thuận một cách tuyệt vời theo tất cả những điều kiện hợp với các bốn phạm của ngành tư pháp; thậm chí do tính toán ông còn thuận theo quá các giới hạn, sung sướng là đã làm phe Tự do la ó về một sự nhượng bộ quá rộng rãi. Bằng cách đó ông kích thích những đam mê chống lại nhà D'Esgrignon mà vẫn tỏ ra phục vụ nhà đó. Tên phản bội này có ẩn ý tỏ ra đúng lúc là thanh liêm không thể mua chuộc, khi y có thể dựa vào một sự việc nghiêm trọng, và được công luận ủng hộ. Những thiên hướng xấu của vị bá tước được hai hoặc ba chàng trai trẻ trong số những người tạo thành một bộ phận tháp tùng anh, khuyến khích một cách ác độc. Bộ phận này tranh thủ sự chiếu cố che chở của anh bằng cách xun xoe lấy lòng anh, phỉnh nịnh anh và làm theo ý anh trong việc khẳng định lòng tin của anh ở ưu thế của tầng lớp quý tộc, ở một thời kỳ mà tầng lớp quý tộc chỉ có thể giữ được quyền lực bằng cách thi thố trong nửa thế kỷ một sự khôn ngoan tuyệt đỉnh. Du Croisier tìm cách đưa nhà D'Esgrignon đến chỗ nghèo khó cùng cực, hy vọng nhìn thấy lâu đài của họ bị phá đổ, đất đai của họ bị đem bán đấu giá và bán lẻ, do sự yếu đuối của họ đối với chàng trai trẻ đại dốt mà những điều ngông cuồng ắt phải làm hỏng tất cả. Ông ta không đi xa hơn, ông ta không tin như Chánh án Du Ronceret rằng Victurnien sẽ tạo điều kiện cho tòa án. Và lại sự báo thù của hai người đàn ông này được tính tự ái thái quá và lòng ham mê hưởng lạc của Victurnien hỗ trợ nhiều. Con trai Chánh án Du Ronceret, một chàng trai mười bảy tuổi, mà vai trò kẻ kích động phù hợp tuyệt vời, là một trong những người đánh bạn với anh và là người xu nịnh anh thâm hiểm nhất. Du Croisier trả lương cho tên do thám kiểu mới này, luyện cậu ta một cách tuyệt vời để đánh đuổi những đức tính của người con trai quý phái và tuấn tú này; ông nhạo báng điều khiển anh ta trong nghệ thuật kích thích những thiên hướng xấu của con môi. Fabien du Ronceret đúng là một bản chất đố kị và dí dỏm, một chàng trai ngụy biện thích một trò lừa phỉnh như thế và tìm thấy ở đó cái trò vui chơi cao cấp mà ở tỉnh lẻ không có cho những người tài trí.

De dix-huit à vingt et un ans Victurnien coûta près de quatre-vingt mille francs au pauvre notaire, sans que ni mademoiselle Armande, ni le marquis en fussent informés. Les procès assoupis entraient pour plus de moitié dans cette somme, et les profusions du jeune homme avaient employé le reste. Des dix mille livres de rente du marquis, cinq mille étaient nécessaires à la tenue de la maison; l'entretien de mademoiselle Armande, malgré sa parcimonie, et celui du marquis employaient plus de deux mille francs, la pension du bel héritier présomptif n'allait donc pas à cent louis. Qu'étaient deux mille francs, pour paraître convenablement ? La toilette seule emportait cette rente. Victurnien faisait venir son linge, ses habits, ses gants, sa parfumerie de Paris. Victurnien avait voulu un joli cheval anglais à monter, un cheval de tilbury et un tilbury. Monsieur du Croisier avait un cheval anglais et un tilbury. La Noblesse devait-elle se laisser écraser par la Bourgeoisie ? Puis le jeune comte avait voulu un groom à la livrée de sa maison. Flatté de donner le ton à la ville, au Département, à la jeunesse, il était entré dans le monde des fantaisies et du luxe qui vont si bien aux jeunes gens beaux et spirituels. Chesnel fournissait à tout, non sans user, comme les anciens Parlements, du droit de remontrance, mais avec une douceur angélique.

— Quel dommage qu'un si bon homme soit si ennuyeux ! se disait Victurnien chaque fois que le notaire appliquait une somme sur quelque plaie saignante.

Veuf et sans enfants, Chesnel avait adopté le fils de son ancien maître au fond de son cœur, il jouissait de le voir traversant la grande rue de la ville, perché sur le double coussin de son tilbury, fouet en main, une rose à la boutonnière, joli, bien mis, envié par tous. Lorsque dans un besoin pressant, une perte au jeu chez les Troisville, chez le duc de Verneuil, à la Préfecture ou chez le Receveur-Général, Victurnien venait, la voix calme, le regard inquiet, le geste patelin, trouver sa Providence, le vieux notaire,

Từ mười tám đến hai mươi một tuổi, Victurnien tốn cho bác công chứng khốn khổ tám mươi ngàn phơ-răng, mà cả cô Armande lẫn hầu tước đều không được báo. Những vụ kiện được làm lãng phí ngón hơn một nửa số tiền đó, và những ăn tiêu xài phí của chàng trai trẻ dùng số còn lại. Trong mười nghìn phơ-răng lợi tức của hầu tước, cần năm ngàn cho việc quản lý ngôi nhà; tiền ăn ở của cô Armande, dầu là rất dè sẻn và tiền ăn ở của hầu tước tốn trên hai ngàn phơ-răng, tiền chu cấp cho chàng thừa kế nối nghiệp tuần tú vậy là không đến một trăm lu-i. Hai ngàn phơ-răng là cái thá gì, nếu muốn tỏ ra coi được? Trang phục không thôi đã ngón hết sạch số lợi tức đó. Victurnien đặt mua ở Paris đồ lót, áo quần, găng tay, nước hoa. Victurnien thích có một con ngựa Anh xinh đẹp để cưỡi, một con ngựa kéo xe và một cỗ xe trần hai chỗ. Ngài Du Croisier có một con ngựa Anh và một cỗ xe trần hai chỗ. Tầng lớp quý tộc phải để giai cấp tư sản dè bẹp mình hay sao? Rồi vị bá tước trẻ muốn một người giữ ngựa mặc chế phục của nhà mình. Được phỉnh nịnh là người định mẫu mực cho thành phố, cho tỉnh, cho thanh niên, anh đi vào thế giới những trò độc đáo và sự xa hoa rất hợp với những thanh niên tuần tú và dí dỏm. Chesnel chu cấp tất cả, duy không quên sử dụng, như ở những nghị viện cũ, quyền đưa lời khiển trách, nhưng với một sự dịu dàng của thiên thần.

– Tiếc thay, một người tốt bụng đến thế mà lại chán ngắt đến thế! Victurnien tự bảo mỗi khi ông công chứng rịt một số tiền lên một tai ương nhức nhối nào đó.

Góa vợ và không có con, bác Chesnel trong đáy sâu lòng mình đã nhận người con trai của ông chủ cũ làm con nuôi; ông tận hưởng việc nhìn thấy anh đi ngang qua đường phố lớn của thành phố, vất vèo trên tấm đệm đôi của chiếc xe ngựa hai chỗ ngồi, roi cầm tay, một bông hồng trên khuyết áo, đẹp trai, ăn mặc lịch sự, được tất cả mọi người ước ao ganh tị. Khi có một nhu cầu cấp bách, một cuộc thua bạc ở nhà Troisville, ở nhà công tước De Verneuil, ở Tỉnh đường hoặc ở nhà Quan tổng thu, Victurnien đến với giọng nói bình tĩnh, cái nhìn lo âu, cử chỉ mềm mỏng tìm cứu tinh của mình, viên

dans une modeste maison de la rue du Bercaïl, il avait ville-gagnée en se montrant.

— Hé! bien, qu'avez-vous, monsieur le comte, que vous est-il arrivé ? demandait le vieillard d'une voix altérée.

Dans les grandes occasions, Victurnien s'asseyait, prenait un air mélancolique et rêveur, il se laissait questionner en faisant des minauderies. Après avoir donné les plus grandes anxiétés au bonhomme, qui commençait à redouter les suites d'une dissipation si soutenue, il avouait une peccadille soldée par un billet de mille francs. Chesnel, outre son Étude, possédait environ douze mille livres de rentes. Ce fonds n'était pas inépuisable. Les quatre-vingt mille francs dévorés constituaient ses économies réservées pour le temps où le marquis enverrait son fils à Paris, ou pour faciliter quelque beau mariage. Clairvoyant quand Victurnien n'était pas là, Chesnel perdait une à une les illusions que caressaient le marquis et sa sœur. En reconnaissant chez cet enfant un manque total d'esprit de conduite, il désirait le marier à quelque noble fille, sage et prudente. Il se demandait comment un jeune homme pouvait penser si bien et se conduire si mal, en lui voyant faire le lendemain le contraire de ce qu'il avait promis la veille. Mais il n'y a jamais rien de bon à attendre des jeunes gens qui avouent leurs fautes, s'en repentent et les recommencent. Les hommes à grands caractères n'avouent leurs fautes qu'à eux-mêmes, ils s'en punissent eux-mêmes. Quant aux faibles ils retombent dans l'ornière, en trouvant le bord trop difficile à côtoyer. Victurnien, chez qui de semblables tuteurs avaient, de concert avec ses compagnons et ses habitudes, assoupli le ressort de l'orgueil secret des grands hommes, était arrivé soudain à la faiblesse des voluptueux, dans le moment de sa vie où, pour s'exercer, sa force aurait eu besoin du régime de contrariétés et de misères qui forma les princes Eugène, les Frédéric II et les Napoléon. Chesnel apercevait chez Victurnien cette indomptable fureur pour les jouissances qui doit être l'apanage des

công chúng già trong ngôi nhà giản dị phố Bercaill, anh ta xuất hiện là đã chiến thắng.

– Thế nào! Ngài bá tước, có chuyện gì, cái gì xảy ra với ngài? Ông già hỏi với một giọng đã lạc đi.

Trong những dịp quan trọng, Victurnien ngồi xuống, làm bộ u sầu và mơ màng, anh để cho ông hỏi han và những nhẽo làm duyên. Sau khi đã gây ra cho con người tốt bụng ấy những nỗi lo âu sâu sắc nhất, làm ông bắt đầu sợ những hậu quả của một sự phung phí liên miên không giảm sút đến thế, anh ta mới thú nhận một tội nhẹ được thanh toán bằng lá phiếu một ngàn phơ-răng. Chesnel, ngoài khoản thu do Văn phòng công chúng có khoảng mười hai ngàn phơ-răng lợi tức. Quỹ đó không phải không bao giờ cạn. Tám mươi ngàn phơ-răng đã ngốn hết là tiền tiết kiệm dành cho thời gian ông hầu tước gửi con lên Paris hoặc để tạo dễ dàng cho một cuộc hôn nhân tốt đẹp nào đó. Sáng suốt khi không có Victurnien ở đó. Chesnel mất đi dần dần những ảo tưởng mà hầu tước và em ông áp ủ. Nhận ra rằng đứa con này thiếu hoàn toàn tinh thần chỉ huy, ông muốn cưới cho anh ta một cô gái quý tộc nào đó, ngoan ngoãn và cẩn trọng. Ông tự hỏi làm sao một chàng trai có thể suy nghĩ hay thế và xử sự dờ dẩn thế, khi thấy anh ta ngày hôm sau làm trái lại điều đã hứa hôm trước. Nhưng không bao giờ đợi được chút gì tốt đẹp ở những thanh niên thú nhận lỗi lầm của mình, hối hận rồi lại tái phạm. Những người có chí khí lớn chỉ tự nhận lỗi lầm với bản thân mình và tự mình trừng phạt mình về những lỗi đó. Còn những kẻ yếu đuối rơi vào vết xe cũ và thấy cái bờ rất khó men theo. Những người bảo trợ tương tự, hợp sức với các bạn bè và các thói quen của Victurnien đã làm mê đi ở anh sức bật của lòng kiêu hãnh kín đáo của những vĩ nhân; anh đã đột ngột đi đến sự yếu đuối của những người ưa khoái lạc ở thời điểm của cuộc đời anh mà muốn rèn luyện, lẽ ra sức mạnh của anh cần một chế độ những điều trở ngại và những sự khốn cùng đã luyện nên những hoàng tử Eugène, những Frédéric II và những Napoléon. Chesnel thoáng thấy ở Victurnien một sự cuồng nhiệt không kiềm chế được đối với các lạc thú, đáng lẽ là của riêng của những người có những năng khiếu lớn bẩm sinh và cảm nhận

hommes doués de grandes facultés et qui sentent la nécessité d'en contre-balancer le fatigant exercice par d'égaies compensations en plaisirs, mais qui mène aux abîmes les gens habiles seulement pour les voluptés. Le bonhomme s'épouvantait par moments; mais, par moments aussi, les profondes saillies et l'esprit étendu qui rendaient ce jeune homme si remarquable le rassuraient. Il se disait ce que disait le marquis quand le bruit de quelque escapade arrivait à son oreille:

— Il faut que jeunesse se passe! Quand Chesnel se plaignait au Chevalier de la propension du jeune comte à faire des dettes, le Chevalier l'écoutait en massant une prise de tabac d'un air moqueur.

— Expliquez-moi donc ce qu'est la Dette Publique, mon cher Chesnel, lui répondait-il. Hé ! diantre ! si la France a des dettes, pourquoi Victurnien n'en aurait-il pas? Aujourd'hui comme toujours, les princes ont des dettes, tous les gentilshommes ont des dettes. Voudriez-vous par hasard que Victurnien vous apportât des économies? Vous savez ce que fit notre grand Richelieu, non pas le cardinal, c'était un misérable qui tuait la noblesse, mais le maréchal, quand son petit-fils le prince de Chinon, le dernier des Richelieu, lui montra qu'il n'avait pas dépensé à l'Université l'argent de ses menus-plaisirs?

— Non, monsieur le Chevalier.

— Hé! bien, il jeta la bourse par la fenêtre, à un balayeur des cours, en disant à son petit-fils : On ne t'apprend donc pas ici à être prince?

Chesnel baissait la tête, sans mot dire. Puis le soir, avant de s'endormir, l'honnête vieillard pensait que ces doctrines étaient funestes à une époque où la police correctionnelle existait pour tout le monde : il y voyait en germe la ruine de la grande maison d'Esgrignon.

Sans ces explications qui peignent tout un côté de l'histoire de la vie provinciale sous l'Empire et la Restauration, il eût été difficile de comprendre la scène par laquelle commence cette aventure, et qui eut lieu vers la fin du mois d'octobre de l'année

được sự cần thiết cân bằng việc luyện tập nặng nhọc các năng khiếu ấy bởi sự đền bù ngang bằng của những niềm khoái lạc, nhưng nó lại dẫn đến vực thẳm những người chỉ giỏi hưởng khoái lạc. Con người tốt bụng đôi lúc kinh hoàng nhưng đôi lúc cũng yên tâm bởi những dí dỏm sâu sắc và trí tuệ rộng rãi của chàng trai trẻ đặc sắc này. Bác tự nhủ điều mà hầu tước nói khi tiếng đồn về vụ lêu lổng nào đó đến tai ông:

– Cũng phải cho tuổi trẻ thoải mái! Khi Chesnel phàn nàn với Hiệp sĩ về thiên hướng mắc nợ của vị bá tước trẻ, Hiệp sĩ vừa nghe ông vừa vờ một nhúm thuốc hút với vẻ chế giễu.

– Vậy hãy giải thích cho tôi Công trái là gì, bác Chesnel thân mến của tôi, ông trả lời bác. Nếu nước Pháp mắc nợ, tại sao Victurnien lại không mắc nợ? Ngày nay cũng như bao giờ cũng vậy, các ông hoàng đều mắc nợ, tất cả các nhà quý tộc đều mắc nợ. Bất đồ bác muốn Victurnien đem lại cho bác những khoản tiết kiệm hay sao? Bác có biết Đại đức Richelieu đã làm gì, không phải giáo chủ hồng y, đó là một tên khốn nạn đã giết chết tầng lớp quý tộc, mà vị thống chế Richelieu, khi cháu nội ngài, vương công De Chinon, người cuối cùng của dòng dõi Richelieu, chỉ cho ngài thấy riêng anh đã không tiêu ở Đại học số tiền cho những thú vui nhỏ của anh?

– Không, thưa ông Hiệp sĩ.

– Này nhé, ngài đã ném cái ví qua cửa sổ cho một người quét sân, rồi nói với cháu mình: Thế ra ở đây người ta không dạy cho cháu làm vương công ư?

Chesnel cúi đầu, chẳng nói gì. Rồi buổi tối, trước lúc ngủ, ông già lương thiện nghĩ rằng các học thuyết ấy rất nguy hại ở một thời kỳ mà cảnh sát tiểu hình tồn tại cho mọi người: ông thấy ở đó mầm mống sụp đổ của dòng họ đại quý tộc D’Esgrignon.

Không có những giải thích phác họa cả một mặt của lịch sử cuộc sống tỉnh lẻ dưới thời Đế chế và thời Trùng hưng sẽ khó hiểu được cái cảnh mở đầu cuộc phiêu lưu này diễn ra vào khoảng cuối

1822, dans le Cabinet des Antiques, un soir, après le jeu, quand les nobles habitués, les vieilles comtesses, les jeunes marquises, les simples baronnes eurent soldé leurs comptes. Le vieux gentilhomme se promenait de long en long dans son salon, où mademoiselle d'Esgrignon allait éteignant elle-même les bougies aux tables de jeu, il ne se promenait pas seul, il était avec le Chevalier. Ces deux débris du siècle précédent causaient de Victurnien. Le Chevalier avait été chargé de faire à son sujet des ouvertures au marquis.

— Oui, marquis, disait le Chevalier, votre fils perd ici son temps et sa jeunesse, vous devez enfin l'envoyer à la Cour.

— J'ai toujours songé que, si mon grand âge m'interdisait d'aller à la Cour, où, entre nous soit dit, je ne sais pas ce que je ferais en voyant ce qui se passe et au milieu des gens nouveaux que reçoit le Roi, j'enverrais du moins mon fils présenter nos hommages à Sa Majesté. Le Roi doit donner quelque chose au comte, quelque chose comme un régiment, un emploi dans sa maison, enfin, le mettre à même de gagner ses éperons. Mon oncle l'archevêque a souffert un cruel martyre, j'ai guerroyé sans désertier le camp comme ceux qui ont cru de leur devoir de suivre les princes: selon moi, le Roi était en France, sa noblesse devait l'entourer. Eh! bien, personne ne songe à nous, tandis que Henri IV aurait écrit déjà aux d'Esgrignon: *Venez, mes amis! nous avons gagné la partie*. Enfin nous sommes quelque chose de mieux que les Troisièmeville, et voici deux Troisièmeville nommés pairs de France, un autre est député de la Noblesse (il prenait les Grands Collèges électoraux pour les assemblées de son Ordre). Vraiment on ne pense pas plus à nous que si nous n'existions pas ! J'attendais le voyage que les princes devaient faire par ici; mais les princes ne viennent pas à nous, il faut donc aller eux...

— Je suis enchanté de savoir que vous pensez à produire notre cher Victurnien dans le monde, dit habilement le Chevalier. Cette ville est un trou dans lequel il ne doit pas enterrer ses talents. Tout ce qu'il peut y rencontrer, c'est *quelque* Normande *ben* sottée, *ben* mal apprise et riche. *Qué qu'il en ferait?* ... sa femme. Ah ! bon Dieu!

tháng Mười năm 1822, trong Phòng Cổ vật, một buổi tối sau cuộc chơi bài, khi những người quý tộc quen thuộc, những bá tước phu nhân già, những nữ hầu tước trẻ, những bà nam tước bình dị đã thanh toán xong tiền. Nhà quý tộc già đi đi lại lại trong phòng khách; ở đó cô D'Esgrignon đã tự mình đi tắt các ngọn nến trên bàn chơi bài. Ông không đi lại một mình, ông có Hiệp sĩ đi cùng. Hai tàn tích đó của thế kỷ trước nói chuyện về Victurnien. Hiệp sĩ có nhiệm vụ phải đề xuất với hầu tước về cậu con trai.

– Vâng, thưa hầu tước, Hiệp sĩ nói, ở đây cậu nhà uống phí thời gian và tuổi trẻ, cuối cùng ngài phải gửi cậu lên Triều đình.

– Tôi luôn ngẫm nghĩ rằng nếu tuổi cao không cho phép tôi đến triều đình, ở đó, xin nói riêng giữa chúng ta, tôi không biết mình sẽ làm gì khi nhìn thấy những gì xảy ra, và ở giữa những người mới mà Nhà Vua tiếp thì ít nhất tôi cũng gửi con trai tôi lên tỏ lòng tôn kính đối với Hoàng thượng. Nhà Vua chắc phải cho bá tước một cái gì đó như một trung đoàn, một công việc trong cung, tóm lại, là cho nó lần đầu xuất trận. Chú tôi Đức Tổng giám mục đã chịu sự tuần đạo tàn khốc, tôi đã chinh chiến không rời bỏ trận địa như những người cho rằng bổn phận mình là đi theo các ông hoàng: theo tôi, Nhà Vua là ở nước Pháp, tầng lớp quý tộc phải quây quân quanh Ngài. Thế nào! không ai nghĩ đến chúng ta, trong khi giá như Henri IV thì đã viết cho những D'Esgrignon: *Đến đi, các bạn của tôi! Chúng ta đã thắng cuộc*. Tóm lại, chúng ta là một cái gì hơn những Troisville, thế mà hai Troisville được phong nguyên lão của nước Pháp, một người khác là nghị sĩ của tầng lớp quý tộc (ông ta lấy những Đoàn cử tri làm hội đồng của Đoàn mình). Quả thật người ta không còn nghĩ đến chúng ta, chẳng khác gì như chúng ta không tồn tại. Tôi chờ đợi cuộc du hành mà các ông hoàng phải tiến hành qua đây; nhưng các ông hoàng không đến với chúng ta, vậy phải đi đến với họ...

– Tôi rất vui mừng được biết rằng ngài nghĩ đến việc giới thiệu cậu Victurnien thân yêu của chúng ta với giới thượng lưu, Hiệp sĩ nói rất khéo léo. Thành phố này là một cái hố mà cậu ta không được chôn các tài năng ở đó. Tất cả những gì cậu có thể gặp ở đó là một cô gái nào đó xứ Normandie, khờ dại khờ, khờ kém giáo dục và giàu. Cậu ta sẽ làm cái chi với ngữ đó?... vợ cậu. Ôi! Lạy Chúa!

— J'espère bien qu'il ne se mariera qu'après être parvenu à quelque belle charge du Royaume ou de la Couronne, dit le vieux marquis. Mais il y a des difficultés graves.

Voici les seules difficultés que le marquis apercevait à l'entrée de la carrière pour son fils.

— Mon fils, reprit-il après une pause marquée par un soupir, le comte d'Esgrignon ne peut pas se présenter comme un va-nu-pieds, il faut l'équiper. Hélas! nous n'avons plus, comme il y a deux siècles, nos gentilshommes de suite. Ah! Chevalier, cette démolition de fond en comble, elle me trouve toujours au lendemain du premier coup de marteau donné par monsieur de Mirabeau. Aujourd'hui, il ne s'agit plus que d'avoir de l'argent, c'est tout ce que je vois de clair dans les bienfaits de la Restauration. Le Roi ne vous demande pas si vous descendez des Valois, ou si vous êtes un des conquérants de la Gaule, il vous demande si vous payez mille francs de Tailles. Je ne saurais donc envoyer le comte à la Cour sans quelque vingt mille écus...

— Oui, avec cette bagatelle, il pourra se montrer galamment, dit le Chevalier.

— Hé! bien, dit mademoiselle Armande, j'ai prié Chesnel de venir ce soir. Croiriez-vous, Chevalier, que, depuis le jour où Chesnel m'a proposé d'épouser ce misérable du Croisier...

— Ah! c'était bien indigne, mademoiselle, s'écria le Chevalier.

— Impardonnable, dit le marquis.

— Hé! bien, reprit mademoiselle Armande, mon frère n'a jamais pu se décider à demander quoi que ce soit à Chesnel.

— A votre ancien domestique? reprit le Chevalier. Ah! marquis, mais vous feriez à Chesnel un honneur, un honneur dont il serait reconnaissant jusqu'à son dernier soupir.

— Non, répondit le gentilhomme, je ne trouve pas la chose digne...

– Tôi hy vọng nó sẽ chỉ cưới vợ sau khi đã vươn đến một chức vụ tốt đẹp nào đó trong Vương quốc hoặc ở Triều đình, hầu tước già nói. Nhưng có những khó khăn nghiêm trọng.

Đây là những khó khăn duy nhất mà ông hầu tước thoáng thấy vào lúc con trai ông bước vào con đường công danh.

– Con trai tôi, ông tiếp tục sau một lúc ngừng lại với một cái thở dài, bá tước D’Esgrignon, không thể ra mắt như một kẻ chân đất, phải trang bị cho nó. Than ôi! chúng ta không còn có ngay như cách đây hai thế kỷ, những nhà quý tộc tùy tùng cho chúng ta. Ôi! Hiệp sĩ, sự suy sụp từ đầu đến cuối này, nó mãi mãi thấy tôi vào ngày hôm sau của nhất búa đầu tiên ông Mirabeau giáng xuống. Ngày nay, vấn đề chỉ còn là cổ tiền, đó là tất cả những gì tôi thấy rõ trong các ân trạch của thời Trùng hưng. Nhà Vua không hỏi anh xem anh xuất thân từ dòng dõi Valois hay anh là một trong những kẻ chinh phục xứ Gaule, Ngài hỏi anh xem anh có trả một ngàn phơ-răng thuế trực thu hay không. Vậy tôi không thể gửi bá tước lên Triều đình nếu không có hai mươi ngàn ê-quy nào đó...

– Vâng, với món tiền nhỏ đó, cậu có thể ra mắt khá lịch sự, Hiệp sĩ nói.

– Này nhé, tiểu thư Armande nói, tôi đã yêu cầu Chesnel đến tối nay. Ngài Hiệp sĩ, ông có tin chẳng rằng từ ngày Chesnel đề nghị tôi kết hôn với gã Du Croisier khốn khổ...

– A! thật là không xứng đáng, thưa cô, Hiệp sĩ kêu lên.

– Không thể tha thứ được, hầu tước nói.

– Này nhé! tiểu thư Armande tiếp tục, từ đó anh tôi không bao giờ có thể quyết định yêu cầu bất cứ điều gì ở Chesnel.

– Ở gia nhân cũ của ngài? Hiệp sĩ tiếp tục. A! thưa hầu tước, nhưng ngài sẽ tạo cho Chesnel một vinh dự, một vinh dự mà ông ta sẽ biết ơn đến hơi thở cuối cùng.

– Không, ông quý tộc trả lời, tôi không thấy sự việc là xứng đáng...

— Il s'agit bien de digne, la chose est nécessaire, reprit le Chevalier en faisant un léger haut-le-corps.

— Jamais! s'écria le marquis en ripostant par un geste qui décida le Chevalier à risquer un grand coup pour éclairer le vieillard.

— Hé! bien, dit le Chevalier, si vous ne le savez pas, je vous dirai, moi, que Chesnel a déjà donné quelque chose à votre fils, quelque chose comme...

— Mon fils est incapable d'avoir accepté quoi que ce soit de Chesnel, s'écria le vieillard en se redressant et interrompant le Chevalier. Il a pu vous demander, à vous, vingt-cinq louis...

— Quelque chose comme cent mille livres, dit le Chevalier en continuant.

— Le comte d'Esgrignon doit cent mille livres à un Chesnel, s'écria le vieillard en donnant les signes d'une profonde douleur. Ah! s'il n'était pas fils unique, il partirait ce soir pour les îles avec un brevet de capitaine! Devoir à des usuriers avec lesquels on s'acquitte par de gros intérêts, bon! mais Chesnel, un homme auquel on s'attache.

— Oui! notre adorable Victurnien a mangé cent mille livres, mon cher marquis, reprit le Chevalier en secouant les grains de tabac tombés sur son gilet, c'est peu, je le sais. A son âge, moi! Enfin, laissons nos souvenirs, marquis. Le comte est en province, toute proportion gardée, ce n'est pas mal, il ira loin; je lui vois les dérangements des hommes qui plus tard accomplissent de grandes choses...

— Et il dort là-haut sans avoir rien dit à son père, s'écria le marquis.

— Il dort avec l'innocence d'un enfant qui n'a encore fait le malheur que de cinq à six petites bourgeoises, et auquel il faut maintenant des duchesses, répondit le Chevalier.

— Mais il appelle sur lui la lettre de cachet.

– Vấn đề đâu phải chuyện xứng đáng; sự việc là cần thiết, Hiệp sĩ tiếp tục, vừa giật nảy mình nhẹ.

– Không bao giờ, hầu tước vừa kêu lên, vừa đối đáp bằng một cử chỉ làm Hiệp sĩ phải đánh một phen để soi sáng ông già.

– Thế nào! Hiệp sĩ nói, nếu ngài không biết, thì tôi, chính tôi, xin nói với ngài rằng Chesnel đã cho con ngài một khoản gì đó, độ chừng...

– Con trai tôi không thể nhận bất cứ cái gì ở Chesnel, ông già vừa kêu lên, vừa vươn người dậy và ngắt lời Hiệp sĩ. Nó có thể xin ông, ông thôi, hai mươi năm lu-i...

– Độ chừng một trăm ngàn phơ-răng, Chesnel nói tiếp.

– Bá tước d'Esgrignon nợ Chesnel một trăm ngàn phơ-răng, ông già vừa kêu lên, vừa tỏ bày một niềm đau xót lớn. Ôi! nếu nó không phải là con một, tối nay nó sẽ đi ra đảo¹ với một bằng đại úy! Nợ những kẻ cho vay nặng lãi mà người ta trả xong nợ bằng những khoản tiền lãi lớn, đồng ý! nhưng Chesnel, một người mà ta gắn bó.

– Vâng, Victurnien yêu quý của chúng ta đã ngón một trăm ngàn phơ-răng, thừa hầu tước thân mến, Hiệp sĩ vừa tiếp tục, vừa phẩy những vụn thuốc lá rơi trên áo gilê, thế là ít, tôi biết. Ở tuổi cậu, tôi ấy à! Cuối cùng, hãy cho qua những kỷ niệm, thừa hầu tước. Bá tước ở tỉnh nhỏ, nếu chú ý đến mọi sự khác nhau lúc so sánh, cũng khá đấy, bá tước sẽ còn tiến xa; tôi thấy ở cậu những điều lộn xộn của những người đàn ông về sau sẽ hoàn thành những việc lớn...

– Và nó ngủ trên kia mà không hề nói gì với bố nó, hầu tước kêu lên.

– Cậu ta ngủ với sự trong trắng của một đứa trẻ chỉ mới gây bất hạnh cho năm đến sáu cô nàng tiểu tư sản. Bây giờ với cậu ta phải có những nữ công tước, Hiệp sĩ trả lời.

– Nhưng nó đang vờ đến cho nó mặt chiếu tống giam.

1. Đảo Haïti trước thuộc Pháp, độc lập năm 1825, sau một cuộc chiến tranh dài.

— *Ils* sont supprimé les lettres de cachet, dit le Chevalier. Quand on a essayé de créer une justice exceptionnelle, vous savez comme on a crié. Nous n'avons pu maintenir les cours prévôtales que monsieur *de* Buonaparte appelait *Commissions militaires*.

— Hé! bien, qu'allons-nous devenir quand nous aurons des enfants fous, ou trop mauvais sujets, nous ne pourrons donc plus les enfermer? dit le marquis.

Le Chevalier regarda le père au désespoir et n'osa lui répondre: — Nous serons forcés de les bien élever...

— Et vous ne m'avez rien dit de cela, mademoiselle d'Esgrignon, reprit le marquis en interpellant sa sœur.

Ces paroles dénotaient toujours une irritation, il l'appelait ordinairement *ma sœur*.

— Mais, monsieur, quand un jeune homme vif et bouillant reste oisif dans une ville comme celle-ci, que voulez-vous qu'il fasse ? dit mademoiselle d'Esgrignon qui ne comprenait pas la colère de son frère.

— Hé! diantre, des dettes, reprit le Chevalier, il joue, il a de petites aventures, il chasse, tout cela coûte horriblement aujourd'hui.

— Allons, reprit le marquis, il est temps de l'envoyer au Roi. Je passerai la matinée demain à écrire à nos parents.

— Je connais quelque peu les ducs de Navarreins, de Lenoncourt, de Maufrigneuse, de Chaulieu, dit le Chevalier qui se savait cependant bien oublié.

— Mon cher Chevalier, il n'est pas besoin de tant de façons pour présenter un d'Esgrignon à la Cour, dit le marquis en l'interrompant. Cent mille livres, se dit-il, ce Chesnel est bien hardi. Voilà les effets de ces maudits Troubles. Mon Chesnel protège mon fils. Et il faut que je lui demande... Non, ma sœur, vous ferez cette

– *Họ* đã xóa bỏ các mật chiếu tống giam, Hiệp sĩ nói. Khi người ta định tạo ra một pháp đình đặc biệt, ngài biết rằng thiên hạ đã la ó như thế nào. Chúng ta không thể giữ lại những tòa án quân cảnh mà ngài *De Buonaparte* gọi là *Hội đồng quân sự*.

– Thế nào! Chúng ta sẽ ra sao khi ta có những đứa con điên, hoặc quá xằng bậy, vậy là chúng ta không thể nhốt chúng lại ư? hầu tước nói.

Hiệp sĩ nhìn người cha trong cơn tuyệt vọng và không dám trả lời: – Chúng ta buộc phải dạy dỗ chúng cho tốt...

– Và tiểu thư D’Esgrignon, cô chẳng nói với tôi gì cả về chuyện đó, ông hầu tước tiếp tục bằng cách chất vấn em gái mình.

Những lời nói đó vẫn còn bộc lộ sự tức giận. Thường ông gọi cô: *em gái của anh*.

– Nhưng, thưa ngài, khi một người trai trẻ sắc sảo và sạch sẽ ăn không ngồi rồi ở một thành phố như thành phố này, ngài muốn anh ta làm gì? tiểu thư D’Esgrignon nói, không hiểu nổi giận của ông anh.

– Này! quái, thì mắc nợ chứ sao, Hiệp sĩ tiếp tục, cậu đánh bạc, cậu có những cuộc phiêu lưu nhỏ, cậu đi săn, tất cả những cái đó ngày nay tốn kém dễ sợ.

– Nào, hầu tước nói, đã đến lúc gửi nó cho Nhà Vua. Tôi sẽ dùng buổi sáng mai để viết cho những người bà con.

– Tôi có quen chút ít các công tước De Navarreins, De Lenoncourt, De Maufriageuse, De Chaulieu, Hiệp sĩ nói, tuy biết rằng mình đã bị quên đứt đi rồi.

– Hiệp sĩ thân mến, không cần nhiều kiểu cách đến như thế để giới thiệu một D’Esgrignon với Triều đình, hầu tước ngắt lời ông ta mà nói. Một trăm ngàn phơ-răng, ông tự nhủ, lão Chesnel này cả gan thật. Đó là hậu quả của những cơn Loạn Lạc ấy. Ngài Chesnel che chở con trai tôi. Và tôi lại phải yêu cầu bác ấy... Không, cô em ạ, em hãy làm việc ấy. Chesnel sẽ lấy tài sản của chúng ta ra bảo

affaire. Chesnel prendra ses sûretés sur nos biens pour le tout. Puis lavez la tête à ce jeune étourdi, car il finirait par se ruiner.

Le Chevalier et mademoiselle d'Esgrignon trouvaient simples et naturelles ces paroles, si comiques pour tout autre qui les aurait entendues. Loin de là, ces deux personnages furent très émus de l'expression presque douloureuse qui se peignit sur les traits du vieillard. En ce moment, monsieur d'Esgrignon était sous le poids de quelque prévision sinistre, il devinait presque son époque. Il alla s'asseoir sur une bergère, au coin du feu, oubliant Chesnel qui devait venir, et auquel il ne voulait rien demander.

Le marquis d'Esgrignon avait alors la physionomie que les imaginations un peu poétiques lui voudraient... Sa tête presque chauve avait encore des cheveux blancs soyeux, placés à l'arrière de la tête et retombant par mèches plates mais bouchées aux extrémités. Son beau front plein de noblesse, ce front que l'on admire dans la tête de Louis XV, dans celle de Beaumarchais et dans celle du maréchal de Richelieu, n'offrait au regard ni l'ampleur carrée du maréchal de Saxe, ni le cercle petit, dur, serré, trop plein de Voltaire; mais une gracieuse forme convexe, finement modelée, à tempes molles et dorées. Ses yeux brillants jetaient ce courage et ce feu que l'âge n'abat point. Il avait le nez des Condé, l'aimable bouche des Bourbons de laquelle il ne sort que des paroles spirituelles ou bonnes, comme en disait toujours le comte d'Artois. Ses joues plus en talus que niaisement rondes étaient en harmonie avec son corps sec, ses jambes fines et sa main potelée. Il avait le cou serré par une cravate mise comme celle des marquis représentés dans toutes les gravures qui ornent les ouvrages du dernier siècle, et que vous voyez à Saint-Preux comme à Lovelace, aux héros du bourgeois Diderot comme à ceux de l'élégant Montesquieu (voir les premières éditions de leurs œuvres). Le marquis portait toujours un grand gilet blanc brodé d'or, sur lequel brillait le ruban de commandeur de Saint-Louis; un habit bleu à

đảm cho mọi khoản. Mà phải xạc cho thẳng đại dột ấy một trận, không thì kết cục nó sẽ khuynh gia bại sản.

Hiệp sĩ và cô D'Esgrignon thấy những lời lẽ là giản dị và tự nhiên; giá có ai khác nghe được thì sẽ cho là quá hài hước. Trái lại, hai nhân vật này rất xúc động về vẻ gần như đau khổ hiện ra trên nét mặt ông già. Lúc này, ngài D'Esgrignon đang bị đè nặng vì một dự cảm thâm thẳm nào đó, ông hầu như đoán hiểu được thời đại mình. Ông đến ngồi trên một chiếc ghế bành thấp có nệm, ở góc lò sưởi, quên rằng Chesnel sắp đến, ông chẳng muốn yêu cầu bác điều gì.

Hầu tước D'Esgrignon lúc đó có dung mạo mà những trí tưởng tượng đôi chút thơ mộng muốn ông có... Đầu ông hơi hói song hãy còn tóc trắng óng như tơ, nằm ở phía sau đầu và rủ xuống thành những lọn phẳng mượt uốn xoắn ở ngọn. Vầng trán đẹp của ông chan chứa vẻ cao quý, vầng trán mà người ta cảm phục ở mái đầu của Louis XV, của De Beaumarchais và của thống chế De Richelieu, không rộng và vương vức như của thống chế De Saxe, cũng không có đường vòng cung nhỏ, cứng, hẹp, quá đầy của Voltaire; mà một hình khum khum duyên dáng, được tạo dáng tinh tế, thái dương mềm mại óng vàng. Đôi mắt ông sáng rực tỏa ra sự dũng cảm và nhiệt tình mà tuổi tác không làm giảm sút được. Ông có cái mũi của họ Condé, khuôn miệng dễ thương của dòng Bourbon, từ miệng ấy chỉ tuôn ra những lời dí dỏm hoặc tốt lành, như bá tước D'Artois thường nói. Hai má cắt vát hơn là tròn tựa một cách khờ khạo, hài hòa với thân hình hơi khô, đôi ống chân thanh mảnh và bàn tay mồm mĩm. Cổ ông thắt chiếc ca-vát theo kiểu ca-vát của những hầu tước vẽ trong mọi bức tranh trang trí các tác phẩm của thế kỷ trước, mà ta thấy ở Saint-Preux cũng như ở Lovelace¹, ở các nhân vật của nhà tư sản Diderot cũng như ở các nhân vật của Montesquieu thanh lịch (xem những lần xuất bản đầu tác phẩm của các ông). Hầu tước luôn mặc một gi-lê trắng lớn thêu

1. Lovelace, nhân vật trong tiểu thuyết *Clarisse Harlowe* của nhà văn Anh Richardson, là một kẻ quyến rũ vô lương tâm, trái ngược với *Saint-Preux*, nhân vật trong tiểu thuyết *Nàng Héloïse mới* của nhà văn Pháp J. J. Rousseau.

grandes basques, à pans retroussés et fleurdelisés, singulier costume qu'avait adopté le Roi; mais il n'avait point abandonné la culotte française, ni les bas de soie blancs, ni les boucles, et dès six heures du soir, il se montrait dans sa tenue. Il ne lisait que la *Quotidienne* et la *Gazette de France*, deux journaux que les feuilles constitutionnelles accusaient d'obscurantisme, de mille énormités monarchiques et religieuses, et que le marquis, lui, trouvait pleines d'hérésies et d'idées révolutionnaires. Quelque exagérés que soient les organes d'une opinion, ils sont toujours au-dessous des purs de leur parti; de même que le peintre de ce magnifique personnage sera certes taxé d'avoir outrepassé le vrai, tandis qu'il adoucit quelques tons trop crus, et qu'il éteint des parties trop ardentes chez son modèle. Le marquis d'Esgrignon avait mis ses coudes sur ses genoux, et se tenait la tête dans ses mains. Pendant tout le temps qu'il médita, mademoiselle Armande et le Chevalier se regardèrent sans se communiquer leurs idées. Le marquis souffrait-il de devoir l'avenir de son fils à son ancien intendant? Doutait-il de l'accueil qu'on ferait au jeune comte? Regrettait-il de n'avoir rien préparé pour l'entrée de son héritier dans le monde brillant de la Cour, en demeurant au fond de sa province où l'avait retenu sa pauvreté, car comment aurait-il paru à la Cour? Il soupira fortement en relevant la tête. Ce soupir était un de ceux que rendait alors la véritable et loyale aristocratie, celle des gentilshommes de province, alors si négligés, comme la plupart de ceux qui avaient saisi leur épée et résisté pendant l'orage.

— Qu'a-t-on fait pour les du Guénic, pour les Ferdinand, pour les Fontaine et pour le frère de Montauran qui ne se sont jamais soumis? se dit-il à voix basse. A ceux qui ont lutté le plus courageusement, on a jeté de misérables pensions, quelque lieutenance de Roi dans une forteresse, à la frontière, un bureau de loterie à la comtesse de Bauvan dont l'énergie a soutenu celle de Charette et de Montauran.

vàng trên đó chói lọi dải huân chương Thánh Louis, một chiếc áo xanh đuôi rộng, các vạt xắn lên và trang trí hình hoa huệ, bộ y phục kỳ lạ mà Nhà Vua đã dùng; nhưng ông không hề từ bỏ cái quần cộc Pháp càng như những đôi tất lụa trắng, những chiếc khuyên, và ngay từ lúc sáu giờ chiều, ông đã ra mắt trong bộ trang phục của mình. Ông chỉ đọc tờ *Nhật báo* và *Tờ báo nước Pháp*, hai bờ báo bị báo chí lập hiến lên án là ngu dân, là có hàng ngàn điều quá đáng mang tính quân chủ và tôn giáo, còn hầu tước thì lại cho là đây rầy tà thuyết và ý tưởng cách mạng. Dầu là cường điệu đến mấy, những cơ quan của một dư luận luôn ở dưới tầm những người thuần túy của phe họ; cũng vậy người phác họa nhân vật tuyệt vời này chắc sẽ bị coi là đã vượt quá cái thật, trong khi anh ta làm dịu một vài sắc thái quá sống sượng và đẹp đi những phần quá dữ dội ở hình mẫu. Hầu tước D'Esgrignon đã chống cùi tay lên đầu gối và ngồi hai bàn tay ôm lấy đầu. Trong suốt thời gian ông suy ngẫm, tiểu thư Armande và Hiệp sĩ nhìn nhau không trao đổi ý kiến. Ông hầu tước có chịu nhờ người quản lý của mình để con mình có tương lai không? Ông có nghi ngờ sự đón tiếp dành cho bá tước trẻ hay không? Ông có tiếc chằng là đã không chuẩn bị gì cho người thừa kế của mình bước vào thế giới rục rờ của Triều đình vì đã ở miết tỉnh lẻ, nơi cái nghèo cực đã giữ ông lại đó, vì làm sao ông có thể ra mắt ở Triều đình được? Ông thở dài thật mạnh và ngẩng đầu lên. Cái thở dài này là một trong những cái thở dài mà tầng lớp quý tộc chân chính và trung thực thốt ra lúc đó, tầng lớp những nhà quý tộc tỉnh lẻ rất bị xem nhẹ, cũng như phần đông những người từng nắm lấy gươm và chống cự trong cơn giông tố.

– Người ta đã làm gì cho những Du Guénic, những Ferdinand, những Fontaine, cho người em của Montauran, những người đã không bao giờ khuất phục? ông tự nhủ với giọng nhỏ nhẹ. Với những ai đã đấu tranh anh dũng nhất, người ta đã ném cho những khoản tiền trợ cấp khốn khổ, một chức vụ đại úy nào đó của nhà Vua tại một pháo đài, tại biên giới, một phòng xử số cho nữ bá tước De Bauvan, mà lòng cương nghị đã trợ lực cho lòng cương nghị của Charette và Montauran.

Évidemment le marquis doutait de la Royauté. Mademoiselle d'Esgrignon essayait de rassurer son frère sur l'avenir de ce voyage, quand on entendit sur le petit pavé sec de la rue, le long des fenêtres du salon, un pas qui annonçait Chesnel. Le notaire se montra bientôt à la porte que Joséphin, le vieux valet de chambre du comte, ouvrit sans annoncer.

— Chesnel, mon garçon...

Le notaire avait soixante-neuf ans, une tête chenue, un visage carré, vénérable, des culottes d'une ampleur qui eut mérité de Sterne une description épique; des bas drapés, des souliers agrafes d'argent, un habit en façon de chasuble, et un grand gilet de tuteur.

— ... Tu as été bien outrecuidant de prêter de l'argent au comte d'Esgrignon? tu mériterais que je te le rendisse à l'instant et que nous ne te vissions jamais, car tu as donné des ailes à ses vices. Il y eut un moment de silence comme à la Cour quand le Roi réprimande publiquement un courtisan. Le vieux notaire avait une attitude humble et contrite. — Chesnel, cet enfant m'inquiète, reprit le marquis avec bonté, je veux l'envoyer à Paris, pour y servir le Roi. Tu t'entendras avec ma sœur pour qu'il y paraisse convenablement... Nous réglerons nos comptes...

Le marquis se retira gravement, en saluant Chesnel par un geste familier.

— Je remercie monsieur le marquis de ses bontés, dit le vieillard qui restait debout.

Mademoiselle Armande se leva pour accompagner son frère; elle avait sonné, le valet de chambre était à la porte, un flambeau à la main, pour aller coucher son maître.

— Asseyez-vous, Chesnel, dit la vieille fille en revenant.

Hiển nhiên là hầu tước nghi ngờ Vương quyền. Tiểu thư D'Esgrignon đang tìm cách làm yên lòng ông anh về tương lai của chuyến đi này, thì người ta nghe thấy trên vệ đường nhỏ và khô của đường phố, dọc theo các cửa sổ phòng khách, bước chân báo hiệu Chesnel đến. Viên công chúng hiện ra ngay ở cửa ra vào mà Joséphin người hầu phòng già của bá tước mở mà không báo.

– Chesnel, chàng trai của ta...

Viên công chúng sáu mươi chín tuổi, đầu bạc, mặt vuông, đáng kính, quần cộc có độ rộng đáng để Sterne mô tả theo phong cách sử thi; những chiếc tất len giả dạ, đôi giày với những móc cài bằng bạc, một áo dài cắt theo kiểu áo choàng lễ và chiếc gi-lê trang trọng của người giám hộ.

– ... Anh thật xác xược đã cho bá tước D'Esgrignon mượn tiền? Anh lẽ ra đáng bị ta trả lại tiền tức thì và chúng ta lẽ ra sẽ không bao giờ nhìn mặt anh nữa vì anh đã tiếp tay cho thói xấu. Có một lúc im lặng giống như ở Triều đình khi Nhà Vua khiển trách công khai một triều thần. Viên công chúng già có một thái độ nhún nhường và hối tiếc. – Chesnel, đứa trẻ ấy làm ta lo ngại, hầu tước tiếp tục với vẻ nhân hậu, ta muốn gửi nó lên Paris để phục vụ nhà Vua ở đó. Anh sẽ thống nhất với em gái ta để cho nó ra mắt ở đó một cách phải chăng... Chúng ta sẽ thanh toán các khoản...

Hầu tước vừa trịnh trọng rút lui, vừa chào Chesnel bằng một cử chỉ thân mật.

– Xin cảm ơn ngài hầu tước về những ân đức của ngài, ông già nói, vẫn đứng.

Tiểu thư Armande đứng lên để tiễn anh; cô bấm chuông; người hầu phòng đã ở cửa ra vào, tay cầm một cây đèn sáp để đưa chủ đi nằm.

– Bác Chesnel, hãy ngồi xuống, cô gái già nói khi trở lại.

Par ses délicatesses de femme, mademoiselle Armande ôtait toute rudesse au commerce du marquis avec son ancien intendant; quoique sous cette rudesse, Chesnel devinât une affection magnifique. L'attachement du marquis pour son ancien domestique constituait une passion semblable à celle que le maître a pour son chien, et qui le porterait à se battre avec qui donnerait un coup de pied à sa bête : il la regarde comme une partie intégrante de son existence, comme une chose qui, sans être tout à fait lui, le représente dans ce qu'il a de plus cher, les sentiments.

— Il était temps de faire quitter cette ville à monsieur le comte, mademoiselle, dit sentencieusement le notaire.

— Oui, répondit-elle. S'est-il permis quelque nouvelle escapade?

— Non, mademoiselle.

— Eh! bien, pourquoi l'accusez-vous?

— Mademoiselle, je ne l'accuse pas. Non, je ne l'accuse pas. Je suis bien loin de l'accuser. Je ne l'accuserai même jamais, quoi qu'il fasse !

La conversation tomba. Le Chevalier, être éminemment compréhensif, se mit à bâiller comme un homme talonné par le sommeil. Il s'excusa gracieusement de quitter le salon et sortit ayant envie de dormir autant que de s'aller noyer: le démon de la curiosité lui écarquillait les yeux, et de sa main délicate ôtait le coton que le Chevalier avait dans les oreilles.

— Hé! bien, Chesnel, y a-t-il quelque chose de nouveau ? dit mademoiselle Armande inquiète.

— Oui, reprit Chesnel, il s'agit de ces choses dont il est impossible de parler à monsieur le marquis : il tomberait foudroyé par une apoplexie.

— Dites donc, reprit-elle en penchant sa belle tête sur le dos de sa bergère et laissant aller ses bras le long de sa taille comme une personne qui attend le coup de la mort sans se défendre.

Bằng sự tế nhị của phụ nữ, tiểu thư Armande xóa đi mọi thô bạo trong sự giao tiếp của hầu tước với người quản lý cũ, mặc dầu dưới sự thô bạo đó, Chesnel đoán thấy một niềm trù mến tuyệt vời. Sự gắn bó của hầu tước đối với người đầy tớ cũ tạo nên một sự đam mê giống như sự đam mê của ông chủ với con chó của mình, nó đưa ông ta đến chỗ đánh nhau với người nào đá vào con vật: ông coi nó như một bộ phận không thể tách rời của cuộc đời ông, như một vật tuy không phải hoàn toàn là ông, nhưng đại diện cho ông trong cái gì đó thân thiết nhất — những tình cảm.

– Đã đến lúc để ngài bá tước từ giã thành phố này, thưa tiểu thư, viên công chúng nói trịnh trọng.

– Vâng, tiểu thư trả lời. Cậu ta có tự cho phép một vụ lêu lổng nào mới không?

– Không, thưa tiểu thư.

– Thế thì tại sao bác lại lên án cậu ta?

– Thưa tiểu thư, tôi không lên án cậu. Không, tôi không lên án, Còn lâu tới mới lên án cậu. Thậm chí tôi không bao giờ lên án cậu, dẫu cậu có làm gì đi nữa!

Cuộc đàm thoại bị ngắt. Hiệp sĩ, người hết mực thấu tình, bắt đầu ngáp như một người bị giấc ngủ thôi thúc. Ông lịch sự xin phép từ giã phòng khách và đi ra, muốn ngủ chẳng khác muốn đi trầm mình: quỹ sứ của tính tò mò mở to mắt nhìn ông và với bàn tay tế nhị cất đi chút bông mà Hiệp sĩ có trong tai.

– Thế nào! Chesnel, có gì mới không? tiểu thư Armande nói đây về lo âu.

– Có, Chesnel tiếp tục, vấn đề là có những điều không thể nói với ngài hầu tước được, ngài sẽ quy vì con xuất huyết.

– Hãy nói đi nào, nàng tiếp tục, vừa ngả mái đầu xinh đẹp lên lưng chiếc ghế bành thấp có nệm và buông hai cánh tay dọc theo thân hình như một người đợi bị đánh chết mà không tự vệ.

— Mademoiselle, monsieur le comte, qui a tant d'esprit, est le jouet de petites gens en train d'épier une grande vengeance : ils nous voudraient ruinés, humiliés ! Le Président du Tribunal, le sieur du Ronceret, a, comme vous savez, les plus hautes prétentions nobiliaires...

— Son grand-père était procureur, dit mademoiselle Armande.

— Je le sais, dit le notaire. Aussi ne l'avez-vous pas reçu chez vous; il ne va pas non plus chez messieurs de Troisville, ni chez le duc de Verneuil, ni chez le marquis de Casteran; mais il est un des piliers du salon du Croisier. Monsieur Fabien du Ronceret, avec qui votre neveu peut frayer sans trop se compromettre (il lui faut des compagnons), eh! bien, ce jeune homme est le conseiller de toutes ses folies, lui et deux ou trois autres qui sont du parti de votre ennemi, de l'ennemi de monsieur le Chevalier, de celui qui ne respire que vengeance contre vous et contre toute la noblesse. Tous espèrent vous ruiner par votre neveu, le voir tombé dans la boue. Cette conspiration est menée par ce sycophante de du Croisier qui fait le royaliste; sa pauvre femme ignore tout, vous la connaissez, je l'aurais su plus tôt si elle avait des oreilles pour entendre le mal. Pendant quelque temps, ces jeunes fous n'étaient pas dans le secret, ils n'y mettaient personne; mais, à force de rire, les meneurs se sont compromis, les niais ont compris; et, depuis les dernières escapades du comte, ils se sont échappés à dire quelques mots quand ils étaient ivres. Ces mots m'ont été rapportés par des personnes chagrines de voir un si beau, un si noble et si charmant jeune homme se perdant à plaisir. Dans ce moment, on le plaint, dans quelques jours il sera... je n'ose...

— Méprisé, dites, dites, Chesnel! s'écria douloureusement mademoiselle Armande.

— Hélas! comment voulez-vous empêcher les meilleures gens de la ville, qui ne savent que faire du matin jusqu'au soir, de contrôler les actions de leur prochain? Ainsi, les pertes de monsieur le comte au jeu, ont été calculées. Voilà, depuis deux mois, trente mille francs d'envolés; et chacun se demande où il les prend.

– Thừa tiểu thư, ngài bá tước, con người xiết bao tài trí, là trò chơi của một số kẻ hèn hạ đang rình một sự trả thù lớn: chúng muốn chúng ta bị phá sản, bị nhục nhã! Chánh án tòa án, lão Du Ronceret, như cô biết, có những tham vọng quý tộc cao...

– Ông nội ông ta là biện lý, tiểu thư Armande nói.

– Tôi biết điều đó, viên công chứng nói. Vì vậy gia đình ta không tiếp ông ấy tại nhà, ông ấy cũng không đến nhà các ngài De Troisville, nhà công tước De Verneuil, nhà hầu tước De Casteran, nhưng ông ấy là một trong những trụ cột của phòng khách Du Croisier. Ngài Fabien du Ronceret, mà cháu cô có thể giao du mà không bị hại thanh danh quá (bá tước cần có bạn), thế nào! người trẻ tuổi này là cố vấn của tất cả các điều điên rồ của bá tước, anh ta và hai ba người khác thuộc phe kẻ thù của gia đình ta, kẻ thù của ngài Hiệp sĩ, thuộc cái phe chỉ hận thù chống lại gia đình ta và chống lại tầng lớp quý tộc. Mọi người mong đợi các vị bị cháu cô làm cho phá sản, thấy cháu cô rơi vào bùn. Cuộc mưu phản này do tên gian giảo Du Croisier điều khiển, hấn giả bộ làm người bảo hoàng; vợ hấn chẳng biết gì; cô biết bà ta. Lẽ ra tôi biết sớm hơn điều đó nếu bà ta có những lỗ tai để nghe thủng cái xấu. Trong một thời gian nào đó, những chàng trẻ tuổi điên rồ này không biết điều bí mật; họ không cho ai biết cả; nhưng vì cứ cười mãi, những kẻ cầm đầu tự làm hại mình, bọn ngốc đã hiểu; và từ những vụ lêu lổng gần đây của bá tước, chúng buột mồm nói ra vài lời lúc chúng say. Những lời đó được mách lại cho tôi bởi những người buồn phiền khi thấy một chàng trẻ tuổi tuấn tú đến thế, quý phái và hấp dẫn đến thế vô cớ bị trụ lạc. Lúc này, người ta thương xót cậu, vài ngày nữa cậu sẽ... tôi không dám...

– Bị khinh bỉ, nói đi, nói đi, bác Chesnel! tiểu thư Armande kêu lên đau đớn.

– Than ôi! làm sao cô muốn ngăn cản những người tốt nhất của thành phố, không biết làm gì từ sáng sớm đến chiều tối, kiểm soát các hành vi của đồng loại mình? Như vậy, những vụ thua bạc của ngài bá tước đã được tính toán. Thế là từ hai tháng nay, ba mươi ngàn phơ-răng đã bay đi và mỗi người tự hỏi anh ta lấy đâu ra. Khi người ta nói điều đó trước mặt tôi, tôi nhắc họ trở lại trật tự! A!

Quand on en parle devant moi, je vous les rappelle à l'ordre! Ah! mais... Croyez-vous, leur disais-je ce matin, si l'on a pris les droits utiles et les terres de la maison d'Esgrignon, qu'on ait mis la main sur les trésors? Le jeune comte a le droit de se conduire à sa guise; et tant qu'il ne vous devra pas un sou, vous n'avez pas à dire un mot.

Mademoiselle Armande tendit sa main sur laquelle le vieux notaire mit un respectueux baiser.

— Bon Chesnel! Mon ami, comment nous trouverez-vous des fonds pour ce voyage? Victurnien ne peut aller à la Cour sans s'y tenir à son rang.

— Oh! mademoiselle, j'ai emprunté sur le Jard.

— Comment, vous n'aviez plus rien! Mon Dieu, s'écria-t-elle, comment ferons-nous pour vous récompenser?

— En acceptant les cent mille francs que je tiens à votre disposition. Vous comprenez que l'emprunt a été secrètement mené pour ne pas vous déconsidérer. Aux yeux de la ville, j'appartiens à la maison d'Esgrignon.

Quelques larmes vinrent aux yeux de mademoiselle Armande; Chesnel, les voyant, prit un pli de la robe de cette noble fille et le baisa.

— Ce ne sera rien, reprit-il, il faut que les jeunes gens jettent leur gourme. Le commerce des beaux salons de Paris changera le cours des idées du jeune homme. Et ici, vraiment, vos vieux amis sont les plus nobles cœurs, les plus dignes personnes du monde, mais ils ne sont pas amusants. Monsieur le comte pour se désennuyer est obligé de descendre, et il finirait par s'encanailler.

Le lendemain la vieille voiture de voyage de la maison d'Esgrignon vit le jour, et fut envoyée chez le sellier pour être mise en état. Le jeune comte fut solennellement averti par son père, après le déjeuner, des intentions formées à son égard : il irait à la

nhưng mà... tôi nói với họ sáng nay: Các người tưởng rằng, người ta lấy đi những quyền hữu ích và những đất đai của nhà D'Esgrignon là người ta đã chiếm được các cửa cái sao? Vị bá tước trẻ có quyền xử sự theo ý mình; và hể anh ta chưa nợ các người một xu, các người đừng có mà trách mắng.

Tiểu thư Armande chìa bàn tay và viên công chúng già đặt lên đó một cái hôn kính cẩn.

– Bác Chesnel tốt bụng! Bạn của tôi, làm thế nào bác tìm ra tiền cho chuyến đi này? Victurnien không thể đến Triều đình mà không giữ địa vị mình tại đó.

– Ôi! thưa tiểu thư, tôi đã thế chấp đất Jard¹ để vay.

– Sao, bác không còn gì cả ư? Lạy Chúa, chúng tôi làm thế nào để đền bù cho bác, cô kêu lên.

– Bằng cách nhận một trăm ngàn phơ-răng mà tôi đặt dưới quyền sử dụng của cô. Cô hiểu rằng cuộc vay mượn đã được tiến hành bí mật để khỏi làm mất uy tín gia đình ta. Dưới con mắt thành phố, tôi thuộc về gia đình D'Esgrignon.

Vài giọt lệ ứa ra ở mắt tiểu thư Armande. Thấy thế, Chesnel cầm lấy một nếp áo của cô gái cao thượng đó và hôn nó.

– Không hề gì, bác nói tiếp, những người trẻ tuổi phải làm những điều ngông cuồng của tuổi trẻ. Sự giao tiếp của những phòng khách thượng lưu Paris sẽ thay đổi dòng ý tưởng của người trẻ tuổi. Còn ở đây, quả thực, bạn bè cũ của gia đình ta là những tấm lòng cao thượng nhất, những con người đáng trọng nhất thế giới, nhưng họ không thú vị. Ngài bá tước để giải buồn, buộc phải xuống thấp, và cuối cùng giao lưu với bọn vô lại.

Ngày hôm sau, chiếc xe du lịch cũ của nhà D'Esgrignon xuất hiện, và được đưa đến chỗ người thợ yên cương để sửa soạn. Chàng bá tước được vị thân sinh trình trọng báo cho biết, sau bữa ăn sáng, về những ý định đối với anh: anh sẽ đến Triều đình để xin Nhà Vua

1. Đất đai riêng của Chesnel, ở nông thôn.

Cour demander du service au Roi; en voyageant, il devait se déterminer pour une carrière quelconque. La marine ou l'armée de terre, les ministères ou les ambassades, la Maison du Roi, il n'avait qu'à choisir, tout lui serait ouvert. Le Roi saurait sans doute gré aux d'Esgrignon de ne lui avoir rien demandé, d'avoir réservé les faveurs du trône pour l'héritier de la maison.

Depuis ses folies le jeune d'Esgrignon avait flairé le monde parisien, et jugé la vie réelle. Comme il s'agissait pour lui de quitter la province et la maison paternelle, il écouta gravement l'allocution de son respectable père, sans lui répondre que l'on n'entrait ni dans la marine ni dans l'armée comme jadis; que, pour devenir sous-lieutenant de cavalerie sans passer par les Écoles spéciales, il fallait servir dans les Pages; que les fils des familles les plus illustres allaient à Saint-Cyr et à l'École Polytechnique, ni plus ni moins que les fils de roturiers, après des concours publics où les gentilshommes couraient la chance d'avoir le dessous avec les vilains. En éclairant son père, il pouvait ne pas avoir les fonds nécessaires pour un séjour à Paris, il laissa donc croire au marquis et à sa tante Armande qu'il aurait à monter dans les carrosses du Roi, à paraître au rang que s'attribuaient les d'Esgrignon au temps actuel, et à frayer avec les plus grands seigneurs. Marri de ne donner à son fils qu'un domestique pour l'accompagner, le marquis lui offrit son vieux valet Joséphin, un homme de confiance qui aurait soin de lui, qui veillerait fidèlement à ses affaires, et de qui le pauvre père se défaisait, espérant le remplacer auprès de lui par un jeune domestique.

— Souvenez-vous, mon fils, lui dit-il, que vous êtes un Carol, que votre sang est un sang pur de toute mésalliance, que votre écusson a pour devise: *Il est nôtre!* qu'il vous permet d'aller partout la tête haute, et de prétendre à des reines. Rendez grâce à votre père, comme moi je fis au mien. Nous devons à

công việc; trong lúc đi đường, anh phải tự quyết định chọn một nghề nào đó. Hải quân hay lục quân, các bộ hoặc các đại sứ quán, phục vụ Hoàng gia, anh chỉ việc lựa chọn, tất cả đều rộng mở cho anh. Nhà Vua chắc sẽ biết ơn nhà D'Esgrignon đã không đòi hỏi gì Ngài, đã để dành những ân sủng của ngài vàng cho đứa con thừa kế của dòng họ.

Từ khi làm những chuyện điên rồ, chàng trẻ tuổi D'Esgrignon đã đánh hơi thấy xã hội Paris và xét đoán cuộc sống thực tại. Vì vấn đề đối với anh là từ già tỉnh lẻ và ngôi nhà của bố, anh lắng nghe một cách nghiêm trang lời phát biểu của người cha đáng kính, không trả lời cha rằng người ta không vào hải quân cũng như lục quân như xưa kia, rằng muốn thành thiếu úy kỵ binh không qua các Trường đặc biệt, phải phục vụ trong hàng ngũ Thị đồng, rằng con cái các gia đình danh tiếng nhất vào học trường Saint-Cyr¹ và trường Bách nghệ không hơn không kém con cái những người bình dân, sau những kỳ thi công khai mà ở đó, những người quý tộc có nguy cơ yếu thế hơn những người thấp hèn. Nếu làm sáng tỏ cho cha, anh có thể không có số tiền cần thiết cho một cuộc lưu lại ở Paris, thế là anh để cho hầu tước và bà cô Armande tin rằng anh sẽ leo lên những chiếc xe ngựa bốn bánh sang trọng của Nhà Vua, sẽ ra mắt ở địa vị mà gia đình D'Esgrignon tự gán cho mình trong thời hiện tại và sẽ giao thiệp với những đại lãnh chúa. Bực mình vì chỉ cung cấp được cho con trai một người đầy tớ để tháp tùng anh, hầu tước tặng anh lão bộc Joséphin của mình, một người tin cậy sẽ chăm sóc anh, trung thành trông nom công việc của anh, mà người cha khốn khổ đành tạm dứt ra, hy vọng thay thế bằng một người đầy tớ trẻ bên cạnh ông.

– Con trai của ta, ông nói với anh, hãy nhớ rằng con là một Carol, rằng máu của con là máu thuần khiết không pha trộn bằng một cuộc hôn nhân không tương xứng nào, rằng cái khiên của con mang khẩu hiệu: *il est nôtre*²!, nó cho phép con ngẩng cao đầu đi khắp nơi, và mơ ước những nữ hoàng. Hãy tạ ơn cha con, như ta đã

1. Saint Cyr, trường sĩ quan lục quân của quân đội Pháp.

2. Có nghĩa: *anh ấy là của chúng ta.*

l'honneur de nos ancêtres, saintement conservé, de pouvoir regarder tout en face, et de n'avoir à plier le genou que devant une maîtresse, devant le Roi et devant Dieu. Voilà le plus grand de vos privilèges.

Le bon Chesnel avait assisté au déjeuner, il ne s'était pas mêlé des recommandations héraldiques, ni des lettres aux puissances du jour; mais il avait passé la nuit à écrire à l'un de ses vieux amis, un des plus anciens notaires de Paris. La paternité factice et réelle que Chesnel portait à Victurnien serait incomprise, si l'on omettait de donner cette lettre, comparable peut-être au discours de Dédale à Icare. Ne faut-il pas remonter jusqu'à la mythologie pour trouver des comparaisons dignes de cet homme antique?

“Mon cher et respectable Sorbier,

Je me souviens, avec délices, d'avoir fait mes premières armes dans notre honorable carrière chez ton père, où tu m'as aimé, pauvre petit clerc que j'étais. C'est à ces souvenirs de cléricature, si doux à nos cœurs, que je m'adresse pour réclamer de toi le seul service que je t'aurai demandé dans le cours de notre longue vie, traversée par ces catastrophes politiques auxquelles j'ai dû peut-être l'honneur de devenir ton collègue. Ce service, je te le demande, mon ami, sur le bord de la tombe, au nom de mes cheveux blancs qui tomberaient de douleur, si tu n'obtempérais à mes prières. Sorbier, il ne s'agit ni de moi ni des miens. J'ai perdu la pauvre madame Chesnel et n'ai pas d'enfants. Hélas! il s'agit de plus que ma famille, si j'en avais une; il s'agit du fils unique de monsieur le marquis d'Esgrignon, de qui j'ai eu l'honneur d'être l'intendant au sortir de l'Étude, où son père m'avait envoyé, à ses frais, dans l'intention de me faire faire fortune. Cette maison, où

tạ ơn cha của mình. Nhờ danh dự của tổ tiên chúng ta, được gìn giữ một cách thiêng liêng, chúng ta có thể nhìn mọi sự trực diện và chỉ quỳ gối trước một người tình, trước Nhà Vua và trước Chúa. Đó là đặc quyền lớn nhất của con.

Bác Chesnel tốt bụng cùng dự bữa cơm sáng nay; bác không tham gia những lời dận dò về gia huy, vào thư từ cho những bậc quyền thế hiện thời; nhưng bác đã thức đêm để viết cho một trong những người bạn cũ của bác, một trong những công chứng viên kỳ cựu nhất của Paris. Tình phụ tử giả và thực mà Chesnel mang nặng đối với Victurnien sẽ không được thấu hiểu, nếu người ta bỏ sót không đưa bức thư này ra, có lẽ sánh tày bài nói của Dédale¹ với Icare. Không phải lần lên đến huyền thoại để tìm ra những so sánh xứng đáng với con người cổ xưa này hay sao?

“Sorbier thân kính của tôi,

Tôi nhớ lại với những niềm thích thú là đã bước chân vào cái nghề vẽ vang của chúng ta tại nhà ông thân sinh của anh, ở đó anh đã yêu mến tôi, gã thư ký nhỏ khốn khổ. Chính là vì những kỷ niệm của thời làm thư ký, rất dịu dàng cho lòng hai ta, mà tôi viết thư cho anh để xin anh sự giúp đỡ duy nhất mà tôi yêu cầu ở anh trong suốt cuộc đời dài lâu của chúng ta, trải qua những tai biến chính trị, có lẽ nhờ chúng tôi được vinh dự trở thành đồng nghiệp của anh. Sự giúp đỡ đó, bạn ơi, tôi ngửa tay xin bạn ở bên bờ của nấm mộ, nhân danh những sợi tóc bạc của tôi, sẽ rụng xuống vì đau khổ, nếu bạn không chấp nhận những điều khẩn cầu của tôi. Sorbier, vấn đề không phải là cho tôi, cũng không phải cho những người trong gia đình tôi. Tôi đã mất bà Chesnel khốn khổ và tôi không có con. Than ôi! đây là vấn đề hơn cả của gia đình tôi, nếu như tôi có một gia đình. Đây là vấn đề của đứa con trai một của ngài hầu tước D’Esgrignon, tôi có vinh dự làm quản lý hầu ngài sau khi tập sự

1. Trong huyền thoại Hy Lạp, Dédale là nhà kiến trúc và nhà điêu khắc, người xây dựng mê đạo (mê lộ) trong đó nhốt Monitaure. Theo lệnh của Minos, Dédale cũng bị cầm tù trong đó, nhưng đã thoát ra cùng con trai Icare bằng cách làm những cái cánh bằng lông vũ, gắn bằng sáp. Dédale dặn Icare phải tránh hai cực: bay quá cao hoặc quá thấp, phải luôn ở lưng chừng.

j'ai été nourri, a subi tous les malheurs de la Révolution. J'ai pu lui sauver quelque bien, mais qu'est-ce en comparaison de l'opulence éteinte? Sorbier, je ne saurais t'exprimer à quel point je suis attaché à cette grande maison que j'ai vue près de choir dans l'abîme des temps: la proscription, la confiscation, la vieillesse et point d'enfant! Combien de malheurs! Monsieur le marquis s'est marié, sa femme est morte en couches du jeune comte, il ne reste aujourd'hui de bien vivant que ce noble, cher et précieux enfant. Les destinées de cette maison résident en ce jeune homme, il a fait quelques dettes en s'amusant ici. Que devenir en province avec cent misérables louis? Oui, mon ami, cent louis, voilà où en est la grande maison d'Esgrignon. Dans cette extrémité, son père a senti la nécessité de l'envoyer à Paris y réclamer à la cour la faveur du Roi. Paris est un lieu bien dangereux pour la jeunesse. Il faut la dose de raison qui nous fait notaires pour y vivre sagement. Je serais d'ailleurs au désespoir de savoir ce pauvre enfant vivant des privations que nous avons connues. Te souviens-tu du plaisir avec lequel tu as partagé mon petit pain, au parterre du Théâtre-Français, quand nous y sommes restés un jour et une nuit pour voir la représentation du *Mariage de Figaro* aveugles que nous étions! Nous étions heureux et pauvres, mais un noble ne saurait être heureux dans l'indigence. L'indigence d'un noble est une chose contre nature. Ah! Sorbier, quand on a eu le bonheur d'avoir, de sa main, arrêté dans sa chute l'un des plus beaux arbres généalogiques du royaume, il est si naturel de s'y attacher, de l'aimer, de l'arroser, de vouloir le voir refléuri, que tu ne t'étonneras point des précautions que je prends, et de m'entendre réclamer le concours de tes lumières pour faire arriver à bien notre jeune homme. La maison d'Esgrignon a destiné la somme de cent mille francs aux frais du voyage entrepris par monsieur le comte. Tu le verras, il n'y a pas à Paris de jeune homme qui puisse lui être comparé! Tu t'intéresseras à lui comme à un fils unique. Enfin je suis certain

xong tại Văn phòng nơi thân sinh ngài ấy chịu phí tổn gửi tôi đến học với ý định giúp tôi làm nên. Nhà ấy, ở đó tôi đã được nuôi dưỡng, đã chịu mọi bất hạnh của cuộc Cách mạng. Tôi đã có thể cứu cho nó một ít tài sản, nhưng không là gì so với sự giàu sang đã tắt? Sorbier, tôi không thể diễn đạt với bạn tôi gần bó đến mức nào với gia đình lớn ấy mà tôi nhìn thấy gần rơi vào vực thẳm của thời thế: lưu đày, tịch thu, tuổi già và tuyệt tự! biết bao nhiêu là bất hạnh! Ngài hầu tước đã kết hôn; vợ ngài mất khi sinh hạ vị bá tước trẻ, ngày nay chỉ còn tài sản sống là đứa con quý phái, thân yêu và quý giá này. Vận mệnh của gia đình này ở trong người trẻ tuổi ấy; anh ta đã mắc vài món nợ khi chơi bời ở đây. Ở tỉnh lẻ, với một trăm đồng lu-i quền thì trở thành cái gì? Vàng, bạn ơi, trăm lu-i, gia đình đại quý tộc D'Esgrignon đã đi đến chỗ ấy đấy. Trong sự cùng cực đó, bố anh ấy cảm thấy cần thiết phải gửi anh đến Paris để đòi ở Triều đình ân sủng của nhà Vua. Paris là một nơi rất nguy hiểm cho tuổi trẻ. Phải có một liều lượng lý trí nó làm chúng ta thành công chúng viên mới sống ngoan ngoãn được ở đó. Và lại tôi sẽ tuyệt vọng khi biết rằng đứa con khốn khổ đó sống trong những thiếu thốn mà chúng ta đã trải. Bạn nhớ không niềm vui khi bạn chia sẻ chiếc bánh mì con của tôi, ở khu sau khoang nhạc của Nhà hát Pháp, nơi chúng ta đã ở lại một ngày một đêm để xem diễn *Đám cưới Figaro*¹, lúc đó chúng ta mù quáng biết mấy! Chúng ta nghèo nhưng hạnh phúc, một nhà quý tộc thì không thể hạnh phúc trong nghèo túng. Sự nghèo túng của một nhà quý tộc là điều trái với lẽ tự nhiên. A! Sorbier, khi người ta có diễm phúc tự tay mình chặn được sự sụp đổ của một trong những cây phả hệ đẹp nhất của vương quốc, lẽ tự nhiên người ta gần bó với nó, yêu mến nó, tưới tắm cho nó, mong thấy nó lại nở hoa đến mức bạn sẽ không ngạc nhiên về những sự thận trọng của tôi và thấy tôi đòi hỏi sự giúp đỡ của trí thông minh nơi bạn để giúp người trẻ tuổi của chúng ta thành đạt. Nhà D'Esgrignon đã dành số tiền một trăm ngàn phơ-răng vào phí tổn chuyến đi của ngài bá tước. Bạn sẽ thấy, ở Paris không có người trẻ

1. *Le mariage de Figaro*, vở kịch nổi tiếng diễn năm 1784 của Pierre Augustin Caron de Beaumarchais (1732-1799), nhà văn Pháp.

que madame Sorbier n'hésitera pas à te seconder dans la tutelle morale dont je t'investis. La pension de monsieur le comte Victurnien est fixée à deux mille francs par mois; mais tu commenceras par lui en remettre dix mille pour ses premiers frais. Ainsi, la famille a pourvu à deux ans de séjour, hors le cas d'un voyage à l'étranger, pour lequel nous verrions alors à prendre d'autres mesures. Associe-toi, mon vieil ami, à cette œuvre, et tiens les cordons de la bourse un peu serrés. Sans admonester monsieur le comte, soumets-lui des considérations, retiens-le autant que tu pourras, et fais en sorte qu'il n'anticipe point d'un mois sur l'autre, sans de valables raisons car il ne faudrait pas le désespérer dans une circonstance où l'honneur serait engagé. Informe-toi de ses démarches, de ce qu'il fait, des gens qu'il fréquentera; surveille ses liaisons. Monsieur le Chevalier m'a dit qu'une danseuse de l'Opéra coûtait souvent moins cher qu'une femme de la Cour. Prends des informations sur ce point, et retourne-moi ta réponse. Madame Sorbier pourrait, si tu es trop occupé, savoir ce que deviendra le jeune homme, où il ira. Peut-être l'idée de se faire l'ange gardien d'un enfant si charmant et si noble lui sourira-t-elle! Dieu lui saurait gré d'avoir accepté cette sainte mission. Son cœur tressaillera peut-être en apprenant combien monsieur le comte Victurnien court de dangers dans Paris; vous le verrez: il est aussi beau que jeune, aussi spirituel que confiant. S'il se liait à quelque mauvaise femme, madame Sorbier pourrait mieux que toi l'avertir de tous les dangers qu'il courrait. Il est accompagné d'un vieux domestique qui pourra te dire bien des choses. Sonde Joséphin, à qui j'ai dit de te consulter dans les conjonctures délicates. Mais pourquoi t'en dirais-je davantage? Nous avons été clercs et malins, rappelle-toi nos escapades, et aie pour cette affaire quelque retour de jeunesse, mon vieil ami. Les soixante mille francs te seront remis en un bon sur le Trésor, par un monsieur de notre ville, qui se rend à Paris," etc.

tuổi nào sánh kịp anh ta! Bạn sẽ quan tâm đến anh ta như quan tâm đến đứa con một. Cuối cùng, tôi chắc rằng bà Sorbier sẽ không do dự giúp đỡ bạn trong sự bảo trợ tinh thần mà tôi trao cho bạn. Tiền trợ cấp của bá tước Victurnien được quy định hai ngàn phơ-răng mỗi tháng; nhưng bạn bắt đầu bằng cách chuyển cho anh ta mười ngàn phơ-răng vào những khoản chi phí đầu tiên. Như vậy, gia đình đã chi cấp cho hai năm lưu trú. Ngoài trường hợp một cuộc du lịch ra nước ngoài, mà chúng tôi sẽ xem xét lúc đó để tìm cách xử trí khác. Bạn cố tri ơi, hãy hợp tác trọng công trình này và hãy thắt những sợi dây của túi tiền chặt một chút. Tuy không cảnh cáo ngài bá tước, nhưng hãy đưa ra cho anh ta những điều cần cân nhắc, cảnh báo ta nhiều hết mức bạn có thể làm được, và làm thế nào để anh ta không lán thán này sang tháng khác mà không có lý do xác đáng, vì không nên làm anh ta thất vọng trong một hoàn cảnh mà danh dự bị liên can. Bạn hãy tìm hỏi những hành tung của anh ta, những việc anh ta làm, những người ta lui tới; hãy canh chừng những quan hệ của anh. Ngài Hiệp sĩ có nói với tôi rằng một vũ nữ của Nhà hát kịch thường không tốn phí bằng một phụ nữ ở Triều đình. Bạn hãy lấy tin tức về điểm đó và trả lời cho tôi biết. Nếu bạn quá bận, bà Sorbier có thể tìm hiểu xem người trai trẻ ấy thế nào, anh ta đi đâu. Có thể ý nghĩ làm thân bản mệnh cho một đứa con hấp dẫn đến thế và quý phái đến thế sẽ khiến bà nhà ưng ý! Chúa sẽ biết ơn bà đã nhận sứ mệnh thiêng liêng đó. Trái tim bà có lẽ sẽ rung lên khi biết bá tước Victurnien trải biết bao nguy hiểm ở Paris, bạn sẽ nhìn thấy anh ấy: tuấn tú ngang với trẻ trung, dí dỏm ngang với tự tin. Nếu anh ta có quan hệ với một người đàn bà xấu nào, bà Sorbier có thể báo trước cho anh ta, tốt hơn là bạn báo, về tất cả những nguy hiểm anh ta sẽ gánh chịu. Anh ta có một lão bộc đi theo; người này có thể nói với bạn nhiều chuyện. Hãy thăm dò Joséphin; mà tôi đã dặn hãy hỏi ý kiến bạn trong những hoàn cảnh tế nhị. Nhưng tại sao lại nói với bạn nhiều hơn nhỉ? Chúng ta đã là thư ký và ranh mãnh; bạn hãy nhớ lại những vụ lêu lổng của chúng ta và hãy đưa vào công việc này một chút hồi xuân, ông bạn già ạ. Sáu mươi ngàn phơ-răng sẽ được trao cho bạn bằng một tờ phiếu ở kho bạc, do một ông ở thành phố chúng tôi đi lên Paris...”

Si le vieux couple eût suivi les instructions de Chesnel, il eût été obligé de payer trois espions pour surveiller le comte d'Esgrignon. Cependant il y avait dans le choix du dépositaire une ample sagesse. Un banquier donne des fonds, tant qu'il en a dans sa caisse, à celui qui se trouve crédité chez lui; tandis qu'à chaque besoin d'argent le jeune comte serait obligé d'aller faire une visite au notaire qui, certes, userait du droit de remontrance. Victurnien pensa trahir sa joie en apprenant qu'il aurait deux mille francs par mois. Il ne savait rien de Paris. Avec cette somme, il croyait pouvoir y mener un train de Prince.

Le jeune comte partit le surlendemain accompagné des bénédictions de tous les habitués du Cabinet des Antiques, embrassé par les douairières, comblé de vœux, suivi hors de la ville par son vieux père, par sa sœur et par Chesnel, qui, tous trois, avaient les yeux pleins de larmes. Ce départ subit défraya pendant plusieurs soirées les entretiens de la ville, il remua surtout les cœurs haineux du salon de du Croisier. Après avoir juré la perte des d'Esgrignon, l'ancien fournisseur, le Président et leurs adhérents voyaient leur proie s'échappant. Leur vengeance était fondée sur les vices de cet étourdi, désormais hors de leur portée.

Une pente naturelle à l'esprit humain, qui fait souvent une débauchée de la fille d'une dévote, une dévote de la fille d'une femme légère, la loi des Contraires, qui sans doute est *la résultante* de la loi des Similaires, entraînait Victurnien vers Paris par un désir auquel il aurait succombé tôt ou tard. Élevé dans une vieille maison de province, entouré de figures douces et tranquilles qui lui souriaient, de gens graves affectionnés à leurs maîtres et en harmonie avec les couleurs antiques de cette demeure, cet enfant n'avait vu que des amis respectables. Excepté le Chevalier séculaire, tous ceux qui l'entourèrent avaient des manières posées, des paroles décentes et sentencieuses. Il avait été caressé par ces

Nếu đôi vợ chồng già làm theo những chỉ dẫn của Chesnel, ắt họ buộc phải thuê ba mặt thám để theo dõi bá tước D'Esgrignon. Tuy nhiên, trong việc chọn lựa người ủy thác, có một sự khôn ngoan đầy đủ. Một chủ ngân hàng cung cấp tiền, chùng nào còn tiền trong quỹ, cho người có tín dụng ở ngân hàng anh ta, trong khi mỗi lúc cần tiền, vị bá tước trẻ buộc phải đến thăm công chúng viên, ông này dĩ nhiên, sẽ sử dụng quyền khiển trách. Victurnien định biểu lộ niềm vui khi biết được mình sẽ có hai ngàn phơ-răng mỗi tháng. Anh ta không biết gì về Paris. Với số tiền ấy, anh ta tưởng có thể sống một cuộc sống đế vương ở đó.

Ngày hôm sau nữa, vị bá tước trẻ ra đi kèm theo là lời cầu chúc của tất cả những người quen thuộc của Phòng Cổ vật, được các bà quả phụ¹ ôm hôn, tràn đầy lời chúc tụng, có người cha già, người cô của anh và Chesnel đi tiến ra ngoài thành phố, cả ba mắt đều nhòa lệ. Cuộc ra đi đột ngột đó làm đề tài chuyện trò của thành phố trong nhiều buổi tối, đặc biệt nó làm xáo động những trái tim ghen ghét của phòng khách Du Croisier. Sau khi đã thề làm diệt vong gia đình D'Esgrignon, người cung ứng cũ, Chánh án và những người ủng hộ nhìn thấy con mồi của mình chạy thoát. Sự trả thù của họ dựa trên những thói xấu của kẻ đại đột này, từ nay ngoài tầm tay của họ.

Một thiên hướng tự nhiên đối với trí tuệ con người, nó thường biến con gái của một phụ nữ sùng tín thành trụ lạc và con gái một người đàn bà nhẹ dạ thành sùng tín; luật các Mâu thuẫn, nó chắc chắn là *hợp lực* của luật các Tương đồng, đã lôi cuốn Victurnien tới Paris bởi một dự vọng sẽ làm anh khuyu xuống không chóng thì chầy. Được nuôi dưỡng trong một gia đình cổ ở tỉnh lẻ được những hình ảnh dịu dàng và yên tĩnh mỉm cười với anh vấy bọc, được những gia nhân nghiêm trang tận tâm với chủ và hòa hợp với những màu sắc cổ kính của chỗ này bao quanh, đứa con này đã chỉ gặp những người bạn đáng kính. Ngoại trừ Hiệp sĩ lâu đời ra, tất cả những người quanh anh có cử chỉ từ tốn, lời lẽ đoan trang và trịnh trọng. Anh được vuốt ve bởi những người đàn bà mặc váy xám và

1. *Douairière*: người quả phụ có của để, tức là có của do chồng qua đời để lại.

femmes à jupes grises, à mitaines brodées, que Blondet vous a dépeintes. L'intérieur de la maison paternelle était décoré par un vieux luxe qui n'inspirait que les moins folles pensées. Enfin, instruit par un abbé sans fausse religion, plein de cette aménité des vieillards assis sur ces deux siècles qui apportent dans le nôtre les roses séchées de leur expérience et la fleur fanée des coutumes de leur jeunesse, Victurnien, que tout aurait dû façonner à des habitudes sérieuses, à qui tout conseillait de continuer la gloire d'une maison historique, en prenant sa vie comme une grande et belle chose, Victurnien écoutait les plus dangereuses idées. Il voyait dans sa noblesse un marchepied bon à l'élever au-dessus des autres hommes. En frappant cette idole encensée au logis paternel, il en avait senti le creux. Il était devenu le plus horrible des êtres sociaux et le plus commun à rencontrer, un égoïste conséquent. Amené, par la religion aristocratique du *moi*, à suivre ses fantaisies adorées par les premiers qui eurent soin de son enfance, et par les premiers compagnons de ses folies de jeunesse, il s'était habitué à n'estimer toute chose que par le plaisir qu'elle lui rapportait, et à voir de bonnes âmes réparant ses sottises; complaisance pernicieuse qui devait le perdre. Son éducation, quelque belle et pieuse qu'elle fût, avait le défaut de l'avoir trop isolé, de lui avoir caché le train de la vie à son époque, qui, certes, n'est pas le train d'une ville de province: sa vraie destinée le menait plus haut. Il avait contracté l'habitude de ne pas évaluer le fait à sa valeur sociale, mais relative; il trouvait ses actions bonnes en raison de leur utilité. Comme les despotes, il faisait la loi pour la circonstance; système qui est aux actions du vice ce que la fantaisie est aux œuvres d'art, une cause perpétuelle d'irrégularité. Doué d'un coup d'œil perçant et rapide, il voyait bien et juste; mais il agissait vite et mal. Je ne sais quoi d'incomplet, qui ne s'explique pas et qui se rencontre en beaucoup de jeunes gens, altérait sa conduite. Malgré son active pensée, si soudaine en ses manifestations; dès que la sensation parlait, la cervelle obscurcie

mang bao tay thêu, mà Blondet đã mô tả cho chúng ta. Nội thất của ngôi nhà thân sinh được trang trí bằng một sự xa hoa cổ xưa, chỉ gọi ra những ý tưởng ít điên rồ nhất. Cuối cùng, được dạy dỗ bởi một thầy tu chân chính không nguy đạo, đầy sự nhã nhặn của những ông già ngồi trên hai thế kỷ và mang đến cho thế kỷ chúng ta những bông hồng khô của kinh nghiệm họ và đóa hoa lan của các tập quán thời thanh niên của họ, Victurnien mà tất cả lẽ ra đã phải đào luyện cho những thói quen nghiêm chỉnh, mà tất cả đều khuyên tiếp tục niềm vinh quang của một dòng họ lịch sử bằng cách coi đời mình như một thứ lớn lao và đẹp đẽ, Victurnien lại nghe theo những ý tưởng nguy hiểm nhất. Anh nhìn thấy ở dòng dõi quý phái của mình một bậc lên xuống tốt để nâng anh lên trên những người khác. Khi gõ vào thân tượng được xông hương đó ở nhà ông thân sinh, anh đã cảm thấy sự trống rỗng của nó. Anh đã trở thành con người xã hội gồm ghiếc nhất và thường gặp nhất, một gã vị kỷ nhất quán. Được dắt dẫn bởi tín ngưỡng quý tộc thờ phụng *cái tôi*, đi theo những ý ngông của mình mà những người đầu tiên chăm sóc tuổi thơ của anh, và những người bạn đầu tiên của sự điên rồ trong tuổi thanh niên của anh tôn thờ, anh quen đánh giá mọi vật duy nhất qua lạc thú chúng đem lại cho anh và quen thấy những tâm hồn trung hậu sửa chữa các đại đột của anh; tính hay chiều lòng độc hại ắt sẽ làm hư anh. Sự giáo dục của anh, dù tốt đẹp và sùng đạo đến đâu, vẫn có thiếu sót là đã quá cách ly anh, là đã che giấu anh cách sống của thời đại anh, ắt không phải là cách sống của một thành phố tỉnh lẻ; số mệnh thật của anh đưa anh lên cao hơn. Anh đã nhiễm thói quen không đánh giá sự việc ở giá trị xã hội của nó, mà ở giá trị tương đối, anh thấy những hành vi của anh là tốt do chúng có ích. Như những nhà chuyên chế, anh làm luật cho trạng huống; đối với những hành vi của thói xấu, quy tắc trên giống sự tương tượng đối với những tác phẩm nghệ thuật, nó là một nguyên nhân vĩnh cửu của sự không theo quy củ. Được phú bẩm một cái nhìn sắc và nhanh, anh nhìn rõ và đúng nhưng anh hành động gấp và sai. Tôi không hiểu cái gì không trọn vẹn, không giải nghĩa được và thường gặp ở nhiều người trẻ tuổi làm biến chất hạnh kiểm của anh. Mặc dù tư duy anh linh hoạt, biểu lộ bất thần, song ngay lúc cảm giác lên tiếng, trí não

semblait ne plus exister. Il eût fait l'étonnement des sages, il était capable de surprendre les fous. Son désir, comme un grain d'orage, couvrait aussitôt les espaces clairs et lucides de son cerveau; puis, après des dissipations contre lesquelles il se trouvait sans force, il tombait en des abattements de tête, de cœur et de corps, en des prostrations complètes où il était imbécile à demi : caractère à traîner un homme dans la boue quand il est livré à lui-même, à le conduire au sommet de l'État quand il est soutenu par la main d'un ami sans pitié. Ni Chesnel, ni le père, ni la tante n'avaient pu pénétrer cette âme qui tenait par tant de coins à la poésie, mais frappée d'une épouvantable faiblesse à son centre.

Quand Victurnien fut à quelques lieues de sa ville natale, il n'éprouva pas le moindre regret, il ne pensa plus à son vieux père, qui le chérissait comme dix générations, ni à sa tante dont le dévouement était presque insensé. Il aspirait à Paris avec une violence fatale, il s'y était toujours transporté par le pensée comme dans le monde de la féerie et y avait mis la scène de ses plus beaux rêves. Il croyait y primer comme dans la ville et dans le Département où régnait le nom de son père. Plein, non d'orgueil, mais de vanité, ses jouissances s'y agrandissaient de toute la grandeur de Paris. Il franchit la distance avec rapidité. De même que sa pensée, sa voiture ne mit aucune transition entre l'horizon borné de sa province et le monde énorme de la capitale. Il descendit rue de Richelieu, dans un bel hôtel près du boulevard, et se hâta de prendre possession de Paris comme un cheval affamé se rue sur une prairie. Il eut bientôt distingué la différence des deux pays. Surpris plus qu'intimidé par ce changement, il reconnut, avec la promptitude de son esprit, combien il était peu de chose au milieu de cette encyclopédie babylonienne, combien il serait fou de se mettre en travers du torrent des idées et des mœurs nouvelles. Un seul fait lui suffit. La veille, il avait remis la lettre de son père au duc de Lenoncourt, un des seigneurs français le plus en faveur

bị mờ mịt đi đường như không tồn tại nữa. Lẽ ra anh làm cho người khôn ngạc nhiên, anh lại có khả năng làm người điên sững sốt. Dục vọng của anh, như một cơn giông chẳng mấy chốc trùn lên những khoảng trong sáng và minh mẫn miền não bộ anh; đoạn, sau những trò phóng dăng mà anh bất lực không chống lại nổi, anh sa vào những rã rời về trí tuệ, tâm hồn và thể xác, vào những trạng thái hoàn toàn ử rữ nửa ngậy nửa dại: tính khí sẽ lôi kéo một con người vào bùn khi anh ta bị phó mặc cho bản thân, sẽ dắt dẫn người ấy lên đỉnh cao Nhà nước khi anh ta được bàn tay một người bạn không thương xót nâng đỡ. Bác Chesnel, ông bố, bà cô đều không thể thấu hiểu tâm hồn này, gắn với thơ ca ở nhiều điểm, nhiều cạnh, nhưng bị một sự yếu đuối kinh khủng ngự trị ở trung tâm.

Khi Victurnien cách thành phố quê hương vài dặm, anh không cảm thấy một sự luyến tiếc nhỏ nào, anh không còn nghĩ đến người cha già đã yêu thương anh như mười thế hệ, lẫn người cô mà sự tận tụy hầu như điên rồ. Anh khát khao Paris với một sự mãnh liệt có tính định mệnh, anh đã luôn hướng đến đó trong ý nghĩ như đến một thế giới thân tiên và đã đặt ở đó vũ đài của những giấc mộng đẹp nhất của anh. Anh tưởng sẽ đứng đầu ở đó như ở thành phố và tỉnh lẻ nơi tên họ của cha anh ngự trị. Anh tràn đầy không phải lòng kiêu hãnh mà tính kiêu ngạo, nên những lạc thú của anh lớn lên ở đó với tất cả sự lớn lao của Paris. Anh vượt qua khoảng cách một cách nhanh chóng. Giống như ý nghĩ của anh, chiếc xe của anh cũng chẳng để một sự chuyển tiếp nào giữa chân trời hạn hẹp nơi tỉnh lẻ của anh với thế giới to lớn lạ thường của thủ đô. Anh xuống xe ở đường Richelieu, ở một khách sạn xinh đẹp gần đại lộ, và vội vã chiếm lĩnh Paris như một con ngựa đói lao vào một đồng cỏ. Anh phân biệt được ngay sự khác nhau giữa hai xứ sở. Kinh ngạc hơn là rụt rè e sợ bởi sự thay đổi đó, anh nhận ra, với sự nhanh nhạy của trí tuệ mình, rằng mình chẳng là cái gì hết ở giữa cuốn bách khoa toàn thư đô thành này, rằng sẽ xiết bao điên rồ đứng ngáng dòng thác các ý tưởng và các phong tục mới. Một sự việc duy nhất đủ cho anh hiểu hết. Ngày hôm trước, anh đã trao lá thư của bố anh cho công tước De Lenoncourt, một trong những lãnh chúa Pháp được Nhà Vua ưu ái nhất: anh đã gặp ông trong tư dinh lộng lẫy, giữa

auprès du Roi; il l'avait trouvé dans son magnifique hôtel, au milieu des splendeurs aristocratique, le lendemain il le rencontra sur le boulevard, à pied, un parapluie à la main, flânant, sans aucune distinction, sans son cordon bleu que jadis un chevalier des Ordres ne pouvait jamais quitter. Ce duc et pair, Premier Gentilhomme de la Chambre du Roi, n'avait pu, malgré sa haute politesse, retenir un sourire en lisant la lettre du marquis, son parent. Ce sourire avait dit à Victurnien qu'il y avait plus de soixante lieues entre le Cabinet des Antiques et les Tuileries; il y avait une distance de plusieurs siècles.

A chaque époque, le Trône et la Cour se sont entourés de familles favorites sans aucune ressemblance ni de nom ni de caractères avec celles des autres règnes. Dans cette sphère, il semble que ce soit le Fait et non l'Individu qui se perpétue. Si l'Histoire n'était là pour prouver cette observation, elle serait incroyable. La Cour de Louis XVIII mettait alors en relief des hommes presque étrangers à ceux qui ornaient celle de Louis XV: les Rivière, les Blacas, les d'Avaray, les Dambray, les Vaublanc, Vitrolles, d'Autichamp, Larochejaquelein, Pasquier, Decazes, Lainé, de Villèle, La Bourdonnaye, etc. Si vous comparez la Cour de Henri IV à celle de Louis XIV, vous n'y retrouvez pas cinq grandes maisons subsistantes: Villeroy, favori de Louis XIV, était le petit-fils d'un secrétaire parvenu sous Charles IX. Le neveu de Richelieu n'y est presque rien déjà. Les d'Esgrignon, quasi princiers sous les Valois, tout-puissants sous Henri IV, n'avaient aucune chance à la Cour de Louis XVIII, qui ne songeait seulement pas à eux. Aujourd'hui des noms aussi illustres que celui des maisons souveraines, comme les Foix-Grailly, les d'Hérouville, faute d'argent, la seule puissance de ce temps, sont dans une obscurité qui équivaut à l'extinction. Aussitôt que Victurnien eut jugé ce monde, et il ne le jugea que sous ce rapport en se sentant

những vẻ huy hoàng quý tộc, ngày hôm sau anh gặp ông trên đại lộ, đi bộ ô cầm tay, dạo chơi thơ thẩn, không chút phân biệt nào, không có huân chương màu xanh¹ mà xưa kia một người quý tộc được tặng thưởng chẳng bao giờ được rời. Vị công tước và nguyên lão triều thần số một của cung đình ấy đã không thể, dẫu rất lịch sự, nén một nụ cười khi đọc bức thư của người bà con, hầu tước D'Esgrignon. Cái mỉm cười đó nói với Victurnien rằng giữa Phòng Cổ vật và điện Tuileries xa hơn là sáu mươi dặm, có một khoảng cách của nhiều thế kỷ.

Ở mỗi thời đại, Ngai vàng và Triều đình đều được bao bọc bởi những gia đình được sủng ái không có gì giống nhau về tên tuổi lẫn tính khí với những gia đình được sủng ái của các vương triều khác. Trong lĩnh vực này hình như chính là Sự việc, chứ không phải Cá thể tồn tại mãi. Nếu Lịch sử không có ở đó để chứng thực nhận xét ấy, thì không thể tin được nó. Triều đình Louis XVIII lúc đó làm nổi bật những người hầu như khác lạ với những người tô điểm cho Triều đình của Louis XV: những Rivière, những Blacas, những D'Avaray, những Dambray, những Vaublanc, Vitrolles, D'Autichamp, Larochejaquelein, Pasquier, Decazes, Lainé, De Villèle, La Bourdonnaye, v.v... Nếu anh so sánh Triều đình của Henri IV với Triều đình của Louis XIV, anh sẽ thấy ở đây chẳng còn lại được năm gia đình quý tộc: Villeroy, sủng thần của Louis XIV, là cháu nội một thư lại mới nổi dưới thời Charles IX. Cháu thúc bá của Richelieu đã gần như không là gì cả ở đó. Họ D'Esgrignon, gần như là hoàng thân dưới các triều đại Valois², đây quyền uy dưới thời Henri IV không có vận may nào ở Triều đình của Louis XVIII, Triều đình chỉ nghĩ đến họ. Ngày nay, những tên họ lầy lùng ngang với những gia đình vương giả, như những họ Foix-Grailly, D'Hérouville, vì thiếu tiền, thế lực duy nhất của thời

1. Huân chương Thánh-Linh, bị phế bỏ năm 1791, đến 1816 được vua Louis XVIII phục hồi, và sau năm 1830 không tặng thưởng nữa.

2. Valois nhánh các Capétiens trị vì nước Pháp từ năm 1328 đến năm 1589, từ ngày lên ngôi của Philippe IV, anh em thúc bá của người Caputien trực hệ cuối cùng là Charles IV đến ngày mất không có hậu duệ của Henri III.

blessé par l'égalité parisienne, monstre qui acheva sous la Restauration de dévorer le dernier morceau de l'État social, il voulut reconquérir sa place avec les armes dangereuses, quoique émoussées, que le siècle laissait à la noblesse : il imita les allures de ceux à qui Paris accordait sa coûteuse attention, il sentit la nécessité d'avoir des chevaux, de belles voitures, tous les accessoires du luxe moderne. Comme le lui dit de Marsay, le premier dandy qu'il trouva dans le premier salon où il fut introduit, il fallait *se mettre à la hauteur de son époque*. Pour son malheur, il tomba dans le monde des roués Parisiens, des de Marsay, des Ronquerolles, des Maxime de Trailles, des des Lupeaulx, des Rastignac, des Vandenesse, des Adjuda-Pinto, des Beaudenord, des Roche-Hugon et des Manerville qu'il trouva chez la marquise d'Espard, chez les duchesses de Grandlieu, de Carigliano, de Chaulieu, chez les marquises d'Aiglemont et de Listomère, chez madame Firmiani, chez la comtesse de Sérisy, à l'Opéra, aux ambassades, partout où le mena son beau nom et sa fortune apparente. A Paris, un nom de haute noblesse, reconnu et adopté par le faubourg Saint-Germain qui sait ses provinces sur le bout du doigt, est un passeport qui ouvre les portes les plus difficiles à tourner sur leurs gonds pour les inconnus et pour les héros de la société secondaire. Victurnien trouva tous ses parents aimables et accueillants dès qu'il ne se produisit pas en solliciteur : il avait vu sur-le-champ que le moyen de ne rien obtenir était de demander quelque chose. A Paris, si le premier mouvement est de se montrer protecteur, le second, beaucoup plus durable, est de mépriser le protégé. La fierté, la vanité, l'orgueil, tous les bons comme les mauvais sentiments du jeune comte le portèrent à prendre, au contraire, une attitude agressive. Les ducs de Verneuil, d'Hérouville, de Lenoncourt, de Chaulieu, de Navarreins, de Grandlieu, de Maufrigneuse, les princes de Cadignan et de

này, đang ở trong một cảnh tăm tối tương đương với sự tắt ngấm. Ngay khi Victurnien vừa phán xét thế giới này, và anh chỉ phán xét nó về phương diện ấy và tự cảm thấy bị xúc phạm bởi sự bình đẳng của Paris, con quái vật nó đã nuốt xong dưới thời Trùng hưng miếng cuối cùng của Hiện trạng xã hội, anh muốn giành lại vị trí của mình với những vũ khí nguy hiểm, tuy đã cùn, mà thời đại để lại cho tầng lớp quý tộc: anh bắt chước cung cách của những người được Paris dành cho mối quan tâm đất tiền, anh cảm thấy cần thiết phải có ngựa, có xe sang đẹp, tất cả những đồ phụ tùng của sự xa hoa hiện đại. Như De Marsay, cậu công tử bột đầu tiên anh gặp ở phòng khách đầu tiên anh được ra mắt, đã nói với anh, phải *đúng ở tầm cao của thời đại mình*. Bất hạnh cho anh, anh rơi vào thế giới những người trác táng của Paris, những De Marsay, những Ronquerolles, những Maxime de Trailles, những Des Lupeaulx, những Rastignac, những Vandenesse, những Adjuda-Pinto, những Beaudenord, những Roche-Hugon và những Manerville mà anh gặp ở nhà bà hầu tước D'Espard, ở nhà các nữ công tước De Grandlieu, De Carigliano, De Chaulieu, ở nhà các nữ hầu tước D'Aiglemont và De Listomère, ở nhà bà Firmiani, ở nhà nữ bá tước De Sérisy, ở Nhà hát nhạc kịch, ở các đại sứ quán, khắp mọi nơi mà cái tên họ đẹp đẽ của anh và tài sản bề ngoài của anh đưa anh đến. Ở Paris, một cái tên đại quý tộc, được khu Saint-Germain am hiểu các tỉnh lẻ của nó như lòng bàn tay thừa nhận và chấp thuận, là một hộ chiếu mở được các cánh cửa khó nhất xoay trên bản lề nhất trước những người không tiếng tăm và những anh hùng của giới trung đẳng. Victurnien thấy tất cả những người bà con đều dễ thương và mến khách lúc anh không ra mắt với tư cách người xin xỏ: anh tức khắc nhận ra rằng cách để không được gì cả là xin một cái gì đó. Ở Paris, nếu động thái đầu tiên là tỏ ra người che chở, động thái thứ hai, lâu bền hơn nhiều, là khinh bỉ người được che chở. Lòng tự hào, tính kiêu căng, niềm kiêu hãnh, tất cả những tình cảm tốt cũng như xấu của chàng bá tước trẻ trái lại đưa anh đến một thái độ khiêu khích. Thế là các công tước De Verneuil, D'Hérouville, De Lenoncourt, De Chaulieu, De Navarreins, De Grandlieu, De Maufriigneuse, các vương tước De Cadignan và De

Blamont-Chauvry se firent alors un plaisir de présenter au Roi ce charmant débris d'une vieille famille. Victurnien vint aux Tuileries dans un magnifique équipage aux armes de sa maison; mais sa présentation lui démontra que le Peuple donnait trop de soucis au Roi pour qu'il pensât à sa Noblesse. Il devina tout à coup l'ilotisme auquel la Restauration, bardée de ses vieillards éligibles et de ses vieux courtisans, avait condamné la jeunesse noble. Il comprit qu'il n'y avait pour lui de place convenable ni à la Cour, ni dans l'État, ni à l'armée, enfin nulle part. Il s'élança donc dans le monde des plaisirs. Produit à l'Élysée-Bourbon, chez la duchesse d'Angoulême, au pavillon Marsan, il rencontra partout les témoignages de politesse superficielle dus à l'héritier d'une vieille famille dont on se souvint quand on le vit. C'était encore beaucoup qu'un souvenir. Dans la distinction par laquelle on honorait Victurnien, il y avait la pairie et un beau mariage; mais sa vanité l'empêcha de déclarer sa position, il resta sous les armes de sa fausse opulence. Il fut d'ailleurs si complimenté de sa tenue, si heureux de son premier succès, qu'une honte éprouvée par bien des jeunes gens, la honte d'abdiquer, lui conseilla de garder son attitude. Il prit un petit appartement dans la rue du Bac, avec une écurie, une remise et tous les accompagnements de la vie élégante à laquelle il se trouva tout d'abord condamné.

Cette mise en scène exigea cinquante mille francs, et le jeune comte les obtint contre toutes les prévisions du sage Chesnel, par un concours de circonstances imprévues. La lettre de Chesnel arriva bien à l'Étude de son ami; mais son ami était décédé. En voyant une lettre d'affaires, madame Sorbier, veuve très peu poétique, la remit au successeur du défunt. Maître Cardot, le nouveau notaire, dit au jeune comte que le mandat sur le Trésor serait nul, s'il était à l'ordre de son prédécesseur. En réponse à l'épître si longuement méditée par le vieux notaire de province,

Blamont-Chauvry bèn lấy làm thích thú tiến cử với Nhà Vua tàn tích đây hấp dẫn của một gia đình cổ. Victurnien đến lâu đài Tuileries trong một cỗ xe tráng lệ mang gia huy của dòng họ mình, nhưng việc tiến cử anh chứng minh cho anh rằng Dân chúng khiến Nhà Vua quá lo âu để Ngài có thể nghĩ đến tầng lớp Quý tộc của mình. Anh bỗng chốc đoán được thân phận hèn mọn mà thời kỳ Trùng hưng, được bao bọc bởi những ông lão đủ tư cách ứng cử và những triều thần già nua như bọc bởi một áo giáp sắt, đã đẩy thanh niên quý tộc vào đó. Anh hiểu ra rằng không có chỗ thích đáng cho anh cả ở Triều đình lẫn ở Chính phủ, lẫn ở quân đội, tóm lại không ở một nơi nào cả. Vậy là anh lao vào thế giới những lạc thú. Xuất hiện ở Elysée-Bourbon, ở nhà nữ công tước d'Angoulême, ở lâu đài Marsan, đâu đâu anh cũng gặp những biểu lộ của sự lễ độ hời hợt bề ngoài cần phải có đối với người thừa kế một gia đình dòng dõi lâu đời mà người ta nhớ đến khi thấy anh. Một sự nhớ đến cũng là may lắm rồi. Trong sự trọng vọng của mọi người đối với Victurnien, có chức nguyên lão và một cuộc hôn nhân tốt đẹp; nhưng tính kiêu căng cản trở anh bày tỏ địa vị của mình; anh vẫn vũ trang bằng sự giàu sang giả tạo của mình. Hơn nữa, anh rất được khen về cách ăn mặc, rất hạnh phúc với thành công đầu tiên đến nỗi một niềm xấu hổ mà nhiều người trẻ tuổi cảm thấy, niềm xấu hổ phải thoái vị xúi anh cứ giữ thái độ của mình. Anh thuê một căn hộ nhỏ ở phố Bac, với một chuồng ngựa, một nhà để xe và tất cả những thứ kèm theo của cuộc sống thanh lịch mà anh thoạt tiên thấy mình buộc phải có.

Sự lên khung đó đòi hỏi năm mươi ngàn phơ-răng, mà vị bá tước trẻ có được trái với mọi dự kiến của bác Chesnel khôn ngoan, nhờ vào những hoàn cảnh bất ngờ. Thư của Chesnel đúng là đã đến Văn phòng của người bạn bác, nhưng ông bạn đã qua đời. Thấy một lá thư công việc, bà Sorbier, quả phụ rất ít tâm hồn thơ mộng, đã chuyển lại cho người kế nghiệp của người quá cố. Luật sư Cardot, công chứng viên mới, nói với vị bá tước trẻ tuổi rằng giấy ủy quyền ở Ngân khố sẽ không có giá trị, nếu nó thuộc quyền giao dịch của người tiền nhiệm. Trả lời bức thư dài mà viên công chứng già tỉnh lẻ đã phải dày công suy ngẫm, Cardot viết một bức thư bốn dòng

Maître Cardot écrivit une lettre de quatre lignes, pour toucher, non pas Chesnel, mais la somme. Chesnel fit le mandat au nom du jeune notaire qui, peu susceptible d'épouser la sentimentalité de son correspondant et enchanté de se mettre aux ordres du comte d'Esgrignon, donna tout ce que lui demandait Victurnien. Ceux qui connaissent la vie de Paris savent qu'il ne faut pas beaucoup de meubles, de voitures, de chevaux et d'élégance pour employer cinquante mille francs; mais ils doivent considérer que Victurnien eut immédiatement pour une vingtaine de mille francs de dettes chez ses fournisseurs, qui d'abord ne voulurent pas de son argent; sa fortune étant assez promptement grossie par l'opinion publique et par Joséphin, espèce de Chesnel en livrée.

Un mois après son arrivée, Victurnien fut obligé d'aller reprendre une dizaine de mille francs chez son notaire. Il avait simplement joué au whist chez les ducs de Navarreins, de Chaulieu, de Lenoncourt, et au Cercle. Après avoir d'abord gagné quelques milliers de francs, il en eut bientôt perdu cinq ou six mille, et sentit la nécessité de se faire une bourse de jeu. Victurnien avait l'esprit qui plaît au monde et qui permet aux jeunes gens de grande famille de se mettre au niveau de toute élévation. Non seulement il fut aussitôt admis comme un personnage dans la bande de la belle jeunesse; mais encore il y fut envié. Quand il se vit l'objet de l'envie, il éprouva une satisfaction enivrante, peu faite pour lui inspirer des réformes. Il fut, sous de rapport, insensé. Il ne voulut pas penser aux moyens, il puisa dans ses sacs comme s'ils devaient toujours se remplir, et se défendit à lui-même de réfléchir à ce qu'il adviendrait de ce système. Dans ce monde dissipé, dans ce tourbillon de fêtes, on admet les acteurs en scène sous leurs brillants costumes, sans s'enquérir de leurs moyens: il n'y a rien de plus mauvais goût que de les discuter. Chacun doit perpétuer ses richesses comme la nature perpétue la sienne, en secret. On cause

không phải để làm xúc động Chesnel mà để lĩnh¹ số tiền. Chesnel làm giấy ủy nhiệm theo tên người công chúng trẻ và anh này, ít có khả năng đồng lòng theo sự đa cảm của người trao đổi thư từ với mình và vui mừng được làm theo lệnh của bá tước D'Esgrignon, trao toàn bộ số tiền mà Victurnien yêu cầu. Những người am hiểu đời sống ở Paris biết rằng chẳng cần nhiều đồ gỗ, nhiều xe cộ, nhiều ngựa và nhiều thanh lịch cũng sử dụng hết năm mươi ngàn phơ-răng, song họ cần xét rằng Victurnien mắc nợ ngay vài chục ngàn phơ-răng những người cung ứng cho anh thoạt tiên họ không muốn nhận tiền của anh, vì tài sản của anh đã nhanh chóng được khuếch đại bởi dư luận chung và bởi Joséphin một kiểu Chesnel mặc chế phục.

Một tháng sau khi đến Paris, Victurnien buộc phải đi lấy thêm mười ngàn phơ-răng ở công chúng viên của mình. Anh ta chỉ đơn giản chơi bài whist ở nhà các công tước De Navarreins, De Chaulieu, De Lenoncourt, và ở Câu lạc bộ. Sau khi đã thắng trước vài ngàn phơ-răng, anh thua ngay năm hoặc sáu ngàn, và cảm thấy cần có một ngân quỹ để đánh bạc. Victurnien có tài trí được giới thượng lưu ưa thích và cho phép những người trẻ tuổi dòng dõi đại quý tộc ở ngang mọi tầm cao. Không những anh được chấp nhận ngay như một nhân vật trong đám thanh niên lỗi lạc, mà anh còn được thêm muốn ở đó. Khi anh thấy mình là đối tượng của sự thèm muốn, anh cảm nhận một sự thỏa mãn làm ngây ngất, ít khiến anh có ý định sửa đổi. Về mặt đó, anh là điên rồ. Anh không muốn nghĩ đến tài lực, anh tiêu tiền như thể các túi tiền của anh tự chúng sẽ luôn luôn đầy lại và anh tự cấm mình nghĩ đến hậu quả của phương thức đó. Trong thế giới phóng dăng này, trong con lốc hội hè này, người ta chấp nhận những diễn viên đang trên sân khấu với áo quần rực rỡ, mà không tìm hỏi về tài lực của họ, không có gì bất nhã hơn là bàn cãi về điều đó. Mỗi người phải làm cho của cải của mình được dài lâu mãi, như tự nhiên làm cho của cải của nó được dài lâu mãi, một cách kín đáo. Người ta chuyện trò về những cảnh nguy

1. *Toucher*: ở đây có sự chơi chữ khó dịch: động từ *toucher* vừa có nghĩa là *xúc động*, vừa có nghĩa là *lĩnh* (một kho tiền, lương).

des détresses échues, on s'inquiète en raillant de la fortune de ceux que l'on ne connaît pas, mais on s'arrête là. Un jeune homme comme Victurnien, appuyé par les puissances du faubourg Saint-Germain, et à qui ses protecteurs eux-mêmes accordaient une fortune supérieure à celle qu'il avait, ne fût-ce que pour se débarrasser de lui, tout cela très finement, très élégamment, par un mot, par une phrase; enfin un comte à marier, joli homme, bien pensant, spirituel, dont le père possédait encore les terres de son vieux marquisat et le château héréditaire, ce jeune homme est admirablement accueilli dans toutes les maisons où il y a des jeunes femmes ennuyées, des mères accompagnées de filles à marier, ou des belles danseuses sans dot. Le monde l'attira donc, en souriant, sur les premières banquettes de son théâtre. Les banquettes que les marquis d'autrefois occupaient sur la scène existent toujours à Paris où les noms changent, mais non les choses.

Victurnien retrouva dans la société du faubourg Saint-Germain où l'on se comptait avec le plus de réserve, le double du Chevalier, dans la personne du vidame de Pamiers. Le vidame était un chevalier de Valois élevé à la dixième puissance, entouré de tous les prestiges de la fortune, et jouissant des avantages d'une haute position. Ce cher vidame était l'entrepôt de toutes les confidences, la gazette du faubourg; discret néanmoins, et comme toutes les gazettes, ne disant que ce que l'on peut publier. Victurnien entendit encore professer les doctrines transcendantes du Chevalier. Le vidame dit à d'Esgrignon, sans le moindre détour, d'avoir des femmes comme il faut, et lui raconta ce qu'il faisait à son âge. Ce que le vidame de Pamiers se permettait alors, est si loin des mœurs modernes où l'âme et la passion jouent un si grand rôle, qu'il est inutile de le raconter à des gens qui ne le croiraient pas. Mais cet excellent vidame fit mieux, il dit en forme de conclusion à Victurnien: — Je vous donne à dîner demain au cabaret. Après

khốn xẩy tới, người ta vừa băn khoăn vừa chế nhạo về tài sản của những kẻ không quen, nhưng người ta ngừng lại ở đó. Một người trẻ tuổi như Victurnien, được các bậc quyền thế của khu Saint-Germain nâng đỡ, bản thân những người che chở cũng thừa nhận cho anh một tài sản lớn hơn tài sản anh có, đầu chỉ là để rũ bỏ anh ta, tất cả những cái đó thực hiện một cách rất tế nhị, rất thanh lịch, bằng một từ, bằng một câu; tóm lại, một bá tước đang kiếm vợ, đẹp người, có tư tưởng hợp trào lưu, dí dỏm, mà ông thân sinh hầy còn sở hữu những đất đai thuộc thái ấp hầu tước cũ và lâu đài cha truyền con nối, người trẻ tuổi ấy được đón tiếp tuyệt vời ở tất cả các nhà có những phụ nữ trẻ đang buồn phiền, những bà mẹ có con gái đang kiếm chồng đi kèm, hoặc những vũ nữ xinh đẹp không có của hồi môn. Vậy là xã hội thượng lưu mỉm cười thu hút anh lên những hàng ghế trên cùng tại sân khấu của nó. Những ghế dài mà các vị hầu tước ngày xưa chiếm chỗ trên sàn diễn vẫn luôn tồn tại ở Paris, tại đó các tên họ đổi thay, chứ những sự vật thì không thay đổi.

Victurnien tìm thấy lại trong giới giao du khu Saint-Germain, nơi người ta tự đánh giá dè dặt nhất, bản sao của Hiệp sĩ trong con người của đại diện Tòa Giám mục Pamiers. Đại diện Tòa Giám mục là một hiệp sĩ triều đại Valois được nhân lũy thừa bậc mười, được tất cả các uy tín của gia sản bao quanh và hưởng những lợi thế của một địa vị cao. Vị đại diện thân yêu đó là kho tạm giữ mọi điều tâm sự, tờ báo của khu Saint-Germain; tuy nhiên kín đáo, và như mọi tờ báo, chỉ nói những gì có thể công khai được. Victurnien còn nghe bày tỏ công khai các học thuyết tiên nghiệm của Hiệp sĩ. Vị đại diện Tòa Giám mục nói với D'Esgrignon, không chút vòng vo, cần có những người đàn bà lịch sự và kể cho anh nghe những gì ông làm ở tuổi anh. Những gì vị đại diện Pamiers tự cho phép mình, rất xa những phong tục hiện đại ở đó tâm hồn và sự đam mê đóng một vai trò lớn lao, thành thử kể lại những điều đó cho những ai không tin là vô ích. Nhưng ông đại diện tuyệt vời đó còn làm hơn, ông nói với Victurnien để kết luận: – Tôi mời anh ăn tối ngày mai ở quán rượu. Sau Nhà hát kịch mà chúng ta đến để tiêu hóa bữa ăn, tôi sẽ đưa anh đến một nhà ở đó anh sẽ thấy những người rất muốn gặp anh. ông

l'Opéra où nous irons digérer, je vous mènerai dans une maison où vous trouverez des personnes qui ont le plus grand désir de vous voir. Le vidame lui donna un délicieux dîner au Rocher de Cancale, où il trouva trois invités seulement: de Marsay, Rastignac et Blondet. Émile Blondet était un compatriote du jeune comte, un écrivain qui tenait à la haute société par sa liaison avec une charmante jeune femme, arrivée de la province de Victurnien, cette demoiselle de Troisville mariée au comte de Montcornet, un des généraux de Napoléon qui avaient passé aux Bourbons. Le vidame professait une profonde mésestime pour les dîners où les convives dépassaient le nombre six. Selon lui, dans ce cas, il n'y avait plus ni conversation, ni cuisine, ni vins goûtés en connaissance de cause.

— Je ne vous ai pas appris encore où je vous mènerai ce soir, cher enfant, dit-il en prenant Victurnien par les mains et les lui tapotant. Vous irez chez mademoiselle des Touches, où seront en petit comité toutes les jeunes jolies femmes qui ont des prétentions à l'esprit. La littérature, l'art, la poésie, enfin les talents y sont en honneur. C'est un de nos anciens bureaux d'esprit, mais vernissé de morale monarchique, la livrée de ce temps-ci.

— C'est quelquefois ennuyeux et fatigant comme une paire de bottes neuves, mais il s'y trouve des femmes à qui l'on ne peut parler que là, dit de Marsay.

— Si tous les poètes qui viennent y décrotter leurs muses ressemblaient à notre compagnon, dit Rastignac en frappant familièrement sur l'épaule de Blondet, on s'amuserait. Mais l'ode, la ballade, les méditations à petits sentiments, les romans à grandes marges infestent un peu trop l'esprit et les canapés.

đại diện đãi anh một bữa tối tuyệt ngon ở Rocher de Cancale¹, tại đó anh chỉ thấy ba khách mời: De Marsay, Rastignac và Blondet. Emile Blondet là người đồng hương của vị bá tước trẻ tuổi, một nhà văn giao thiệp với xã hội thượng lưu nhờ quan hệ với một thiếu phụ hấp dẫn đến từ tỉnh của Victurnien, tiểu thư De Troisville kết hôn cùng bá tước de Montcornet, một trong những tướng của Napoléon đã chuyển sang phục vụ triều đại Bourbon. Vị đại diện Tòa Giám mục biểu lộ niềm miệt thị sâu sắc với những bữa ăn tối có số thực khách quá sáu người. Theo ông, trong trường hợp này, không còn có đàm thoại, lần nghệ thuật nấu ăn, lần rượu được thưởng thức với đầy đủ am hiểu.

– Tôi còn chưa báo cho anh biết tối nay đưa anh đến đâu, con trai thân yêu ạ, ông vừa nói vừa cầm lấy hai bàn tay của Victurnien và vỗ vỗ. Anh sẽ đến nhà tiểu thư Des Couches ở đó sẽ tụ hội thành một tiểu ban tất cả những người đàn bà trẻ đẹp có kỳ vọng về trí tuệ. Văn học, nghệ thuật, thơ ca, tóm lại các tài năng được hoan nghênh ở đó. Đó là một trong những cơ quan trí tuệ² ngày trước của chúng tôi, nhưng được tráng một lớp men đạo lý quân chủ, dấu ấn của thời nay.

– Đôi khi cũng tẻ và đáng chán như một đôi ủng mới, nhưng ở đấy có những người phụ nữ mà ta chỉ có thể nói chuyện với họ tại nơi đó, De Marsay nói.

– Nếu tất cả các thi sĩ đến đây để tẩy nết quê mùa của nàng thơ mà giống như người bạn của chúng ta đây, Rastignac vừa nói vừa thân mật vỗ vai Blondet, ta sẽ được vui đùa. Nhưng bài tụng ca, bài ba-lát³, những bài trầm tư có tình cảm nhỏ hẹp, những quyển tiểu thuyết có giới hạn rộng làm ô nhiễm hơi quá trí tuệ và các tràng kỷ.

1. Tiệm ăn nổi tiếng.

2. Theo từ điển Littré, *bureaux d'esprit* chỉ một cách châm biếm những giới, những nhóm chuyên bàn luận văn chương.

3. *Ballade*: thể thơ có hình thức cố định được cấu tạo vào thế kỷ XIV gồm ba khổ thơ đều nhau kết thúc bằng một khổ bằng nửa mỗi khổ trên. Cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX, thơ trần thuật theo khổ do một truyền thuyết hay một truyền thuyết lịch sử gợi cảm hứng.

— Pourvu qu'ils ne gâtent pas les femmes et qu'ils corrompent les jeunes filles, dit de Marsay, je ne les hais pas.

— Messieurs, dit en souriant Blondet, vous empiétez sur mon champ littéraire.

— Tais-toi, tu nous as volé la plus charmante femme du monde, heureux drôle, s'écria Rastignac, nous pouvons bien te prendre tes moins brillantes idées.

— Oui, le coquin est heureux, dit le vidame en prenant Blondet par l'oreille et la lui tortillant, mais Victurnien sera peut-être plus heureux ce soir...

— Déjà! s'écria de Marsay. Le voilà depuis un mois ici, à peine a-t-il eu le temps de secouer la poudre de son vieux manoir, d'essuyer la saumure où sa tante l'avait conservé; à peine a-t-il eu un cheval anglais un peu propre, un tilbury à la mode, un groom...

— Non, non, il n'a pas de groom, dit Rastignac en interrompant de Marsay; il a une manière de petit paysan qu'il a amené *de son endroit*, et que Buisson, le tailleur qui comprend le mieux les habits de livrée, déclarait inhabile à porter une veste...

— Le fait est que vous auriez dû, dit gravement le vidame, vous modeler sur Beaudenord, qui a sur vous tous, mes petits amis, l'avantage de posséder le vrai tigre anglais...

— Voilà donc, messieurs, où en sont les gentilshommes en France, s'écria Victurnien. Pour eux la grande question est d'avoir un tigre, un cheval anglais et des babioles...

— Ouais, dit Blondet en montrant Victurnien,

Le bon sens de monsieur quelquefois m'épouvante.

Eh! bien, oui, jeune moraliste, vous en êtes là. Vous n'avez même plus, comme le cher vidame, la gloire des profusions qui l'ont rendu célèbre il y a cinquante ans! Nous faisons de la

– Quý hồ chúng không làm hư hỏng các bà và quý hồ chúng làm biến chất các cô gái, De Marsay nói, thì tôi không ghét chúng.

– Thưa quý ngài, Blondet vừa nói vừa mỉm cười, các ngài đang lấn sang mảnh đất văn chương của tôi.

– Cảm mến, Rastignac la lên, cậu đã cuỗm của chúng tớ người đàn bà quyến rũ nhất thế giới, cái gã may mắn kia, chúng tớ rất có thể thó của cậu những ý tưởng kém sắc sảo nhất.

– Đúng, thằng ranh thật may mắn, ông đại diện vừa nói vừa véo tai Blondet. Nhưng tối nay, Victurnien có lẽ sẽ may hơn.

– Rồi ư! De Marsay kêu lên. Cậu ta mới ở đây được một tháng, gần như chưa có thời gian để giữ hết bụi của lâu đài cổ nhà mình, lau sạch nước muối trong đó bà cô đã ướp cậu ta để bảo quản, vừa mới có một con ngựa Anh hơi sạch, một chiếc xe hai chỗ đứng mốt, một tên hầu nhỏ...

– Không, không, anh ta không có tên hầu nhỏ, Rastignac ngắt lời De Marsay, nói. Anh ta có một gã nông dân đem đến *từ địa phương của anh ta*, mà Buisson, người thợ may am hiểu hơn ai hết về các áo chế phục, tuyên bố là gã không có tư cách để mặc một chiếc vét-tông...

– Sự thực là các anh lẽ ra phải, ông đại diện đạo mạo nói, bắt chước theo Beaudenord, được lợi thế hơn tất cả các bạn, những người bạn nhỏ của tôi, là có một gã tiểu đồng Anh thực sự.

– Vậy là, thưa quý ngài, các nhà quý tộc nước Pháp đã đến nước ấy đấy. Victurnien la lên. Với họ, vấn đề rộng đại là có một tiểu đồng, một con ngựa Anh và những đồ vật khác...

– Úi chà chà, Blondet vừa nói vừa chỉ Victurnien

Lương tri của ngài, đôi khi, làm tôi hoảng sợ

Này! phải rồi, nhà đạo đức học trẻ tuổi, anh đến đấy rồi đó. Thậm chí anh không còn có, như ngài đại diện Tòa Giám mục thân yêu, cái vinh quang của những sự thừa thãi đã từng làm ngài nổi

débauche à un second étage, rue Montorgueil. Il n'y a plus de guerre avec le Cardinal ni de camp du Drap d'or. Enfin, vous, comte d'Esgrignon, vous soupez avec un sieur Blondet, fils cadet d'un misérable juge de province, à qui vous ne donniez pas la main là-bas, et qui dans dix ans peut s'asseoir à côté de vous parmi les pairs du royaume. Après cela, croyez en vous, si vous pouvez!

— Eh! bien, dit Rastignac, nous sommes passés du Fait à l'Idée, de la force brutale à la force intellectuelle, nous parlons...

— Ne parlons pas de nos désastres, dit le vidame, j'ai résolu de mourir gaiement. Si notre ami n'a pas encore de tigre, il est de la race des lions, il n'en a pas besoin.

— Il ne peut s'en passer, dit Blondet, il est trop nouvellement arrivé.

— Quoique son élégance soit encore neuve, nous l'adoptons, reprit de Marsay. Il est digne de nous, il comprend son époque, il a de l'esprit, il est noble, il est gentil, nous l'aimerons, nous le servirons, nous le pousserons...

— Où? dit Blondet.

— Curieux! répliqua Rastignac.

— Avec qui s'emménage-t-il ce soir? demanda de Marsay.

— Avec tout un sérail, dit le vidame.

— Peste, qu'est-ce donc, reprit de Marsay, pour que le cher vidame nous tienne rigueur en tenant parole à l'infante? j'aurais bien du malheur si je ne la connaissais pas...

tiếng cách đây năm mươi năm! Chúng ta trác táng ở một tầng hai, đường Montorgueil. Không còn có chiến tranh với Hồng y Giáo chủ¹ và cũng không có doanh trại Kim tuyến². Cuối cùng, anh, bá tước D'Esgrignon, anh ăn tối với một gã Blondet, con thứ của một thẩm phán tỉnh lẻ khốn khổ, mà anh đã không bắt tay khi ở tỉnh, mà mười năm nữa có thể ngồi cạnh anh giữa các nguyên lão của vương quốc. Sau những chuyện đó, hãy tin ở mình, nếu anh có thể!

– Nay, Rastignac nói, chúng ta đã chuyển từ Sự việc sang Ý tưởng, từ sức mạnh tàn bạo sang sức mạnh trí tuệ, chúng ta nói...

– Đừng nói đến những tai họa của chúng ta, ông đại diện nói, tôi đã quyết định chết vui vẻ. Nếu bạn của chúng ta chưa có tiểu đồng, anh ấy thuộc nòi phong lưu thời thượng, anh ấy chẳng cần tiểu đồng³.

– Anh ấy không thể thiếu tiểu đồng, Blondet nói, anh ấy quá mới mẻ.

– Mặc dầu sự thanh lịch của anh còn mới, chúng ta chấp nhận anh, De Marsay tiếp tục. Anh ấy xứng đáng với chúng ta. Anh hiểu thời đại anh, anh dí dỏm, anh cao thượng, anh dễ thương; chúng ta yêu mến anh, chúng ta phục vụ anh, chúng ta thúc đẩy anh...

– Đến đâu? Blondet nói.

– Tò mò! Rastignac đáp.

De Marsay hỏi:

– Anh chàng sẽ kết cùng ai tối nay?

– Cùng cả một hậu cung, ông đại diện nói.

– Ghê thật, gì vậy, De Marsay nói tiếp, để ông đại diện thân mến khắc nghiệt với chúng ta và giữ lời hứa với nữ chúa? Tôi sẽ thật sự bất hạnh nếu như tôi không từng quen bà ta...

1. Giáo chủ De Retz, có vai trò quan trọng trong cuộc nội chiến La Fronde, giữa thế kỷ XVIII, do đó mắc nhiều nợ nần.

2. Nơi vua Pháp François I đón tiếp trọng thể vua Anh Henri VIII, năm 1520.

3. Chơi chữ bằng các từ đồng âm khác nghĩa: *tigre* (tiểu đồng; con hổ), *lion* (người phong lưu, được hâm mộ; sư tử).

— J'ai pourtant été fat comme lui, dit le vidame en montrant de Marsay.

Après le dîner, qui fut très agréable, et sur un ton soutenu de charmante médisance et de jolie corruption, Rastignac et de Marsay accompagnèrent le vidame et Victurnien à l'Opéra pour pouvoir les suivre chez mademoiselle des Touches. Ces deux roués y allèrent à l'heure calculée où devait finir la lecture d'une tragédie, ce qu'ils regardaient comme la chose la plus malsaine à prendre entre onze heures et minuit. Ils venaient pour espionner Victurnien et le gêner par leur présence: véritable malice d'écolier, mais aigrie par le fiel du dandy jaloux. Victurnien avait cette effronterie de page qui aide beaucoup à l'aisance; aussi, en observant le nouveau venu faisant son entrée, Rastignac s'étonna-t-il de sa prompte initiation aux belles manières du moment.

— Ce petit d'Esgrignon ira loin, n'est-ce pas? dit-il à son compagnon.

— C'est selon, répondit de Marsay, mais il va bien.

Le vidame présenta le jeune comte à l'une des duchesses les plus aimables, les plus légères de cette époque, et dont les aventures ne firent explosion que cinq ans après. Dans tout l'éclat de sa gloire, soupçonnée déjà de quelques légèretés, mais sans preuve, elle obtenait alors le relief que prête à une femme comme à un homme la calomnie parisienne: la calomnie n'atteint jamais les médiocrités qui enragent de vivre en paix. Cette femme était enfin la duchesse de Maufrigneuse, une demoiselle d'Uxelles, dont le beau-père existait encore, et qui ne fut princesse du Cadignan que plus tard. Amie de la duchesse de Langeais, amie de la vicomtesse de Beauséant, deux splendeurs disparues, elle était intime avec la marquise d'Espard, à qui elle disputait en ce moment la fragile royauté de la Mode. Une parenté considérable la protégea pendant longtemps; mais elle appartenait à ce genre de femmes qui, sans

– Thế mà trước đây tôi cũng hợm mình như anh ta đấy, ông đại diện vừa nói vừa chỉ De Marsay.

Sau bữa ăn tối rất dễ chịu, với một giọng điệu cao nhã của lối dè pha duyên dáng và trò cảm dỗ hay ho, Rastignac và De Marsay cùng ông đại diện và Victurnien đến nghe hát nhạc kịch để sau đó có thể theo tới nhà tiểu thư Des Touches. Hai kẻ trác táng này đến đó vào giờ đã được tính toán, lúc đó hẳn là kết thúc việc đọc một vở kịch, điều mà họ cho là độc hại nhất phải xoi giữa mười một giờ và nửa đêm. Họ đến để do thám Victurnien và làm anh ta lúng túng ngược ngáp do sự có mặt của họ: sự tinh nghịch thực sự học trò, nhưng bị tính hần học của chàng công tử bột ganh tị làm thành chua cay. Victurnien có sự trâng tráo của thị đồng nó giúp nhiều cho thái độ thung dung thoải mái; vì vậy khi quan sát người mới đến ra mắt, Rastignac ngạc nhiên trước sự nhập môn nhanh chóng của anh về các kiểu cách thượng lưu thời đó.

– Cậu chàng D’Esgrignon này sẽ đi được xa phải không? anh ta nói với bạn.

– Còn tùy, De Marsay trả lời, nhưng anh ta đang đi vững đấy.

Ông đại diện Tòa Giám mục giới thiệu chàng bá tước trẻ với một trong những nữ công tước dễ thương nhất, nhẹ dạ nhất của thời đó, mà những chuyện phiêu lưu chỉ nổ ra năm năm về sau. Đang lúc vinh quang rực rỡ, đã bị nghi ngờ về một vài điều nhẹ dạ nhưng không có bằng chứng, nàng đạt được lúc đó vẻ nổi bật mà sự vu khống của Paris đem lại cho một người đàn bà hay một người đàn ông: sự vu khống không bao giờ đụng đến những kẻ tầm thường đang tức điên lên vì phải sống an bình. Người đàn bà ấy tóm lại là nữ công tước De Maufrigneuse, họ D’Uxelles, mà ông bố chồng còn sống và chỉ trở thành nữ vương tước De Cadignan về sau này. Bạn của nữ công tước De Langeais, bạn của nữ tử tước De Beauséant, hai nhan sắc lộng lẫy đã biến mất, nàng chơi thân với nữ hầu tước D’Espard, mà trong lúc này nàng đang tranh chấp vương quyền mong manh của thời thượng. Một quan hệ thân tộc đầy thế lực che chở nàng nhiều năm; nhưng nàng thuộc loại đàn bà nuốt

qu'on sache à quoi, où, ni comment, dévoreraient les revenus de la Terre et ceux de la Lune si l'on pouvait les toucher. Son caractère ne faisait que se dessiner, de Marsay seul l'avait approfondi. En voyant le vidame amenant Victurnien à cette délicieuse personne, ce redouté dandy se pencha vers l'oreille de Rastignac.

— Mon cher, il sera, dit-il, *uist!* sifflé comme un polichinelle par un cocher de fiacre.

Ce mot horriblement vulgaire prédisait admirablement les événements de cette passion. La duchesse de Maufrigneuse s'était affolée de Victurnien après l'avoir sérieusement étudié. Un amoureux qui eût vu le regard angélique par lequel elle remercia le vidame de Pamiers eût été jaloux d'une semblable expression d'amitié. Les femmes sont comme des chevaux lâchés dans un steppe quand elles se trouvent, comme la duchesse en présence du vidame, sur un terrain sans danger: elles sont naturelles alors, elles aiment peut-être à donner ainsi des échantillons de leurs tendresses secrètes. Ce fut un regard discret, d'œil à œil, sans répétition possible dans aucune glace, et que personne ne surprit.

— Comme elle s'est préparée! dit Rastignac à Marsay. Quelle toilette de vierge, quelle grâce de cygne dans son col de neige, quels regards de Madone inviolée, quelle robe blanche, quelle ceinture de petite fille! Qui dirait que tu as passé par là?

— Mais elle est ainsi par cela même, répondit de Marsay d'un air de triomphe.

Les deux jeunes gens échangèrent un sourire. Madame de Maufrigneuse surprit ce sourire et devina le discours. Elle lança aux deux roués une de ces œillades que les Françaises ne

chúng, mà người ta không biết vì cái gì, ở đâu và cách thế nào, những lợi tức của Trái đất và cả của Mặt trăng nếu người ta có thể đụng đến. Tính cách của nàng chỉ mới vừa rõ nét, dục có De Marsay là đã nghiên cứu sâu tính cách ấy. Khi thấy ông đại diện dẫn Victurnien đến với con người tuyệt vời ấy, chàng công tử bột đáng sợ này ghé vào tai Rastignac.

– Bạn ơi, ông nói, anh ta sẽ được *xuyt!* dốc thẳng một hơi như một cốc rượu mạnh được gã đánh xe ngựa nốc cạn.

Cái từ dung tục khủng khiếp đó báo trước một cách tuyệt diệu những sự cố của mối đam mê này. Nữ công tước De Maufrigneuse phải lòng Victurnien đến phát điên lên sau khi đã xem xét anh một cách nghiêm túc. Một người tình, nếu nhìn thấy cái ánh mắt thiên thần qua đó nàng cảm ơn vị đại diện Pamiers, chắc sẽ phát ghen vì cách biểu hiện tình thân như thế. Đàn bà cũng giống như những con ngựa thả rong trên thảo nguyên khi họ ở vào một địa bàn không nguy hiểm như nữ công tước đứng trước vị đại diện Tòa Giám mục: lúc đó họ hồn nhiên, có lẽ họ thích cung cấp những mẫu của tình âu yếm thâm kín nơi họ. Đó là một cái nhìn kín đáo, ánh mắt trao ánh mắt, không thể bị tấm gương nào dội chiếu, và không ai bắt chọt được.

– Bà ta đã chuẩn bị kỹ biết bao! Rastignac nói với De Marsay. Y phục trinh nữ biết mấy, vẻ duyên dáng biết mấy của thiên nga trong cái cổ trắng như tuyết, ánh mắt Đức Mẹ trinh nguyên biết mấy, tà áo trắng biết mấy, thắt lưng eo biết mấy của em gái nhỏ! Ai bảo rằng cậu đã kinh qua nơi đó?¹

– Nhưng nàng là như vậy vì chính ngay điều đó, De Marsay trả lời với vẻ chiến thắng.

Hai chàng trai mỉm cười với nhau. Phu nhân De Maufrigneuse bắt chọt được nụ cười đó và đoán ra câu chuyện. Nàng liếc nhìn hai

1. Ý nói đến cuộc gian dứ giữa De Marsay và Diane (tác phẩm *Bí mật của nữ vương tước De Cadignan* có nhắc tới điều này).

connaissaient pas avant la paix, et qui ont été importées par les Anglaises avec les formes de leur argenterie, leurs harnais, leurs chevaux et leurs piles de glace britannique qui rafraîchissent un salon quand il s'y trouve une certaine quantité de *ladies*. Les deux jeunes gens devinrent sérieux comme des commis qui attendent une gratification au bout de la remontrance que leur fait un directeur. En s'amourachant de Victurnien, la duchesse s'était résolue à jouer ce rôle d'Agnès romantique, que plusieurs femmes imitèrent pour le malheur de la jeunesse d'aujourd'hui. Madame de Maufrigneuse venait de s'improviser ange, comme elle méditait de tourner à la littérature et à la science vers quarante ans au lieu de tourner à la dévotion. Elle tenait à ne ressembler à personne. Elle se créait des rôles et des robes, des bonnets et des opinions, des toilettes et des façons d'agir originales. Après son mariage, quand elle était encore quasi jeune fille, elle avait joué la femme instruite et presque perverse; elle s'était permis des reparties compromettantes auprès des gens superficiels, mais qui prouvaient son ignorance aux vrais connaisseurs. Comme l'époque de ce mariage lui défendait de dérober à la connaissance des temps la moindre petite année, et qu'elle atteignait à l'âge de vingt-six ans, elle avait inventé de se faire immaculée. Elle paraissait à peine tenir à la terre, elle agitait ses grandes manches, comme si c'eût été des ailes. Son regard prenait la fuite au ciel à propos d'un mot, d'une idée, d'un regard un peu trop vifs. La madone de Piola, ce grand peintre génois, assassiné par jalousie au moment où il était en train de donner une seconde édition de Raphaël, cette madone la plus chaste de toutes et qui se voit à peine sous sa vitre dans une petite rue de Gênes, cette céleste madone était une Messaline, comparée à la duchesse de Maufrigneuse. Les femmes se demandaient comment la jeune étourdie était devenue, en une seule toilette, la séraphique beauté voilée qui semblait, suivant une expression à la

kẻ trác táng, một cái liếc mắt mà phụ nữ Pháp không biết đến trước thời hòa bình, nó được phụ nữ Anh nhập khẩu cùng với hình dạng các bộ đồ bạc, yên cương, những con ngựa và những khối nước đá Anh làm mát một phòng khách khi ở đó có khá đông các *quý phu nhân*. Hai chàng trai trở thành nghiêm nghị như những nhân viên đang đợi một khoản tiền thưởng sau khi giám đốc đã khiển trách xong. Khi phải lòng Victurnien, nữ công tước đã quyết định đóng vai trò của Agnès lãng mạn mà bất hạnh thay cho nhiều cô gái ngày nay đang bắt chước. Phu nhân De Maufrigneuse vừa mới ứng biến cho mình thành thiên thần, cũng như nàng ngẫm nghĩ, quay sang văn chương và khoa học vào tuổi bốn mươi thay vì quay sang sùng đạo. Nàng nhất định không giống một ai. Nàng tự tạo ra những vai sấm và những áo dài, những mũ trùm đầu và những quan niệm, những trang phục và những cách hành động độc đáo. Sau lễ cưới, khi hầu như còn là thiếu nữ, nàng đã đóng vai người đàn bà thông thái và gần như tai ác; nàng tự cho phép những lời ứng đáp làm nàng mang tiếng trước những người nông cạn, nhưng lại chứng tỏ rằng nàng chẳng biết gì, với những ai thực sự am hiểu. Vì thời kỳ kết hôn này chẳng cho nàng giấu được trước sự thông tỏ thời gian một năm tí tẹo nào, và vì nàng đã đến tuổi hai mươi sáu, nàng đã sáng tác ra chuyện tự làm mình trinh bạch. Nàng ra vẻ hầu như không dính với mặt đất, nàng rung rung những ống tay áo rộng, như thể đó là những cái cánh. Ánh mắt nàng vụt hướng lên trời khi nghe một từ, một ý hay thấy một cái nhìn quá mãnh liệt. Đức bà của Piola, nhà họa sĩ lớn xứ Gênes, bị ám sát vì ghen tỵ vào lúc ông đang tái bản lần thứ hai các tác phẩm của Raphaël, đức bà trinh khiết nhất trong tất cả các đức bà và hầu như chỉ được nhìn thấy dưới tấm kính trong một đường phố nhỏ ở Gênes, đức bà thánh thiện ấy là một Messaline¹, so với nữ công tước De Maufrigneuse. Các bà hỏi nhau bằng cách nào mà một cô gái trẻ đỉnh đoảng chỉ nhờ một bộ trang phục duy

1. *Messaline*, tiếng la-tinh là *Voleria Messalina*, 25-48 sau Công nguyên, vợ của vua Chaude và mẹ của Britanicus và Octavie, tham lam và trác táng, bà bị giết do sự xúi giục của Nacisse.

mode, avoir une âme blanche comme la dernière tombée de neige sur la plus haute des Alpes, comment elle avait si promptement résolu le problème jésuitique de si bien montrer une gorge plus blanche que son âme en la cachant sous la gaze; comment elle pouvait être si immatérielle en coulant son regard d'une façon si assassine. Elle avait l'air de promettre mille voluptés par ce coup d'œil presque lascif quand, par un soupir ascétique plein d'espérance pour une meilleure vie, sa bouche paraissait dire qu'elle n'en réaliserait aucune. Des jeunes gens naïfs, il y en avait quelques-uns à cette époque dans la Garde Royale, se demandaient si, même dans les dernières intimités, on tutoyait cette espèce de Dame Blanche, vapeur sidérale tombée de la Voie Lactée. Ce système, qui triompha pendant quelques années, fut très profitable aux femmes qui avaient leur élégante poitrine doublée d'une philosophie forte, et qui couvraient de grandes exigences sous ces petites manières de sacristie. Pas une de ces créatures célestes n'ignorait ce que pouvait leur rapporter en bon amour l'envie qui prenait à tout homme bien né de les rappeler sur la terre. Cette mode leur permettait de rester dans leur empyrée semi-catholique et semi-ossianique; elles pouvaient et voulaient ignorer tous les détails vulgaires de la vie, ce qui accommodait bien des questions. L'application de ce système deviné par de Marsay explique son dernier mot à Rastignac, qu'il vit presque jaloux de Victurnien.

— Mon petit, lui dit-il, reste où tu es: notre Nucingen te fera ta fortune, tandis que la duchesse te ruinerait. C'est une femme trop chère.

Rastignac laissa partir de Marsay sans en demander davantage: il savait son Paris. Il savait que la plus précieuse, la plus noble, que la femme la plus désintéressée du monde, à qui l'on ne saurait faire

nhất đã thành trang nhan sắc thần tiên được phong kín, và dường như, theo một thành ngữ thời thượng, có một tâm hồn trong trắng như đợt tuyết cuối cùng vừa rơi trên đỉnh cao nhất của dãy Alpes; bằng cách nào nàng đã giải quyết nhanh chóng đến thế vấn đề xảo trá, phô bày rõ đến thế một bộ ngực trắng hơn tâm hồn dưới tấm thẻ mỏng; bằng cách nào nàng có thể phi thể chất đến như thế khi liếc nhìn một cách chết người đến như vậy. Nàng có vẻ hứa hẹn nghìn lạc thú bằng ánh mắt hầu như lơ lửng ấy khi, qua một hơi thở dài khổ hạnh đầy hy vọng về một cuộc đời tốt đẹp hơn, miệng nàng dường như nói rằng nàng sẽ chẳng thực hiện cuộc đời nào cả. Những chàng trẻ tuổi ngây thơ, thời ấy có một số trong Đội Cận vệ hoàng gia, tự hỏi xem ngay trong những lúc thân tình hết mức, liệu người ta có gọi “cung” thứ Nữ thần Trong trắng đó, làn hơi thiên thể rơi xuống từ Ngân hà. Phương thức đó, đặc thắng trong vài năm, là rất có lợi cho những phụ nữ có bộ ngực duyên dáng đi đôi với một triết lý mạnh, và che giấu những đòi hỏi lớn dưới những điệu bộ giữ kho đồ thánh. Không một ai trong những sinh thể thiên thần đó không biết rằng sự khao khát khiến bất kỳ người nào thuộc dòng dõi cao sang đều muốn gọi họ trở về cõi trần, có thể mang lại cho họ những gì là ái tình thực sự. Phương thức đó cho phép họ ở lại trong cõi trời bán-Thiên chúa giáo và bán-Ossian¹; họ không thể và không muốn biết đến mọi tiểu tiết tầm thường của cuộc đời, điều này hòa hợp được rất nhiều vấn đề. Sự áp dụng quy tắc đó, mà De Marsay đoán biết được, giải nghĩa lời cuối cùng anh nói với Rastignac, mà anh thấy gần như đang ghen tỵ với Victurnien.

– Cậu bé ơi, anh nói với Rastignac, hãy ở lại nơi anh đang ở: Nucingen sẽ làm ra tài sản cho anh, còn bà công tước có thể sẽ làm anh phá sản. Đó là một người đàn bà quá đắt giá.

Rastignac để De Marsay ra đi mà không hỏi anh nhiều hơn: anh biết Paris của anh. Anh biết rằng người đàn bà quý giá nhất, cao thượng nhất, người phụ nữ ít vụ lợi nhất thế giới, ta không thể khiến

1. Ossian: thi sĩ Anh, thế kỷ III, thơ ca của ông u sầu, mờ ảo.

accepter autre chose qu'un bouquet, devient aussi dangereuse pour un jeune homme que les filles d'Opéra d'autrefois. En effet, les filles d'Opéra sont passées à l'état mythologique. Les mœurs actuelles des théâtres ont fait des danseuses et des actrices quelque chose d'amusant comme une déclaration des Droits de la Femme, des poupées qui se promènent la matin en mères de famille vertueuses et respectables, avant de montrer leurs jambes le soir en pantalon collant dans un rôle d'homme. Du fond de son cabinet de province, le bon Chesnel avait bien deviné l'un des écueils sur lesquels le jeune comte pouvait se briser. La poétique auréole chaussée par madame de Maufrigneuse éblouit Victurnien qui fut cadennassé dans la première heure, attaché à cette ceinture de petite fille, accroché à ces boucles tournées par la main des fées. L'enfant déjà si corrompu crut à ce fatras de virginités en mousseline, à cette suave expression délibérée comme une loi dans les deux Chambres. Ne suffit-il pas que celui qui doit croire aux mensonges d'une femme y croie? Le reste du monde a la valeur des personnages d'une tapisserie pour deux amants. La duchesse était, sans compliment, une des dix plus jolies femmes de Paris, avouées, reconnues. Vous savez qu'il y a dans le monde amoureux autant de *plus jolies femmes de Paris*, que de *plus beaux livres de l'époque* dans la littérature. A l'âge de Victurnien, la conversation qu'il eut avec la duchesse peut se soutenir sans trop de fatigue. Assez jeune et assez peu au fait de la vie parisienne, il n'eut pas besoin d'être sur ses gardes, ni de veiller sur ses moindres mots et sur ses regards. Ce sentimentalisme religieux, qui se traduit chez chaque interlocuteur en arrière-pensées très drolatiques, exclut la douce familiarité, l'abandon spirituel des anciennes causeries françaises: on s'y aime entre deux nuages. Victurnien avait précisément assez d'innocence départementale pour demeurer dans une extase fort convenable et non jouée qui plut à la duchesse, car les femmes ne

người đó nhận gì khác ngoài một bó hoa, cũng trở nên nguy hiểm cho một người đàn ông như các cô gái Nhà hát Nhạc kịch ngày xưa. Quả vậy, các cô gái nhạc kịch đã chuyển sang trạng thái huyền thoại. Các phong tục hiện tại của các nhà hát đã biến những vũ nữ và những nữ diễn viên thành một cái gì vui vui như một tuyên ngôn về Quyền của Phụ nữ, thành những con búp-bê buổi sáng đi dạo như những bà mẹ gia đình đức hạnh và đáng kính, trước khi phô bày bắp chân mặc quần bó sát trong vai đàn ông vào buổi tối. Từ nơi thẳm sâu của phòng giấy tĩnh lặng của mình, bác Chesnel tốt bụng đã đoán rất đúng một trong những bãi đá ngầm có thể làm tan nát vị bá tước trẻ tuổi. Vầng hào quang thơ mộng mà phu nhân De Maufriageuse mang làm lóa mắt Victurnien, anh bị khóa chặt từ giờ phút đầu tiên, bị buộc vào cái thắt lưng em gái nhỏ, bị móc vào những búp tóc xoắn do bàn tay các nàng tiên cuộn. Người con đã hư hỏng đến thế lại tin ở cái mơ những điều trinh bạch bằng vải mu-xơ-lin, ở cái vẻ dịu dàng nho nhã được dựng tâm bàn soạn như một luật ở Hai Viện. Không đủ hay sao khi cái kẻ phải tin vào những lời nói dối của một người đàn bà tin vào điều đó? Đối với hai người yêu nhau, phần còn lại của thế giới chỉ đáng giá như những nhân vật trên một bức thảm treo tường. Nữ công tước là, không phải để khen, một trong mười người đàn bà đẹp nhất Paris, được thú nhận, được thừa nhận. Các bạn biết rằng trong thế giới yêu đương, *những người đàn bà đẹp nhất của Paris* nhiều bằng *những quyển sách hay nhất của thời đại* trong văn học. Ở tuổi của Victurnien, cuộc nói chuyện với nữ công tước có thể duy trì không quá vất vả. Còn khá trẻ và ít từng trải đời sống Paris, anh không cần cảnh giác, cũng không cần giữ ý tứ đến từng từ nhỏ và từng ánh mắt. Thói đa cảm tôn giáo, được biểu hiện, ở mỗi người đối thoại, thành những ẩn ý rất ngộ nghĩnh, loại trừ sự thân mật dịu dàng, sự buông thả dí dỏm của những cuộc trò chuyện của người Pháp xưa kia: người ta yêu nhau giữa hai làn mây. Victurnien đúng là có vừa đủ sự ngây thơ tĩnh lặng để giữ mình trong một mối mê ly rất thích hợp và không giả tạo làm vui lòng nữ công tước, vì đàn bà không bị lừa bởi những tấn trò của đàn ông chẳng khác không bị lừa bởi những tấn trò của bản thân họ. Phu nhân De Maufriageuse đánh giá, không phải là không hoảng sợ, sự lầm lỗi của chàng bá tước trẻ, phải mất sáu tháng tròn yêu đương thanh

sont pas plus les dupes des comédies que jouent les hommes que des leurs. Madame de Maufrigneuse estima, non sans effroi, l'erreur du jeune comte à six bons mois d'amour pur. Elle était si délicieuse à voir en colombe, étouffant la lueur de ses regards sous les franges dorées de ses cils, que la marquise d'Espard, en venant lui dire adieu, commença par lui souffler: "Bien! très bien! ma chère!" à l'oreille. Puis la belle marquise laissa sa rivale voyager sur la carte moderne du pays de Tendre, qui n'est pas une conception aussi ridicule que le pensent quelques personnes. Cette carte se regrave de siècle en siècle avec d'autres noms et mène toujours à la même capitale. En une heure de tête à tête public, dans un coin, sur un divan, la duchesse amena d'Esgrignon aux générosités scipionesques, aux dévouements amadisiens, aux abnégations du moyen âge qui commençait alors à montrer ses dagues, ses machicoulis, ses cottes, ses hauberts, ses souliers à la poulaine, et tout son romantique attirail de carton peint. Elle fut d'ailleurs admirable d'idées inexprimées, et fourrées dans le cœur de Victurnien comme des aiguilles dans une pelote, une à une, de façon distraite et discrète. Elle fut merveilleuse de réticences, charmante d'hypocrisie, prodigue de promesses subtiles qui fondaient à l'examen comme de la glace au soleil après avoir rafraîchi l'espoir, enfin très perfide de désirs conçus et inspirés. Cette belle rencontre finit par le nœud coulant d'une invitation à venir la voir, passé avec ces manières chattemittes que l'écriture imprimée ne peindra jamais.

— Vous m'oublierez! disait-elle, vous verrez tant de femmes empressées à vous faire la cour au lieu de vous éclairer... — Mais vous me reviendrez désabusé. — Viendrez-vous, auparavant?... Non. Comme vous voudrez.

khiết. Nhìn nàng thật tuyệt vời dưới dạng chim bồ câu, đập tắt ánh lửa của đôi mắt dưới hàng mi vàng óng, đến nỗi nữ hầu tước D'Espard khi đến từ biệt nàng, bắt đầu bằng việc nói nhỏ vào tai: “Tốt! tốt lắm! bạn thân yêu!”. Rồi bà hầu tước xinh đẹp để kể tình địch của mình chu du trên bản đồ hiện đại của xứ sở ái tình, nó không phải là một quan niệm nực cười đến như nhiều người tưởng tượng. Bản đồ đó được khắc lại từ thế kỷ này sang thế kỷ khác với những cái tên khác nhau và luôn dẫn đến cùng một thủ đô. Trong một giờ đối mặt công khai, trong một góc phòng, trên một chiếc divăng; nữ công tước dắt dẫn D'Esgrignon đến tính hào hiệp của Scipion¹, lòng tận tụy của Amadis², đức hy sinh của thời kỳ Trung cổ đã bắt đầu trưng ra những đoản kiếm, những lan can phòng thủ, những váy ngắn, những áo giáp lưới sắt, những đôi giày mũi nhọn dài và tất cả những đồ lễ lủng củng gây xúc cảm bằng bìu cứng tô màu của nó. Hơn nữa nàng thật đáng phục với những ý tưởng được nhồi vào trái tim Victurnien như những chiếc kim trong một cuộn sợi, từng chiếc một, một cách lơ dềnh và kín đáo. Nàng thật tuyệt vời với những điều không nói ra, với trò đạo đức giả duyên dáng, hào phóng ban phát những hứa hẹn tinh vi tan ra khi được xem xét như băng tan dưới ánh nắng sau khi đã làm mát dịu lòng hy vọng, cuối cùng nàng rất nham hiểm với những khát khao nàng cảm nhận và khơi gợi. Cuộc gặp gỡ đẹp đẽ đó kết thúc bằng chiếc thòng lọng của lời mời hãy đến thăm nàng, cái thòng lọng được quàng với những kiểu cách dịu dàng vờ vĩnh mà chữ in không bao giờ miêu tả nổi.

– Anh sẽ quên tôi! nàng nói. Anh sẽ gặp bao nhiêu là phụ nữ vội vã ve vãn anh thay vì soi sáng cho anh... Nhưng anh sẽ trở lại với tôi, đã vỡ mộng. – Trước đó anh có đến không?... Không. Tùy ý anh..

1. Scipion: gia đình lớn thời La Mã cổ đại mà hai nhân vật nổi tiếng nhất là Scipion l'Apicoin và Scipion Emilien. Học vấn uyên thâm, môn đồ của chủ nghĩa khắc kỷ và văn hóa Hy Lạp, họ có một thánh phòng nổi tiếng mà ở đó tư tưởng chủ đạo là sự bao dung hào hiệp sống vì người khác.

2. *Amadis de Gaule*, tiểu thuyết hiệp sĩ Tây Ban Nha, nhân vật chính là Amadis, điển hình của những người tình trung thành và hiệp sĩ lang thang.

— Moi je dis tout naïvement que vos visites me plairaient beaucoup. Les gens qui ont de l'âme sont si rares, et je vous en crois. — Allons, adieu, l'on finirait par causer de nous si nous causions davantage.

A la lettre, elle s'envola. Victurnien ne resta pas longtemps après le départ de la duchesse; mais il demeura cependant assez pour laisser deviner son ravissement par cette attitude des gens heureux, qui tient à la fois de la discrétion calme des inquisiteurs et de la béatitude concentrée des dévotes qui sortent absoutes du confessionnal.

— Madame de Maufrigneuse est allée au but assez lestement ce soir, dit le duchesse de Grandlieu, quand il n'y eut plus que six personnes dans le petit salon de mademoiselle des Touches: des Lupeaulx, un maître des requêtes en faveur, Vandenesse, la vicomtesse de Grandlieu, Canalis et madame de Sérisy.

— D'Esgrignon et Maufrigneuse sont deux noms qui devaient s'accrocher, répondit madame de Sérisy qui avait la prétention de dire des mots.

— Depuis quelques jours elle s'est mise au vert dans le platonisme, dit des Lupeaulx.

— Elle ruinera ce pauvre innocent, dit Charles de Vandenesse.

— Comment l'entendez-vous? demanda mademoiselle des Touches.

— Oh! moralement et financièrement, ça ne fait pas de doute, dit la vicomtesse en se levant.

Ce mot cruel eut de cruelles réalités pour le jeune comte d'Esgrignon. Le lendemain matin, il écrivit à sa tante une lettre où il lui peignit ses débuts dans le monde élevé du faubourg

– Tôi, tôi nói rất thật thà ngốc nghếch với anh rằng những cuộc viếng thăm của anh sẽ làm tôi vui lòng lắm. Những người có tâm hồn quá hiếm, và tôi tin rằng anh có tâm hồn. Nào, tạm biệt, cuối cùng người ta sẽ nói về chúng ta nếu chúng ta còn nói chuyện nhiều hơn.

Nàng bay đi, theo đúng nghĩa. Victurnien không ở lại lâu sau khi nữ công tước ra đi; nhưng quãng thời gian nán lại cũng vừa đủ để người ta đoán được niềm hân hoan của anh qua thái độ của những người hạnh phúc, nó vừa có sự kín đáo bình tĩnh của các pháp quan tôn giáo đồng thời có niềm cực lạc cô đúc của những phụ nữ sùng tín được xá miễn vừa bước ra khỏi phòng xưng tội.

– Tối nay, bà De Maufrigneuse đã đi tới đích khá nhanh, nữ công tước De Grandlieu nói, khi chỉ còn lại sáu người trong phòng khách nhỏ của tiểu thư Des Touches, Des Lupeaulx, một Thỉnh nguyện ủy viên được ưu ái, Vandenesse, nữ tử tước Grandlieu, Canalis và phu nhân De Sérisy.

– D’Esgrignon và Maufrigneuse là hai cái tên phải móc vào nhau, phu nhân De Sérisy, người có kỳ vọng nói những lời khôi hài dí dỏm, trả lời.

– Vài ngày nay bà ta nghỉ ngơi trong ái tình thuần khiết, Des Lupeaulx nói.

– Bà ta sẽ làm bại hoại kẻ ngây thơ khốn khổ đó, Charles de Vandenesse nói.

– Bằng cách nào mà các vị hiểu được điều đó? tiểu thư Des Touches hỏi.

– Ô! bại hoại về mặt đạo đức và về mặt tài chính, điều đó là chắc chắn, nữ tử tước vừa nói vừa đứng dậy.

Cái từ độc ác đó có những thực tiễn tàn khốc đối với vị bá tước trẻ D’Esgrignon. Sáng hôm sau, anh viết cho bà cô một lá thư, trong đó anh mô tả cho cô những bước đầu của anh trong thế giới thượng

Saint-Germain sous les vives couleurs que jette le prisme de l'amour. Il expliqua l'accueil qu'il recevait partout, de manière à satisfaire l'orgueil de son père. Le marquis se fit lire deux fois cette longue lettre et se frotta les mains en entendant le récit du dîner donné par le vidame de Pamiers, une vieille connaissance à lui, et de la présentation de son fils à la duchesse; mais il se perdit en conjectures sans pouvoir comprendre la présence du fils cadet d'un juge, du sieur Blondet, qui avait été Accusateur Public pendant la Révolution. Il y eut fête ce soir-là dans le Cabinet des Antiques: on s'y entretint des succès du jeune comte. On fut si discret sur madame de Maufrigneuse que le Chevalier fut le seul homme à qui l'on se confia. Cette lettre était sans *post-scriptum* financier, sans la conclusion désagréable relative au nerf de la guerre que tout jeune homme ajoute en pareil cas. Mademoiselle Armande communiqua la lettre à Chesnel. Chesnel fut heureux sans élever la moindre objection. Il était clair, comme le disaient le Chevalier et le marquis, qu'un jeune homme aimé par la duchesse de Maufrigneuse allait être un des héros de la Cour, où, comme autrefois, on parvenait à tout par les femmes. Le jeune comte n'avait pas mal choisi. Les douairières racontèrent toutes les histoires galantes des Maufrigneuse depuis Louis XIII jusqu'à XVI, elles firent grâce des règnes antérieurs; enfin elles furent enchantées. On loua beaucoup madame de Maufrigneuse de s'intéresser à Victurnien. Le cénacle du Cabinet des Antiques eût été digne d'être écouté par un auteur dramatique qui aurait voulu faire de la vraie comédie. Victurnien reçut des lettres charmantes de son père, de sa tante, du Chevalier qui se rappelait au souvenir du vidame, avec lequel il était allé à Spa, lors du voyage que fit, en 1778, une célèbre princesse hongroise. Chesnel écrivit aussi. Dans toutes les pages éclatait l'adulation à laquelle on avait habitué ce malheureux enfant. Mademoiselle Armande semblait être de moitié dans les plaisirs de madame de Maufrigneuse. Heureux de l'approbation de sa famille, le jeune comte entra vigoureusement

lưu của khu Saint-Germain với những màu sắc sỡ chiếu ra từ lăng kính tình yêu. Anh giải thích sự đón tiếp mà anh nhận được khắp nơi, theo cách làm hài lòng niềm kiêu hãnh của bố anh. Ngài hầu tước cho đọc hai lần bức thư dài đó và xoa tay khi nghe thuật lại bữa ăn tối mà vị đại diện Tòa Giám mục Pamiers, một người quen cũ của ngài mời anh; và việc giới thiệu con ngài với nữ công tước; nhưng ngài phỏng đoán mãi mà không hiểu được sự có mặt của đứa con thứ của một thẩm phán, của gã Blondet, từng là công tố viên thời Cách mạng. Tối hôm ấy, có sự hoan hỷ trong Phòng Cổ vật: người ta trò chuyện ở đó về những thành công của vị bá tước trẻ. Người ta giữ kín về phu nhân De Maufrigneuse, đến mức Hiệp sĩ là người duy nhất được thổ lộ tâm tình. Bức thư này không có *tái bút* về tiền nong, không có cái kết luận khó chịu liên quan đến động lực của chiến tranh mà mọi người trẻ tuổi đều thêm vào trong trường hợp tương tự. Tiểu thư Armande chuyển bức thư cho Chesnel. Bác rất sung sướng và không nêu ý kiến bác bỏ nào. Rõ ràng là, như Hiệp sĩ và hầu tước nói, một người trẻ tuổi được nữ công tước De Maufrigneuse yêu sắp sửa trở thành một anh hùng của Triều đình mà ở đó, như xưa kia, người ta đạt được tất cả nhờ ở đàn bà. Vị bá tước trẻ đã không chọn sai. Những bà quả phụ kể về tất cả những chuyện yêu đương của họ De Maufrigneuse từ thời Louis XIII đến Louis XVI; họ bỏ qua cho những triều đại trước đó; tóm lại họ rất vui mừng. Người ta khen ngợi phu nhân De Maufrigneuse rất nhiều vì đã quan tâm đến Victurnien. Tao đàn của Phòng Cổ vật đáng được một tác gia mong muốn viết những vở kịch đích thực lắng nghe. Victurnien nhận được những lá thư khả ái của ông thân sinh, của người cô, của Hiệp sĩ nhắc nhở vị đại diện Tòa Giám mục hãy nhớ đến ông, năm 1778, ông đã cùng ngài đi đến Spa nhân chuyến du lịch của một công chúa nổi tiếng của Hung-ga-ri. Chesnel cũng viết thư. Trong tất cả các trang thư, lộ lộ sự chiều nịnh mà người ta đã làm cho đứa con khốn khổ này quen hưởng. Tiểu thư Armande dường như chia sẻ một nửa những thú vui của phu nhân De Maufrigneuse. Sung sướng vì sự tán thành của gia đình, vị bá tước trẻ dần sâu vào con đường hẻm nguy hiểm và tốn kém của thói công

dans le sentier périlleux et coûteux du dandysme. Il eut cinq chevaux, il fut modéré: de Marsay en avait quatorze. Il rendit au vidame, à de Marsay, à Rastignac, et même à Blondet le dîner reçu. Ce dîner coûta cinq cents francs. Le provincial fut fêté par ces messieurs, sur la même échelle, grandement. Il joua beaucoup, et malheureusement, au whist, le jeu à la mode. Il organisa son oisiveté de manière à être occupé. Victurnien alla tous les matins de midi à trois heures chez la duchesse; de là, il la retrouvait au bois de Boulogne, lui à cheval, elle en voiture. Si ces deux charmants partenaires faisaient quelques parties à cheval, elles avaient lieu par de belles matinées. Dans la soirée, le monde, les bals, les fêtes, les spectacles se partageaient les heures du jeune comte. Victurnien brillait partout, car partout il jetait les perles de son esprit, il jugeait par des mots profonds les hommes, les choses, les événements: vous eussiez dit d'un arbre à fruit qui ne donnait que des fleurs. Il mena cette lassante vie où l'on dissipe plus d'âme encore peut-être que d'argent, où s'enterrent les plus beaux talents, où meurent les plus incorruptibles probités, où s'amollissent les volontés les mieux trempées. La duchesse, cette créature si blanche, si frêle, si ange, se prêtait à la vie dissipée des garçons: elle aimait à voir les premières représentations, elle aimait le drôle, l'imprévu. Elle ne connaissait pas le cabaret: d'Esgrignon lui arrangea une charmante partie au Rocher de Cancale avec la société des aimables roués qu'elle pratiquait en les moralisant, et qui fut d'une gaieté, d'un spirituel, d'un amusant égal au prix du souper. Cette partie en amena d'autres. Néanmoins ce fut pour Victurnien une passion angélique. Oui, madame de Maufrigneuse restait un ange que les corruptions de la terre n'atteignaient point: un ange aux Variétés devant ces farces à demi obscènes et populacières qui la faisaient rire, un ange au milieu du feu croisé des délicieuses plaisanteries et des chroniques scandaleuses qui se disaient aux parties fines, un ange pâmée au Vaudeville en loge grillée, un ange en remarquant les poses des danseuses de l'Opéra et les critiquant avec la science

tử bột. Anh có năm con ngựa; thế là có chùng mực; De Marsay có đến mười bốn con. Anh mời lại ông đại diện, De Marsay, Rastignac và cả Blondet ăn tối. Bữa tối đó tốn năm trăm phơ-răng. Anh chàng tỉnh lẻ được các vị đó chiêu đãi cũng theo quy mô đó, một cách rất thịnh soạn. Anh đánh bạc nhiều, và bất hạnh thay, lại đánh bài whist, rất thời thượng. Anh tổ chức cảnh nhàn rỗi của mình sao cho bận rộn. Hàng ngày, Victurnien đến nhà nữ công tước từ giữa trưa đến ba giờ chiều; sau đó anh gặp lại nàng ở rừng Boulogne, anh cưỡi ngựa, nàng đi xe. Nếu đôi bạn khả ái đó tiến hành một cuộc cưỡi ngựa đi chơi thì đó phải là những buổi sáng đẹp trời. Buổi tối, thời gian của vị bá tước trẻ dành cho các cuộc tiếp khách, khiêu vũ, tiệc tùng, xem biểu diễn. Victurnien chói sáng khắp nơi vì khắp nơi, anh tung ra những hạt ngọc của trí tuệ anh; anh phán đoán người, vật, sự việc bằng những từ sâu sắc cứ như thể một cây ăn quả chỉ cho những đóa hoa. Anh sống cuộc sống chán ngấy ấy, nơi người ta phung phí tâm hồn có lẽ còn nhiều hơn tiền bạc, nơi chôn vùi những tài năng đẹp đẽ nhất, nơi chết đi đức tính trung thực khó làm hư hỏng nhất, nơi mềm yếu đi những ý chí được tôi luyện nhất. Nữ công tước, con người trong trắng đến thế, mảnh mai đến thế, thần tiên đến thế, ưa thích cuộc sống phóng đãng của các chàng trai trẻ: nàng muốn xem các buổi biểu diễn đầu tiên, nàng thích cái ngộ nghĩnh, cái bất ngờ. Nàng chưa biết quán rượu: D'Esgrignon thu xếp cho nàng một buổi thú vị tại Rocher de Cancale với nhóm những anh chàng trác táng dễ thương mà nàng vừa căm dỗi¹ vừa răn bảo họ, buổi đó vui vẻ, dí dỏm, bông đùa ngang với giá bữa ăn tối. Lần này kéo theo lần khác. Tuy nhiên, đối với Victurnien, đó là một niềm đam mê thần tiên. Đúng, phu nhân De Maufrigneuse vẫn là một thiên thần mà những hư hỏng trần tục không hề với tới: một thiên thần tại Rạp Tạt kỹ trước những kịch hề nửa thô tục nửa dân dã khiến nàng bật cười; một thiên thần giữa đường đan chéo của những lời bông đùa thú vị và những tin tức gây tai tiếng được nói ra trong những cuộc vui thanh nhã, một thiên thần ngất ngây ở Rạp Kịch vui, trong lô có

1. *Pratiquer*: nghĩa cổ là *cắm dỗi*, làm hư hỏng.

d'un vieillard du coin de la reine, un ange à la Porte-Saint-Martin, un ange aux petits théâtres du Boulevard, un ange au bal masqué où elle s'amusait comme un écolier; un ange qui voulait que l'amour vécût de privations, d'héroïsme, de sacrifices, et qui faisait changer à d'Esgrignon un cheval dont la robe lui déplaisait, qui le voulait dans la tenue d'un lord anglais riche d'un million de rente. Elle était un ange au jeu. Certes aucune bourgeoise n'aurait su dire angéliquement comme elle à d'Esgrignon: — Mettez au jeu pour moi! Elle était si divinement folle quand elle faisait une folie, que c'était à vendre son âme au diable pour entretenir cet ange dans le goût des joies terrestres.

Après son premier hiver, le jeune comte avait pris chez monsieur Cardot, qui se gardait bien d'user du droit de remontrance, la bagatelle de trente mille francs au delà de la somme envoyée par Chesnel. Un refus extrêmement poli du notaire à une nouvelle demande, apprit ce débet à Victurnien, qui se choqua d'autant plus du refus, qu'il avait perdu six mille francs au Club et qu'il les lui fallait pour y retourner. Après s'être formalisé du refus de maître Cardot, qui avait eu pour trente mille francs de confiance en lui, tout en écrivant à Chesnel, mais qui faisait sonner haut cette prétendue confiance devant le favori de la belle duchesse de Maufrigneuse, d'Esgrignon fut obligé de lui demander comment il devait s'y prendre, car il s'agissait d'une dette d'honneur.

— Tirez quelques lettres de change sur le banquier de votre père, portez-les à son correspondant qui les escomptera sans doute, puis écrivez à votre famille d'en remettre les fonds chez ce banquier.

Dans la détresse où il était, le jeune comte entendit une voix intérieure qui lui jeta le nom de du Croisier dont les dispositions envers l'aristocratie, aux genoux de laquelle il l'avait vu, lui étaient complètement inconnues. Il écrivit donc à ce banquier une lettre

chấn song, một thiên thần khi nhận xét tư thế của các vũ nữ Nhà hát Nhạc kịch và phẩm bình các tư thế đó với trình độ am hiểu của một cụ già tại góc ngói của hoàng hậu¹, một thiên thần ở La Porte-Saint-Martin, một thiên thần ở những Nhà hát nhỏ của đại lộ, một thiên thần ở hội khiêu vũ hóa trang, tại đó nàng vui đùa như một chú học trò, một thiên thần muốn tình yêu sống với những thiếu thốn, với chủ nghĩa anh hùng, với những hy sinh, mà lại muốn D'Esgrignon thay một con ngựa mà bộ lông không làm nàng hài lòng, muốn anh phải mặc trang phục của một nhà quý tộc Anh có một triệu tiền lợi tức. Nàng là một thiên thần khi chơi bạc. Dĩ nhiên không một phụ nữ tư sản nào biết nói một cách thân tiên như nàng nói với D'Esgrignon: – Chàng hãy đặt ván bài vì tôi đi! Nàng điên một cách thân tiên khi nàng làm một việc điên rồ, thành thử chính ta đến phải bán tâm hồn cho quỷ để giữ cho thiên thần này thích thú những niềm vui trần tục.

Hết mùa đông đầu tiên của anh, vị bá tước trẻ đã lấy ở ông Cardot, người hết sức tránh sử dụng quyền khiển trách, món tiền vật ba mươi ngàn phơ-răng vượt quá số tiền Chesnel gửi. Một sự từ chối hết sức lễ phép của ông công chúng đối với một yêu cầu mới, báo cho Victurnien biết số nợ còn lại, anh lại càng bực mình hơn trước sự từ chối vì anh đã thua bạc sáu ngàn phơ-răng ở Câu lạc bộ, mà anh phải có số tiền ấy mới trở lại đó được. Sau khi tỏ ra phật ý với sự từ chối của luật sư Cardot, người đã tin cậy đưa anh ba mươi ngàn phơ-răng, tuy vẫn viết thư cho Chesnel, song lại làm rùm beng về cái mạo xưng là niềm tin ấy trước người được nữ công tước kiều diễm De Maufigneuse yêu quý, D'Esgrignon buộc phải hỏi bác ta xem anh phải làm thế nào vì đây là một món nợ danh dự.

– Hãy rút vài hối phiếu ở chủ ngân hàng của cụ thân sinh cậu, gửi chúng đến người giao dịch của ông ấy; người này chắc hẳn sẽ chiết khấu; đoạn cậu hãy viết cho gia đình bảo trả lại vốn cho chủ ngân hàng.

Trong hoàn cảnh khốn quẫn đang mắc phải, vị bá tước trẻ nghe một tiếng nói bên trong ném cho anh cái tên Du Croisier, anh hoàn toàn không biết những ý định của ông ta đối với tầng lớp quý tộc,

1. Phía trái nơi ngói xem, bên dưới khán đài riêng của Hoàng hậu, đối diện với khán đài của Nhà Vua tại Nhà hát Nhạc kịch.

très dégradée, par laquelle il lui apprenait qu'il tirait sur lui une lettre de change de dix mille francs, dont les fonds lui seraient remis au reçu de sa lettre par monsieur Chesnel ou par mademoiselle Armande d'Esgrignon. Puis il écrivit deux lettres attendrissantes à Chesnel et à sa tante. Quand il s'agit de se précipiter dans les abîmes, les jeunes gens font preuve d'une adresse, d'une habileté singulières, ils ont du bonheur. Victurnien trouva dans la matinée le nom, l'adresse des banquiers parisiens en relation avec du Croisier, les Keller que de Marsay lui indiqua. De Marsay savait tout à Paris. Les Keller remirent à d'Esgrignon sous escompte, sans mot dire, le montant de la lettre de change: ils devaient à du Croisier. Cette dette de jeu n'était rien en comparaison de l'état des choses au logis. Il pleuvait des mémoires chez Victurnien.

— Tiens! tu t'occupes de ça, dit un matin Rastignac à d'Esgrignon en riant. Tu les mets en ordre, mon cher. Je ne te croyais pas si bourgeois.

— Mon cher enfant, il faut bien y penser, j'en ai là pour vingt et quelques mille francs.

De Marsay, qui venait chercher d'Esgrignon pour une course au clocher, sortit de sa poche un élégant petit portefeuille, y prit vingt mille francs, et les lui présenta.

— Voilà, dit-il, la meilleure manière de ne pas les perdre, je suis aujourd'hui doublement enchanté de les avoir gagnés hier à mon honorable père, milord Dudley.

Cette grâce française séduisit au dernier point d'Esgrignon qui crut à l'amitié, qui ne paya point ses mémoires et se servit de cet argent pour ses plaisirs. De Marsay, suivant une expression de la langue des dandies, voyait avec un indicible plaisir d'Esgrignon *s'enfonçant*, il prenait plaisir à s'appuyer le bras sur son épaule

trước tầng lớp đó, anh từng thấy ông ta quỳ mỗi gối. Thế là anh viết cho ông chủ ngân hàng ấy một lá thư rất thoải mái báo cho ông rằng anh đã rút ở ông một hối phiếu mười ngàn phơ-răng mà vốn sẽ được ông Chesnel hoặc cô Armande d'Esgrignon hoàn lại ông khi nhận được thư của anh. Đoạn anh viết hai lá thư làm động lòng cho Chesnel và cho người cô. Khi vấn đề là lao xuống vực thẳm, những người trẻ tuổi chứng tỏ một sự khéo léo, một kỹ xảo kỳ lạ; họ có tài. Victurnien tìm thấy trong buổi sáng tên, địa chỉ những chủ ngân hàng Paris có quan hệ với Du Croisier; ngân hàng Keller do De Marsay chỉ dẫn cho anh. De Marsay biết mọi sự ở Paris. Ngân hàng Keller trao cho D'Esgrignon qua chiết khấu số tiền của hối phiếu chẳng nói năng gì. Họ nợ Du Croisier. Khoản nợ đánh bạc đó không là gì so với tình trạng các sự việc ở nhà. Các hóa đơn đòi thanh toán tới tấp gửi đến nhà Victurnien.

– Này! cậu làm việc này ư, một sáng Rastignac vừa nói với anh vừa cười. Cậu xếp chúng thứ tự, bạn thân mến. Tớ không ngờ cậu tư sản đến thế.

– Cậu bé thân mến, phải nghĩ đến việc đó chứ; tớ nợ đến hai mươi mấy ngàn phơ-răng.

De Marsay đến tìm D'Esgrignon để đi dự một cuộc đua ngựa ngoài đồng¹, rút ở túi ra một ví tiền nhỏ lịch sự, lấy hai mươi ngàn phơ-răng đưa cho anh.

– Đây là, anh ta nói, cách tốt nhất để không mất chúng; hôm nay tớ vui mừng gấp đôi vì hôm qua đã thắng ông bố đáng kính của tớ, tên ông Dudley.

Phong vận rất Pháp đó quyến rũ D'Esgrignon đến cực điểm, anh tin ở tình bạn đó; anh không hề trả các giấy đòi nợ và dùng tiền ấy cho những thú vui của mình. De Marsay, theo một cách nói của ngôn ngữ công tử bột, nhìn với một niềm thích thú khôn tả D'Esgrignon *chìm xuống*, anh ta thích thú tỳ cánh tay lên vai anh với mọi trò vuốt ve của tình bạn để đè nặng xuống và làm anh biến

1. Người đua cố đạt tới đích ở nơi xa bằng con đường ngắn nhất và thường là đường thẳng, bất kể các chướng ngại vật.

avec toutes les chatteries de l'amitié pour y peser et le faire disparaître plus tôt, car il était jaloux de l'éclat avec lequel s'affichait la duchesse pour d'Esgrignon, quand elle avait réclamé le huis-clos pour lui. C'était, d'ailleurs, un de ces rudes goguenards qui se plaisent dans le mal comme les femmes turques dans le bain. Aussi, quand il eut remporté le prix de la course, et que les parieurs furent réunis chez un aubergiste où ils déjeunèrent, et où l'on trouva quelques bonnes bouteilles de vin, de Marsay dit-il en riant à d'Esgrignon: — Ces mémoires dont tu t'inquiètes ne sont certainement pas les tiens.

— Et s'en inquiéterait-il? répliqua Rastignac.

— Et à qui appartiendraient-ils donc, demanda d'Esgrignon.

— Tu ne connais donc pas la position de la duchesse? dit de Marsay en remontant à cheval.

— Non, répondit d'Esgrignon intrigué.

— Hé! bien, mon cher, repartit de Marsay, voici: trente mille francs chez Victorine, dix-huit mille francs chez Houbigant, un compte chez Herbault, chez Nattier, chez Nourtier, chez les petites Latour, en tout cent mille francs.

— Un ange, dit d'Esgrignon en levant les yeux au ciel.

— Voilà le compte de ses ailes, s'écria bouffonnement Rastignac.

— Elle doit tout cela, mon cher, répondit de Marsay, précisément parce qu'elle est un ange; mais nous avons tous rencontré des anges dans ces situations-là, dit-il en regardant Rastignac. Les femmes sont sublimes en ceci qu'elles n'entendent rien à l'argent, elles ne s'en mêlent pas, cela ne les regarde point; elles sont priées au *banquet de la vie*, selon le mot de je ne sais quel poète crevé à l'hôpital.

đi sớm hơn, bởi anh ta ganh tỵ với sự công khai ồn ào mà nữ công tước tự trung ra vì D'Esgrignon trong khi trước đây, với anh nàng lại phải kín như bưng. Và lại đó là một trong những kẻ nhạo báng đáng gờm, thích thú với điều ác như những phụ nữ Thổ Nhĩ Kỳ thích tắm. Vì vậy, khi anh ta đã thắng giải cuộc đua và những người cá cược đã tụ hội ở một quán, nơi họ ăn sáng và uống vài chai rượu ngon, De Marsay vừa cười vừa nói với D'Esgrignon: – Những hóa đơn đòi nợ mà cậu lo ngại chắc chắn không phải là của cậu.

– Liệu cậu ta có lo ngại về những hóa đơn ấy không? Rastignac đối đáp.

– Thế thì chúng thuộc về ai vậy? D'Esgrignon hỏi.

– Vậy cậu không biết tình thế của nữ công tước ư? De Marsay vừa nói vừa lên ngựa.

– Không, D'Esgrignon trả lời, hơi chột dạ.

– Nào! bạn thân mến, De Marsay đáp lại, đây là ba mươi ngàn phơ-răng nợ ở hiệu của Victorine, mười tám ngàn phơ-răng ở hiệu của Houbigant, một khoản ở hiệu Herbault, ở Nattier, ở Nourtier, ở hiệu các cô Latour¹, tất cả một trăm ngàn phơ-răng.

– Một thiên thần, D'Esgrignon vừa nói vừa ngước mắt lên trời.

– Đó là khoản tiền chi cho đôi cánh của thiên thần, Rastignac la lên một cách hài hước.

– Nàng nợ tất cả những khoản đó, bạn thân mến, De Marsay trả lời, chính vì nàng là một thiên thần; nhưng tất cả chúng ta đều đã gặp những thiên thần trong những tình huống ấy, anh ta vừa nói vừa nhìn Rastignac. Đàn bà cao cả ở chỗ họ không hiểu gì về tiền bạc, họ không xen vào; điều đó không dính dáng gì đến họ; họ được mời tới dự *bữa tiệc cuộc đời*², nói theo từ của tôi không biết một thi sĩ nào chết lả ở bệnh viện.

1. Victorine: chủ hiệu may; Houbigant: bán nước hoa; Herbault và Latour: thời trang; Nattier: bán hoa giả và hoa thật; Nourtier: hãng tơ lụa.

2. Âm chỉ nhà thơ Gilbert (1751-1780) chết vì ngã ngựa, còn kịp làm bài thơ nổi tiếng *Vị khách không may, dự bữa tiệc cuộc đời*.

— Comment savez-vous cela, tandis que je ne le sais pas? répondit naïvement d'Esgrignon.

— Tu seras le dernier à le savoir, comme elle sera la dernière à apprendre que tu as des dettes.

— Je lui croyais cent mille livres de rente, dit d'Esgrignon.

— Son mari, reprit de Marsay, est séparé d'elle et vit à son régiment où il fait des économies, car il a quelques petites dettes aussi, notre cher duc! D'où venez-vous? Apprenez donc à faire, comme nous, les comptes de vos amis. Mademoiselle Diane (je l'ai aimée pour son nom!), Diane d'Uxelles s'est mariée avec soixante mille livres de rente à elle, sa maison est depuis huit ans montée sur un pied de deux cent mille livres de rente; il est clair qu'en ce moment, ses terres sont toutes hypothéquées au delà de leur valeur; il faudra quelque beau matin fondre la cloche, et l'ange sera mis en fuite par... faut-il le dire? par des huissiers qui auront l'impudeur de saisir un ange comme ils empoigneraient l'un de nous.

— Pauvre ange!

— Eh! mon cher, il en coûte fort cher de rester dans le Paradis parisien, il faut se blanchir le teint et les ailes tous les matins, dit Rastignac.

Comme il était passé par la tête de d'Esgrignon d'avouer ses embarras à sa chère Diane, il lui passa comme un frisson en pensant qu'il devait déjà soixante mille francs et qu'il avait pour dix mille francs de mémoires à venir. Il revint assez triste. Sa préoccupation mal déguisée fut remarquée par ses amis, qui se dirent à dîner: — Ce petit d'Esgrignon s'enfoncé! il n'a pas le pied parisien, il se brûlera la cervelle. C'est un petit sot, etc.

Le jeune comte fut consolé promptement. Son valet de chambre lui remit deux lettres. D'abord une lettre de Chesnel, qui sentait le rance de la fidélité grondeuse et des phrases rubriquées de

– Tại sao cậu biết tất cả những điều đó, còn tôi không biết gì? D’Esgrignon trả lời một cách ngây ngô.

– Cậu sẽ là người cuối cùng biết điều đó, cũng như nàng là người cuối cùng được biết cậu mắc nợ.

– Tôi tưởng nàng có trăm ngàn phơ-răng lợi tức, D’Esgrignon nói.

– Chồng nàng, De Marsay tiếp tục, sống ly thân với nàng, ở trung đoàn của ông, ở đó ông tiết kiệm vì vị công tước thân yêu của chúng ta cũng có những món nợ nhỏ! Cậu từ đâu đến? Vậy hãy học tính sổ nợ cho bạn bè như chúng tớ vẫn làm. Tiểu thư Diane (tớ đã yêu nàng vì cái tên của nàng), Diane d’Uxelles đã kết hôn với sáu mươi ngàn phơ-răng lợi tức của riêng cô, nhà cô từ tám năm nay đã được tính giá là hai trăm ngàn phơ-răng lợi tức; rõ ràng là vào thời điểm đó, đất đai của cô, tất cả đều được đem cạo hơn giá trị của chúng; một sớm nào đó, phải đúc chuông, và thiên thần sẽ phải chạy trốn vì... nên nói chẳng? vì bọn môn lại sẽ sờ sảng tóm bắt một thiên thần như tóm lấy một người trong chúng ta.

– Thiên thần khốn khổ!

– Nào! bạn thân mến, phải trả giá cực đắt để ở lại Thiên đàng của Paris, sáng nào cũng phải tự làm trắng nước da và đôi cánh, Rastignac nói.

Vì đã có ý thoảng qua đầu D’Esgrignon là thú thật những cùng quẫn của mình với nàng Diane thân yêu, anh cũng thoảng rùng mình khi nghĩ rằng anh đã nợ sáu mươi ngàn phơ-răng và còn mười ngàn phơ-răng ở những hóa đơn đòi nợ sắp đến. Anh trở về hơi buồn. Nỗi ưu tư không giấu được của anh bị các bạn nhận xét thấy; họ nói với nhau trong bữa ăn tối: – Thành bé D’Esgrignon này đang chìm! Hắn không có thứ người Paris, hắn sẽ bán vào đầu tự tử mất. Đúng là một thằng ngốc.

Vị bá tước trẻ được an ủi nhanh chóng. Người hầu phòng đưa cho anh hai bức thư. Trước tiên là lá thư của Chesnel, có mùi ôi khét của lòng trung thành hay mắng mỏ và của những câu kệ được đánh dấu

probité; il la respecta, la garda pour le soir. Puis une seconde lettre où il lut avec un plaisir infini les phrases cicéroniennes par lesquelles du Croisier, à genoux devant lui comme Sganarelle devant Géronte, le suppliait à l'avenir de lui épargner l'affront de faire déposer à l'avance l'argent des lettres de change qu'il daignerait tirer sur lui. Cette lettre finissait par une phrase qui ressemblait si bien à une caisse ouverte et pleine d'écus au service de la noble maison d'Esgrignon, que Victurnien fit le geste de Sganarelle, de Mascarille et de tous ceux qui sentent des démangeaisons de conscience au bout des doigts. En se sachant un crédit illimité chez les Keller, il décacheta gaiement la lettre de Chesnel; il s'attendait aux quatre pages pleines, à la remontrance débordant à pleins bords, il voyait déjà les mots habituels de prudence, honneur, esprit de conduite, etc., etc. Il eut le vertige en lisant ces mots:

“Monsieur le Comte,

Il ne me reste, de toute ma fortune, que deux cent mille francs; je vous supplie de ne pas aller au delà, si vous faites l'honneur de les prendre au plus dévoué des serviteurs de votre famille et qui vous présente ses respects.

Chesnel.”

— C'est un homme de Plutarque, se dit Victurnien en jetant la lettre sur sa table. Il éprouva du dépit, il se sentait petit devant tant de grandeur. — Allons, il faut se réformer, se dit-il.

Au lieu de dîner au Restaurant où il dépensait à chaque dîner, entre cinquante et soixante francs, il fit l'économie de dîner chez la duchesse de Maufrigneuse, à laquelle il raconta l'anecdote de la lettre.

— Je voudrais voir cet homme-là, dit-elle en faisant briller ses yeux comme deux étoiles fixes.

— Qu'en feriez-vous?

đỏ về sự chính trực; anh tôn trọng lá thư này, và giữ lại cho buổi tối. Rồi một bức thư thứ hai làm anh vui thú vô cùng khi được đọc những câu kiểu Cicéron của Du Croisier, quỳ trước anh như Sganarelle quỳ trước Gêronte, van xin anh trong tương lai miễn cho lão sự lãng nhệch là đặt trước số tiền những hồi phiếu mà anh sẽ hạ cố rút của lão. Lá thư này kết thúc bằng một câu rất giống với một cái kết để ngỏ đây đồng ê-quy phục vụ gia đình cao quý D'Esgrignon, tới mức Victurnien làm cái cử chỉ của Sganarelle, của Mascarille và của tất cả những người cảm thấy những ngứa ngáy của lương tâm ở đầu các ngón tay. Biết mình có một khoản tín dụng vô tận ở ngân hàng Keller, anh vui vẻ bóc lá thư của Chesnel; anh chờ đợi bốn trang kín đặc, chờ đợi sự chê trách tràn đầy, anh như đã thấy các tờ quen thuộc cần trọng, danh dự, ý thức xử sự... Anh choáng váng khi đọc những lời sau đây:

“Thưa ngài bá tước,

Toàn bộ tài sản của tôi chỉ còn hai trăm ngàn phơ-răng; tôi van xin ngài đừng đi quá số đó, nếu như ngài hạ cố dùng số tiền này của người đây tởn tụy nhất của gia đình ngài. Xin gửi đến ngài lòng kính trọng.

Chesnel”.

– Đây là một nhân vật của Plutarque¹, Victurnien vừa tự nhủ vừa ném lá thư lên bàn. Anh cảm thấy bực bội, anh tự cảm thấy nhỏ bé trước sự kỳ vĩ đến thế. – Nào, phải tự chỉnh đốn, anh tự nhủ.

Thay vì ăn tối ở hiệu tốn mỗi bữa từ năm mươi đến sáu mươi phơ-răng, anh tiết kiệm bằng cách ăn tối ở nhà nữ công tước De Maufrigneuse, anh kể lại cho nàng nghe chuyện bức thư.

– Tôi muốn gặp con người ấy, nàng vừa nói vừa long lanh đôi mắt như hai ngôi sao đứng yên.

– Nàng sẽ làm gì bác ấy?

1. Plutarque: 50-125 sau Công nguyên, nhà văn Hy Lạp, đi du lịch ở Ai Cập, lưu lạc nhiều lần ở La Mã, và tham gia đoàn giáo chức Delphes. Ông viết nhiều sách mà từ thời cổ đại đã được chép thành hai nhóm: các tác phẩm đạo đức và những cuộc đời song song. Chính trong những cuộc đời song song, ông khắc họa nhiều nhân vật lịch sử có tâm hồn cao cả

— Mais je le chargerais de mes affaires.

Diane était divinement mise, elle voulut faire honneur de sa toilette à Victurnien qui fut fasciné par la légèreté avec laquelle elle traitait ses affaires, ou plus exactement ses dettes. Le joli couple alla aux Italiens. Jamais cette belle et séduisante femme ne parut plus séraphique ni plus éthérée. Personne dans la salle n'aurait pu croire aux dettes dont le chiffre avait été donné le matin même par de Marsay à d'Esgrignon. Aucun des soucis de la terre n'atteignait à ce front sublime, plein des fiertés féminines les mieux situées. Chez elle, un air rêveur semblait être le reflet de l'amour terrestre noblement étouffé. La plupart des hommes pariaient que le beau Victurnien en était pour ses frais, contre des femmes sûres de la défaite de leur rivale, et qui l'admiraient comme Michel-Ange admirait Raphaël, *in petto*! Victurnien aimait Diane, selon celle-ci, à cause de ses cheveux, car elle avait la plus belle chevelure blonde de France; selon celle-là, son principal mérite était sa blancheur, car elle n'était pas bien faite, mais bien habillée; selon d'autres, d'Esgrignon l'aimait pour son pied, la seule chose qu'elle eût de bien, elle avait la figure plate. Mais ce qui peint étonnamment les mœurs actuelles de Paris: d'un côté, les hommes disaient que la duchesse fournissait au luxe de Victurnien; de l'autre, les femmes donnaient à entendre que Victurnien payait, comme disait Rastignac, les ailes de cet ange. En revenant, Victurnien, à qui les dettes de la duchesse pesaient bien plus que les siennes, eut vingt fois sur les lèvres une interrogation pour entamer ce chapitre; mais vingt fois elle expira devant l'attitude de cette créature divine à la lueur des lanternes de son coupé, séduisante de ces voluptés qui, chez elle, semblaient toujours arrachées violemment à sa pureté de madone. La duchesse ne commettait pas la faute de parler de sa vertu, ni de son état d'ange, comme les femmes de province qui l'ont imitée; elle était bien plus habile, elle y faisait penser celui pour qui elle commettait de si grands sacrifices. Elle donnait, après

– Tôi sẽ giao cho ông ta trông nom công việc của tôi.

Diane ăn mặc đẹp như tiên; nàng muốn cho Victurnien thưởng thức trang phục của mình. Anh bị mê hoặc bởi tính nhẹ dạ của nàng trong việc giải quyết công việc hay đúng hơn là giải quyết nợ nần của nàng. Đôi tình nhân xinh đẹp đi đến Nhà hát Italia. Chưa bao giờ người đàn bà kiêu diễm và quyến rũ đó có vẻ thần tiên hơn và thanh thoát hơn. Không ai trong rạp có thể tin vào những khoản nợ mà De Marsay vừa cho D’Esgrignon biết sáng nay. Không nổi lo âu nào của cõi trần với tới vầng trán tuyết vời trần đầy những niềm kiêu hãnh phụ nữ đặt đúng chỗ nhất. Ở nàng, một vẻ mơ màng dường như là ánh phản chiếu của tình yêu trần thế bị bóp nghẹt một cách cao thượng. Phần đông những người đàn ông đánh cuộc rằng Victurnien tuần tú mất công toi, đối lập với những người đàn bà và chắc chắn ở thất bại của nữ tình địch của họ, và khâm phục nàng như Michel-Ange khâm phục Raphaël, *một cách kín đáo*¹! Victurnien yêu Diane, theo bà này, vì mái tóc, bởi nàng có mái tóc vàng đẹp nhất nước Pháp, theo bà khác, cái đáng giá nhất ở nàng là nước da trắng, vì nàng không có cơ thể đẹp mà chỉ ăn mặc đẹp; theo những người khác, D’Esgrignon yêu nàng vì bàn chân, cái duy nhất đẹp ở nàng, còn mặt nàng dẹt. Nhưng điều phác họa một cách đáng kinh ngạc những phong tục hiện thời của Paris: ở phía này, những người đàn ông nói rằng nữ công tước cung cấp cho sự xa hoa của Victurnien; ở phía kia, những người đàn bà lại cho ta hiểu rằng, như Rastignac nói, Victurnien trả tiền vì đôi cánh của thiên thần ấy. Trên đường trở về, Victurnien, bị nợ nần của nữ công tước đè nặng hơn nhiều so với nợ nần của mình, đã hai mươi lần có trên môi một câu hỏi để mở đầu mục này; nhưng hai mươi lần câu hỏi đó tắt đi trước dáng điệu của con người thần tiên đó dưới ánh sáng các đèn lồng của cỗ xe ngựa hai chỗ ngồi, dáng điệu đầy vẻ quyến rũ với những khoái lạc mà dường như luôn phải tước bỏ một cách dữ dội khỏi sự trong trắng Đức Mẹ nơi nàng. Nữ công tước không phạm thiếu sót nói về đức hạnh của mình cũng như về trạng thái thiên thần của mình, như những người đàn bà tỉnh lẻ bắt chước nàng, nàng khôn khéo hơn

1. Trong bản gốc, dùng *in petto*, tiếng Ý có nghĩa là *của riêng mình, bên trong, một cách bí mật kín đáo*.

six mois, l'air d'un péché capital au plus innocent baiser de main, elle pratiquait l'extorquement des bonnes grâces avec un art si consommé qu'il était impossible de ne pas la croire plus ange avant qu'après. Il n'y a que les Parisiennes assez fortes pour toujours donner un nouvel attrait à la lune et pour romantiser les étoiles, pour toujours rouler dans le même sac à charbon et en sortir toujours plus blanches. Là est le dernier degré de la civilisation intellectuelle et parisienne. Les femmes d'au delà le Rhin ou la Manche croient à ces sornettes quand elles les débitent, tandis que les Parisiennes y font croire leurs amants pour les rendre plus heureux en flattant toutes leurs vanités temporelles et spirituelles. Quelques personnes ont voulu diminuer le mérite de la duchesse, en prétendant qu'elle était la première dupe de ses sortilèges. Infâme calomnie! La duchesse ne croyait à rien qu'à elle-même.

Au commencement de l'hiver, entre les années 1823 et 1824, Victurnien avait chez les Keller un débet de deux cent mille francs dont ni Chesnel, ni mademoiselle Armande ne savaient rien. Pour mieux cacher la source où il puisait, il s'était fait envoyer de temps à autre deux mille écus par Chesnel; il écrivit des lettres mensongères à son pauvre père et à sa tante qui vivaient heureux, abusés comme la plupart des gens heureux. Une seule personne était dans le secret de l'horrible catastrophe que l'entraînement fascinateur de la vie parisienne avait préparée à cette grande et noble famille. Du Croisier, en passant le soir devant le Cabinet des Antiques, se frottait les mains de joie, il espérait arriver à ses fins. Ses fins n'étaient plus la ruine mais le déshonneur de la maison d'Esgrignon, il avait alors l'instinct de sa vengeance, il la flairait! Enfin il en fut sûr dès qu'il sut au jeune comte des dettes sous le poids desquelles cette jeune âme devait succomber. Il commença par assassiner celui de ses ennemis qui lui était le plus antipathique, le vénérable Chesnel. Ce bon vieillard habitait rue du Bercail une maison à toits très élevés, à petite cour pavée, le long des murs de laquelle montaient des rosiers jusqu'au premier étage. Derrière, était un jardinet de province, entouré de murs humide et sombres,

hiều, nàng làm cho con người khiến nàng chịu những hy sinh lớn lao đến thế phải suy nghĩ về điều đó. Sau sáu tháng, nàng tạo vẻ mắc trọng tội vì cái hôn tay vô tội nhất, nàng tiến hành việc ép buộc phải ban phát các ân huệ với một nghệ thuật hoàn hảo tới mức không thể không tin là sau này nàng còn thánh thiện hơn cả trước đó. Chỉ có những phụ nữ Paris đủ tài giỏi mới luôn tạo được một sức lôi cuốn mới cho mặt trăng và thi vị hóa các ngôi sao, mới luôn lẫn lộn trong cùng một bao đựng than mà khi ra khỏi bao lại cứ luôn trắng trẻo hơn. Đó là trình độ cao nhất của văn minh trí tuệ và văn minh Paris. Đàn bà bên kia sông Rhin hay biển Manche tin ở những điều tâm phào ấy khi họ nói ra, đàn bà Paris làm cho tình nhân của mình tin để khiến cho họ hạnh phúc hơn bằng cách phỉnh nịnh mọi sự phù hoa hư ảo về vật chất và tinh thần của họ. Một số người muốn giảm giá trị của nữ công tước bằng cách bảo rằng bà là người đầu tiên bị các trò phù phép của mình lừa dối. Sự vu khống bỉ ổi! Bà công tước không tin cái gì cả ngoài bản thân mình.

Đầu mùa đông, giữa năm 1823 và 1824, Victornien nợ ngân hàng Keller một khoản là hai trăm ngàn phơ-răng mà cả Chesnel lẫn cô Armande không hay biết gì cả. Để giấu kỹ hơn cái nguồn mà anh khai thác, anh bảo Chesnel thỉnh thoảng gửi đến cho anh hai ngàn ê-quy; anh viết những lá thư dối trá cho ông bố tội nghiệp và bà cô đang sống hạnh phúc, bị lừa gạt như phần đông những người hạnh phúc. Một người duy nhất nắm được bí mật của thảm họa khủng khiếp mà sự lôi kéo đầy sức mê hoặc của cuộc sống Paris đang chuẩn bị cho đại gia đình quý tộc này. Buổi tối, Du Croisier đi ngang qua trước Phòng Cổ vật xoa tay vui mừng; ông ta mong đợi đạt đến mục đích của mình. Mục đích của ông ta không còn là sự phá sản mà là sự ô danh của nhà D'Esgrignon, lúc đó ông có bản năng báo thù, ông đánh hơi thấy nó! Cuối cùng ông ta chắc chắn về nó từ khi biết vị bá tước trẻ có những khoản nợ mà gánh nặng sẽ làm tâm hồn trẻ đó phải khụy xuống. Ông ta bắt đầu bằng việc ám hại kẻ thù bị ông ta có ác cảm nhất trong số những kẻ thù của mình, Chesnel đáng kính. Ông già tốt bụng đó ở đường Bercail, trong một ngôi nhà mái rất cao, sân nhỏ lát đá, dọc các tường của sân ấy những bông hồng leo lên tận tầng gác thứ nhất. Phía sau là một mảnh vườn tình lẻ, có tường ẩm và tối bao bọc, có các lối chia cách bởi

divisé en plates-bandes par des bordures en buis. La porte, grise et proprette, avait cette barrière à claire-voie armée de sonnettes, qui dit autant que les panonceaux: ici respire un notaire. Il était cinq heures et demie du soir, moment où le vieillard digérait son dîner. Chesnel était dans son vieux fauteuil de cuir noir, devant son feu; il avait chaussé l'armure de carton peint, figurant une botte, avec laquelle il préservait ses jambes du feu. Le bonhomme avait l'habitude d'appuyer ses pieds sur la barre et de tisonner en digérant, il mangeait toujours trop: il aimait la bonne chère. Hélas! sans ce petit défaut, n'eût-il pas été plus parfait qu'il n'est permis à un homme de l'être? Il venait de prendre sa tasse de café, sa vieille gouvernante s'était retirée en emportant le plateau qui servait à cet usage depuis vingt ans; il attendait ses clerks avant de sortir pour aller faire sa partie; il pensait, ne demandez pas à qui ni à quoi? Rarement une journée s'écoulait sans qu'il se fût dit: Où est-il? que fait-il? Il le croyait en Italie avec la belle Maufrigneuse. Une des plus douces jouissances des hommes qui possèdent une fortune acquise et non transmise, est le souvenir des peines qu'elle a coûtées et l'avenir qu'ils donnent à leurs écus: ils jouissent à tous les temps du verbe. Aussi cet homme, dont les sentiments se résumaient par un attachement unique, avait-il de doubles jouissances en pensant que ses terres, si bien choisies, si bien cultivées, si péniblement achetées, grossiraient les domaines de la maison d'Esgrignon. A l'aise dans son vieux fauteuil, il se carrait dans ses espérances: il regardait tour à tour l'édifice élevé par ses pincettes avec des charbons ardents et l'édifice de la maison d'Esgrignon relevé par ses soins. Il s'applaudissait du sens qu'il avait donné à sa vie, en imaginant le jeune comte heureux. Chesnel ne manquait pas d'esprit, son âme n'agissait pas seule dans ce grand dévouement, il avait son orgueil, il ressemblait à ces nobles qui rebâtissent des piliers dans les cathédrales en y inscrivant leurs noms: il s'inscrivait dans la mémoire de la maison d'Esgrignon. On y parlerait du vieux Chesnel. En ce moment, sa vieille gouvernante entra en donnant les marques d'un effarouchement excessif.

— Est-ce le feu, Brigitte? dit Chesnel.

những đường viền cây hoàng dương. Cổng ngoài màu xám và sạch sẽ có rào ngăn thưa gắn chuông nhỏ, cũng nói lên ngang với các biển hiệu: ở đây sống một công chúng viên. Đã năm giờ rưỡi chiều, thời gian ông già tiêu hóa bữa ăn tối. Chesnel ngồi ở chiếc ghế bành cũ bằng da thuộc đen, trước lò sưởi. Bác mang một mảnh giáp bằng các-tông sơn có dạng như chiếc ủng để chắn không cho lửa chạm vào ống chân. Ông già có thói quen tỳ hai bàn chân vào thanh ngang và cời lửa khi tiêu hóa. Bác thường ăn quá nhiều: bác thích ăn ngon. Than ôi! giá như không có cái khuyết điểm nhỏ đó thì bác chẳng hoàn hảo hơn mức một con người được phép hoàn hảo hay sao? Bác vừa mới uống tách cà-phê của mình; bà quản gia già đã rút lui mang theo cái khay dùng vào việc đó đã hai mươi năm nay. Bác đợi các thư ký của mình trước khi rời nhà đi chơi. Bác suy nghĩ, đừng hỏi bác nghĩ về điều gì. Hiếm có một ngày trôi đi mà bác không tự nhủ: Cậu ấy ở đâu? Cậu ấy làm gì? Bác tin rằng cậu đang ở Ý với nàng De Maufriageuse xinh đẹp. Một trong những lạc thú êm dịu của những người có một tài sản do kiếm được chứ không phải được thừa hưởng là hồi ức về những nỗi vất vả đã phải bỏ ra vì nó, về tương lai mà họ định cho các đồng tiền của họ: họ hưởng lạc thú ở mọi thời điểm. Vì vậy, con người này, mà tình cảm thu về một mối duyên duyên duy nhất, có những lạc thú kếp khi nghĩ rằng đất đai của mình chọn lựa kỹ đến thế, trông tốt đến thế, mua được vất vả đến thế, sẽ làm tăng cơ nghiệp của nhà D'Esgrignon. Thoải mái trong chiếc ghế bành cũ, bác chễm chệ trong những mong đợi của mình: bác lần lượt nhìn tòa lâu do chiếc kếp của bác dựng lên với những mẩu than hồng và tòa lâu đài của nhà D'Esgrignon do những sự chăm sóc của bác tôn tạo. Bác mừng về ý nghĩa bác đã đem lại cho cuộc đời mình, khi hình dung vị bá tước trẻ sung sướng. Chesnel không thiếu trí khôn, tâm hồn của bác không hành động đơn độc trong sự tận tụy, bác có niềm kiêu hãnh của mình; bác giống như những nhà quý tộc xây dựng lại những cột trụ trong các nhà thờ và khắc vào đó tên của họ: bác tự khắc mình vào ký ức của gia đình D'Esgrignon. Tại đó, người ta sẽ nói về ông già Chesnel. Vào lúc đó, bà già quản gia đi vào và biểu lộ một sự hoảng sợ thái quá.

– Hòa hoãn ư, Brigitte? Chesnel hỏi.

— C'est quelque chose comme ça, répondit-elle. Voici monsieur du Croisier qui veut vous parler...

— Monsieur du Croisier, répéta le vieillard si cruellement atteint jusqu'au cœur par la froide lame du soupçon qu'il laissa tomber ses pincettes. Monsieur du Croisier ici, pensa-t-il, notre ennemi capital!

Du Croisier entra alors avec l'allure d'un chat qui sent du lait dans un office. Il salua, prit le fauteuil que lui avançait le notaire, s'y assit tout doucement, et présenta un compte de deux cent vingt-sept mille francs, intérêts compris, formant le total de l'argent avancé à monsieur Victurnien en lettres de change tirées sur lui, acquittées, et desquelles il réclamait le paiement sous peine de poursuivre immédiatement avec la dernière rigueur l'héritier présomptif de la maison d'Esgrignon. Chesnel mania ces fatales lettres une à une, en demandant le secret à l'ennemi de la famille. L'ennemi promit de se taire, s'il était payé dans les quarante-huit heures: il était gêné, il avait obligé des manufacturiers. Du Croisier entama cette série de mensonges pécuniaires qui ne trompent ni les emprunteurs ni les notaires. Le bonhomme avait les yeux troublés, il retenait mal ses larmes, il ne pouvait payer qu'en hypothéquant ses biens pour le reste de leur valeur. En apprenant la difficulté qu'éprouverait son remboursement, du Croisier ne fut plus gêné, n'eut plus besoin d'argent, il proposa soudain au vieux notaire de lui acheter ses propriétés. Cette vente fut signée et consommée en deux jours. Le pauvre Chesnel ne put supporter l'idée de savoir l'enfant de la maison détenu pour dettes pendant cinq ans. Quelques jours après, il ne resta donc plus au notaire que son Étude, ses recouvrements et sa maison. Chesnel se promena, dépouillé de ses biens, sous les lambris en chêne noir de son cabinet, regardant les solives de châtaignier à filets sculptés, regardant sa treille par la fenêtre, ne pensant plus à ses fermes ni à sa chère campagne du Jard, non.

— Que deviendra-t-il? Il faut le rappeler, le marier à une riche héritière, se disait-il les yeux troublés et la tête pesante.

– Một cái gì giống như vậy, bà trả lời. Có ngài Du Croisier muốn nói chuyện với ông...

– Ngài Du Croisier, ông già lặp lại, bị lưỡi dao lạnh ngắt của sự ngờ vực xuyên tận tim một cách thật tàn nhẫn đến mức bác để rơi cái kẹp cờ than. Ngài Du Croisier ở đây, bác nghĩ, kẻ thù chủ yếu của chúng ta!

Du Croisier lúc đó đi vào với dáng đi của một con mèo ngủ thấy sữa trong nhà bếp. Ông ta chào, cầm lấy cái ghế mà bác công chúng đưa cho, nhẹ nhàng ngồi xuống, và đưa ra một giấy nợ hai trăm hai mươi bảy ngàn phơ-răng kể cả lãi, là tổng số tiền ứng trước cho ngài Victurnien bằng hối phiếu rút ở ông, đã được thanh toán, mà ông yêu cầu phải trả nếu không thì sẽ truy tố ngay lập tức với sự nghiêm trị cao nhất người thừa kế nối nghiệp họ D'Esgrignon. Chesnel vừa mân mê cái hối phiếu chết người ấy từng cái một vừa yêu cầu kẻ thù của gia đình giữ bí mật. Kẻ thù hứa sẽ giữ im lặng, nếu được trả nợ trong vòng bốn mươi lăm tiếng đồng hồ: ông ta đang túng, ông ta đã cho các chủ xưởng vay mượn. Du Croisier bắt đầu đưa ra một loạt lời nói dối về tiền nong không lừa được những người vay lẫn những công chúng viên. Mắt ông già tốt bụng mờ đi; bác khó cầm được nước mắt; bác chỉ có thể trả nếu đem cầm cố tài sản của bác lấy phần còn lại từ giá trị của chúng. Biết được khó khăn trong việc trả nợ cho mình, Du Croisier không còn túng nữa, không còn cần tiền nữa; ông ta đột ngột đề nghị với ông công chúng già mua các bất động sản của bác. Việc bán đó đã được ký kết và hoàn thành trong hai ngày. Bác Chesnel khốn khổ không thể chịu được ý nghĩ biết đứa con của gia đình bị giam do mắc nợ trong năm năm. Vài ngày sau, bác chỉ còn văn phòng, những khoản thu hồi được và ngôi nhà. Bị tước mất tài sản, Chesnel đi bách bộ dưới những lớp phủ tường bằng gỗ sồi của văn phòng, nhìn những thanh rầm bằng gỗ dẻ có những đường chỉ chạm trổ, nhìn giàn nho của ông qua cửa sổ, không nghĩ đến các trang trại của mình nữa, cũng không còn nghĩ đến vùng nông thôn thân yêu Jard của ông, không!

– Cậu ấy sẽ ra sao? Phải gọi cậu về, cưới cho cậu một cô thừa kế giàu, bác tự nhủ, mắt mờ đục và đầu nặng trĩu.

Il ne savait comment aborder mademoiselle Armande ni en quels termes lui apprendra cette nouvelle. Lui, qui venait de solder le compte des dettes au nom de la famille, tremblait d'avoir à parler de ces choses. En allant de la rue du Bercaïl à l'hôtel d'Esgrignon, le bon vieux notaire était palpitant comme une jeune fille qui se sauve de la maison paternelle pour n'y revenir que mère et désolée. Mademoiselle Armande venait de recevoir une lettre charmante d'hypocrisie, où son neveu paraissait être l'homme du monde le plus heureux. Après être allé aux Eaux et en Italie avec madame de Maufrigneuse, Victurnien envoyait le journal de son voyage à sa tante. L'amour respirait dans toutes ses phrases. Tantôt une ravissante description de Venise et d'enchanteresses appréciations des chefs-d'œuvre de l'art italien; tantôt des pages divines sur le Dôme de Milan, sur Florence; ici la peinture des Apennins opposée à celle des Alpes, là des villages, comme celui de Chiavari, où l'on trouvait autour de soi le bonheur tout fait, fascinaient la pauvre tante qui voyait planant à travers ces contrées d'amour un ange dont la tendresse prêtait à ces belles choses un air enflammé. Mademoiselle Armande savourait cette lettre à longs traits, comme le devait une fille sage, mûrie au feu des passions contraintes, comprimées, victime des désirs offerts en holocauste sur l'autel domestique avec une joie constante. Elle n'avait pas l'air ange comme la duchesse, elle ressemblait alors à ces statuettes droites, minces, élancées, de couleur jaune, que les merveilleux artistes des cathédrales ont mises dans quelques angles, au pied desquelles l'humidité permet au liseron de croître et de les couronner par un beau jour d'une belle cloche bleue. En ce moment, la clochette s'épanouissait aux yeux de cette Sainte: mademoiselle Armande aimait fantastiquement ce beau couple, elle ne trouvait pas condamnable l'amour d'une femme mariée pour Victurnien, elle l'eût blâmé dans toute autre; mais le crime ici aurait été de ne pas aimer son neveu. Les tantes, les mères et les sœurs ont une jurisprudence particulière pour leurs neveux, leurs fils et leurs frères. Elle se voyait donc au milieu des palais bâtis par les fées sur les deux lignes du grand canal à Venise. Elle y était dans la gondole de Victurnien qui lui disait combien il avait été heureux de sentir

Bác không biết đến gặp cô Armande như thế nào và bằng lời lẽ nào báo cho cô cái tin này. Bác, người vừa thanh toán các khoản nợ thay mặt gia đình lại run sợ phải nói tới điều đó. Trong khi đi từ phố Bercaill đến dinh cơ D'Esgrignon, viên công chứng già tốt bụng phập phồng hồi hộp như một cô gái trẻ trốn khỏi nhà bố để chỉ trở về đó đã thành mẹ và sấu nảo. Cô Armande vừa nhận được một lá thư giả dối rất dễ thương, qua thư đó cháu cô tỏ ra là người hạnh phúc nhất thế giới. Sau khi đã đi đến suối nước nóng và đến Italia cùng phu nhân De Maufriageuse, Victurnien gửi cho cô anh nhật ký chuyển đi. Tình yêu toát ra trong tất cả các câu anh viết. Khi thì một sự miêu tả mê ly thành phố Venise và những sự đánh giá làm say lòng những kiệt tác nghệ thuật Ý; khi thì những trang thần tiên về nhà thờ lớn Milan, về Florence; đây bức tranh Apennins đối lập với dãy Alpes, kia những làng như làng Chiavari, ở đó người ta thấy quanh mình hạnh phúc sẵn sàng, trọn vẹn, làm mê mẩn người cô khốn khổ, cô nhìn thấy bay lượn qua những miền tình yêu ấy một thiên thần mà sự trìu mến khiến cho các điều đẹp đẽ ấy mang một vẻ chói bóng. Cô Armande tận hưởng lá thư ấy từng hơi dài như một cô gái nền nếp, chín ửng trong ngọn lửa những đam mê bị câu thúc, bị nén lại, nạn nhân của những dục vọng thành vật hiến sinh lên bàn thờ gia đình với một niềm vui vững vàng bất biến. Cô không có vẻ thiên thần như bà công tước, lúc này cô giống như những pho tượng nhỏ trắng đứng, mảnh mai, dong dỏng cao, màu vàng, mà những nghệ sĩ tuyệt vời của các nhà thờ đặt ở vài góc nào đó, dưới chân các tượng ấy sự ẩm ướt cho phép cây bìm bìm mọc và một ngày kia đặt lên đầu các tượng đó cái chuông đẹp màu xanh lơ. Lúc này, bông hoa chuông nhỏ nở ra dưới mắt vị nữ thánh ấy: cô Armande yêu mến một cách kỳ lạ cái đôi đẹp đẽ ấy, cô không thấy tình yêu của một người đàn bà đã có chồng đối với Victurnien là đáng lên án; giá như ở bất cứ người đàn bà nào khác cô đã chê trách tình yêu đó; nhưng tội lỗi ở đây lại sẽ là không yêu cháu cô. Các bà cô, các bà mẹ và các bà chị có một pháp lý đặc biệt dành cho cháu, con và em họ. Vậy là cô thấy mình giữa các lâu đài cho các bà tiên xây dọc bên con kênh lớn ở Venise. Cô ở đây trong con thuyền nhỏ của Victurnien; anh nói với cô rằng anh hạnh phúc biết bao được cảm

dans sa main la belle main de la duchesse, et d'être aimé en voyageant sur le sein de cette amoureuse reine des mers italiennes. En ce moment d'angélique béatitude, apparut au bout de l'allée, Chesnel ! Hélas ! le sable criait sous ses pieds, comme celui qui tombe du sablier de la Mort et qu'elle broie avec ses pieds sans chassure. Ce bruit et la vue de Chesnel dans un état d'horrible désolation, donnèrent à la vieille fille la cruelle émotion que cause le rappel des sens envoyés par l'âme dans les pays imaginaires.

— Qu'y a-t-il ? s'écria-t-elle comme frappée d'un coup au cœur.

— Tout est perdu ! dit Chesnel. Monsieur le comte déshonorera la maison. Si nous n'y mettons ordre.

Il montra les lettres de change, il peignit les tortures qu'il avait subies depuis quatre jours, en peu de mots simples, mais énergiques et touchants.

— Le malheureux, il nous trompe, s'écria mademoiselle Armande dont le cœur se dilata sous l'affluence du sang qui abondait par grosses vagues.

— Disons notre *meâ culpâ*, mademoiselle, reprit d'une voix forte le vieillard, nous l'avons habitué à faire ses volontés, il lui fallait un guide sévère, et ce ne pouvait être ni vous qui êtes une fille, ni moi qu'il n'écoutait pas : il n'a pas eu de mère.

— Il y a de terribles fatalités pour les races nobles qui tombent, dit mademoiselle Armande les yeux en pleurs.

En ce moment, le marquis se montra. Le vieillard revenait de sa promenade en lisant la lettre que son fils lui avait écrite à son retour en lui dépeignant son voyage au point de vue aristocratique. Victurnien avait été reçu par les plus grandes familles italiennes, à Gênes, à Turin, à Milan, à Florence, à Venise, à Rome, à Naples ; il

thấy trong tay mình bàn tay xinh đẹp của nữ công tước, và được yêu thương khi du hành trong lòng của bà chúa đa tình các biển Ý. Trong thời điểm của niềm khoái lạc thần tiên này, hiện ra ở đâu lối đi trong vườn, Chesnel! Than ôi! cát xào xạo dưới chân bác, như rơi xuống từ đồng hồ cát của tử thần mà tử thần đang nghiêng với đôi bàn chân không giày. Tiếng động đó và sự xuất hiện của Chesnel trong một trạng thái đau buồn khủng khiếp gây cho cô gái già sự xúc động tàn khốc do các giác quan được tâm hồn gửi vào các xử sở tưởng tượng, nay tỉnh lại.

– Có việc gì thế? cô la lên như bị đánh một đòn vào tim.

– Hồng hết rồi! Chesnel nói. Ngài bá tước sẽ làm ô danh gia đình nếu chúng ta không đặt lại trật tự ở đó.

Bác đưa ra các hối phiếu, bác tả lại những thống khổ mà bác đã phải chịu từ bốn ngày nay, vất vả, đơn giản nhưng kiên quyết và cảm động.

– Thành bậy bạ, nó đánh lừa chúng ta, tiểu thư Armande kêu lên; tim cô giãn ra do máu dồn về thành những làn sóng lớn.

– Chúng ta hãy đọc kinh sám hối¹, thưa tiểu thư, ông già tiếp tục với một giọng mạnh mẽ, chúng ta đã tập cho cậu quen làm theo ý muốn của cậu; cậu phải có một người hướng dẫn nghiêm khắc, và người đó không thể là cô vì cô là một cô gái, cũng không phải là tôi, người mà cậu không nghe lời: cậu không có mẹ.

– Có những định mệnh khủng khiếp dành cho những giống nòi quý tộc đang sụp đổ, cô Armande nói, mắt đăm lẹ.

Vào lúc đó, ngài hầu tước hiện ra. Ông già vừa đi dạo về. Ông đọc lá thư cậu con trai viết khi đi du lịch trở về, mô tả chuyến đi từ quan điểm quý tộc. Victurnien được những gia đình danh giá nhất Ý tiếp đón, ở Gênes, ở Turin, ở Milan, ở Florence, ở Venise, ở Rome, ở Naples; anh được đón tiếp nồng hậu nhờ tên họ anh, mà có

1. Bản gốc dùng từ *mea culpa*: tội lỗi chúng con, mở đầu kinh sám hối. Hai từ này lập thành một cụm từ "*mea culpa*" có nghĩa là "kinh sám hối".

avait dû leur flatteur accueil à son nom et aussi à la duchesse peut-être. Enfin il s'y était montré magnifiquement, et comme devait se produire un d'Esgrignon.

— Tu auras fait des tiennes, Chesnel, dit-il au vieux notaire.

Mademoiselle Armande fit un signe à Chesnel, signe ardent et terrible, également bien compris par tous deux. Ce pauvre père, cette fleur d'honneur féodal, devait mourir avec ses illusions. Un pacte de silence et de dévouement entre le noble notaire et la noble fille fut conclu par une simple inclination de tête.

— Ah! Chesnel, ce n'est pas tout à fait comme ça que les d'Esgrignon sont allés en Italie vers le quinzième siècle, quand le maréchal Trivulce, au service de France, servait sous un d'Esgrignon qui avait Bayard sous ses ordres: autre temps, autres plaisirs. La duchesse de Maufrigneuse vaut d'ailleurs bien la marquise de Spinola.

Le vieillard posé sur son arbre généalogique se balançait d'un air fat comme s'il avait eu la marquise de Spinola et comme s'il possédait la duchesse moderne. Quand les deux affligés furent seuls, assis sur le même banc, réunis dans une même pensée, ils se dirent pendant longtemps l'un à l'autre des paroles vagues, insignifiantes, en regardant ce père heureux qui s'en allait en gesticulant comme s'il se parlait à lui-même.

— Que va-t-il devenir? disait mademoiselle Armande.

— Du Croisier a donné l'ordre à messieurs Keller de ne plus lui remettre de sommes sans titres, répondit Chesnel.

— Il a des dettes, reprit mademoiselle Armande.

— Je le crains.

— S'il n'a plus de ressources, que fera-t-il?

— Je n'ose me répondre à moi-même.

lẽ cũng nhờ nữ công tước nữa. Tóm lại, anh đã xuất hiện huy hoàng ở đó, như một D'Esgrignon phải như vậy.

– Bác thì có thể làm cần đấy, bác Chesnel ạ, hầu tước nói với viên công chứng già.

Tiểu thư Armande ra hiệu cho Chesnel, một dấu hiệu nồng nhiệt và dữ dội, được cả hai người cùng hiểu rõ. Người cha khốn khổ ấy, tinh hoa danh dự phong kiến ấy phải chết với những ảo ảnh của mình. Một giao ước về sự im lặng và lòng tận tụy giữa viên công chứng cao thượng và cô gái cao thượng đã được ký kết bằng một cái gật đầu giản dị.

– A! Chesnel, không phải hoàn toàn như vậy mà những người họ D'Esgrignon đã đi Ý vào khoảng thế kỷ XV, khi thống chế Trivulce, phục vụ nước Pháp, ở dưới trướng một D'Esgrignon có Bayard dưới sự chỉ huy của mình: thời đại khác, thú vui khác. Và lại nữ công tước De Maufrigneuse thật ngang với nữ hầu tước Spinola¹.

Ông già đậu trên cây phả hệ của mình lắc lư một cách tự phụ như thể ông đã từng được nữ hầu tước Spinola và như thể ông đang chiếm hữu nữ công tước hiện đại. Khi hai người sầu não ở lại một mình, ngồi trên cùng một ghế dài, hội tụ trong cùng một ý tưởng, họ nói với nhau rất lâu những lời mơ hồ, vô nghĩa, và nhìn người cha hạnh phúc bỏ đi, đang làm điệu bộ như tự nói với bản thân mình.

– Nó sẽ ra sao đây? tiểu thư Armande hỏi.

– Du Croisier đã ra lệnh cho các ngài Keller thôi không giao cho bá tước những số tiền không có chứng khoán, Chesnel trả lời.

– Nó mắc nợ, tiểu thư Armande tiếp tục.

– Tôi sợ thế.

– Nếu nó không còn tài sản, nó sẽ làm gì?

– Tôi không dám tự trả lời mình.

1. Nữ hầu tước thuộc dòng họ đại quý tộc thành Gênes say mê vua Louis XII.

— Mais il faut l'arracher à cette vie, l'amener ici, car il arrivera à manquer de tout.

— Et à manquer à tout, répéta lugubrement Chesnel.

Mademoiselle Armande ne comprit pas encore, elle ne pouvait pas comprendre le sens de cette parole.

— Comment le soustraire à cette femme, à cette duchesse, qui peut-être l'entraîne? dit-elle.

— Il fera des crimes pour rester auprès d'elle, dit Chesnel en essayant d'arriver par des transitions supportables à une idée insupportable.

— Des crimes! répéta mademoiselle Armande. Ah! Chesnel, cette idée ne peut venir qu'à vous, ajouta-t-elle, en lui jetant un regard accablant, le regard par lequel la femme peut foudroyer les dieux. Les gentilshommes ne commettent d'autres crimes que ceux dits de haute trahison et on leur coupe alors la tête sur un drap noir comme aux rois.

— Les temps sont bien changés, dit Chesnel en branlant sa tête de laquelle Victurnien avait fait tomber les derniers cheveux. Notre Roi Martyr n'est pas mort comme Charles d'Angleterre.

Cette réflexion calma le magnifique courroux de la fille noble, elle eut le frisson, sans croire encore à l'idée de Chesnel.

— Nous prendrons un parti demain, dit-elle, il y faut réfléchir. Nous avons nos biens en cas de malheur.

— Oui, reprit Chesnel, vous êtes indivis avec monsieur le marquis, la plus forte part vous appartient, vous pouvez l'hypothéquer sans lui rien dire.

Pendant la soirée, les joueurs et les joueuses de whist, de reversis, de boston, de trictrac, remarquèrent quelque agitation dans les traits ordinairement si calmes et si purs de mademoiselle Armande.

– Nhưng phải bắt nó ra khỏi cuộc sống ấy, đem nó về đây, vì nó sẽ thiếu thốn mọi điều¹.

– Và sẽ thiếu sót đối với mọi điều², Chesnel lặp lại một cách thâm trầm.

Tiểu thư Armande chưa hiểu; cô không thể hiểu ý nghĩa của lời nói đó.

– Làm sao để nó thoát khỏi người đàn bà ấy, thoát khỏi nữ công tước, có lẽ bà ta lôi kéo nó? tiểu thư nói.

– Cậu sẽ phạm tội ác để được ở lại cạnh bà ta, Chesnel nói, cố nhờ những sự chuyển tiếp có thể chịu được để đi đến một ý không thể chịu nổi.

– Tội ác! tiểu thư Armande lặp lại. A! Chesnel, ý tưởng đó chỉ có thể đến với bác mà thôi, cô vừa nói thêm vừa ném cho bác một cái nhìn nặng trĩu, cái nhìn qua đó người đàn bà có thể giáng sấm sét xuống các vị thần. Những người quý tộc không phạm tội ác nào khác ngoài tội gọi là tội phản quốc và lúc đó người ta chặt đầu họ trên một tấm dạ đen như đối với các vị vua.

– Thời thế đã thay đổi nhiều, Chesnel vừa nói vừa lúc lắc cái đầu mà Victurnien đã làm rụng những sợi tóc cuối cùng. Vị Vua Tử vì Đạo của chúng ta không chết như vua Charles của nước Anh.

Điều nhận xét ấy làm dịu cơn giận cao cả của người con gái quý tộc, cô rùng mình, chưa tin vào ý kiến của Chesnel.

– Ngày mai ta sẽ quyết định, cô nói, cần suy nghĩ chuyện đó. Chúng ta có tài sản trong trường hợp rủi ro hoạn nạn.

– Vâng, Chesnel nói tiếp, cô có chung quyền thừa kế với hầu tước, cô được hưởng phần lớn hơn, cô có thể đem cầm cố phần ấy mà không nói gì với hầu tước.

Buổi tối, các ông các bà chơi bài whist, reversis, boston, trictrac, nhận thấy có chút gì bối rối ở những nét bình thường vốn rất bình thản và trong sáng của tiểu thư Armande.

1, 2. Chơi chữ.

— Pauvre enfant sublime! dit la vieille marquise de Casteran, elle doit souffrir encore. Une femme ne sait jamais à quoi elle s'engage en faisant les sacrifices qu'elle a faits à sa maison.

Il fut décidé le lendemain avec Chesnel que mademoiselle Armande irait à Paris arracher son neveu à sa perdition. Si quelqu'un pouvait opérer l'enlèvement de Victurnien, n'était-ce pas la femme qui avait pour lui des entrailles maternelles ? Mademoiselle Armande, décidée à aller trouver la duchesse de Maufrigneuse, voulait tout déclarer à cette femme. Mais il fallut un prétexte pour justifier ce voyage aux yeux du marquis et de la ville. Mademoiselle Armande risqua toutes ses pudeurs de fille vertueuse en laissant croire à quelque maladie qui exigeait une consultation de médecins habiles et renommés. Dieu sait si l'on en causa. Mademoiselle Armande voyait un bien autre honneur que le sien en jeu! Elle partit. Chesnel lui apporta son dernier sac de louis, elle le prit, sans même y faire attention, comme elle prenait sa capote blanche et ses mitaines de filet.

— Généreuse fille! Quelle grâce ! dit Chesnel en la mettant en voiture, elle et sa femme de chambre qui ressemblait à une sœur grise.

Du Croisier avait calculé sa vengeance comme les gens de province calculent tout. Il n'y a rien au monde que les Sauvages, les paysans et les gens de province pour étudier à fond leurs affaires dans tous les sens; aussi, quand ils arrivent de la Pensée au Fait, trouvez-vous les choses complètes. Les diplomates sont des enfants auprès de ces trois classes de mammifères, qui ont le temps devant eux, cet élément qui manque aux gens obligés de penser à plusieurs choses, obligés de tout conduire, de tout préparer dans les grandes affaires humaines. Du Croisier avait-il si bien sondé le cœur du pauvre Victurnien, qu'il eût prévu la facilité avec laquelle il se prêterait à sa vengeance, ou bien profita-t-il d'un hasard épié durant plusieurs années? Il y a certes un détail qui prouve une certaine habileté dans la manière dont se prépara le coup. Qui avertissait Du

– Cô bé tội nghiệp cao cả xiết bao! bà hầu tước già De Casteran nói, nó còn phải đau khổ. Một người đàn bà không bao giờ biết mình chịu điều gì khi hy sinh cho gia đình.

Hôm sau đã quyết định cùng Chesnel rằng tiểu thư Armande sẽ đi Paris để kéo cậu cháu của mình ra khỏi sa ngã. Ai có thể giải thoát Victurnien nếu không phải là người đàn bà thương anh như mẹ thương con? Tiểu thư Armande quyết định tìm đến nữ công tước De Maufrigneuse, để bày tỏ hết với người đàn bà này. Nhưng phải có một cái cớ để giải thích về chuyến đi ấy với hầu tước và với thành phố. Tiểu thư Armande liêu chiểu mọi sự thẹn thùng của người con gái đức hạnh để làm mọi người tưởng rằng cô bị bệnh gì đó cần được những thầy thuốc giỏi và có tiếng tăm khám nghiệm. Có trời biết được người ta bàn tán chuyện này đến như thế nào. Tiểu thư Armande nhận thấy một danh dự hoàn toàn khác với danh dự mà cô đang lâm nguy! Cô lên đường. Chesnel mang đến cho cô túi đựng những đồng lu-i cuối cùng của bác, cô nhận mà chẳng để tâm đến nó, giống như cô cầm chiếc áo khoác trắng và đôi bao tay sợi của mình.

– Người con gái độ lượng! Phong vận biết mấy! Chesnel nói trong khi đỡ cô lên xe, cô cùng với bà hầu phòng, bà này giống như một nữ tu dòng áo xám.

Du Croisier đã tính toán sự trả thù như những người tỉnh lẻ tính toán mọi thứ. Để nghiên cứu tận gốc rễ những công việc của họ trong mọi chiều hướng, trên đời chỉ có những người Man rợ, những nông dân và những người tỉnh lẻ. Cho nên, khi họ đi từ Ý nghĩ đến Sự việc, anh sẽ thấy mọi điều thật trọn vẹn. Những nhà ngoại giao chỉ là những đứa trẻ bên cạnh ba lớp động vật có vú đó, họ có dư thời giờ, điều mà những người buộc phải nghĩ đến nhiều chuyện, buộc phải điều khiển mọi thứ, sửa soạn mọi điều trong những việc lớn của người đời không có được. Có phải Du Croisier đã thăm dò kỹ trái tim của Victurnien tội nghiệp thành thử ông ta lường trước Victurnien dễ dàng tạo điều kiện cho ông ta báo thù, hoặc có phải ông ta đã lợi dụng một sự ngẫu nhiên được rình mò từ nhiều năm nay? Quả là có một chi tiết chứng tỏ sự khôn khéo nào đó trong cách thức chuẩn bị ra đòn. Ai báo cho Du Croisier biết? Có phải là

Croisier? Était-ce les Keller? était-ce le fils du Président du Ronceret, qui achevait son Droit à Paris? Du Croisier écrivit à Victurnien une lettre pour lui annoncer qu'il avait défendu aux Keller de lui avancer aucune somme désormais, au moment où il savait la duchesse de Maufrigneuse dans les derniers embarras, et le comte d'Esgrignon dévoré par une misère aussi effroyable que savamment déguisée. Ce malheureux jeune homme déployait son esprit à feindre l'opulence! Cette lettre, qui disait à la victime que les Keller ne lui remettraient rien sans des valeurs, laissait entre les formules d'un respect exagéré et la signature un espace assez considérable. En coupant ce fragment de lettre, il était facile d'en faire un effet pour une somme considérable. Cette infernale lettre allait jusque sur le verso du second feuillet, elle était sous enveloppe, le revers se trouvait blanc. Quand cette lettre arriva, Victurnien roulait dans les abîmes du désespoir. Après deux ans passés dans la vie la plus heureuse, la plus sensuelle, la moins penseuse, la plus luxueuse, il se voyait face à face avec une inexorable misère, une impossibilité absolue d'avoir de l'argent. Le voyage ne s'était pas achevé sans quelques tiraillements pécuniaires. Le comte avait extorqué très difficilement, la duchesse aidant, plusieurs sommes à des banquiers. Ces sommes, représentées par des lettres de change, allaient se dresser devant lui dans toute leur rigueur, avec les sommations implacables de la Banque et de la Jurisprudence commerciale. A travers ses dernières jouissances, ce malheureux enfant sentait la pointe de l'épée du Commandeur. Au milieu de ses soupers, il entendait, comme Don Juan, le bruit lourd de la Statue qui montait les escaliers. Il éprouvait ces frissons indicibles que donne le *sirocco* de dettes. Il comptait sur un hasard. Il avait toujours gagné à la loterie depuis cinq ans, sa bourse s'était toujours remplie. Il se disait qu'après Chesnel était venu du Croisier, qu'après du Croisier jaillirait une autre mine d'or. D'ailleurs il gagnait de fortes sommes au jeu. Le jeu l'avait sauvé déjà de plusieurs mauvais pas. Souvent, dans un fol espoir, il allait perdre au salon des Étrangers le gain qu'il faisait au Cercle ou dans le monde au whist. Sa vie, depuis deux mois,

anh em Keller hay không? hay có phải là con trai Chánh án Du Ronceret đang hoàn thành việc học Luật ở Paris? Du Croisier viết cho Victurnien một bức thư báo rằng ông ta đã cấm ngân hàng Keller ứng trước bất kỳ số tiền nào cho anh từ rày trở đi, vào lúc ông ta biết nữ công tước De Maufriageuse đang trong cơn cùng quẫn, và bá tước D'Esgrignon bị sự nghèo nàn khủng khiếp được che đậy khéo léo dày vò. Con người bất hạnh trẻ tuổi ấy phát huy trí tuệ của mình để giả vờ giàu có! Bức thư đó, nói với nạn nhân rằng anh em Keller sẽ không trao gì cho anh ta nếu không có chứng khoán để lại giữa những công thức tỏ sự kính trọng quá đáng và chữ ký một khoảng trống khá rộng. Bằng cách cắt đoạn này của bức thư, dễ dàng tạo ra một phiếu lĩnh một số tiền rất lớn. Bức thư quý giá này viết được tận mặt sau tờ thứ nhì, nó được để trong phong bì, mặt sau để trắng. Khi bức thư đó tới nơi, Victurnien đang chìm đắm trong nỗi thất vọng. Sau hai năm trải qua cuộc sống hạnh phúc nhất, tình dục sung mãn nhất, vô tư lự nhất, xa hoa nhất, anh thấy mình đối mặt với cái nghèo khắc nghiệt, tuyệt đối không làm sao có được tiền. Cuộc du lịch không hoàn tất mà không có vài mồi phân vân vì tiền. Bá tước đã moi được một cách rất khó khăn, với sự giúp đỡ của nữ công tước, nhiều khoản tiền ở các chủ ngân hàng. Những khoản tiền đó, biểu thị bằng những hối phiếu, sắp sửa đòi hỏi gay gắt phải thanh toán, cùng với những trát đòi nợ khắt khe của Ngân hàng và của Pháp đình thương mại. Qua những vui thú gần đây của mình, cậu bé tội nghiệp cảm thấy mũi gươm của Hiệp sĩ. Giữa các bữa tiệc tối, anh nghe thấy, giống như Don Juan, tiếng bước chân nặng trĩu của Pho tượng đang lên cầu thang. Anh cảm thấy những cái rùng mình khó tả do làn gió nóng nợ nần gây nên. Anh trông mong vào một điều may rủi. Từ đêm năm nay, anh hay trúng xổ số, túi tiền anh luôn đầy. Anh tự nhủ rằng sau Chesnel sẽ đến Du Croisier, rằng sau Du Croisier sẽ bật ra một mỏ vàng khác. Và lại anh đánh bạc được những món tiền lớn. Cờ bạc đã cứu anh nhiều phen thoát khỏi gian nan. Thường trong cơn hy vọng điên cuồng, anh thua tại phòng khách của những Người không quen số tiền anh vợ được tại Câu lạc bộ hay trong giới thượng lưu khi chơi bài whist. Đồi anh, từ hai tháng nay, giống như khúc cuối bất tử trong *Don Juan* của Mozart! Khúc nhạc ấy hẳn làm rùng mình một số người trẻ tuổi đã đi tới tình

ressemblait à l'immortel finale du *Don Juan* de Mozart! Cette musique doit faire frissonner certains jeunes gens parvenus à la situation où se débattait Victurnien. Si quelque chose peut prouver l'immense pouvoir de la Musique, n'est-ce pas cette sublime traduction du désordre, des embarras qui naissent dans une vie exclusivement voluptueuse, cette peinture effrayante du parti pris de s'étourdir sur les dettes, sur les duels, sur les tromperies, sur les mauvaises chances? Mozart est, dans ce morceau, le rival heureux de Molière. Ce terrible finale ardent, vigoureux, désespéré, joyeux, plein de fantômes horribles et de femmes lutines, marqué par une dernière tentative qu'allument les vins du souper et et par une défense enragée; tout cet infernal poème, Victurnien le jouait à lui seul! Il se voyait seul, abandonné, sans amis, devant une pierre où était écrit, comme au bout d'un livre enchanteur, le mot FIN. Oui! tout allait finir pour lui. Il voyait par avance le regard froid et railleur, le sourire par lequel ses compagnons accueilleraient le récit de son désastre. Il savait que parmi eux, qui hasardaient des sommes importantes sur les tapis verts que Paris dresse à la Bourse, dans les salons, dans les cercles, partout, nul n'en distrairait un billet de banque pour sauver un ami. Chesnel devait être ruiné. Victurnien avait dévoré Chesnel. Toutes les furies étaient dans son cœur et se le partageaient quand il souriait à la duchesse, aux Italiens, dans cette loge où leur bonheur faisait envie à toute la salle. Enfin, pour expliquer jusqu'où il roulait dans l'abîme du doute, du désespoir et de l'incrédulité, lui qui aimait la vie jusqu'à devenir lâche pour la conserver, cet ange la lui faisait si belle! eh! bien, il regardait ses pistolets, il allait jusqu'à concevoir le suicide, lui, ce voluptueux mauvais sujet, indigne de son nom. Lui, qui n'aurait pas souffert l'apparence d'une injure, il s'adressait ces horribles remontrances que l'on ne peut entendre que de soi-même. Il laissa la lettre de du Croisier ouverte sur son lit: il était neuf heures quand Joséphin la lui remit, et il avait dormi au retour de l'Opéra, quoique ses meubles fussent saisis. Mais il avait passé par le voluptueux réduit où la duchesse et lui se retrouvaient pour quelques heures après les fêtes de la Cour, après les bals les plus éclatants, les

thế mà Victurnien đang vật lộn. Nếu cái gì đó có thể chứng tỏ quyền năng to lớn của Âm nhạc, phải chăng đó là sự thể hiện tuyệt vời cái lộn xộn, những bối rối phát sinh trong một cuộc đời chỉ biết có khoái lạc, là bức tranh đáng hải hùng miêu tả quyết ý tự huỷ hoại để khuấy đi về những khoản nợ nần, về những cuộc quyết đấu, về những vố lừa đảo, về những vận rủi? Trong lúc này, Mozart là đối thủ thành công của Molière. Cái khúc cuối gồm ghê nồng nàn, mãnh liệt, tuyệt vọng, vui tươi, đầy những bóng ma khủng khiếp và những nữ yêu tinh, mang dấu ấn của mưu toan cuối cùng do rượu vang của bữa tiệc tối khơi dậy và của sự chống cự điên cuồng; tất cả bài ca dữ dội đó, Victurnien chơi mỗi một mình! Anh tự thấy mình đơn độc, bị bỏ rơi, không bè bạn, trước một phiến đá có khắc từ HẾT, như ở cuối một cuốn sách mê hồn. Phải! tất cả sắp hết đối với anh. Anh hình dung trước cái nhìn lạnh lùng và chế giễu, nụ cười của các bạn bè khi đón nhận chuyện kể về thảm họa của anh. Anh biết rằng trong số họ, những kẻ đã liều những khoản tiền lớn trên các bàn đánh bạc mà Paris dựng lên tại Sở Giao dịch Chứng khoán, trong các phòng khách, trong những câu lạc bộ, ở khắp nơi, chẳng có một kẻ nào trích từ đó ra một tờ giấy bạc để cứu một người bạn. Chesnel ắt phải sạt nghiệp. Victurnien đã làm Chesnel khuynh gia bại sản. Tất cả những con thịnh nộ đang ở trong trái tim anh và chúng chia nhau trái tim đó trong khi anh mỉm cười với nữ công tước, ở Nhà hát Ý, trong cái lò mà hạnh phúc của họ khiến cả rạp thêm muốn. Tóm lại, để giải thích rõ anh ta đang lăn xuống vực thẳm của sự hoài nghi, của nỗi thất vọng và của sự không tin tưởng đến tận đâu, anh là người yêu cuộc sống đến mức trở thành hèn nhát để giữ gìn lấy nó, thiên thần ấy làm cho đời đối với anh đẹp biết bao! Này! đây, anh ta ngắm những khẩu súng của mình, nghĩ cả đến việc tự sát, anh ta, cái kẻ hư hỏng ưa khoái lạc, không xứng với tên họ quý tộc của mình. Anh, con người không chịu đựng được một lời chửi rủa, anh tự xỉ vả những lời khủng khiếp mà người ta chỉ có thể nghe chính mình trách mắng mình. Anh để bức thư của Du Croisier mở trên giường mình: lúc Joséphin trao cho anh bức thư đã là chín giờ, và anh đã ngủ lúc ở rạp hát về dù đồ gỗ của anh đã bị tịch biên. Nhưng anh đã qua căn nhà khoái lạc nhỏ nơi nữ công tước và anh gặp lại nhau trong vài giờ sau những lễ hội của Triều đình,

soirées les plus splendides. Les apparences étaient très habilement sauvées. Ce réduit était une mansarde vulgaire en apparence, mais que les Péris de l'Inde avaient décorée, et où madame de Maufrigneuse était obligée en entrant de baisser sa tête chargée de plumes ou de fleurs. A la veille de périr, le comte avait voulu dire adieu à ce nid élégant, bâti par lui qui en avait fait une poésie digne de son ange, et où désormais les œufs enchantés, brisés par le malheur, n'écloraient plus en blanches colombes, en bengalis brillants, en flamants roses, en mille oiseaux fantastiques qui voltigent encore au-dessus de nos têtes pendant les derniers jours de la vie. Hélas! dans trois jours il fallait fuir, les poursuites pour des lettres de change données à des usuriers étaient arrivées au dernier terme. Il lui passa par la cervelle une atroce idée: Fuir avec la duchesse, aller vivre dans un coin ignoré, au fond de l'Amérique du Nord ou du Sud; mais fuir avec une fortune, et en laissant les créanciers nez à nez avec leurs titres. Pour réaliser ce plan, il suffisait de couper ce bas de lettre signée du Croisier, d'en faire un effet et de le porter chez les Keller. Ce fut un combat affreux, où il y eut des larmes répandues et où l'honneur de la race triompha, mais sous condition. Victurnien voulut être sûr de sa belle Diane, il subordonna l'exécution de son plan à l'assentiment qu'elle donnerait à leur fuite. Il vint chez la duchesse, rue du Faubourg-Saint-Honoré, il la trouva dans un de ses négligés coquets qui lui coûtaient autant de soins que d'argent, et qui lui permettaient de commencer son rôle d'ange dès onze heures du matin.

Madame de Maufrigneuse était à demi-pensive: mêmes inquiétudes la dévoraient, mais elle les supportait avec courage. Parmi les organisations diverses que les physiologistes ont remarquées chez les femmes, il en est une qui a je ne sais quoi de terrible, qui comporte une vigueur d'âme, une lucidité d'aperçus, une promptitude de décision, une insouciance, ou plutôt un parti pris sur certaines choses dont s'effraierait un homme. Ces facultés

sau những buổi khiêu vũ huy hoàng nhất, những dạ hội lộng lẫy nhất. Thế diện bề ngoài được giữ rất khéo. Căn nhà là một tầng áp mái nhìn bề ngoài tầm thường nhưng được các vị thần Pêris¹ tô điểm, và là nơi phu nhân De Maufriageuse khi bước vào, buộc phải cúi mái đầu gài dây hoa hoặc lông chim. Ngay trước lúc suy vong, bá tước muốn nói lời chào vĩnh biệt với cái tổ ấm thanh lịch do chàng dựng nên đó, được chàng làm thành một bài thơ xứng với thiên thần của chàng, và là nơi mà từ rày trở đi những quả trứng có phép tiên, bị vỡ vì rui ro, không còn nở thành chim bồ câu trắng, thành chim bả trầu rực rỡ, hạc màu hồng, thành hàng ngàn cánh chim huyền thoại còn bay qua bay lại trên đầu chúng ta trong những ngày cuối đời. Hỡi ôi! trong vòng ba ngày phải chạy trốn, việc truy tố về những hối phiếu trao cho bọn cho vay nặng lãi đã đến hạn cuối cùng. Một ý định ghê gớm thoáng qua đầu chàng: bỏ trốn cùng nữ công tước, đến sống tại một xóm xinh không ai biết tới, nơi tận cùng miền Bắc hoặc Nam châu Mỹ; nhưng là bỏ trốn với một gia tài, và để lại bọn chủ nợ mặt giáp mặt với những chứng thư của họ. Để thực hiện kế hoạch này, chỉ cần cắt bỏ phần dưới bức thư có ký tên Du Croisier, làm thành một phiếu và mang nó lại ngân hàng anh em Keller. Đó là một cuộc chiến đấu ác liệt, có rơi nước mắt, ở đó danh dự của dòng dõi chiến thắng nhưng có điều kiện. Victurnien muốn tin chắc vào người đẹp Diane của mình, chàng đặt việc thực hiện kế hoạch của chàng phụ thuộc vào việc nàng tán thành cùng chàng chạy trốn. Chàng đến nhà nữ công tước, phố Faubourg-Saint-Honoré, chàng thấy nàng đang mặc một bộ y phục trong nhà đóm đáng, gây cho nàng nhiều tổn kém về công cũng như về của, và lại cho phép nàng bắt đầu vai trò thiên thần từ mười một giờ sáng.

Phu nhân De Maufriageuse hơi trầm tư: cùng những mối lo lắng ấy dày vò nàng, nhưng nàng chịu đựng chúng một cách can đảm. Trong các cơ cấu muôn vẻ mà các nhà sinh lý học đã nhận thấy ở người đàn bà, có một cơ cấu mang cái gì khủng khiếp mà tôi không biết, nó chứa đựng một sức mạnh tâm hồn, một sự tỉnh táo trong nhận xét, một sự mau lẹ trong quyết định, một tính vô tâm hay

1. Vị thần có cánh, nhân từ, trong các câu chuyện kể Ba Tư.

sont cachées sous les dehors de la faiblesse la plus gracieuse. Ces femmes, seules entre les femmes, offrent la réunion ou plutôt le combat de deux êtres que Buffon ne reconnaissait existants que chez l'homme. Les autres femmes sont entièrement femmes; elles sont entièrement tendres, entièrement mères, entièrement dévouées, entièrement nulles ou ennuyeuses; leurs nerfs sont d'accord avec leur sang et le sang avec leur tête; mais les femmes comme la duchesse peuvent arriver à tout ce que la sensibilité a de plus élevé, et faire preuve de la plus égoïste insensibilité. L'une des gloires de Molière est d'avoir admirablement peint, d'un seul côté seulement, ces natures de femmes dans la plus grande figure qu'il ait taillée en plein marbre: Célimène! Célimène, qui représente la femme aristocratique, comme Figaro, cette seconde édition de Panurge, représente le peuple. Ainsi, accablée sous le poids de dettes énormes, la duchesse s'était ordonné à elle-même, absolument comme Napoléon oubliait et reprenait à volonté le fardeau de ses pensées, de ne songer à cette avalanche de soucis qu'en un seul moment et pour prendre un parti définitif. Elle avait la faculté de se séparer d'elle-même et de contempler le désastre à quelques pas, au lieu de se laisser enterrer dessous. C'était, certes, grand, mais horrible dans une femme. Entre l'heure de son réveil où elle avait retrouvé toutes ses idées, et l'heure où elle s'était mise à la toilette, elle avait contemplé le danger dans toute son étendue, la possibilité d'une chute épouvantable. Elle méditait : la fuite en pays étranger, ou aller au Roi et lui déclarer sa dette, ou séduire un du Tillet, un Nucingen, et payer, en jouant à la Bourse, avec l'or qu'il lui donnerait, le banquier bourgeois serait assez spirituel pour n'apporter que des bénéfices, et ne jamais parler de pertes, délicatesse qui gazerait tout. Ces divers moyens, cette catastrophe, tout avait été délibéré froidement, avec calme, sans trépidation. De même qu'un naturaliste prend le plus magnifique des lépidoptères, et le fiche sur du coton avec une épingle, madame de Maufrigneuse

đúng hơn là một quyết ý về một số việc có thể khiến người đàn ông khiếp sợ. Những khả năng đó được che giấu dưới vẻ bề ngoài yếu đuối duyên dáng nhất. Những người đàn bà ấy, duy nhất trong giới nữ, cho thấy sự hòa hợp hay đúng hơn là cuộc chiến đấu của hai sinh thể mà Buffon chỉ nhận thấy tồn tại ở đàn ông. Những người đàn bà khác hoàn toàn là nữ giới; họ hoàn toàn dịu dàng, hoàn toàn là những người mẹ, hoàn toàn hy sinh, hoàn toàn vô vị hoặc chán ngắt; thần kinh của họ phù hợp với máu huyết họ và máu huyết của họ phù hợp với đầu óc họ; nhưng những người đàn bà như nữ công tước có thể đạt tới mọi điều cao thượng nhất của sự miễn cảm, đồng thời chứng tỏ sự vô cảm vị kỷ nhất. Một trong những vinh quang của Molière là đã khắc họa tuyệt vời, chỉ duy nhất về một khía cạnh, những bản tính phụ nữ ấy ở hình tượng lớn nhất mà dường như ông khắc họa ngay giữa đá hoa cương: Célimène! Célimène, đại diện cho phụ nữ quý tộc, như Figaro, phiên bản thứ nhì của Panurge, đại diện cho dân chúng. Cho nên, bị đè ép dưới sức nặng của nợ nần rất lớn, nữ công tước đã tự ra lệnh cho bản thân mình, hết như Napoléon bỏ qua và nhắc lại tùy theo ý muốn gánh nặng tư tưởng của ông, chỉ nghĩ đến các mối lo chồng chất này trong một thời điểm duy nhất và để chọn quyết định dứt khoát. Nàng có năng khiếu tách khỏi bản thân và ngắm nhìn thảm họa cách vài bước, thay vì để mình bị chôn vùi dưới nó. Tất nhiên điều đó là vĩ đại, nhưng ở một người đàn bà lại là khủng khiếp. Lúc thức dậy là lúc nàng lấy được mọi sự sáng suốt và lúc nàng bắt đầu ngồi bên bàn trang điểm, nàng đã ngắm nghĩ về mối nguy trong toàn bộ quy mô của nó, khả năng của một sự sụp đổ khủng khiếp. Nàng trừ tính: chạy trốn ra ngoại quốc hoặc đi gặp Nhà Vua và thú nhận nợ nần của mình, hoặc quyến rũ một gã Du Tillet, một gã Nucingen, và thanh toán, bằng cách chơi Chúng khoán, với số vàng gã tặng nàng, chủ ngân hàng tư sản sẽ đủ thông minh để chỉ mang đến lợi nhuận, và chẳng bao giờ nói đến thua thiệt, sự tế nhị ấy sẽ nguy trang tất cả. Những biện pháp khác nhau đó, thảm họa đó, tất cả đã được cân nhắc một cách lạnh lùng, bình tĩnh, không dao động. Cũng như một nhà tự nhiên học, lấy con bướm lộng lẫy nhất và gài nó lên miếng bông bằng cái ghim, phu nhân De Maufriigneuse đã dẹp bỏ tình yêu khỏi trái tim mình để nghĩ đến điều cần thiết tức thời, sẵn sàng lấy lại niềm đam mê tuyệt

avait ôté son amour de son cœur pour penser à la nécessité du moment, prête à reprendre sa belle passion sur sa ouate immaculée quand elle aurait sauvé sa couronne de duchesse. Point de ces hésitations que Richelieu ne confiait qu'au père Joseph, que Napoléon cacha d'abord à tout le monde, elle s'était dit : ou ceci ou cela. Elle était au coin de son feu, commandant sa toilette pour aller au Bois, si le temps le permettait, quand Victurnien entra.

Malgré ses capacités étouffées et son esprit si vif, le comte était comme aurait dû être cette femme : il avait des palpitations au cœur, il suait dans son harnais de dandy, il n'osait encore porter une main sur une pierre angulaire qui, retirée, allait faire crouler la pyramide de leur mutuelle existence. Il lui en coûtait tant d'avoir une certitude ! Les hommes les plus forts aiment à se tromper eux-mêmes sur certaines choses où la vérité connue les humilierait, les offenserait d'eux à eux. Victurnien força sa propre incertitude à venir sur le terrain en lâchant une phrase compromettante.

— Qu'avez-vous ? avait été le premier mot de Diane de Maufrigneuse à l'aspect de son cher Victurnien.

— Mais, ma chère Diane, je suis dans un si grand embarras qu'un homme au fond de l'eau, et à sa dernière gorgée, est heureux en comparaison de moi.

— Bah ! fit-elle, des misères, vous êtes un enfant. Voyons, dites ?

— Je suis perdu de dettes, et arrivé au pied du mur.

— N'est-ce que cela ? dit-elle en souriant. Toutes les affaires d'argent s'arrangent d'une manière ou de l'autre, il n'y a d'irréparable que les désastres du cœur.

Mis à l'aise par cette compréhension subite de sa position, Victurnien déroula la brillante tapisserie de sa vie pendant ces trente mois, mais à l'envers et avec talent d'ailleurs, avec esprit surtout. Il déploya dans son récit cette poésie du moment qui ne manque à personne dans les grandes crises, et sut le vernir d'un élégant mépris pour les choses et les hommes. Ce fut aristocratique.

đẹp của mình trên nền bông tinh khiết khi nàng đã cứu được vành miện nữ công tước của mình. Không hề có những do dự mà Richelieu chỉ thú nhận với cha Joseph, mà Napoléon thoát tiên giầu tất cả mọi người, nàng tự nhủ: hoặc thế này, hoặc thế nọ. Nàng đang ở bên lò sưởi, ra lệnh sửa soạn trang phục để nếu thời tiết đẹp sẽ dạo trong Rừng, thì Victurnien bước vào.

Bất kể các năng lực bị dập đi và đầu óc hết sức sắc sảo, bá tước vẫn cứ như người đàn bà này lẽ ra phải thế: trống ngực chàng đập thành thạch, mồ hôi vã ra trong bộ cánh công tử bột, chàng còn chưa dám đặt tay vào phiến đá móng, phiến đá này mà rút ra sẽ làm đổ sập cây tháp cao của cuộc sống chung của họ. Chàng khổ tâm biết mấy để được biết chắc! Những người đàn ông mạnh mẽ nhất thích tự lừa dối mình về một số điều mà sự thật được biết sẽ xúc phạm họ, làm nhục họ. Victurnien buộc sự thiếu tin tưởng của riêng mình phải đi đến nơi quyết đấu, bằng cách buông ra một câu nguy hiểm.

– Chàng sao thế? đó là câu đầu tiên của Diane de Maufrigneuse khi trông thấy Victurnien thân yêu của nàng.

– Diane thân yêu của anh, anh đang trong cơn cực kỳ quần bách đến mức dù một người có chìm xuống đáy nước, uống đến hớp nước cuối cùng, vẫn còn sung sướng hơn anh.

– Dào! nàng thốt lên, chuyện vật ấy mà, chàng trẻ con thật. Nào, chàng nói đi?

– Anh bị vỡ nợ và bị đồn đến chân tường.

– Chỉ có thể thôi ư? nàng mỉm cười nói. Tất cả những chuyện tiền nong đều dàn xếp được bằng cách này hay cách khác, chỉ có những tai họa của con tim là không sao cứu vãn nổi.

Được sự thông cảm đột ngột ấy về tình thế của mình làm cho thoải mái, Victurnien trải ra bức thảm rực rỡ của đời chàng trong ba mươi tháng đó, nhưng là mặt trái, và lại kể với tài năng, nhất là với trí tuệ. Chàng phát huy trong câu chuyện của mình chất thi vị nhất thời mà không ai trong cơn khủng hoảng lớn không có, và biết tô một lớp sơn khinh bỉ lịch sự lên sự vật và con người. Thật là quý phái. Nữ công tước nghe như nàng từng biết nghe, khuỷu tay tỳ vào

La duchesse écoutait comme elle savait écouter, le coude appuyé sur son genou levé très haut. Elle avait le pied sur un tabouret. Ses doigts étaient mignonement groupés autour de son joli menton. Elle tenait ses yeux attachés aux yeux du comte; mais des myriades de sentiments passaient sous leur bleu comme des lueurs d'orage entre deux nuées. Elle avait le front calme, la bouche sérieuse d'attention, sérieuse d'amour, les lèvres nouées aux lèvres de Victurnien. Être écouté ainsi, voyez-vous, c'était à croire que l'amour divin émanait de ce cœur. Aussi, quand le comte eut proposé la fuite à cette âme attachée à son âme, fut-il obligé de s'écrier: Vous êtes un ange! La belle Maufrigneuse répondait sans avoir encore parlé.

— Bien, bien, dit la duchesse qui au lieu d'être livrée à l'amour qu'elle exprimait était livrée à de profondes combinaisons qu'elle gardait pour elle; il ne s'agit pas de cela, mon ami... (*L'ange n'était plus que cela*)... Pensons à vous. Oui, nous partirons, le plus tôt sera le mieux. Arrangez tout : je vous suivrai. C'est beau de laisser là Paris et le monde. Je vais faire mes préparatifs de manière que l'on ne puisse rien soupçonner.

Ce mot: *Je vous suivrai!* fut dit comme l'eût dit à cette époque la Mars pour faire tressaillir deux mille spectateurs. Quand une duchesse de Maufrigneuse offre dans une pareille phrase un pareil sacrifice à l'amour, elle a payé sa dette. Est-il possible de lui parler de détails ignobles? Victurnien put d'autant mieux cacher les moyens qu'il comptait employer, que Diane se garda bien de le questionner: elle resta conviée, comme le disait de Marsay, au banquet couronné de roses que tout homme devait lui apprêter. Victurnien ne voulut pas s'en aller sans que cette promesse fût scellée: il avait besoin de puiser du courage dans son bonheur pour se résoudre à une action qui serait, se disait-il, mal interprétée; mais il compta, ce fut sa raison déterminante, sur sa tante et sur son père pour étouffer l'affaire, il comptait même encore sur Chesnel pour

đầu gối chống lên rất cao. Chân nàng đặt trên một chiếc ghế đẩu. Các ngón tay nàng chụm lại rất mỹ miều quanh chiếc cầm xinh xắn. Nàng để cặp mắt mình đăm đăm nhìn vào mắt bá tước; nhưng hàng hà sa số những tình cảm lướt qua bên dưới màu xanh của chúng như những ánh chớp giông giữa hai đám mây. Vầng trán nàng bình thản, miệng nghiêm nghị vì chăm chú, nghiêm nghị vì yêu đương, môi nàng gắn vào môi Victurnien. Được lắng nghe như thế, các bạn thấy không, đã phải tin rằng tình yêu thần thánh thoát ra từ trái tim đó. Cho nên, khi bá tước để nghị với cái tâm hồn gắn bó với tâm hồn mình việc đi trốn, chàng buộc phải kêu lên: Nàng là một thiên thần! Người đẹp Maufriageuse đáp khi còn chưa nói ra lời.

– Phải, phải, nữ công tước nói, đáng lẽ buông mình theo tình yêu của nàng đang biểu hiện, nàng lại buông mình theo những trù tính sâu xa mà nàng giữ cho riêng mình; vấn đề không phải là cái đó đâu, bạn ạ... (*Thiên thần chỉ còn là cái đó thôi*)... chúng ta hãy nghĩ đến chàng. Vâng, chúng ta sẽ đi, càng sớm càng tốt. Chàng hãy thu xếp tất cả: em sẽ theo chàng. Bỏ Paris và thiên hạ lại, thật là hay. Em sẽ tiến hành sửa soạn cho em cách nào mà không ai có thể nghi ngờ gì hết.

Cái lời: *Em sẽ theo chàng!* được nói ra như đã được nữ diễn viên Mars¹ vào cái thời đó nói ra để làm rung mình xao xuyến hai ngàn khán giả. Khi một nữ công tước De Maufriageuse trao tặng trong một câu như thế một sự hy sinh như thế cho tình yêu, nàng đã trả xong nợ của mình. Có thể nào lại đi nói với nàng về những chi tiết đê tiện? Victurnien càng có thể giấu kín những phương kế anh định dùng, bởi Diane hết sức tránh hỏi han chàng: nàng vẫn cứ là khách mời, như De Marsay đã nói, dự bữa tiệc trang trí dây hoa hồng mà bất cứ người đàn ông nào cũng phải chuẩn bị cho nàng. Victurnien không muốn ra đi mà lời hứa đó không được chốt lại: chàng cần lấy thêm can đảm trong hạnh phúc của mình để quyết định một hành động mà chàng tự nhủ là có thể bị hiểu sai; nhưng chàng trông cậy, đó là lý lẽ quyết định của chàng, vào cô chàng và vào cha chàng để dập tắt vụ việc, chàng còn trông cậy cả vào

1. Mars (1779-1841): nữ diễn viên danh tiếng.

inventer quelque transaction. D'ailleurs, *cette affaire* était le seul moyen de faire un emprunt sur les terres de la famille. Avec trois cent mille francs, le comte et la duchesse iraient vivre heureux, cachés, dans un palais à Venise, ils y oublieraient l'univers ! ils se racontèrent leur roman par avance.

Le lendemain, Victurnien fit un mandat de trois cent mille francs, et le porta chez les Keller. Les Keller payèrent, ils avaient, en ce moment, des fonds à du Croisier; mais ils le prévinrent par une lettre qu'il ne tirât plus sur eux, sans avis. Du Croisier, très étonné, demanda son compte, on le lui envoya. Ce compte lui expliqua tout: sa vengeance était échue.

Quand Victurnien eut *son* argent, il le porta chez madame de Maufrigneuse, qui serra dans son secrétaire les billets de banque et voulut dire adieu au monde en voyant une dernière fois l'Opéra. Victurnien était rêveur, distrait, inquiet, il commençait à réfléchir. Il pensait que sa place dans la loge de la duchesse pouvait lui coûter cher, qu'il ferait mieux, après avoir mis les trois cent mille francs en sûreté, de courir la poste et de tomber aux pieds de Chesnel en lui avouant son embarras. Avant de sortir, la duchesse ne put s'empêcher de jeter à Victurnien un adorable regard où éclatait le désir de faire encore quelques adieux à ce nid qu'elle aimait tant ! Le trop jeune comte perdit une nuit. Le lendemain, à trois heures, il était à l'hôtel de Maufrigneuse, et venait prendre les ordres de la duchesse pour partir au milieu de la nuit.

— Pourquoi partirions-nous ? dit-elle. J'ai bien pensé à ce projet. La vicomtesse de Beauséant et la duchesse de Langeais ont disparu. Ma fuite aurait quelque chose de bien vulgaire. Nous ferons tête à l'orage. Ce sera beaucoup plus beau. Je suis sûre du succès.

Chesnel để nghĩ ra một sự dàn xếp nào đó. Vả lại, *vụ việc* ấy là cách duy nhất tạo ra một khoản vay thế chấp bằng đất đai của gia đình. Với ba trăm nghìn phơ-răng, bá tước và nữ công tước sẽ ra đi sống hạnh phúc, ản dật, trong một lâu đài ở Venise, tại đây họ sẽ quên cả đất, trời! Họ kể trước cho nhau nghe thiên tiểu thuyết của họ.

Hôm sau Victurnien làm một ngân phiếu ba trăm ngàn phơ-răng và mang đến ngân hàng Keller. Anh em Keller trả tiền, lúc này họ có tiền gửi của Du Croisier; nhưng họ viết thư báo cho ông ta rằng, không có thông báo thì ông đừng rút tiền ở họ nữa. Du Croisier rất ngạc nhiên, hỏi tài khoản của mình, người ta gửi nó cho ông ta. Tài khoản đó giải đáp cho ông tất cả: sự báo thù của ông ta đã đến kỳ đến hạn.

Khi Victurnien có tiền *của mình*, chàng mang tiền đến nhà phu nhân De Maufrigneuse, nàng cất những tờ giấy bạc vào tủ bàn của mình và muốn nói lời từ biệt với người đời bằng cách đi dự Opéra lần cuối. Victurnien mơ màng, đãng trí, bồn chồn, chàng bắt đầu suy nghĩ. Chàng nghĩ rằng chỗ ngồi của mình trong lô của nữ công tước có thể phải trả giá quá đắt, rằng sau khi để ba trăm ngàn phơ-răng ở nơi chắc chắn, tốt hơn cả là chàng lao gấp tới và sụp mình xuống chân Chesnel để thú nhận với ông sự cùng quẫn của mình. Trước khi bước ra, nữ công tước không ngăn được mình trao cho Victurnien một cái nhìn tuyệt vời lộ lộ niềm ham muốn thực hiện thêm vài sự giã biệt cái tổ ấm mà nàng yêu thích biết bao! Bá tước quá trẻ tuổi mất đứt một đêm. Ngày hôm sau, lúc ba giờ, chàng đã ở dinh thự Maufrigneuse, đến nhận lệnh của nữ công tước để ra đi vào lúc nửa đêm.

– Vì sao chúng mình lại ra đi nhỉ? nàng nói. Em đã nghĩ nhiều về dự định này. Nữ tử tước De Beuséant và nữ công tước De Langeais¹ đã biến mất. Cuộc chạy trốn của em có cái gì đó khá tầm thường. Chúng mình sẽ đương đầu với bão táp. Như thế sẽ đẹp hơn nhiều. Em tin chắc ở thành công.

1. Nữ công tước De Langeais (trong tiểu thuyết cùng tên) kiêu kỳ đồng đánh trước tình yêu chân thành của tướng Montriveau, cuối cùng trốn vào một tu viện ở Tây Ban Nha vì tướng mình bị Montriveau rẻ rúng. Cùng năm 1819, nữ tử tước De Beuséant bị hầu tước D'Adjuda bỏ rơi, về ở ản dật tại Normandie (xem *Người đàn bà bị bỏ rơi* - *Tấn trò đời 1* và *Lão Goriot* - *Tấn trò đời 2*).

Victurnien eut un éblouissement, il lui sembla que sa peau se dissolvait, et que son sang coulait de tous côtés.

— Qu'avez-vous? s'écria la belle Diane en s'apercevant d'une hésitation que les femmes ne pardonnent jamais.

A toutes les fantaisies des femmes, les gens habiles doivent d'abord dire oui, et leur suggérer les motifs du non en leur laissant l'exercice de leur droit de changer à l'infini leurs idées, leurs résolutions et leurs sentiments. Pour la première fois, Victurnien eut un accès de colère, la colère des gens faibles et poétiques, orage mêlé de pluie, d'éclairs, mais sans tonnerre. Il traita fort mal cet ange sur la foi duquel il avait hasardé plus que sa vie, l'honneur de sa maison.

— Voilà donc, dit-elle, ce que nous trouvons après dix-huit mois de tendresse. Vous me faites mal, bien mal. Allez-vous-en! Je ne veux plus vous voir. J'ai cru que vous m'aimiez, vous ne m'aimez pas.

— Je ne vous aime pas, demanda-t-il foudroyé par ce reproche.

— Non, monsieur.

— Mais encore, s'écria-t-il. Ah! si vous saviez ce que je viens de faire pour vous?

— Et qu'avez-vous tant fait pour moi, monsieur, dit-elle, comme si l'on ne devait pas tout faire pour une femme qui a tant fait pour vous?

— Vous n'êtes pas digne de le savoir, s'écria Victurnien enragé.

— Ah!

Après ce sublime *ah!* Diane pencha sa tête, la mit dans sa main, et demeura froide, immobile, implacable, comme doivent être les anges qui ne partagent aucun des sentiments humains.

Victurnien choáng váng, dường như da thịt rã rời và máu chàng đổ dồn khắp nơi.

– Chàng sao thế? người đẹp Diane kêu lên khi thoáng thấy một vé ngập ngừng mà những người đàn bà không bao giờ tha thứ.

Trước tất cả những trò ngông cuồng của đàn bà, những người khôn khéo trước hết phải nói lời đồng ý, rồi gợi ý với họ những lý do không thực hiện được, và để cho họ sử dụng cái quyền thay đổi đến vô cùng tận những ý tưởng, những quyết định và những tình cảm của họ. Lần đầu tiên Victurnien nổi giận, sự giận dữ của những người yếu đuối và thơ mộng, cơn giông có mưa lấm chớp, nhưng không có tiếng sấm. Chàng đối xử rất tàn tệ với thiên thần này mà vì tin vào người ấy chàng đã liều hơn cả mạng sống của mình, đã liều danh dự của dòng họ.

– Thấy chưa, nàng nói, đó là cái mà chúng ta tìm thấy sau mười tám tháng yêu thương. Anh làm tôi đau, rất đau. Anh đi đi! Tôi không muốn nhìn thấy anh nữa. Tôi đã tưởng là anh yêu tôi, vậy mà anh không yêu tôi.

– Tôi mà không yêu nàng? chàng hỏi, choáng người vì lời trách móc đó.

– Không, thưa ông.

– Thế nữa, chàng kêu lên. A! giá mà nàng biết được điều tôi vừa mới làm vì nàng nhỉ?

– Và ông đã làm những gì nhiều đến thế cho tôi, thưa ông, nàng nói, như thế người ta không có bốn phận phải làm tất cả cho một người đàn bà đã làm bao điều vì ông?

– Nàng không xứng đáng để biết điều ấy, Victurnien điên giận kêu lên.

– A!

Sau tiếng A! cao cả đó Diane cúi đầu, bàn tay ôm lấy đầu, và cứ lạnh lùng, bất động, khôn nguôi, như những thiên thần không

Quand Victurnien trouva cette femme dans cette pose terrible, il oublia son danger. Ne venait-il pas de maltraiter la créature la plus angélique du monde ? il voulait sa grâce, il se mit aux pieds de Diane de Maufrigneuse et les baisa; il l'implora, il pleura. Le malheureux resta là deux heures faisant mille folies, il rencontra toujours un visage froid, et des yeux où roulaient des larmes par moments, de grosses larmes silencieuses, aussitôt essuyées, afin d'empêcher l'indigne amant de les recueillir. La duchesse jouait une de ces douleurs qui rendent les femmes augustes et sacrées. Deux autres heures succédèrent à ces deux premières heures. Le comte obtint alors la main de Diane, il la trouva froide et sans âme. Cette belle main, pleine de trésors, ressemblait à du bois souple: elle n'exprimait rien; il l'avait saisie, elle n'était pas donnée. Il ne vivait plus, il ne pensait plus. Il n'aurait pas vu le soleil. Que faire? que résoudre? quel parti prendre? Dans ces sortes d'occasions, pour conserver son sang-froid, un homme doit être constitué comme ce forçat qui, après avoir volé pendant toute la nuit les médailles d'or de la Bibliothèque royale, vient au matin prier son honnête homme de frère de les fondre, s'entend dire: que faut-il faire? et lui répond: fais-moi du café! Mais Victurnien tomba dans une stupeur hébétée dont les ténèbres enveloppèrent son sprit. Sur ces brumes grises passaient, semblables à ces figures que Raphaël a mises sur des fonds noirs, les images des voluptés auxquelles il fallait dire adieu. Inexorable et méprisante, la duchesse jouait avec un bout d'écharpe en lançant des regards irrités sur Victurnien, elle coquetait avec ses souvenirs mondains, elle parlait à son amant de ses rivaux comme si cette colère la décidait à remplacer par l'un d'eux un homme capable de démentir en un moment vingt-huit mois d'amour.

— Ah! disait-elle, ce ne serait pas ce cher charmant petit Félix de Vandeneuve, si fidèle à madame de Mortsauf, qui se permettrait une pareille scène: il aime, celui-là! De Marsay, ce terrible de

chia sẻ tình cảm nào của con người ắt phải thế. Khi Victurnien thấy người phụ nữ ấy trong tư thế kinh khủng đó, chàng quên mối hiểm nguy của mình. Có phải là chàng vừa xử tệ với con người thần tiên nhất đời hay không? Chàng muốn xin nàng ân xá, chàng liền quỳ xuống chân Diane de Maufrigneuse và hôn chân nàng; chàng cầu xin nàng, chàng khóc. Con người khốn khổ ở lại đó hai giờ làm hàng nghìn chuyện điên rồ, chàng vẫn thấy bộ mặt lạnh, và những khóe mắt thỉnh thoảng lộ lại tuôn ra, những giọt nước mắt lớn lặng lẽ, được lau đi ngay, để ngăn không cho người tình chẳng xứng hững hờ lấy. Nữ công tước diễn một trong số nỗi đau khiến cho đàn bà thành tôn nghiêm và thần thánh. Hai tiếng đồng hồ nữa nối tiếp hai giờ đầu tiên ấy. Lúc đó bá tước được cầm lấy bàn tay Diane, chàng thấy nó lạnh ngắt và vô hồn. Bàn tay xinh đẹp ấy, đầy kho báu, giờ tựa như gỗ mềm: nó chẳng hề biểu đạt điều gì; chàng nắm lấy nó, chứ chẳng được ban cho. Chàng như không sống nữa, không nghĩ nữa. Cứ như thể là chàng không nhìn thấy mặt trời. Làm gì đây? Xử trí ra sao? Quyết định bề nào? Trong những tình huống loại này, để giữ được sự bình tĩnh của mình, một người đàn ông phải có thể tạng như cái tên tù khổ sai sau khi đã đánh cắp suốt đêm những huy chương vàng của thư viện Hoàng gia, sáng ngày ra đến đề nghị ông anh lương thiện của gã nung chảy những huy chương ấy, nghe nói: Phải làm gì đây? bèn trả lời ông ta: Pha cà-phê cho tôi! Nhưng Victurnien bị rơi vào một trạng thái sững sờ ngây dại mà bóng tối che phủ đầu óc chàng. Trên những ánh sương mù màu xám đó lướt qua, giống như những gương mặt mà Raphaël đặt nổi trên nền đen những hình tượng hoan lạc, mà anh chỉ phải nói với chúng lời từ biệt. Không chút động lòng và khinh khỉnh, nữ công tước vừa nghịch chơi đầu chiếc khăn quàng vừa ném cho Victurnien những cái nhìn tức giận, nàng làm duyên với những kỷ niệm ăn chơi thượng lưu của mình, nàng nói với tình nhân về những tình địch của chàng, như thể con giận dữ ấy đã làm cho nàng quyết định thay thế bằng một kẻ trong bọn họ một người đàn ông trong một lúc đã có thể quên đi được hai mươi tám tháng trời yêu đương.

– A! nàng nói, không phải cái cậu chàng Félix de Vandenesse thân mến dễ thương ấy, rất mực trung thành với phu nhân De

Marsay, que tout le monde trouve si tigre, est un de ces hommes forts qui rudoient les hommes, mais qui gardent toutes leurs délicatesses pour les femmes. Montriveau a brisé sous son pied la duchesse de Langeais, comme Othello tue Desdemona, dans un accès de colère qui du moins attesta l'excès de son amour: ce n'était pas mesquin comme une querelle! Il y a du plaisir à être brisée ainsi! Les hommes blonds, petits, minces et fluets aiment à tourmenter les femmes, ils ne peuvent régner que sur ces pauvres faibles créatures; ils aiment pour avoir une raison de se croire des hommes. La tyrannie de l'amour est leur seule chance de pouvoir. Elle ne savait pas pourquoi elle s'était mise sous la domination d'un homme blond. De Marsay, Montriveau, Vandenesse, ces beaux bruns, avaient un rayon de soleil dans les yeux.

Ce fut un déluge d'épigrammes qui passèrent en sifflant comme des balles. Diane lançait trois flèches dans un mot : elle humiliait, elle piquait, elle blessait à elle seule comme dix Sauvages savent blesser quand ils veulent faire souffrir leur ennemi lié à un poteau.

Le comte cria dans un accès d'impatience: — Vous êtes folle! et sortit, Dieu sait en quel état! Il conduisit son cheval comme s'il n'eût jamais mené. Il accrocha des voitures, il donna contre une borne dans la place Louis XV, il alla sans avoir où. Son cheval ne se sentant pas tenu, s'enfuit par le quai d'Orsay à son écurie. En tournant la rue de l'Université, le cabriolet fut arrêté par Joséphin.

— Monsieur, dit le vieillard d'un air effaré, vous ne pouvez pas rentrer chez vous, la Justice est venue pour vous arrêter...

Victurnien mit le compte de cette arrestation sur le mandat qui ne pouvait pas encore être arrivé chez le Procureur du roi, et non sur ses véritables lettres de change qui se remuaient depuis quelques jours sous forme de jugements en règle et que la main des Gardes

Mortsauf, là người tự cho phép gây chuyện như thế: chàng ta yêu, anh chàng ấy! De Marsay, cái anh chàng De Marsay ghê gớm ấy, mà mọi người đều thấy tàn ác đến thế, là một trong những người đàn ông mạnh mẽ, đối xử thô bạo với đàn ông, nhưng giữ được mọi sự tế nhị của họ với đàn bà. Montriveau đã làm tan nát nữ công tước De Langeais dưới chân mình, như Othello giết chết Desdemona, trong một cơn giận dữ ít nhất cũng chứng thực tình yêu thái quá của mình: chẳng phải là ti tiện như một cuộc cãi vã! Có cái thú được làm tan nát như thế! Những người đàn ông tóc vàng, thấp bé, vóc người mỏng và mảnh khảnh thích hành hạ phụ nữ, họ chỉ có thể thống trị những con người yếu đuối tội nghiệp đó; họ yêu để có một lý do tin rằng mình là đàn ông. Sự chuyên chế của tình yêu là cơ may duy nhất của họ về quyền lực. Nàng không biết vì sao nàng lại tự đặt mình dưới sự thống trị của một người đàn ông tóc vàng. De Marsay, Montriveau, Vandenesse, những người tóc nâu tuấn tú ấy, có một ánh mặt trời trong mắt.

Đó là một trận mưa ào ào những lời châm chọc vừa vèo qua vừa rít lên như những viên đạn. Diane phóng ba mũi tên trong một từ: nàng lẳng nhục, nàng châm chọc, một mình nàng gây tổn thương như mười tên Man rợ biết gây thương tích khi muốn làm cho kẻ thù bị trối vào cột hành hình phải đau đớn.

Bá tước kêu lên trong một cơn nóng nảy: Nàng điên rồi! và bỏ đi, có Trời biết được trong tình trạng nào! Chàng cầm cương ngựa như thể chưa bao giờ cầm cương. Chàng va phải các xe cộ, chàng đụng vào một cột mốc trong quảng trường Louis XV, chàng đi không có đích. Ngựa của chàng thấy không bị điều khiển, chạy theo bên cảng Orsay về chuồng của nó. Trong khi rẽ sang phố Đại học, chiếc xe độc mã bị Joséphin chặn lại.

– Thưa ngài, ông già nói với vẻ hốt hoảng, ngài không thể về nhà được, Tòa án đã tới để bắt ngài...

Victurnien tưởng rằng lệnh bắt này là do cái ngân phiếu, tờ phiếu này còn chưa tới được quan Chương lý của Pháp đình, chứ không phải do những hối phiếu thực của chàng từ vài ngày nay,

du Commerce mettait en scène avec accompagnement d'espions, de recors, de juges de paix, commissaires de police, gendarmes et autres représentants de l'Ordre social. Comme la plupart des criminels, Victurnien ne pensait plus qu'à son crime.

— Je suis perdu, s'écria-t-il.

— Non, monsieur le comte, poussez en avant, allez à l'Hôtel du Bon Lafontaine, rue de Grenelle. Vous y trouverez mademoiselle Armande qui est arrivée, les chevaux son mis à sa voiture, elle vous attend et vous emmènera.

Dans son trouble, Victurnien saisit cette branche offerte à portée de sa main, au sein de ce naufrage; il courut à cet hôtel, y trouva, y embrassa sa tante qui pleurait comme une Madeleine: on eût dit la complice des fautes de son neveu. Tous deux montèrent en voiture, et quelques instants après ils se trouvèrent hors Paris, sur la route de Brest. Victurnien anéanti demeurait dans un profond silence. Quand la tante et le neveu se parlèrent, ils furent l'un et l'autre victimes du fatal quiproquo qui avait jeté sans réflexion Victurnien dans les bras de mademoiselle Armande: le neveu pensait à son faux, la tante pensait aux dettes et aux lettres de change.

— Vous savez tout, ma tante, lui dit-il.

— Oui, mon pauvre enfant, mais nous sommes là. Dans ce moment-ci, je ne te gronderai pas, reprends courage.

— Il faudra me cacher.

— Peut-être. Oui, cette idée est excellente.

— Si je pouvais entrer chez Chesnel sans être vu, en calculant notre arrivée au milieu de la nuit ?

— Ce sera mieux, nous serons plus libres de tout cacher à mon frère. Pauvre ange! comme il souffre, dit-elle en caressant cet indigne enfant.

chúng hoạt động dưới dạng những bản án theo đúng luật lệ và được bàn tay những quan Chương án Thương mại dần dựng kèm theo là những tên gián điệp, những tay trợ lý, các thẩm phán hòa giải, những viên cấm, hiến binh và những đại biểu khác của Trật tự xã hội. Như phần lớn những kẻ phạm tội, Victurnien chỉ còn nghĩ đến trọng tội của mình.

– Tôi nguy rồi, chàng kêu lên.

– Không, thưa bá tước, hãy tiếp tục đi lên phía trước, hãy đến khách sạn Bon Lafontaine, phố Grenelle. Ở đó, ngài sẽ gặp tiểu thư Armande đã tới, ngựa đã thắng vào xe của cô, cô đang đợi ngài và dẫn ngài đi.

Trong cơn bối rối, Victurnien vớ lấy cái cành gior ra vừa tâm tay chàng ngay giữa lúc bị đâm; chàng lao đến khách sạn ấy, bắt gặp tại đó, ôm hôn tại đó cô chàng đang khóc như một nàng Madeleine: cứ như là kẻ tông phạm với những lỗi lầm của cháu trai nàng. Cả hai người lên xe và một lúc sau họ đã ở ngoài Paris, trên đường đi Brest. Victurnien bàng hoàng ngơ ngẩn, hãy còn chìm trong im lặng. Khi hai cô cháu nói chuyện với nhau, cả người này lẫn người kia đều là nạn nhân của sự hiểu lầm oan nghiệt đã khiến Victurnien không suy nghĩ lao vào vòng tay tiểu thư Armande: người cháu nghĩ về sự giả mạo của mình, người cô nghĩ về những món nợ và về những hối phiếu.

– Cô ơi, cô biết cả rồi chứ, chàng nói.

– Phải, con tội nghiệp của ta, nhưng đã có chúng ta. Bây giờ đây, cô sẽ không mắng cháu, cháu hãy lấy lại can đảm.

– Cần phải cho cháu trốn tránh.

– Có lẽ. Phải, ý kiến đó rất hay.

– Liệu cháu có thể vào nhà Chesnel không bị ai nhìn thấy, bằng cách tính sao cho chúng ta đến nơi vào giữa đêm được không cô?

– Như thế sẽ tốt hơn, ta sẽ dễ dàng hơn trong việc giấu anh cô mọi sự. Thiên thần khốn khổ! Ông đau lòng biết mấy, vừa nói nàng vừa vuốt ve người con không xứng đáng đó.

— Oh! maintenant je comprends le déshonneur, il a refroidi mon amour.

— Malheureux enfant! tant de bonheur et tant de misère!

Mademoiselle Armande tenait la tête brûlante de son neveu sur sa poitrine, elle baisait ce front en sueur malgré le froid, comme les saintes femmes durent baiser le front du Christ en le mettant dans son suaire. Selon son excellent calcul, cet enfant prodigue fut nuitamment introduit dans la paisible maison de la rue du Bercaïl; mais le hasard fit qu'en y venant, il se jetait, suivant une expression proverbiale, dans la gueule du loup. Chesnel avait la veille traité de son Étude avec le premier clerc de monsieur Lepressoir, le notaire des Libéraux, comme il était le notaire de l'aristocratie. Ce jeune clerc appartenait à une famille assez riche pour pouvoir donner à Chesnel une somme importante en à-compte, cent mille francs.

— Avec cent mille francs, se disait en ce moment le vieux notaire qui se frottait les mains, on éteint bien des créances. Le jeune homme a des dettes usuraires, nous le renfermerons ici. J'irai là-bas, moi, faire capituler ces chiens-là.

Chesnel, l'honnête Chesnel, le vertueux Chesnel, le digne Chesnel appelait *des chiens* les créanciers de son enfant d'amour, le comte Victurnien. Le futur notaire quittait la rue du Bercaïl, lorsque la calèche de mademoiselle Armande y entra. La curiosité naturelle à tout jeune homme qui eût vu, dans cette ville, à cette heure, une calèche s'arrêtant à la porte du vieux notaire, était suffisamment éveillée pour faire rester le premier clerc dans l'enfoncement d'une porte, d'où il aperçut mademoiselle Armande.

— Mademoiselle Armande d'Esgrignon, à cette heure? Que se passe-t-il donc chez les d'Esgrignon? se dit-il.

A l'aspect de mademoiselle, Chesnel la reçut assez mystérieusement, en rentrant la lumière qu'il tenait à la main. En

– Ôi! bây giờ cháu mới hiểu sự ô danh, nó đã làm nguội lạnh tình yêu của cháu.

– Tội nghiệp cháu! biết bao hạnh phúc và biết bao khổn khổ!

Tiểu thư Armande giữ chiếc đầu nóng bỏng của cháu trai trên ngực mình, nằng hờn vầng trán láng mỡ hôi mặ dù trời giá rét, hẳn là những người đàn bà thánh thiện cũng hôn lên trán Chúa Ki-tô như thế khi đặt cháu trong tấm vải liệm Ngài. Theo sự tính toán tuyệt diệu của nàng, đứa con hoang đãng giữa ban đêm được đưa vào căn nhà yên tĩnh phố Bercail; nhưng sự ngẫu nhiên làm cho khi đến đó là chàng lao vào, theo cách nói của ngôn ngữ, miệng sói: Ngày hôm trước Chesnel đã thương lượng về văn phòng công chứng của ông với viên thư ký thứ nhất của ngài Lepressoir, công chứng viên của những người phái Tự do, cũng như ông là công chứng viên của giới quý tộc. Viên thư ký trẻ tuổi này thuộc một gia đình đủ giàu để có thể cung cấp cho Chesnel một số tiền lớn trả dần từng kỳ, một trăm ngàn phơ-răng.

– Với một trăm ngàn phơ-răng, viên công chứng lúc này xoa tay tự nhủ, quả là trả hết được các khoản nợ. Anh chàng trẻ tuổi đi vay nặng lãi, chúng ta sẽ nhốt anh ta ở đây. Mình sẽ đi tới đó, mình bắt những con chó đó phải quy hàng.

Chesnel, Chesnel lương thiện, Chesnel đức hạnh, Chesnel đáng kính gọi những chủ nợ của đứa con tình nghĩa, bá tước Victurnien của ông là *những con chó*. Viên công chứng tương lai rời phố Bercail vừa lúc chiếc xe ngựa của tiểu thư Armande vào phố này. Tính hiếu kỳ tự nhiên ở bất kỳ người trẻ tuổi nào nhìn thấy, trong thành phố này, vào giờ này, một chiếc xe dừng trước cửa nhà viên công chứng già, bị kích thích đủ để khiến viên thư ký thứ nhất dừng lại ở một hốc cửa, từ chỗ đó anh ta nhận ra tiểu thư Armande.

– Tiểu thư Armande d'Esgrignon, vào giờ này ư? Có chuyện gì xảy ra ở nhà họ D'Esgrignon vậy? anh ta tự nhủ.

Nhìn dáng vẻ của tiểu thư, Chesnel tiếp đón nàng khá bí ẩn, bằng cách che ngọn đèn đang cầm trong tay. Thấy Victurnien, nghe

voyant Victurnien, au premier mot que lui dit à l'oreille mademoiselle Armande, le bonhomme comprit tout; il regarda dans la rue, la trouva silencieuse et tranquille, il fit un signe, le jeune comte s'élança de la calèche dans la cour. Tout fut perdu, la retraite de Victurnien était connue du successeur de Chesnel.

— Ah! monsieur le comte, s'écria l'ex-notaire quand Victurnien fut installé dans une chambre qui donnait dans le cabinet de Chesnel et où l'on ne pouvait pénétrer qu'en passant sur le corps du bonhomme.

— Oui, monsieur, répondit le jeune homme en comprenant l'exclamation de son vieil ami, je ne vous ai pas écouté, je suis au fond d'un abîme où il faudra périr.

— Non, non, dit le bonhomme en regardant triomphalement mademoiselle Armande et le comte. J'ai vendu mon Étude. Il y avait bien longtemps que je travaillais et que je pensais à me retirer. J'aurai demain, à midi, cent mille francs avec lesquels on peut arranger bien des choses. Mademoiselle, dit-il, vous êtes fatiguée, remontez en voiture, et rentrez vous coucher. A demain les affaires.

— Il est en sûreté? répondit-elle en montrant Victurnien.

— Oui, dit le vieillard.

Elle embrassa son neveu, lui laissa quelques larmes sur le front, et partit.

— Mon bon Chesnel, à quoi serviront vos cent mille francs dans la situation où je me trouve ? dit le comte à son vieil ami quand ils se mirent à causer d'affaires. Vous ne connaissez pas, je le crois, l'étendue de mes malheurs.

Victurnien expliqua son affaire. Chesnel resta foudroyé. Sans la force de son dévouement, il aurait succombé sous ce coup. Deux ruisseaux de larmes coulèrent de ses yeux, qu'on aurait cru desséchés. Il redevint enfant pour quelques instants. Pendant quelques instants il fut insensé comme un homme qui verrait brûler sa maison, et à travers une fenêtre, flamber le berceau de ses

lời đầu tiên mà tiểu thư Armande ghé vào tai bác nói, ông lão hiểu tất cả; bác nhìn đường phố, thấy phố xá lặng lẽ và yên tĩnh, bác ra hiệu, bá tước trẻ lao từ xe vào trong sân. Mọi sự hỏng hết, nơi ẩn nấp của Victurnien bị người kế nhiệm Chesnel biết rõ.

– A! ngài bá tước, vị cựu công chúng kêu lên khi Victurnien được đưa vào một căn phòng thông với văn phòng của Chesnel và là nơi mà người ta chỉ có thể vào bằng cách bước qua lão.

– Vâng, thưa bác, hiểu tiếng than của ông bạn già, chàng trẻ tuổi đáp, cháu đã không nghe lời bác, cháu đang ở đây vực thẳm, và sẽ phải chết ở đó.

– Không, không, ông lão vừa nói vừa nhìn tiểu thư Armande và bá tước một cách đắc thắng. Tôi đã bán Văn phòng của tôi. Tôi đã làm việc lâu quá rồi và nghĩ đã đến lúc phải rút lui. Trưa ngày mai có thể tôi có một trăm ngàn phơ-răng, với số tiền đó có thể thu xếp được nhiều việc. Thưa tiểu thư, ông nói, tiểu thư đã mệt, xin tiểu thư hãy lên xe về đi nghỉ. Mọi công việc để đến ngày mai.

– Nó có được an toàn không? vừa đáp nàng vừa chỉ về phía Victurnien.

– Được ạ, ông già nói.

Nàng ôm hôn cháu trai, để vương lại vài giọt nước mắt trên trán anh chàng và ra đi.

– Bác Chesnel tốt bụng của cháu, một trăm ngàn phơ-răng của bác liệu có thể giúp được gì trong tình trạng hiện thời của cháu kia chứ? bá tước nói với ông bạn già của mình khi họ bắt đầu bàn tính công việc. Cháu nghĩ là bác không biết được tâm cỡ những bất hạnh của cháu đâu.

Victurnien giải thích vụ việc của chàng. Chesnel bàng hoàng như bị sét đánh. Không có sức mạnh của lòng tận tụy, có lẽ bác bị đánh gục bởi đòn này. Hai dòng nước mắt chảy ra như suối từ đôi mắt tưởng đã khô cạn của bác. Bác trở lại thành con trẻ trong phút chốc. Trong phút chốc bác điên rồ mất trí như một người nhìn thấy nhà mình cháy, qua một khuôn cửa sổ, thấy cháy cái nôi của con mình và

enfants, et leurs cheveux siffler en se consumant. Il *se dressa en pied*, eût dit Amyot, il sembla grandir, il leva ses vieilles mains, il les agita par des gestes désespérés et fous.

— Que votre père meure sans jamais rien savoir, jeune homme! C'est assez d'être faussaire, ne soyez point parricide? Fuir? Non, ils vous condamneraient par contumace. Malheureux enfant, pourquoi n'avez-vous pas contrefait ma signature à moi? Moi j'aurais payé, je n'aurais pas porté le titre chez le Procureur du Roi? Je ne puis plus rien. Vous m'avez acculé dans le dernier trou de l'Enfer. Du Croisier! que devenir? que faire? Si vous aviez tué quelqu'un, cela s'excuse encore; mais un faux! un faux. Et le temps, le temps qui s'envole, dit-il en montrant sa vieille pendule par un geste menaçant. Il faut un faux passeport, maintenant: le crime attire le crime. Il faut... dit-il en faisant une pause, il faut avant tout sauver la Maison d'Esgrignon.

— Mais, s'écria Victurnien, l'argent est encore chez madame de Maufrigneuse.

— Ah! s'écria Chesnel. Eh! bien, il y a quelque espoir bien faible: pourrons-nous attendrir du Croisier, l'acheter? il aura, s'il le veut, tous les biens de la Maison. J'y vais, je vais le réveiller, lui offrir tout. D'ailleurs, ce n'est pas vous qui aurez fait le faux, ce sera moi. J'irai aux galères, j'ai passé l'âge des galères, on ne pourra que me mettre en prison.

— Mais j'ai écrit le corps du mandat, dit Victurnien sans s'étonner de ce dévouement insensé.

— Imbécile! Pardon, monsieur le comte. Il fallait le faire écrire par Joséphin, s'écria le vieux notaire enragé. C'est un bon garçon, il aurait eu tout sur le dos. C'est fini, le monde croule, reprit le vieillard affaissé qui s'assit. Du Croisier est un tigre, gardons-nous de le réveiller. Quelle heure est-il? Où est le mandat? à Paris, on le rachèterait chez les Keller, ils s'y prêteraient. Ah! c'est une affaire

lần tóc của chúng bị thiêu hủy rít xèo xèo. Bác *đứng thẳng dậy*, nói như Amyot, bác như lớn bỗng lên, bác giơ những bàn tay già nua, bác khua chúng trong những động tác tuyệt vọng và điên cuồng.

– Mong cho cha cháu đến lúc chết mà không bao giờ biết gì cả, chàng trai ạ! Là kẻ giả mạo cũng đủ rồi, đừng là kẻ giết cha, có phải không? Chạy trốn ư? Không, có thể họ sẽ kết tội cháu vắng mặt. Đứa con bất hạnh, vì sao cháu không giả mạo chữ ký của bác chứ? Lẽ ra như thế bác có thể trả đền, bác không mang chức tước tới chỗ quan Chương lý của Pháp đình? Tôi chẳng thể làm gì được nữa rồi. Cậu đã dẫn tôi vào cái hang hốc cuối cùng của Địa ngục. Gã Du Croisier! Ra làm sao đây? Làm gì đây? Nếu cháu đã giết một nhân mạng, điều ấy còn tha thứ được; nhưng một sự giả mạo! một sự giả mạo. Và thời gian, thời gian trôi nhanh, bác vừa nói vừa bằng một động tác đe dọa chỉ vào chiếc đồng hồ treo tường cũ kỹ. Bây giờ cần một giấy thông hành giả: tội ác kéo theo tội ác. Cần phải... bác nói rồi ngắt lời, trước hết cần phải cứu lấy Dòng Họ D'Esgrignon.

– Nhưng mà, Victurnien kêu lên, tiền hãy còn ở nhà phu nhân De Maufrigneuse.

– À! Chesnel kêu lên. Này! được, hãy còn chút hy vọng rất mong manh: chúng ta có thể làm cho Du Croisier mù lòng, mua chuộc hắn ta được không? Nếu muốn, hắn sẽ có tất cả của cải của Dòng Họ. Bác đến đó, bác sẽ đánh thức hắn dậy, cúng hắn tất cả. Tuy nhiên, không phải cháu là kẻ làm giả, mà sẽ là bác. Bác sẽ nhận án khổ sai lao dịch, bác đã quá tuổi khổ sai lao dịch rồi, người ta chỉ có thể bỏ tù bác mà thôi.

– Nhưng cháu đã viết phần chính của ngân phiếu, Victurnien nói, không hề ngạc nhiên về lòng tận tụy điên rồ đó.

– Đồ ngốc! Xin lỗi ngài bá tước. Phải sai Joséphin viết chứ, ông công chúng già điên tiết kêu lên. Đó là một gã trung hậu, hắn sẽ gánh lấy tất cả. Thời hết rồi, thế giới sụp đổ, ông già suy sụp, ngồi xuống nói tiếp. Du Croisier là một con hổ, ta đừng đánh thức nó dậy. Mấy giờ rồi? Ngân phiếu ở đâu? Ở Paris, ta có thể mua lại nó tại ngân hàng Keller, họ sẽ thỏa thuận về việc đó. A! đó là một vụ việc

où tout est péril, une seule fausse démarche nous perd. En tout cas, il faut l'argent. Allons, personne ne vous sait ici, vivez enterré dans la cave, s'il le faut. Moi, je vais à Paris, j'y cours, j'entends venir la malle-poste de Brest.

En un moment, le vieillard retrouva les facultés de sa jeunesse, son agilité, sa vigueur: il se fit un paquet de voyage, prit de l'argent, mit un pain de six livres dans la petite chambre, et y enferma son enfant d'adoption.

— Pas de bruit, lui dit-il, restez là jusqu'à mon retour, sans lumière la nuit, ou sinon vous allez au bagne! M'entendez-vous, monsieur le comte? oui, au bagne, si, dans une ville comme la nôtre, quelqu'un vous savait là.

Puis Chesnel sortit de chez lui, après avoir ordonné à la gouvernante de le dire malade, de ne recevoir personne, de renvoyer tout le monde, et de remettre toute espèce d'affaire à trois jours. Il alla séduire le directeur de la poste, lui raconta un roman, car il eut le génie d'un romancier habile: il obtint, au cas où il y aurait une place, d'être pris sans passeport; et il se fit promettre le secret sur ce départ précipité. La malle arriva très heureusement vide.

Débarqué, le lendemain dans la nuit à Paris, le notaire se trouvait à neuf heures du matin chez les Keller, il y apprit que le fatal mandat était retourné depuis trois jours à du Croisier; mais tout en prenant ses informations, il n'y avait rien dit de compromettant. Avant de quitter les banquiers, il leur demanda si, en rétablissant les fonds, ils pouvaient faire revenir cette pièce. François Keller répondit que la pièce appartenait à du Croisier, qui seul était maître de la garder ou de la renvoyer. Le vieillard au désespoir alla chez la duchesse. A cette heure, madame de Maufrigneuse ne recevait personne. Chesnel sentait le prix du temps, il s'assit dans l'antichambre, écrivit quelques lignes, il les fit

mà tất cả đều là bất trắc, chỉ cần đi sai một bước là nguy mất. Dù thế nào đi nữa, phải có tiền. Nào, không ai biết cháu ở đây, hãy ẩn kín trong hầm, nếu cần phải thế. Bác, bác đi Paris, bác tức tốc đến đó, bác nghe tiếng xe thư từ Brest tới.

Trong chốc lát, ông già tìm lại được những khả năng thời trai trẻ của mình, sự nhanh nhẹn, sức sống mạnh mẽ: bác tự gói ghém hành lý, lấy tiền, để chiếc bánh 6 li-vơ¹ trong căn buồng xếp, và nhốt đứa con nuôi của mình trong đó.

– Không làm ồn, ông nói với chàng, cứ ở đây tới khi nào bác về, chớ có thắp đèn vào ban đêm, nếu không thì cháu không tránh khỏi đi tù khổ sai đâu! Có nghe thấy bác nói không, thưa ngài bá tước? Vâng, đi tù khổ sai, nếu, trong một thành phố như thành phố chúng ta, có ai đó biết cháu ở chỗ này.

Rồi Chesnel ra khỏi nhà, sau khi ra lệnh cho bà quản gia nói là ông bị ốm, không tiếp ai cả, xin mọi người hãy trở về và hoãn tất cả mọi loại công việc sau ba ngày. Bác đi thuyết phục ông chủ sự bưu điện, kể cho ông ta nghe một câu chuyện, vì bác có cái tài của một nhà viết truyện giỏi: bác được chấp nhận, trong trường hợp xe còn chỗ, được đi không có giấy thông hành và bác xin ông chủ sự hứa giữ bí mật cho bác về cuộc đi vội vã này. Rất may là xe thư đến nơi không có người.

Hôm sau, xuống xe ở Paris vào ban đêm, lúc chín giờ rưỡi sáng, viên công chứng đã có mặt tại ngân hàng Keller, tại đó bác được biết rằng tờ ngân phiếu nguy hại đã được gửi lại cho Du Croisier từ ba ngày nay; nhưng trong khi thăm dò tin tức, bác không hề nói điều gì gây hệ lụy. Trước khi từ giã các chủ ngân hàng, bác hỏi giá như, tiền được trả lại, họ có thể cho thu hồi giấy tờ đó hay không. François Keller trả lời rằng giấy tờ đó thuộc quyền Du Croisier, chỉ ông ta mới có quyền giữ nó hay gửi trả nó lại. Ông già thất vọng đến nhà nữ công tước. Vào giờ này, phu nhân De Maufrigneuse không tiếp ai cả. Chesnel cảm thấy giá trị của thời giờ, bác ngồi trong

1. Đơn vị trọng lượng xưa, thường dùng để chỉ nửa cân (500grs), tuy rằng không thật đúng.

parvenir à madame de Maufrigneuse, en séduisant, en fascinant, en intéressant, en commandant les domestiques les plus insolents, les plus inaccessibles du monde. Quoiqu'elle fût encore au lit, la duchesse, au grand étonnement de sa maison, reçut dans sa chambre le vieil homme en culottes noires, en bas drapés, en souliers agrafés.

— Qu'y a-t-il, monsieur, dit-elle en se posant dans son désordre, que veut-il de moi, l'ingrat?

— Il y a, madame la duchesse, s'écria le bonhomme, que vous avez cent mille écus à nous.

— Oui, dit-elle. Que signifie...

— Cette somme est le résultat d'un faux qui nous mène aux galères, et que nous avons fait par amour pour vous, dit vivement Chesnel. Comment ne l'avez-vous pas deviné, vous qui êtes si spirituelle? Au lieu de gronder le jeune homme, vous auriez dû le questionner, et le sauver en l'arrêtant à propos. Maintenant, Dieu veuille que le malheur ne soit pas irréparable! Nous allons avoir besoin de tout votre crédit auprès du Roi.

Au premiers mots qui lui expliquèrent l'affaire, la duchesse honteuse de sa conduite avec un amant si passionné, craignit d'être soupçonnée de complicité. Dans son désir de montrer qu'elle avait conservé l'argent sans y toucher, elle oublia toute convenance, et ne compta pas d'ailleurs ce notaire pour un homme; elle jeta son édreton par un mouvement violent, s'élança vers son secrétaire en passant devant le notaire comme un de ces anges qui traversent les vignettes de Lamartine, et se remit confuse au lit, après avoir tendu les cent mille écus à Chesnel.

— Vous êtes un ange, madame, dit-il. (Elle devait être un ange pour tout le monde!) Mais ce ne sera pas tout, reprit le notaire, je compte sur votre appui pour nous sauver.

phòng chờ, viết vài dòng, gửi được đến phu nhân De Maufriageuse bằng cách mua chuộc, mê hoặc, gọi chú ý, sai khiến những đứa đầy tớ hỗn xược nhất, những đứa khó lay chuyển nhất đời. Mặc dù nữ công tước còn ở trên giường, nàng khiến gia nhân hết sức ngạc nhiên, khi nhận tiếp trong phòng ông lão bận quần cộc đen, đi tất có tuyết da, đi giầy cài móc.

– Có chuyện gì vậy, thưa ngài, nàng nói trong lúc ngự giữa cảnh lộn xộn của mình, cậu ta muốn gì ở tôi, quân bội bạc?

– Có chuyện thưa nữ công tước, ông lão kêu lên, rằng chúng tôi còn một trăm ngàn ê-quy ở phu nhân.

– Phải, nàng nói. Có nghĩa lý gì...

– Số tiền đó là kết quả của một sự giả mạo dẫn chúng tôi đến cảnh tù khổ sai, và chúng tôi đã làm điều đó vì tình yêu phu nhân, Chesnel hằng hái nói. Tại sao một người có trí tuệ đến như phu nhân lại không đoán ra điều đó, ? Thay vì mắng nhiếc cậu ta, lẽ ra phu nhân phải hỏi han nó, và cứu lấy nó bằng cách ngăn chặn nó kịp thời. Bây giờ, cậu Chúa phù hộ cho nỗi bất hạnh không phải là không thể cứu vãn được! Chúng tôi sắp cần đến tất cả uy tín của phu nhân đối với Nhà Vua.

Mới nghe những lời đầu tiên giải thích vụ việc, xấu hổ về cách xử sự của mình đối với một tình nhân say mê đến thế, nữ công tước sợ bị nghi ngờ là tòng phạm. Với ý muốn chứng tỏ rằng nàng đã giữ tiền mà không hề đụng đến, nàng quên mọi lễ nghi, và lại không coi viên công chúng này như một người đàn ông; nàng tung chiếc chăn lông bằng một động tác mạnh mẽ, lao đến ngăn tủ bàn giấy bằng cách lướt qua trước mặt viên công chúng, giống như một trong số những thiên thần thoáng qua các hình vẽ ở sách của Lamartine, và ngượng ngùng trở lại giường, sau khi đưa số tiền một trăm ngàn ê-quy cho Chesnel.

– Phu nhân là một thiên thần, thưa phu nhân, bác nói (Nàng hẳn phải là thiên thần đối với tất cả mọi người!). Nhưng sẽ không chỉ có thế, viên công chúng nói tiếp, tôi trông cậy vào sự giúp đỡ của phu nhân để cứu chúng tôi.

— Vous sauver! j'y réussirai ou je périrai. Il faut bien aimer pour ne pas reculer devant un crime. Pour quelle femme a-t-on fait pareille chose? Pauvre enfant! Allez, ne perdez pas de temps, cher monsieur Chesnel. Comptez sur moi comme sur vous-même.

— Madame la duchesse, madame la duchesse!

Le vieux notaire ne put rien dire que ces mots, tant il était saisi! Il pleurait, il lui prit envie de danser, mais il eut peur de devenir fou, il se contint.

— A nous deux, nous le sauverons, dit-il en s'en allant.

Chesnel alla voir aussitôt Joséphin qui lui ouvrit le secrétaire et la table où étaient les papiers du jeune comte, il y trouva très heureusement quelques lettres de du Croisier et des Keller qui pouvaient devenir utiles. Puis, il prit une place dans une diligence qui partait immédiatement. Il paya les postillons de manière à faire aller la lourde voiture aussi vite que la malle, car il rencontra deux voyageurs aussi pressés que lui, et qui s'accordèrent pour faire leurs repas en voiture. La route fut comme dévorée. Le notaire rentra rue du Bercail, après trois jours d'absence. Quoiqu'il fût onze heures avant minuit, il était trop tard. Chesnel aperçut des gendarmes à sa porte, et quand il en atteignit le seuil, il vit dans sa cour le jeune comte arrêté. Certes, s'il en avait eu le pouvoir, il aurait tué tous les gens de justice et les soldats, mais il ne put que se jeter au cou de Victurnien.

— Si je ne réussis pas à étouffer l'affaire, il faudra vous tuer avant que l'acte d'accusation ne soit dressé, lui dit-il à l'oreille.

Victurnien était dans un tel état de stupeur, qu'il regarda le notaire sans le comprendre.

— Me tuer, répéta-t-il.

— Oui? Si vous n'en aviez pas le courage, mon enfant, comptez sur moi, lui dit Chesnel en lui serrant la main.

– Cứu các vị! tôi sẽ thành công trong việc này hay tôi sẽ chết. Phải thực sự yêu mới không lùi bước trước một tội ác. Thử hỏi người ta đã làm chuyện như thế cho người đàn bà nào? Cậu bé tội nghiệp! Xin ông đi đi, đừng mất thời giờ, ông Chesnel thân mến. Ông hãy trông cậy vào tôi như trông cậy vào bản thân ông.

– Công tước phu nhân, công tước phu nhân!

Viên công chứng già chỉ nói lên được những tiếng ấy, vì quá sửng sốt! Ông khóc, ông muốn nhảy múa, nhưng ông sợ mình hóa điên, nên kìm lại.

– Cả hai chúng ta, chúng ta sẽ cứu lấy cậu ấy, ông vừa nói vừa đi ra.

Lập tức Chesnel đi gặp Joséphin, lão mở ngăn tủ bàn và ngăn bàn nơi có giấy tờ của vị bá tước trẻ, rất may là bác thấy ở đó vài lá thư của Du Croisier và của anh em Keller không chừng có thể có ích. Sau đó bác dành một chỗ ngồi trên chuyến xe ngựa chở khách chạy ngay lập tức. Bác trả tiền những người đánh xe để bằng cách nào chiếc xe nặng nề đi nhanh ngang với xe hòem thư, vì bác gặp hai hành khách cũng vội như bác, và họ thỏa thuận dùng bữa trên xe. Con đường được vượt qua như bay. Viên công chứng trở về phố Bercail sau ba ngày vắng mặt. Mặc dù mới mười một giờ đêm, đã quá muộn mất rồi. Chesnel nhìn thấy hiến binh ở cửa nhà bác, và khi bác vừa tới ngưỡng cửa, chợt nhìn thấy trong sân nhà bác vị bá tước trẻ đã bị bắt. Tất nhiên, giả như bác có quyền, bác đã giết tất cả những người của tòa án và bọn lính, nhưng bác chỉ có thể lao tới ôm lấy Victurnien.

– Nếu bác không thể dập tắt vụ án, cháu cần phải tự sát trước khi bản cáo trạng được lập, bác nói thắm vào tai chàng.

Victurnien lâm vào trạng thái sững sờ đến nỗi chàng nhìn viên công chứng mà không hiểu được ông.

– Tự sát, chàng nhắc lại.

– Phải? Nếu con không có can đảm, con ạ, con hãy trông cậy vào bác, Chesnel vừa nói với chàng vừa xiết tay chàng.

Il resta, malgré la douleur que lui causait ce spectacle, planté sur ses deux jambes tremblantes, à regarder le fils de son cœur, le comte d'Esgrignon, l'héritier de cette grande maison, marchant entre les gendarmes, entre le commissaire de police de la ville, le juge de paix, et l'huissier du Parquet. Le vieillard ne recouvra sa résolution et sa présence d'esprit que quand cette troupe eut disparu, qu'il n'entendit plus le bruit des pas, et que le silence se fut rétabli.

— Monsieur, vous allez vous enrhummer, lui dit Brigitte.

— Que le diable t'emporte, s'écria le notaire exaspéré.

Brigitte, qui n'avait rien entendu de pareil depuis vingt-neuf ans qu'elle servait Chesnel, laissa tomber sa chandelle; mais sans prendre garde à l'épouvante de Brigitte, le maître, qui n'entendit pas l'exclamation de sa gouvernante, se mit à courir vers le Val-Noble.

— Il est fou, se dit-elle. Après tout, il y a de quoi. Mais où va-t-il? il m'est impossible de le suivre. Que deviendra-t-il? irait-il se noyer.

Brigitte réveilla le premier clerc, et l'envoya surveiller les bords de la rivière, devenus fatalement célèbres depuis le suicide d'un jeune homme plein d'avenir, et la mort récente d'une jeune fille séduite. Chesnel se rendait à l'hôtel de du Croisier. Il n'y avait plus d'espoir que là. Les crimes de faux ne peuvent être poursuivis que sur des plaintes privées. Si du Croisier voulait s'y prêter, il était encore possible de faire passer la plainte pour un malentendu, Chesnel espérait encore acheter cet homme.

Pendant cette soirée, il était venu beaucoup plus de monde qu'à l'ordinaire chez monsieur et madame du Croisier. Quoique cette affaire eût été tenue secrète entre le Président du Tribunal, monsieur du Ronceret, monsieur Sauvager, premier Substitut du

Bác còn lưu lại, mặc dầu cảnh tượng đó gây đau đớn cho bác, đứng trên hai chân run rẩy, để dõi theo đứa con trai tình nghĩa của bác, bá tước D'Esgrignon, người thừa kế của dòng họ đại quý tộc đó, bước đi giữa những hiến binh, giữa tên cầm của thành phố, viên thẩm phán hòa giải, và viên mõ tòa của Viện Công tố. Ông già chỉ lấy lại sự cả quyết và cơ trí của mình khi đoàn người đó đã biến khỏi, khi ông không còn nghe thấy tiếng chân bước nữa, và lúc sự yên lặng trở lại.

– Thưa ngài, ngài sắp bị cảm đấy, Brigitte nói với bác.

– Quý tha ma bắt nhà chị đi, viên công chứng kêu lên tuyệt vọng.

Brigitte chưa hề nghe thấy như thế từ hai mươi chín năm hầu hạ Chesnel, để rơi cây nến; nhưng chẳng để ý đến nỗi kinh hoàng của Brigitte, ông chủ, không nghe thấy tiếng thốt lên từ bà quản gia của mình, bắt đầu lao tới Val-Noble.

– Ông ấy điên, bà tự nhủ. Rốt cuộc, có chuyện thật đấy. Nhưng ông ấy đi đâu? mình không thể đi theo ông ấy được. Ông ấy sẽ ra sao? hay ông ấy đi trầm mình.

Brigitte đánh thức viên thư ký thứ nhất và cử anh ta đi giám sát các bờ sông đã trở nên nổi tiếng một cách ác hại từ sau vụ tự tử của một chàng trai đầy triển vọng¹, và cái chết mới đây của một cô gái bị quyến rũ. Chesnel tới ngôi nhà của Du Croisier. Chỉ còn hy vọng ở đó. Những tội giả mạo chỉ có thể truy tố theo đơn khiếu nại riêng. Nếu Du Croisier muốn dàn xếp về việc ấy, còn có khả năng làm cho việc khiếu nại được coi như sự hiểu lầm, Chesnel hãy còn hy vọng mua chuộc con người này.

Trong buổi tối hôm ấy có nhiều người đến nhà ông bà Du Croisier hơn mọi khi. Mặc dù vụ này được giữ kín giữa Chánh án, ngài Du Ronceret, ngài Sauvager, biện lý thứ nhất của Chương lý Pháp đình, và ngài Du Coudrai, cựu Bảo quản các quyền cầm cố bị

1. Chàng Athanase Granson, tuyệt vọng vì thất tình, sau khi cô Cormon lấy chồng (xem *Cô gái già - Tấn trò đời* 5).

Procureur du Roi, et monsieur du Coudrai, l'ancien Conservateur des hypothèques destitué pour avoir mal voté; mesdames du Ronceret et du Coudrai l'avaient confiée sous le secret, à une ou deux amies intimes. La nouvelle avait donc couru dans la société mi-partie de noblesse et de bourgeoisie qui se donnait rendez-vous chez monsieur du Croisier. Chacun sentait la gravité d'une affaire semblable, et n'osait en parler ouvertement. L'attachement de madame du Croisier à la haute noblesse était d'ailleurs si connu qu'à peine se hasarda-t-on à chuchoter quelque chose du malheur qui arrivait aux d'Esgrignon en demandant des éclaircissements. Les principaux intéressés attendirent, pour en causer, l'heure à laquelle la bonne madame du Croisier faisait sa retraite vers sa chambre à coucher, où elle accomplissait ses devoirs religieux loin des regards de son mari. Au moment où la dame du logis disparut, les adhérents de du Croisier qui connaissaient le secret et les plans de ce grand industriel se comptèrent, ils virent encore dans le salon des personnes que leurs opinions ou leurs intérêts rendaient suspectes, ils continuèrent à jouer. Vers onze heures et demie, il ne resta plus que les intimes, monsieur Sauvager, monsieur Camusot, le Juge d'Instruction et sa femme, monsieur et madame du Ronceret, leur fils Fabien, monsieur et madame du Coudrai, Joseph Blondet, fils aîné d'un vieux juge, en tout dix personnes.

On raconte que Talleyrand, dans une fatale nuit, à trois heures du matin, jouant chez la duchesse de Luynes, interrompt le jeu, posa sa montre sur la table, demanda aux joueurs si le prince de Condé avait d'autre enfant que le duc d'Enghien. — Pourquoi demandez-vous une chose que vous savez si bien? répondit madame de Luynes. — C'est que si le prince n'a pas d'autre enfant, la maison de Condé est finie. Après un moment de silence, on reprit le jeu. Ce fut par un mouvement semblable que procéda le Président du Ronceret, soit qu'il connût ce trait de l'histoire contemporaine, soit que les petits esprits ressemblent aux grands dans les expressions de la vie politique. Il regarda sa montre, et dit en interrompant le boston :

cách chức vì bầu cử sai lầm; các quý bà Du Ronceret và Du Coudrai đã thổ lộ câu chuyện với một hoặc hai bà bạn thân, dặn phải giữ kín. Vậy là tin tức đã lan trong giới nửa quý tộc nửa tư sản; họ hẹn gặp nhau tại nhà ngài Du Croisier. Mỗi người đều cảm thấy tính nghiêm trọng của một vụ việc như thế, mà không dám nói công khai. Và lại sự quyến luyến của bà Du Croisier đối với giới quý tộc thượng lưu ai cũng biết đến mức người ta chỉ dám thì thào điều gì đó về nỗi bất hạnh xảy ra với gia đình D'Esgrignon và hỏi han cho sáng tỏ. Để bàn tán chuyện này, những người chủ chốt có quan hệ chờ đến giờ bà Du Croisier trung hậu rút vào phòng ngủ để thực hiện những bổn phận tín ngưỡng của mình khuất mắt ông chồng. Vào lúc bà chủ nhà đi khỏi, những người theo phe Du Croisier, biết rõ bí mật và những kế hoạch của nhà kỹ nghệ lớn này, bèn đếm lẫn nhau, họ thấy trong phòng khách hãy còn những người do quan điểm hoặc do quyền lợi thành thử đáng ngờ, họ liền tiếp tục chơi bài. Đến mười một giờ rưỡi, chỉ còn lại những người thân tín, ngài Sauvager, ngài Camusot, Thẩm phán tòa Dự thẩm và bà vợ, ông bà Du Ronceret, con trai họ là Fabien, ông bà Du Coudrai, Joseph Blondet trưởng nam của một vị thẩm phán già, cả thảy mười người.

Người ta kể rằng Talleyrand, trong một đêm định mệnh, lúc ba giờ sáng, đang chơi bài ở nhà nữ công tước De Luynes, bỗng ngừng chơi, đặt chiếc đồng hồ của mình lên bàn, hỏi các bạn chơi liệu hoàng thân De Condé có người con nào khác ngoài công tước D'Enghien không¹. – Vì sao ngài lại hỏi một chuyện mà ngài biết quá rõ như vậy? phu nhân De Luynes đáp. – Chính vì nếu hoàng thân không có con khác, dòng họ De Condé thế là hết. Sau một lát im lặng, người ta tiếp tục cuộc chơi. Chánh án Du Ronceret tiến hành với một động tác tương tự, hoặc là ông ta biết câu chuyện đặc sắc của lịch sử hiện đại đó, hoặc là những đầu óc bé mọn giống những trí tuệ lớn trong những biểu hiện của đời sống chính trị. Ông ta nhìn đồng hồ của mình, và nói trong lúc ngừng ván boston:

1. Công tước D'Enghien, bị xử tử đêm 21 tháng 3 năm 1804.

— En ce moment, on arrête monsieur le comte d'Esgrignon, et cette maison si fière est à jamais déshonorée.

— Vous avez donc mis la main sur l'enfant, s'écria joyeusement du Coudrai.

Tous les assistants, moins le Président, le Substitut et du Croisier, manifestèrent un étonnement subit.

— Il vient d'être arrêté dans la maison de Chesnel où il s'était caché, dit le Substitut en prenant l'air d'un homme capable et méconnu qui devrait être ministre de la Police.

Ce monsieur Sauvager, premier Substitut, était un jeune homme de vingt-cinq ans, maigre et grand, à figure longue et olivâtre, à cheveux noirs et crépus, les yeux enfoncés et bordés en dessous d'un large cercle brun répété au-dessus par ses paupières ridées et bistrées. Il avait un nez d'oiseau de proie, une bouche serrée, les joues laminées par l'étude et creusées par l'ambition. Il offrait le type de ces êtres secondaires à l'affût des circonstances, prêts à tout faire pour parvenir, mais en se tenant dans les limites du possible et dans le décorum de la légalité. Son air important annonçait admirablement sa façon de servir. Le secret de la retraite du jeune comte lui avait été dit par le successeur de Chesnel, et il en faisait honneur à sa pénétration. Cette nouvelle parut vivement surprendre le Juge d'Instruction, monsieur Camusot qui, sur le réquisitoire de Sauvager, avait décerné le mandat d'arrêt si promptement exécuté. Camusot était un homme d'environ trente ans, petit, déjà gras, blond, à chair molle, à teint livide comme celui de presque tous les magistrats qui vivent enfermés dans leurs cabinets ou leurs salles d'audience. Il avait de petits yeux jaune clair, pleins de cette défiance qui passe pour de la ruse.

Madame Camusot regarda son mari comme pour lui dire: — N'avais-je pas raison?

— Ainsi l'affaire aura lieu? dit le Juge d'Instruction.

— En douteriez-vous? reprit du Coudrai. Tout est fini puisqu'on tient le comte.

– Trong lúc này, người ta đang bắt giữ bá tước D’Esgrignon, thế là cái dòng họ hãnh diện đến thế bị ô danh mãi mãi.

– Vậy ngài đã tóm thàng bé, Du Coudrai vui vẻ reo lên.

Tất cả cử tọa, ngoại trừ vị Chánh án, vị Thẩm phán thay Biện lý và Du Croisier, đều tỏ vẻ ngạc nhiên đột ngột.

– Cậu ta vừa bị tóm trong nhà Chesnel, nơi nó ẩn trốn, vị Thẩm phán thay Biện lý nói, làm bộ tịch một người có khả năng và không được đánh giá đúng, lẽ ra phải là Bộ trưởng Bộ Cảnh sát.

Cái ông Sauvager, Thẩm phán thứ nhất thay Biện lý này là một chàng trai hai mươi lăm tuổi, gầy và cao, mặt dài và hơi xanh xám, tóc đen và xoăn, mắt sâu hoắm, bên dưới viền một vành nâu rộng mà những mí mắt nhăn nheo và nâu sạm đối lại phía bên trên. Anh ta có chiếc mũi điều hậu, cái miệng sít lại, cặp má mỏng dính vì học hành và hóp vào vì tham vọng. Anh ta bày ra một kiểu người phụ thuộc chờ thời, sẵn sàng làm bất cứ cái gì để nổi lên, nhưng tự kiểm chế trong những giới hạn có thể được và trong nghi thức của sự hợp pháp. Về quan trọng của anh ta báo trước một cách tuyệt diệu sự lém lỉnh hèn hạ của anh ta. Bí mật của nơi vị bá tước trẻ ẩn trốn đã được người kế nhiệm Chesnel mách với anh ta, thế mà anh ta lại quy việc ấy cho công lao sáng suốt của mình. Tin đó có vẻ gây ngạc nhiên cực độ cho vị thẩm phán Dự thẩm, ngài Camusot, người, chiếu theo bản cáo trạng của Sauvager, đã phát ra lệnh bắt và lệnh đó được chấp hành thật nhanh chóng. Camusot là một người đàn ông chừng ba mươi tuổi, thấp, béo tốt, tóc vàng, thịt nhẽo, nước da tái mét như nước da của hầu hết các quan chức sống ru rú trong buồng giấy hoặc trong các phòng xét xử. Ông ta có cặp mắt vàng nhạt, đây vẻ ngờ vực được coi là mưu mẹo.

Bà Camusot nhìn chồng như ý muốn nói: – Em đã chẳng đúng hay sao?

– Như vậy vụ án sẽ xảy ra ư? vị thẩm phán tòa Dự thẩm hỏi.

– Ông còn nghi ngờ điều đó hay sao? Du Coudrai hỏi lại. Tất cả đã xong vì người ta đã bắt được bá tước.

— Il y a le Jury, dit monsieur Camusot. Pour cette affaire, monsieur le Préfet saura le composer de manière que, avec les récusations ordonnées au Parquet et celles de l'accusé, il ne reste que des personnes favorables à l'acquittement. Mon avis serait de transiger, dit-il en s'adressant à du Croisier.

— Transiger, dit le Président, mais la Justice est saisie.

— Acquitté ou condamné, le comte d'Esgrignon n'en sera pas moins déshonoré, dit le Substitut.

— Je suis partie civile, dit du Croisier, j'aurai Dupin l'aîné. Nous verrons comment la maison d'Esgrignon se tirera de ses griffes.

— Elle saura se défendre et choisir un avocat à Paris, elle vous opposera Berryer, dit madame Camusot. A bon chat, bon rat.

Du Croisier, monsieur Sauvager et le Président du Ronceret regardèrent le Juge d'Instruction en proie à une même pensée. Le ton et la manière avec lesquels la jeune femme jeta son proverbe à la face des huit personnes qui complotaient la perte de la maison d'Esgrignon leur causèrent des émotions que chacune d'elles dissimula comme savent dissimuler les gens de province, habitués par leur cohérence continue aux ruses de la vie monacale. La petite madame Camusot remarqua le changement des visages qui se composèrent dès que l'on eut flairé l'opposition probable du juge aux desseins de du Croisier. En voyant son mari dévoiler le fond de sa pensée, elle avait voulu sonder la profondeur de ces haines, et deviner par quel intérêt du Croisier s'était attaché le premier Substitut qui avait agi si précipitamment et si contrairement aux vues du Pouvoir.

— Dans tous les cas, dit-elle, si dans cette affaire il vient de Paris des avocats célèbres, elle nous promet des séances de Cour d'Assises bien intéressantes; mais l'affaires expirera entre le

– Có Bồi thẩm đoàn, ngài Camusot nói. Đối với vụ án này, ngài Tỉnh trưởng sẽ biết cấu tạo bồi thẩm đoàn thế nào để với những sự không thừa nhận được định đoạt ở Viện Kiểm sát và những sự không thừa nhận của bị cáo, chỉ còn lại những người tán thành trắng án. Ý kiến tôi là dàn xếp, ông vừa nói vừa quay sang Du Croisier.

– Dàn xếp, vị Chánh án nói, nhưng việc đã được Tòa án thụ lý.

– Trắng án hay kết án, bá tước D’Esgrignon cũng cứ là bị ô danh, vị Thẩm phán thay Biện lý nói.

– Tôi là bên nguyên, Du Croisier nói. Tôi sẽ nhờ Dupin anh¹. Chúng ta sẽ xem dòng họ D’Esgrignon thoát khỏi nanh vuốt của ông ta như thế nào?

– Họ sẽ biết tự vệ và chọn một luật sư ở Paris, họ sẽ dùng Berryer² để chống lại với ông, bà Camusot nói. Mèo nào chuột ấy.

Du Croisier, ông Sauvager và Chánh án Du Ronceret nhìn vị thẩm phán tòa Dự thẩm cùng nung nấu một ý nghĩ chung. Giọng điệu và cung cách mà người thiếu phụ ném câu ngạn ngữ của bà vào mặt tám nhân vật mưu toan sự lụn bại của dòng họ D’Esgignon gây cho họ những xúc cảm mà mỗi người đều che đậy như những người tỉnh lẻ biết che đậy, họ đã quen những mưu mẹo của đời sống tu sĩ do sự gấn bó liên miên không dứt với những mưu mẹo trên. Bà Camusot nhỏ bé để ý thấy sự thay đổi của những bộ mặt đang tự tạo thái độ thích hợp từ lúc người ta đánh hơi được khả năng đối lập của thẩm phán với ý đồ của Du Croisier. Thấy chồng bộc lộ thực chất suy nghĩ của ông, bà muốn thăm dò chiều sâu của những mối thù hận kia và đoán xem vì lợi lộc gì mà Du Croisier kết được với tay Thẩm phán thay Biện lý thứ nhất, tay này đã hành động gấp gấp đến thế và trái ngược đến thế với ý định của chính quyền.

– Trong mọi trường hợp, bà nói, nếu trong vụ án này có những luật sư danh tiếng từ Paris về, nó hứa hẹn với chúng ta những phiên

1. Dupin anh (1783-1865) luật sư của phái Tự do Đối lập.

2. Berryer (1790-1868) luật sư phái quân chủ, nổi tiếng về tài hùng biện và hào hiệp.

Tribunal et la Cour royale. Il est à croire que le Gouvernement fera secrètement tout ce qu'on peut faire pour sauver un jeune homme qui appartient à de grandes familles, et qui a la duchesse de Maufrigneuse pour amie. Ainsi je ne crois pas que nous ayons de scandale à Landernau.

— Comme vous y allez, madame! dit sévèrement le Président. Croyez-vous que le Tribunal qui instruira l'affaire et la jugera d'abord, soit influençable par des considérations étrangères à la justice?

— L'événement prouve le contraire, dit-elle avec malice en regardant le Substitut et le Président qui lui jetèrent un regard froid.

— Expliquez-vous, madame? dit le Substitut. Vous parlez comme si nous n'avions pas fait notre devoir.

— Les paroles de madame n'ont aucune valeur, dit Camusot.

— Mais celles de monsieur le Président n'ont-elles pas préjugé une question qui dépend de l'Instruction, reprit-elle, et cependant l'Instruction est encore à faire et le Tribunal n'a pas encore prononcé?

— Nous ne sommes pas au Palais, lui répondit le Substitut avec aigreur, et d'ailleurs nous savons tout cela.

— Monsieur le Procureur du Roi ignore tout encore, lui répliqua-t-elle en le regardant avec ironie. Il va revenir de la Chambre des députés en toute hâte. Vous, lui avez taillé de la besogne, il portera sans doute lui-même la parole.

Le Substitut fronça ses gros sourcils touffus, et les intéressés virent écrits sur son front de tardifs scrupules. Il se fit alors un grand silence pendant lequel on n'entendit que jeter et relever les cartes. Monsieur et madame Camusot, qui se virent très

tòa Đại hình rất thú vị; nhưng vụ án sẽ kết thúc giữa Tòa án và Pháp viện. Phải tin rằng chính phủ sẽ ngấm ngấm làm tất cả những gì có thể làm được để cứu một chàng trai dòng dõi đại quý tộc, lại có bạn là nữ công tước De Maufrigneuse. Cho nên tôi tin rằng chúng ta không có chuyện tai tiếng rùm beng ở Landernau¹.

– Xem bà nói kia, thưa bà! Chánh án nghiêm khắc nói. Bà cho rằng tòa án, cơ quan sẽ thẩm cứu vụ kiện và sẽ xét xử nó trước tiên, lại bị ảnh hưởng bởi những lý do xa lạ với công lý hay sao?

– Sự kiện chứng minh điều ngược lại, bà ta vừa hóm hỉnh nói vừa nhìn vị Thẩm phán và vị Chánh án đang nhìn bà bằng ánh mắt lạnh lùng.

– Bà giải thích rõ xem nào, thưa bà? vị Thẩm phán bảo. Bà nói như thể chúng tôi không làm nhiệm vụ của mình.

– Những lời lẽ của nhà tôi không có chút giá trị gì, Camusot nói.

– Nhưng những lời lẽ của ngài Chánh án chẳng phải là đã xét đoán trước một vấn đề còn tùy thuộc vào thẩm vấn hay sao, bà nói tiếp, và trong khi đó việc thẩm vấn hãy còn phải tiến hành và Tòa còn chưa tuyên án?

– Chúng tôi không ở Tòa án, viên Thẩm phán gay gắt trả lời bà, và lại chúng tôi biết tất cả những chuyện đó.

– Ngài Biện lý của Pháp đình hoàn toàn chưa biết gì, bà vừa trả lời vừa mĩa mai nhìn ông ta. Ông ấy sẽ vội vàng trở về từ Nghị viện. Chính ông đã sửa soạn công việc cho ông ấy làm, có lẽ bản thân ông ấy sẽ phát ngôn.

Viên Thẩm phán cau hai lông mày to rậm rạp và các người có liên quan thấy hằn trên trán ông ta những nỗi ngại ngùng muộn màng. Thế là bắt đầu một sự im lặng hoàn toàn và người ta chỉ nghe thấy tiếng những cây bài ném xuống và bốc lên. Ông bà Camusot

1. Câu “rùm beng ở Landernau” gần như ngạn ngữ, nói đến cảnh bất ngờ xảy ra ở Landernau, trong vở kịch của A. Duval (1796).

froidement traités, sortirent pour laisser les conspirateurs parler à leur aise.

— Camusot, lui dit sa femme dans la rue, tu t'es trop avancé. Pourquoi faire soupçonner à ces gens que tu ne tremperas pas dans leurs plans, ils te joueront quelque mauvais tour.

— Que peuvent-ils contre moi, je suis seul Juge d'Instruction.

— Ne peuvent-ils pas te calomnier sourdement et provoquer ta destitution.

En ce moment, le couple fut heurté par Chesnel. Le vieux notaire reconnut le Juge d'Instruction. Avec la lucidité des gens rompus aux affaires, il comprit que la destinée de la maison d'Esgrignon était entre les mains de ce jeune homme.

— Ah! monsieur, s'écria le bonhomme, nous allons avoir bien besoin de vous. Je ne veux vous dire qu'un mot. Pardonnez-moi, madame, dit-il à la femme du juge en lui arrachant son mari.

En bonne conspiratrice, madame Camusot regarda du côté de la maison de du Croisier, afin de rompre le tête-à-tête au cas où quelqu'un en sortirait; mais elle jugeait avec raison les ennemis occupés à discuter l'incident qu'elle avait jeté à travers leurs plans. Chesnel entraîna le juge dans un coin sombre, le long du mur, et s'approcha de son oreille.

— Le crédit de la duchesse de Maufriqueuse, celui du prince de Cadignan, des ducs de Navarreins, de Lenoncourt, le garde des sceaux, le chancelier, le Roi, tout vous est acquis si vous êtes pour la maison d'Esgrignon, lui dit-il. J'arrive de Paris, je savais tout, j'ai couru tout expliquer à la Cour. Nous comptons sur vous et je vous garderai le secret. Si vous nous êtes ennemi, je repars demain pour Paris et dépose entre les mains de Sa Grandeur une plainte en suspicion légitime contre le Tribunal, dont sans doute plusieurs membres étaient ce soir chez du Croisier, y ont bu, y ont mangé contrairement aux lois, et qui d'ailleurs sont ses amis.

thấy mình bị đối xử rất lạnh nhạt, liền ra về, để cho những kẻ âm mưu nói chuyện thoải mái.

– Camusot, bà vợ nói với ông ở ngoài phố, anh để lộ mình quá đầy. Tại sao lại làm cho những người ấy nghi ngờ rằng anh không can dự vào những kế hoạch của họ? Họ sẽ chơi khăm anh vài vố.

– Họ làm gì anh được, duy nhất chỉ có anh là Thẩm phán tòa Dự thẩm.

– Họ không thể ngấm ngấm vu khống anh và làm anh bị cách chức hay sao.

Vừa lúc này vợ chồng ông đụng phải Chesnel. Viên công chứng già biết vị Thẩm phán tòa Dự thẩm. Với sự sáng suốt của những người lão luyện với công việc, bác hiểu rằng số phận dòng họ D'Esgrignon ở trong tay con người trẻ tuổi này.

– A! thưa ngài, ông lão kêu lên, chúng tôi sắp sửa rất cần đến ngài. Tôi chỉ muốn nói với ngài một lời. Xin thứ lỗi, thưa bà, bác vừa nói với bà vợ viên Thẩm phán vừa tách chồng bà ra.

Vốn là người đàn bà mưu mẹo giỏi, bà Camusot liếc nhìn về phía nhà Du Croisier, để ngắt cuộc mật đàm trong trường hợp ở đó có ai đi ra; nhưng bà xét đoán đúng rằng những kẻ thù đang bận bộn cãi về tình tiết phụ bà đã ném vào kế hoạch của họ. Chesnel kéo viên Thẩm phán vào một góc tối, dọc theo bức tường, và ghé tai ông ta:

– Uy tín của nữ công tước De Maufriageuse, của vương tước De Cadignan, của các công tước De Navarreins, De Lenoncourt, quan thượng thư bộ hình, quan chương ấn, Nhà Vua, tất cả vì ông nếu ông đứng về phía dòng họ D'Esgrignon, bác nói với ông ta. Tôi vừa ở Paris về, tôi biết tất cả, tôi đã chạy đến nói rõ tất cả ở Triều đình. Chúng tôi trông cậy vào ông và tôi sẽ giữ kín cho ông. Nếu ông là kẻ thù của chúng tôi, ngày mai tôi lại đi Paris và trình tận tay Đức Ngài đơn khiếu nại hiểm nghi chính đáng đối với Tòa án, mà chắc hẳn nhiều thành viên tối nay có mặt tại nhà Du Croisier, ăn tại đó, uống tại đó trái với luật pháp, và lại họ là bạn bè của hẳn ta.

Chesnel aurait fait intervenir le Père Éternel s'il en avait eu le pouvoir, il laissa le juge sans attendre de réponse, et s'élança comme un faon vers la maison de du Croisier. Sommé par sa femme de lui révéler les confidences de Chesnel, le juge obéit et fut assailli par ce : — N'avais-je pas raison, mon ami? que les femmes disent aussi quand elles ont tort, mais moins doucement. En arrivant chez lui, Camusot avait confessé la supériorité de sa femme et reconnu le bonheur de lui appartenir, avoué qui prépara sans doute une heureuse nuit aux deux époux. Chesnel rencontra le groupe de ses ennemis qui sortaient de chez du Croisier, et craignit de le trouver couché, ce qu'il eût regardé comme un malheur, car il était dans une de ces circonstances qui demandent de la promptitude.

— Ouvrez de par le Roi! cria-t-il au domestique qui fermait le vestibule.

Il venait de faire arriver le Roi auprès d'un petit juge ambitieux, il avait gardé ce mot sur ses lèvres, il s'embrouillait, il délirait. On ouvrit. Le notaire, s'élança comme la foudre dans l'antichambre.

— Mon garçon, dit-il au domestique, cent écus pour toi si tu peux réveiller madame du Croisier et me l'envoyer à l'instant. Dis-lui tout ce que tu voudras.

Chesnel devint calme et froid en ouvrant la porte du brillant salon où du Croisier se promenait seul à grands pas. Ces deux hommes se mesurèrent alors pendant un moment par un regard qui avait en profondeur vingt ans de haine et d'inimitié. L'un avait le pied sur le cœur de la maison d'Esgrignon, l'autre s'avançait avec la force d'un lion pour la lui arracher.

— Monsieur, dit Chesnel, je vous salue humblement. Votre plainte a été déposée?

— Oui, monsieur.

— Depuis quand?

Chesnel có thể viện đến cả Thượng đế nếu như bác có khả năng làm thế, bác bỏ lại viên Thẩm phán, chẳng chờ ông ta trả lời, và lao đi như một con hươu non đến nhà Du Croisier. Bị bà vợ yêu cầu kể lại những lời nói kín của Chesnel, viên Thẩm phán vâng lời và được nghe dồn dập cái câu: Em đã chẳng đúng hay sao, hờ mình? đàn bà cũng nói như thế khi họ trái, nhưng không dịu dàng bằng. Về đến nhà, Camusot đã thú nhận sự ưu việt của vợ mình và thừa nhận hạnh phúc được thuộc quyền nàng, lời thú nhận chắc chắn sẽ chuẩn bị một đêm hạnh phúc cho đôi vợ chồng. Chesnel gặp nhóm những kẻ thù của mình ra khỏi nhà Du Croisier, sợ bắt gặp hẳn đi ngủ, điều mà bác xem như vận rủi, vì bác lâm vào một trong những hoàn cảnh đòi hỏi sự mau lẹ.

– Hãy mở ra nhân danh Nhà Vua! bác kêu lên với gã gia nhân đang đóng cửa gian tiền sảnh.

Bác vừa mới dẫn Nhà Vua đến bên một viên Thẩm phán nhỏ đầy tham vọng, bác vẫn giữ từ này trên môi, bác rối trí, bác mê sảng. Người ta mở cửa. Viên công chứng phóng như chớp vào phòng đợi.

– Này con, bác nói với gã gia nhân, một trăm ê-quy tặng con nếu con có thể đánh thức được bà Du Croisier và bảo được bà ấy ra đây ngay lập tức cho ta. Con muốn nói với bà ấy điều gì thì nói.

Chesnel trở nên bình tĩnh và lạnh lùng khi mở cửa phòng khách sáng rực ở đó một mình Du Croisier đang dạo những bước dài. Hai con người này bèn thăm dò nhau một lát bằng một cái nhìn có chiều sâu hai mươi năm thù hận và hiểm khích. Một người đang dận bàn chân lên ngực đồng họ D'Esgrignon, người kia tiến lên với sức mạnh con sư tử để giằng đồng họ này ra khỏi hẳn.

– Thưa ngài, Chesnel nói, tôi kính cẩn chào ngài. Đơn khiếu nại của ngài đã gửi đi rồi phải không ạ?

– Rồi, thưa ngài.

– Từ bao giờ?

— Depuis hier.

— Aucun autre acte que le mandat d'arrêt n'est lancé?

— Je le pense, répliqua du Croisier.

— Je viens traiter.

— La Justice est saisi, la vindicte publique aura son cours, rien ne peut l'arrêter.

— Ne nous occupons pas de cela, je suis à vos ordres, à vos pieds.

Le vieux Chesnel tomba sur ses genoux, et tendit ses mains suppliantes à du Croisier.

— Que vous faut-il? Voulez-vous nos biens, notre château! prenez tout, retirez la plainte, ne nous laissez que la vie et l'honneur. Outre tout ce que j'offre, je serai votre serviteur, vous disposerez de moi.

Du Croisier laissa le vieillard à genoux et s'assit dans un fauteuil.

— Vous n'êtes pas vindicatif, vous êtes bon, vous ne nous en voulez pas assez pour ne pas vous prêter à un arrangement, dit le vieillard. Avant le jour, le jeune homme serait libre.

— Toute la ville sait son arrestation, dit du Croisier qui savourait sa vengeance.

— C'est un grand malheur, mais s'il n'y a ni jugement ni preuves, nous arrangerons bien tout.

Du Croisier réfléchissait, Chesnel le crut aux prises avec l'intérêt, il eut l'espoir de tenir son ennemi par ce grand mobile des actions humaines. En ce moment suprême, madame du Croisier se montra.

— Venez, madame, aidez-moi à fléchir votre cher mari, dit Chesnel toujours à genoux.

– Từ hôm qua.

– Không có bất cứ chứng thư nào khác ngoài lệnh bắt giam được ban hành có phải không?

– Tôi nghĩ vậy, Du Croisier đáp.

– Tôi đến điều đình.

– Tòa đã thụ lý vụ việc, sự công tố trọng tội sẽ tiến hành, không gì có thể ngăn nó lại được.

– Chúng ta không nên bận tâm về việc ấy, tôi theo lệnh của ngài, quỳ xuống chân ngài.

Ông già Chesnel quỳ xuống và chìa tay van xin Du Croisier.

– Ngài cần gì? Ngài muốn tài sản của chúng tôi, lâu đài của chúng tôi! Xin ngài lấy tất, xin hãy rút đơn kiện, xin ngài chỉ để cho chúng tôi cuộc sống và danh dự. Ngoài tất cả những gì tôi dâng hiến, tôi sẽ là nô bộc của ngài, ngài có thể tùy ý sử dụng tôi.

Du Croisier cứ để ông già quỳ gối và ngồi vào chiếc ghế bành.

– Ngài không hay trả thù, ngài tốt bụng, ngài chẳng oán giận chúng tôi nhiều đến mức không thuận cho một cuộc sống dần xếp. Trước khi trời sáng, chàng trai có thể được tự do.

– Cả thành phố biết anh ta bị bắt, Du Croisier nói, tận hưởng sự trả thù của mình.

– Đó là một bất hạnh to lớn, nhưng nếu không có xét xử cũng không có bằng chứng, chúng ta có thể dần xếp ổn thỏa mọi sự.

Du Croisier ngẫm nghĩ, Chesnel tưởng hấn đang đấu tranh với mối lợi, bác đã hy vọng nắm được kẻ thù của mình bằng cái động cơ lớn lao của hành động con người. Trong khoảnh khắc tột đỉnh này, bà Du Croisier xuất hiện.

– Lại đây, thưa bà, xin bà giúp tôi làm cho ông nhà thân mến của bà động lòng, vẫn quỳ gối Chesnel nói.

Madame du Croisier releva le vieillard en manifestant la plus profonde surprise. Chesnel raconta l'affaire. Quand la noble fille des serviteurs des ducs d'Alençon connut ce dont il s'agissait, elle se tourna les larmes aux yeux vers du Croisier.

— Ah! monsieur, pouvez-vous hésiter? les d'Esgrignon, l'honneur de la province, lui dit-elle.

— Il s'agit bien de cela, s'écria du Croisier se levant et reprenant sa promenade agitée.

— Hé! de quoi s'agit-il donc?... fit Chesnel étonné.

— Monsieur Chesnel, il s'agit de la France! il s'agit du pays, il s'agit du peuple, il s'agit d'apprendre à messieurs vos nobles qu'il y a une justice, des lois, une bourgeoisie, une petite noblesse qui les vaut et qui les tient ! On ne fourrage pas dix champs de blé pour un lièvre, on ne porte pas le déshonneur dans les familles en séduisant de pauvres filles, on ne doit pas mépriser des gens qui nous valent, on ne se moque pas d'eux pendant dix ans, sans que ces faits ne grossissent, ne produisent des avalanches, et ces avalanches tombent, écrasent, enterrent messieurs les nobles. Vous voulez le retour à l'ancien ordre de choses, vous voulez déchirer le pacte social, cette charte où nos droits sont écrits...

— Après, dit Chesnel.

— N'est-ce pas une sainte mission que d'éclairer le peuple? s'écria du Croisier, il ouvrira les yeux sur la moralité de votre parti quand il verra les nobles allant, comme Pierre ou Jacques, en Cour d'Assises. On se dira que les petites gens qui ont de l'honneur valent mieux que les grandes gens qui se déshonorent. La Cour d'Assises luit pour tout le monde. Je suis ici le défenseur du peuple, l'ami des lois. Vous m'avez jeté vous-même du côté du peuple à deux reprises, d'abord en refusant mon alliance, puis en me mettant au ban de votre société. Vous récoltez ce que vous avez semé.

Bà Du Croisier vừa đỡ ông già dậy vừa tỏ ra hết sức ngạc nhiên. Chesnel kể về vụ việc. Khi người con gái cao thượng của những người phục dịch các công tước D'Alençon biết là vấn đề gì, nước mắt lưng tròng bà ngoảnh về phía Du Croisier.

– A! thưa ông, ông có thể do dự ư? gia đình D'Esgrignon, niềm vinh dự của tỉnh, bà nói với chồng.

– Đâu phải vấn đề đó, Du Croisier vừa kêu vừa đứng lên và tiếp tục đi lại bồn chồn.

– Chà! Vậy vấn đề gì thế?... Chesnel ngạc nhiên nói.

– Thưa ngài Chesnel, vấn đề là nước Pháp! vấn đề là xứ sở, vấn đề là dân tộc, vấn đề là dạy cho các ngài quý tộc của các người rằng có một công lý, những đạo luật, một giai cấp tư sản, một tầng lớp tiểu quý tộc có giá trị như họ và nắm được họ! Người ta không tàn phá mười cánh đồng lúa vì một con thỏ, người ta không mang ô nhục đến các gia đình bằng cách quyến rũ những cô gái tội nghiệp, người ta không được khinh rẻ những người có giá trị ngang mình, người ta không nhạo báng họ dòng dã mười năm mà không làm cho những sự thực đó lớn lên, làm cho tuyệt vời, và những khối lỗi đó rơi xuống, đè bẹp, chôn vùi các ngài quý tộc. Ngài muốn quay về với trật tự cũ của sự vật, ngài muốn xé công ước xã hội, bản hiến chương ghi chép những quyền của chúng tôi...

– Sao nữa, Chesnel nói.

– Soi sáng cho dân chúng chẳng là một sứ mệnh thần thánh hay sao? Du Croisier kêu lên, dân chúng sẽ mở mắt về đạo lý của phe ngài khi họ thấy những người quý tộc cũng ra tòa Đại hình, như Pierre hay Jacques. Người ta sẽ bảo nhau là những người thấp cổ bé họng có danh dự còn hơn là những người có thể lực bị ô danh. Tòa Đại hình tỏa sáng cho mọi người. Tại đây tôi là người bảo vệ chúng, người bạn của luật pháp. Chính các ngài, các ngài đã quăng tôi về phía dân chúng hai lần liên tiếp, trước hết bằng cách từ chối sự liên minh của tôi, kế đến bằng cách tuyên bố trục xuất tôi khỏi giới các ngài. Các ngài đã gieo gì thì nay gặt nấy.

Ce début effraya Chesnel aussi bien que madame du Croisier. La femme acquérait une horrible connaissance du caractère de son mari, ce fut une lueur qui lui éclairait non seulement le passé, mais encore l'avenir. Il paraissait impossible de faire capituler ce colosse; mais Chesnel ne recula point devant l'impossible.

— Quoi! monsieur, vous ne pardonneriez pas, vous n'êtes donc pas chrétien? dit madame du Croisier.

— Je pardonne comme Dieu pardonne, madame, à des conditions.

— Quelles sont-elles? dit Chesnel qui crut apercevoir un rayon d'espérance.

— Les Élections vont venir, je veux les voix dont vous disposez.

— Vous les aurez, dit Chesnel.

— Je veux, reprit du Croisier, être reçu, ma femme et moi, familièrement, tous les soirs, avec amitié, en apparence du moins, par monsieur le marquis d'Esgrignon et par les siens.

— Je ne sais pas comment nous l'y amènerons, mais vous serez reçu.

— Je veux une hypothèque de quatre cent mille francs fondée sur une transaction écrite au sujet de cette affaire, afin de toujours vous tenir un canon chargé sur le cœur.

— Nous consentons, dit Chesnel sans avouer encore qu'il avait les cent mille écus sur lui; mais elle sera entre mains tierces et rendue à la famille après votre élection et le paiement.

— Non, mais après le mariage de ma petite-nièce, mademoiselle Duval qui réunira peut-être un jour quatre millions. Cette jeune personne sera instituée mon héritière au contrat et celle de ma femme, vous la ferez épouser à votre jeune comte.

— Jamais! dit Chesnel.

— Jamais, reprit du Croisier tout enivré de son triomphe. Bonsoir.

Khúc mở đầu này làm Chesnel cũng như bà Du Croisier phát hoảng. Người vợ ghê sợ hiểu ra được tính cách của chồng, đó là một ánh sáng lờ mờ soi cho bà thấy chẳng những quá khứ mà cả tương lai nữa. Hình như không thể làm cho gã khổng lồ này đầu hàng; nhưng Chesnel không hề lùi bước trước cái không thể được.

– Sao! thưa ông, ông không thể tha thứ, vậy ông không phải tín đồ Cơ đốc giáo ư? bà Du Croisier nói.

– Tôi tha thứ như Chúa hằng tha thứ, thưa bà, với những điều kiện.

– Những điều kiện gì? Chesnel nói, ngỡ thấy một tia hy vọng.

– Những cuộc bầu cử sắp tới, tôi muốn các ngài đồn phiếu cho tôi.

– Ngài sẽ có những lá phiếu đó, Chesnel nói.

– Tôi muốn, Du Croisier lại nói, ngài hầu tước D'Esgrignon và các người thuộc gia đình hầu tước đón tiếp thân mật vợ chồng tôi, tất cả các buổi tối, với tình bè bạn, ít ra cũng là thể hiện bên ngoài.

– Chúng tôi không biết sẽ làm như thế nào để hầu tước chấp thuận việc đó, nhưng ngài sẽ được đón tiếp.

– Tôi muốn có một quyền cầm cố bốn trăm ngàn phơ-răng đưa vào một thỏa hiệp thành văn về vụ này để luôn giữ các vị với một nòng súng nạp sẵn đạn kẻ sát ngực.

– Chúng tôi đồng ý, Chesnel nói mà chưa thú nhận bác có số tiền một trăm ngàn ê-quy trong tay; nhưng quyền cầm cố sẽ ở trong tay người thứ ba và sẽ hoàn lại gia đình sau khi ngài được bầu và sau khi thanh toán.

– Không, nhưng là sau đám cưới của cháu gái tôi, cô Duval ngày nào đó có lẽ sẽ tập trung được bốn triệu. Cô gái đó sẽ được chỉ định là người thừa kế của tôi theo định ước và là người thừa kế của vợ tôi, ngài sẽ cho nó kết hôn với cậu bá tước trẻ của ngài.

– Không bao giờ! Chesnel nói.

– Không bao giờ! Du Croisier nói tiếp, hết sức say sưa về thắng lợi của mình. Chào ngài.

— Imbécile que je suis, se dit Chesnel, pourquoi reculé-je devant un mensonge avec un pareil homme!

Du Croisier s'en alla, se plaisant à tout annuler au nom de son orgueil froissé, après avoir joui de l'humiliation de Chesnel, avoir balancé les destinées de la superbe maison en qui se résumait l'aristocratie de la province, et imprimé la marque de son pied sur les entrailles des d'Esgrignon. Il remonta dans sa chambre, en laissant sa femme avec Chesnel. Dans son ivresse il ne voyait rien contre sa victoire, il croyait fermement que les cent mille écus étaient dissipés; pour les trouver, la maison d'Esgrignon avait besoin de vendre ou d'hypothéquer ses biens; à ses yeux, la Cour d'Assises était donc inévitable. Les affaires de faux sont toujours arrangeables, quand la somme surprise est restituée. Les victimes de ce crime sont ordinairement des gens riches qui ne se soucient pas d'être la cause du déshonneur d'un homme imprudent. Mais du Croisier ne voulait renoncer à ses droits qu'à bon escient. Il se coucha donc en pensant au magnifique accomplissement de ses espérances, soit par la Cour d'Assises, soit par ce mariage, et il jouissait d'entendre la voix de Chesnel se lamentant avec madame du Croisier. Profondément religieuse et catholique, royaliste et attachée à la Noblesse, madame du Croisier partageait les idées de Chesnel à l'égard des d'Esgrignon. Aussi tous ses sentiments venaient-ils d'être cruellement froissés. Cette bonne royaliste avait entendu le hurlement du libéralisme qui, dans l'opinion de son directeur, souhaitait la ruine du catholicisme. Pour elle, le Côté Gauche était 1793 avec l'émeute et l'échafaud.

— Que dirait votre oncle, ce saint qui nous écoute? s'écria Chesnel.

Madame du Croisier ne répondit que par deux grosses larmes qui coulèrent sur ses joues.

— Vous avez déjà été la cause de la mort d'un pauvre garçon et du deuil éternel de sa mère, reprit Chesnel en voyant combien il

– Mình thật là ngốc, Chesnel tự nhủ, tại sao mình lại lùi bước trước một lời dối trá với một con người như thế!

Du Croisier bỏ đi, thích thú hủy bỏ mọi điều nhân danh niềm tự hào bị thương tổn của mình, sau khi đã hưởng thụ sự hạ mình của Chesnel, đã bàn tính cân nhắc các số phận của dòng họ kiêu ngạo vốn thâm tóm trong mình giới quý tộc của tỉnh và in dấu chân lên gan ruột của những người họ D’Esgrignon. Ông ta trở lên phòng mình, để bà vợ ở lại với Chesnel. Trong cơn say ông ta không thấy cái gì chống lại thắng lợi của mình, ông ta tin chắc rằng số một trăm ngàn ê-quy đã bị phung phí; để tìm được số tiền đó, dòng họ D’Esgrignon cần bán hoặc cầm cố tài sản của họ; theo ý ông ta, vậy là không tránh được tòa Đại hình. Những vụ kiện về tội giả mạo bao giờ cũng có khả năng dàn xếp, khi số tiền do đánh lừa mà cuỗm được, được bồi hoàn. Những nạn nhân của tội này thường là những người giàu có, họ không bận tâm đến việc mình là nguyên nhân gây ô danh cho một kẻ không thận trọng. Nhưng Du Croisier chỉ muốn từ bỏ quyền của mình một cách cố ý thức. Ông ta đi ngủ mà vẫn nghĩ tới việc thực hiện về vang những hy vọng của mình, hoặc bởi tòa Đại hình, hoặc bởi cuộc hôn nhân kia, và ông ta thích thú nghe thấy tiếng Chesnel than vãn với bà Du Croisier. Có lòng mộ đạo sâu xa và là tín đồ Thiên chúa giáo, có tư tưởng bảo hoàng và gắn bó với giới quý tộc, bà Du Croisier chia sẻ những ý tưởng của Chesnel đối với họ D’Esgrignon. Do vậy tất cả những tình cảm của bà vừa mới bị thương tổn một cách độc ác. Con người rất mực bảo hoàng đó đã nghe thấy tiếng găm rú của chủ nghĩa tự do, theo quan điểm của cha giáo đạo của mình, nó mang cho đạo Thiên chúa suy sụp. Đối với bà, phe Tả trong năm 1793 là đi liền với bạo loạn và máy chém.

– Liệu ông cậu của bà, vị thánh đang lắng nghe chúng ta đó¹, sẽ nói gì? Chesnel kêu lên.

Bà Du Croisier chỉ trả lời bằng hai giọt nước mắt lớn chảy trên má.

– Bà đã là nguyên nhân cái chết của một cậu bé tội nghiệp² và cái tang muôn thuở của mẹ nó, Chesnel nói tiếp khi thấy mình đánh

1. Tu viện trưởng De Sponde, mất năm 1819, theo tiểu thuyết *Cô gái già*.

2. Athanase Granson (*Cô gái già*).

frappait juste et qui eût frappé jusqu'à briser ce cœur pour sauver Victurnien, voulez-vous assassiner mademoiselle Armande qui ne survivrait pas huit jours à l'infamie de sa maison? Voulez-vous assassiner le pauvre Chesnel, votre ancien notaire, qui tuera le jeune comte dans sa prison avant qu'on ne l'accuse, et qui se tuera pour ne pas aller lui-même en Cour d'Assises comme coupable d'un meurtre?

— Mon ami, assez! assez! Je suis capable de tout pour étouffer une semblable affaire, mais je ne connais monsieur du Croisier tout entier que depuis quelques instants... A vous, je puis l'avouer! Il n'y a pas de ressources.

— S'il y en avait? dit Chesnel.

— Je donnerais la moitié de mon sang pour qu'il y en eût, répondit-elle en achevant sa pensée par un hochement de tête où se perçut une envie de réussir.

Semblable au premier Consul qui, vaincu dans les champs de Marengo jusqu'à cinq heures du soir, à six heures obtint la victoire par l'attaque désespérée de Desaix et par la terrible charge de Kellermann, Chesnel aperçut les éléments du triomphe au milieu des ruines. Il fallait être Chesnel, il fallait être vieux notaire, vieil intendant, avoir été petit clerc de Maître Sorbier père, il fallait les illuminations soudaines du désespoir, pour être aussi grand que Napoléon, plus grand même: cette bataille n'était pas Marengo, mais Waterloo, et Chesnel voulait vaincre les Prussiens en les voyant arrivés.

— Madame, vous de qui j'ai fait les affaires pendant vingt ans, vous l'honneur de la Bourgeoisie, comme les d'Esgrignon sont l'honneur de la Noblesse de cette province, sachez qu'il dépend maintenant de vous seule de sauver la maison d'Esgrignon. Maintenant répondez ? laisserez-vous déshonorer les mânes de

trúng biết bao và bác có thể đánh cho đến tan vỡ trái tim này để cứu Victurnien, bà có muốn giết tiểu thư Armande hay không, nàng không thể sống thêm được tám ngày sau nỗi ô nhục của dòng họ nàng? Bà có muốn giết Chesnel khốn khổ, người công chứng cũ của bà, người sẽ giết chết vị bá tước trẻ trong nhà tù trước khi người ta kết tội cậu ấy, và là người sẽ tự sát để khỏi phải tự mình đến tòa Đại hình với tư cách tội phạm của một vụ giết người hay không?

– Ông bạn ơi! đủ rồi! đủ rồi! Tôi có thể làm bất cứ điều gì để dập tắt một vụ như thế này, nhưng chỉ vừa rồi tôi mới hiểu toàn bộ con người ông Du Croisier. Với bác, tôi có thể thú nhận điều đó! Không phương cứu chữa.

– Nếu có thì sao? Chesnel nói.

– Thì tôi có thể hiến một nửa số máu của tôi để có được phương sách đó, bà vừa trả lời vừa gật đầu tỏ rõ nỗi khao khát đạt tới kết quả.

Giống như vị Tổng tài đệ nhất, thất bại trên chiến trường Marengo cho đến năm giờ chiều, đến sáu giờ đạt được thắng lợi nhờ cuộc tấn công tuyệt vọng của Desaix¹ và nhờ sự đột kích ác liệt của Kellermann², Chesnel chợt thấy những yếu tố thắng lợi giữa những hoang tàn đổ nát. Phải là Chesnel, phải là viên công chứng già, người quản lý già, từng làm thư ký phụ ở phòng của luật sư Sorbier cha, cần những tia sáng bất chợt của nỗi tuyệt vọng, để cũng vĩ đại như Napoléon, còn vĩ đại hơn: trận đánh này không phải là Marengo, mà là Waterloo, và Chesnel muốn thắng những người Phổ trong khi thấy chúng tới.

– Thưa bà, tôi đã coi sóc công việc cho bà trong hai chục năm, bà làm rạng danh giai cấp Tư sản, cũng như gia đình D'Esgrignon làm rạng danh cho giới Quý tộc của tỉnh này, xin bà biết cho rằng bây giờ chỉ tùy thuộc duy nhất ở bà để cứu thoát được dòng họ D'Esgrignon. Bây giờ xin bà hãy trả lời? Bà để ô danh vong hồn của

1. Desaix đã tử trận ở Marengo khi phản công quân Áo, vào lúc quân Áo đang định thắng.

2. Trận xung kích do Kellermann chỉ huy đã quyết định thắng lợi của trận Marengo vào khoảnh khắc cuối cùng, năm 1800.

votre oncle, les d'Esgrignon, le pauvre Chesnel ? Voulez-vous tuer mademoiselle Armande qui pleure ? Voulez-vous racheter vos torts en réjouissant vos ancêtres, les intendants des ducs d'Alençon, en consolant les mânes de notre cher abbé qui, s'il pouvait sortir de son cercueil, vous commanderait de faire ce que je vous demande à genoux ?

— Quoi ? s'écria madame du Croisier.

— Hé ! bien, voici les cent mille écus, dit-il en tirant de sa poche les paquets de billets de banque. Acceptez-les, tout sera fini.

— S'il ne s'agit que de cela, reprit-elle, et s'il n'en peut rien résulter de mauvais pour mon mari...

— Rien que de bon, dit Chesnel. Vous lui évitez les vengeances éternelles de l'Enfer au prix d'un léger désappointement ici-bas.

— Il ne sera pas compromis ? demanda-t-elle en regardant Chesnel.

Chesnel lut alors dans le fond de l'âme de cette pauvre femme. Madame du Croisier hésitait entre deux religions, entre les commandements que l'Église a tracés aux épouses et ses devoirs envers le Trône et l'Autel : elle trouvait son mari blâmable, et n'osait le blâmer, elle aurait voulu pouvoir sauver les d'Esgrignon, et ne voulait rien faire contre les intérêts de son mari.

— En rien, dit Chesnel, votre vieux notaire vous le jure sur les saints Évangiles...

Chesnel n'avait plus que son salut éternel à offrir à la maison d'Esgrignon, il le risqua en commettant un horrible mensonge ; mais il fallait abuser madame du Croisier ou périr. Aussitôt il rédigea lui-même et dicta à madame du Croisier un reçu de cent mille écus daté de cinq jours avant la fatale lettre de change, à une époque où il se rappela une absence faite par du Croisier qui était allé dans les biens de sa femme y ordonner des améliorations.

cậu bà, ô danh gia đình D'Esgrignon, ô danh Chesnel khốn khổ hay sao? Bà muốn giết tiểu thư Armande đang khóc ư? Bà có muốn chuộc lại những điều lầm lỗi của bà, vừa làm vui lòng tổ tiên bà, những người quản lý của các công tước D'Alençon, vừa an ủi vong hồn của đức tu viện trưởng thân yêu của chúng ta, ngài sẽ truyền bảo bà giá như ngài có thể ra khỏi quan tài của mình, làm điều tôi đang quỳ gối cầu xin bà hay không?

– Điều gì? bà Du Croisier kêu lên.

– Này! đây là một trăm ngàn ê-quy, bác vừa nói vừa rút trong túi ra những gói giấy bạc. Bà hãy nhận lấy nó, tất cả sẽ xong.

– Nếu vấn đề chỉ là cái này, bà nói tiếp, và nếu không vì cái này mà sinh ra điều gì không hay cho chồng tôi...

– Chỉ có tốt lành thôi, Chesnel nói. Bà tránh cho chồng bà những trừng phạt vĩnh viễn của Địa ngục với cái giá một nỗi thất vọng nhẹ dưới cõi này.

– Ông ấy sẽ không bị liên lụy gì chứ? vừa nhìn Chesnel bà vừa hỏi.

Lúc này Chesnel thấu được tận đáy tâm hồn người đàn bà tội nghiệp ấy. Bà Du Croisier lưỡng lự giữa hai tôn giáo, giữa những giới luật mà Nhà Thờ đã vạch ra cho những người vợ và những bổn phận của bà đối với Ngai vàng và Bàn thờ Chúa: bà thấy chồng bà đáng chê trách, mà lại không dám chê trách chồng, bà những muốn cứu gia đình D'Esgrignon, mà lại không hề muốn làm điều gì bất lợi cho chồng.

– Không liên lụy gì hết, Chesnel nói, người công chứng già của bà xin thề với bà, trên sách Phúc âm thiêng liêng...

Chesnel chỉ còn có vĩnh phúc đời đời của mình để hiến dâng cho dòng họ D'Esgrignon, bác đem vĩnh phúc ấy ra mà liều khi phạm một điều nói dối khủng khiếp; nhưng cần phải lừa dối bà Du Croisier hay là chết. Lập tức bác tự thảo và đọc cho bà Du Croisier ghi một biên lai nhận một trăm ngàn ê-quy ghi trước tờ hối phiếu nguy hại năm ngày, vào thời kỳ mà bác nhớ là Du Croisier vắng nhà đi đến chỗ đất đai của bà vợ để sắp đặt những cải tiến ở đó.

— Vous me jurez, dit Chesnel quand madame du Croisier eut les cent mille écus et quand il tint cette pièce, de déclarer devant le Juge d'Instruction que vous avez reçu cette somme au jour dit.

— Ne sera-ce pas un mensonge?

— Officieux, dit Chesnel.

— Je ne saurais le faire sans l'avis de mon directeur, monsieur l'abbé Couturier.

— Eh! bien, dit Chesnel, ne vous conduisez dans cette affaire que par ses conseils.

— Je vous le promets.

— Ne remettez la somme à monsieur du Croisier qu'après avoir comparu devant le Juge d'Instruction.

— Oui, dit-elle. Hélas, que Dieu me prête la force de comparaître devant la Justice humaine pour y soutenir un mensonge!

Après avoir baisé la main de madame du Croisier, Chesnel se dressa majestueusement comme un des prophètes peints par Raphaël au Vatican.

— L'âme de votre oncle tressaille de joie, vous avez à jamais effacé le tort d'avoir épousé l'ennemi du Trône et de l'Autel.

Ces paroles frappèrent vivement l'âme timorée de madame du Croisier. Chesnel pensa soudain à s'assurer de l'abbé Couturier, le directeur de la conscience de madame du Croisier. Il savait quelle opiniâtreté mettent les gens dévots dans le triomphe de leurs idées, une fois qu'ils se sont avancés pour leur parti, il voulut engager le plus promptement possible l'Église dans cette lutte en la mettant de son côté, il alla donc à l'hôtel d'Esgrignon, réveilla mademoiselle Armande, lui apprit les événements de la nuit, et la lança sur la route de l'évêché pour amener le prélat lui-même sur le champ de bataille.

— Mon Dieu! tu dois sauver la maison d'Esgrignon, s'écria Chesnel en revenant chez lui à pas lents. L'affaire devient

– Bà cam đoan với tôi, Chesnel nói khi bà Du Croisier cầm một trăm ngàn ê-quy và khi bác nắm được mảnh giấy biên lai đó, sẽ khai trước Thẩm phán tòa Dự thẩm rằng bà đã nhận số tiền này vào ngày đã nói.

– Thế không là nói dối hay sao?

– Để làm phúc, Chesnel nói.

– Tôi không thể làm điều này mà không có ý kiến của cha chẵn đất linh hồn tôi, ngài tu viện trưởng Couturier.

– A! tốt, Chesnel nói, bà chỉ nên làm theo lời khuyên của ngài trong vụ này.

– Tôi xin hứa với bác như vậy.

– Xin bà chỉ đưa số tiền cho ông Du Croisier sau khi đã ra trước Thẩm phán tòa Dự thẩm.

– Vâng, bà nói... Than ôi! Cầu Trời cho tôi đủ sức ra trước tòa án nhân thế để quả quyết tại đó một điều nói dối!

Sau khi đã hôn tay bà Du Croisier, Chesnel đứng thẳng người oai vệ như một trong những nhà tiên tri do Raphaël họa ở Vatican.

– Linh hồn cậu bà đang run lên vì vui mừng, bà đã xóa đi vĩnh viễn điều lầm lỗi đã kết hôn với kẻ thù của Ngai vàng và Bàn thờ Chúa.

Những lời nói đó đánh mạnh vào tâm hồn sợ sệt của bà Du Croisier. Chesnel đột nhiên nghĩ tới việc dựa vào tu viện trưởng Couturier, cha chẵn đất linh hồn của bà Du Croisier. Bác biết những người sùng đạo ngoan cường đến thế nào trong việc làm cho tư tưởng của họ chiến thắng một khi họ đã tiến lên vì phe của họ, bác muốn khiến Nhà Thờ nhập cuộc nhanh nhất vào trong trận chiến đấu này, nó đứng về phía bác, vậy là bác đến dinh thự D'Esgrignon, đánh thức tiểu thư Armande, báo cho nàng biết những sự kiện ban đêm và đẩy nàng lên đường đến Tòa Giám mục để kéo đích thân Tổng Giám mục ra chiến trường.

– Lay Chúa tôi! Người phải cứu lấy dòng họ D'Esgrignon, Chesnel kêu lên khi lững thững trở về nhà mình. Vụ kiện bây giờ trở

maintenant une lutte judiciaire. Nous sommes en présence d'hommes qui ont des passions et des intérêts, nous pouvons tout obtenir d'eux. Ce du Croisier a profité de l'absence du Procureur du Roi qui nous est dévoué, mais qui, depuis l'ouverture des Chambres, est à Paris. Qu'ont-ils donc fait pour empaumer le premier Substitut qui a donné suite à la plainte sans avoir consulté son chef? Demain matin, il faudra pénétrer ce mystère, étudier le terrain, et peut-être, après avoir saisi les fils de cette trame, retournerai-je à Paris afin de mettre en jeu les hautes puissances par la main de madame de Maufrigneuse.

Tels étaient les raisonnements du pauvre vieil athlète qui voyait juste, et qui se coucha quasi-mort sous le poids de tant d'émotions et de tant de fatigues. Néanmoins, avant de s'endormir, il jeta sur les magistrats qui composaient le Tribunal, un coup d'œil scrutateur qui embrassait les pensées secrètes de leurs ambitions, afin de voir quelles étaient ses chances dans cette lutte, et comment ils pouvaient être influencés. En donnant une forme succincte au long examen des consciences que fit Chesnel, il fournira peut-être un tableau de la magistrature en province.

Les juges et les gens du Roi forcés de commencer leur carrière en province où s'agitent les ambitions judiciaires, voient tous Paris à leur début, tous aspirent à briller sur ce vaste théâtre où se traitent les grandes causes politiques, où la Magistrature est liée aux intérêts palpitants de la Société. Mais ce paradis des gens de justice admet peu d'élus, et les neuf dixièmes des magistrats doivent, tôt ou tard, se caser pour toujours en province. Ainsi tout Tribunal, toute Cour royale de province offrent deux partis bien tranchés, celui des ambitions lassées d'espérer, contentes de l'excessive considération accordée en province au rôle qu'y jouent les magistrats, ou endormies par une vie tranquille; puis celui des jeunes gens et des vrais talents auxquels l'envie de parvenir que nulle déception n'a tempérée, ou que la soif de parvenir aiguillonne

thành một cuộc đấu tranh về tư pháp. Chúng ta ở trước mặt những người có những niềm đam mê và những quyền lợi, chúng ta có thể giành được tất cả từ bọn họ. Cái gã Du Croisier ấy đã lợi dụng sự vắng mặt của vị Chủong lý Pháp đình, người tận tâm với chúng ta, nhưng từ khi khai mạc Nghị viện, lại ở Paris. Vậy chúng đã làm gì để lung lạc tay Thẩm phán thứ nhất thay Biện lý, y đã cứu xét đơn kiện mà không hỏi ý kiến quan thầy của y? Sáng mai cần hiểu rõ bí mật này, nghiên cứu tình huống, và có thể, sau khi đã nắm được đầu dây mối nhợ của âm mưu này ta sẽ quay lại Paris để sử dụng các thế lực quyền cao chức trọng nhờ bàn tay của phu nhân De Maufrigneuse.

Đó là những lý lẽ của võ sĩ già tội nghiệp, đã nhìn đúng, và đã đi nằm gần như chết dưới sức nặng của biết bao xúc động và biết bao mệt nhọc. Tuy nhiên, trước khi ngủ, bác đưa mắt nhìn các pháp quan cấu thành tòa án, một cái nhìn dò xét bao quát những ý nghĩ thầm kín trong các tham vọng của họ, để thấy được những cơ may của bác trong cuộc chiến đấu này, và xem có thể làm thế nào gây ảnh hưởng đến họ. Bằng cách thể hiện vấn đề cuộc khảo sát dài về các lương tâm do Chesnel thực hiện, có thể cung cấp một bức tranh về đoàn pháp quan tỉnh lẻ.

Các quan tòa và những người phục vụ Nhà Vua buộc phải bắt đầu đường công danh của họ ở tỉnh lẻ, nơi sôi sục những tham vọng tư pháp, tất cả đều nhìn thấy Paris, từ bước khởi đầu của họ, tất cả đều khát khao được sáng chói trên cái sân khấu rộng lớn đó, nơi thương lượng những lợi ích chính trị lớn lao, nơi tổ chức Pháp quan gắn liền với các quyền lợi sôi động của Xã hội. Nhưng cái thiên đường này của giới quan tòa chấp nhận không mấy những người may mắn, và chín phần mười những quan tòa sớm hay muộn phải mãi mãi hành nghề ở tỉnh lẻ. Như vậy mọi Tòa án, mọi Pháp viện tỉnh lẻ phơi bày hai phe khác nhau rõ rệt, phe những tham vọng đã chán ngấy trông chờ, vừa lòng với sự kính trọng thái quá ở tỉnh lẻ, dành cho vai trò của các quan tòa tại đó, hoặc bị một cuộc đời bình lặng ru ngủ; rồi đến phe những người trẻ tuổi và những kẻ có thực tài, mà niềm khao khát thành đạt chưa bị một thất vọng nào làm dịu

sans cesse, donne une sorte de fanatisme pour leur sacerdoce. A cette époque, le royalisme animait les jeunes magistrats contre les ennemis des Bourbons. Le moindre Substitut rêvait réquisitoires, appelait de tous ses vœux un de ces procès politiques qui mettaient le zèle en relief, attiraient l'attention du Ministère et faisaient avancer les gens du Roi. Qui, parmi les Parquets, ne jalousait la Cour dans le ressort de laquelle éclatait une conspiration bonapartiste? Qui ne souhaitait trouver un Caron, un Berton, une levée de boucliers? Ces ardentes ambitions, stimulées par la grande lutte des partis, appuyées sur la raison d'État et sur la nécessité de monarchiser la France, étaient lucides, prévoyantes, perspicaces; elles faisaient avec rigueur la police, espionnaient les populations et les poussaient dans la voie de l'obéissance d'où elles ne doivent pas sortir. La Justice alors fanatisée par la foi monarchique réparait les torts des anciens Parlements, et marchait d'accord avec la Religion, trop ostensiblement peut-être. Elle fut alors plus zélée qu'habile, elle pécha moins par machiavélisme que par la sincérité de ses vues qui parurent hostiles aux intérêts généraux du Pays, qu'elle essayait de mettre à l'abri des révolutions. Mais, prise dans son ensemble, la Justice contenait encore trop d'éléments bourgeois, elle était encore trop accessible aux passions mesquines du libéralisme, elle devait devenir tôt ou tard constitutionnelle et se ranger du côté de la Bourgeoisie au jour d'une lutte... Dans ce grand corps, comme dans l'Administration, il y eut de l'hypocrisie, ou pour mieux dire, un esprit d'imitation qui porte la France à toujours se modeler sur la Cour, et à la tromper ainsi très innocemment.

Ces deux sortes de physionomies judiciaires existaient au Tribunal où s'allait décider le sort du jeune d'Esgrignon. Monsieur le président du Ronceret, un vieux juge nommé Blondet y

bớt, hoặc nổi thèm khát thành đạt không ngừng thúc bách, dẫn tới một thứ cuồng tín đối với thiên chức của họ. Vào thời đó, chủ nghĩa bảo hoàng khuấy động những quan tòa trẻ tuổi chống lại kẻ thù của triều Bourbons. Vị Thẩm phán xoàng nhất cũng mơ những bản buộc tội, hết lòng mong mỗi một trong những vụ kiện chính trị làm nổi bật được lòng nhiệt tình, lôi cuốn được sự chú ý của Nội các và làm cho những người phụng sự Nhà Vua được thăng tiến. Ai trong số các Sở Biện lý mà không ghen ghét Pháp đình, trong địa phận của Pháp đình này nổ ra một cuộc mưu phản của phái Bonaparte? Ai không mong ước tìm thấy một Caron¹ một Berton², một cuộc nổi loạn? Những tham vọng nồng nhiệt đó, được kích thích bởi cuộc đấu tranh rộng lớn của những đảng phái, dựa trên lý do quốc gia và trên sự cần thiết quân chủ hóa nước Pháp, là tỉnh táo, biết lo xa, sáng suốt; chúng giám sát nghiêm ngặt, dò thám dân chúng và đẩy họ vào con đường phục tòng, từ đó họ không được thoát ra. Biến thành cuồng tín do niềm tin quân chủ, thời đó Pháp luật sửa lại những lỗi lầm của những Nghị viện cũ, và đồng tình cùng Tôn giáo, có lẽ quá công khai. Bấy giờ nó sốt sắng hơn là khéo léo, nó sai trái vì xảo quyết ít hơn là vì thành thực trong quan điểm, các quan điểm này có vẻ thù địch với những lợi ích chung của Đất nước, nó tìm cách tránh cho Đất nước các cuộc cách mạng. Nhưng, nhìn tổng thể, Pháp luật còn chứa đựng quá nhiều yếu tố tư sản, nó còn quá dễ sa vào những đam mê nhỏ nhen của chủ nghĩa tự do, sớm hay muộn nó ắt phải trở thành hợp với hiến pháp và đứng về phía giai cấp Tư sản vào ngày xảy ra một cuộc chiến đấu... Trong tổ chức lớn lao đó, cũng như trong Chính quyền, có tính đạo đức giả, hoặc nói đúng hơn, có đầu óc bất chước khiến nước Pháp luôn theo gương Pháp đình, và như vậy là lừa dối Pháp đình một cách thật vô tội.

Hai loại diện mạo tư pháp ấy tồn tại ở tòa án nơi sắp quyết định số phận chàng trai D'Esgrignon. Ngài Chánh án Du Ronceret, một

1. Đại tá thời Đế chế (1774-1822) bị xử bắn vì âm mưu chống đối triều đại Trùng hưng.

2. Tướng thời Đế chế (1769-1822) bị xử tử vì tham gia một số vụ chống đối triều đại Trùng hưng.

représentaient ces magistrats résignés à n'être que ce qu'ils sont et casés pour toujours dans leur ville. Le parti jeune et ambitieux comptait monsieur Camusot le Juge d'Instruction et monsieur Michu, nommé juge-suppléant par la protection de la maison de Cinq-Cygne, et qui devait à la première occasion entrer dans le ressort de la Cour royale de Paris.

Mis à l'abri de toute destitution par l'inamovibilité judiciaire et ne se voyant pas accueilli par l'aristocratie suivant l'importance qu'il se donnait, le président du Ronceret avait pris parti pour la Bourgeoisie en donnant à son désappointement le vernis de l'indépendance, sans savoir que ses opinions le condamnaient à rester président toute sa vie. Une fois engagé dans cette voie, il fut conduit par la logique des choses, à mettre son espérance d'avancement dans le triomphe de du Croisier et du Côté Gauche. Il ne plaisait pas plus à la Préfecture qu'à la Cour royale. Forcé de garder des ménagements avec le pouvoir, il était suspect aux Libéraux, Il n'avait ainsi de place dans aucun parti. Obligé de laisser la candidature électorale à du Croisier, il se voyait sans influence et jouait un rôle secondaire. La fausseté de sa position réagissait sur son caractère, il était aigre et mécontent. Fatigué de son ambiguïté politique, il avait résolu secrètement de se mettre à la tête du parti libéral et de dominer ainsi du Croisier. Sa conduite dans l'affaire du comte d'Esgrignon fut son premier pas dans cette carrière. Il représentait admirablement déjà cette Bourgeoisie qui offusque de ses petites passions les grands intérêts du pays, quinteuse en politique, aujourd'hui pour et demain contre le pouvoir, qui compromet tout et ne sauve rien, désespérée du mal qu'elle a fait et continuant à l'engendrer, ne voulant pas reconnaître sa petitesse, et tracassant le pouvoir en s'en disant la servante, à la fois humble et arrogante, demandant au peuple une subordination qu'elle n'accorde pas à la Royauté, inquiète des supériorités qu'elle désire mettre à son niveau, comme si la grandeur pouvait être petite, comme si le pouvoir pouvait exister sans force.

thẩm phán già tên là Blondet, đại diện ở đây cho những pháp quan cam chịu dậm chân tại chỗ và bị đặt ngòi mìn ở tỉnh lẻ của họ. Phe trẻ và nhiều tham vọng có ngài Camusot Thẩm phán tòa Dự thẩm và ngài Michu, được chỉ định là Thẩm phán dự khuyết do sự bảo trợ của dòng họ De Cinq Cygne, và gặp cơ hội đầu tiên là ắt phải bước vào địa hạt của Pháp đình Paris.

Thoát khỏi mọi sự miễn nhiệm do luật không thể bãi miễn và tự thấy không được tầng lớp quý tộc trọng vọng tiếp đón theo tầm quan trọng ông tự gán cho mình, Chánh án Du Ronceret quyết định theo phe Tư sản, và phủ lên nỗi thất vọng của mình nước sơn của tính độc lập, không biết rằng những quan điểm của ông buộc ông phải làm Chánh án suốt đời. Một khi dấn thân vào con đường này, lô-gích các sự vật dẫn ông tới chỗ đặt hy vọng thăng tiến của mình vào thắng lợi của Du Croisier và của phe Tả. Tại dinh Tỉnh trưởng, ông chẳng được ưa gì nhiều hơn ở Pháp đình. Buộc phải giữ gìn khéo léo với chính quyền, ông bị pháí Tự do nghi ngờ. Cho nên ông không có chân trong bất kỳ phe nào. Buộc phải để chức ứng cử viên cho Du Croisier, ông thấy mình không có ảnh hưởng và giữ một vai trò thứ yếu. Địa vị dờ dang của ông tác động đến tính cách ông, ông chua chát và bất mãn. Mệt mỏi vì tính chất nước đôi về chính trị, ông ngấm ngấm quyết định cầm đầu phe Tự do và như vậy là trội hơn Du Croisier. Cách xử sự của ông trong vụ bá tước D'Esgrignon là bước đầu tiên trong sự nghiệp này. Ông đã đại diện tuyệt vời cho cái giai cấp Tư sản, nó che lấp những quyền lợi lớn của đất nước bởi những đam mê nhỏ mọn của mình, hay trở chứng về chính trị, nay theo mai chống chính quyền; nó gây tổn hại cho mọi sự và không cứu vãn được gì hết, bị thất vọng về điều xấu nó đã làm và còn tiếp tục sinh ra điều xấu, không muốn nhận ra sự nhỏ mọn của mình và quý nhiều chính quyền trong khi tự nhận mình là nô bộc cho chính quyền, vừa khiêm nhường vừa ngạo nghễ, đòi hỏi dân chúng phục tùng còn nó thì không chịu phục tùng Vương quyền, lo ngại trước những con người ưu việt mà nó muốn đặt ngang tầm của nó, cứ như là sự kỳ vĩ có thể nhỏ bé, cứ như là quyền lợi có thể tồn tại không có sức mạnh.

Ce Président était un grand homme sec et mince, à front fuyant, à cheveux grêles et châtain, aux yeux vairons, à teint couperosé, aux lèvres serrées. Sa voix éteinte faisait entendre le sifflement gras de l'asthme. Il avait pour femme une grande créature solennelle et dégingandée qui s'affublait des modes les plus ridicules, et se parait excessivement. La Présidente se donnait des airs de reine, elle portait des couleurs vives, et n'allait jamais au bal sans orner sa tête de ces turbans si chers aux Anglaises, et que la province cultive avec amour. Riches tous deux de quatre ou cinq mille livres de rente, ils réunissaient, avec le traitement de la présidence, une douzaine de mille francs. Malgré leur pente à l'avarice, ils recevaient un jour par semaine afin de satisfaire leur vanité. Fidèles aux vieilles mœurs de la ville où du Croisier introduisait le luxe moderne, monsieur et madame du Ronceret n'avaient fait aucun changement, depuis leur mariage à l'antique maison où ils demeuraient, et qui appartenait à madame. Cette maison, qui avait une façade sur la cour et l'autre sur un petit jardin, présentait sur la rue un vieux pignon triangulaire et grisâtre, percé d'une croisée à chaque étage. La cour et le jardin étaient encaissés par une haute muraille, le long de laquelle s'étendaient dans le jardin une allée de marronniers et les communs dans la cour. Du côté de la rue qui longeait le jardin, s'étendait une vieille grille en fer dévorée de rouille; et sur la cour, entre deux panneaux de mur, était une grande porte cochère terminée par une immense coquille. Cette coquille se retrouvait au-dessus de la porte de la façade. Là, tout était sombre, étouffé, sans air. La muraille mitoyenne offrait des jours grillés comme des fenêtres de prison. Les fleurs avaient l'air de se déplaire dans les petits carrés de ce jardinet, où les passants pouvaient voir par la grille ce qui s'y faisait. Au rez-de-chaussée, après une grande antichambre éclairée sur le jardin, on entrait dans le salon dont une des fenêtres donnait sur la rue, et qui avait un perron à porte vitrée sur le jardin. La salle à manger d'une grandeur égale à celle du salon était de l'autre côté de l'antichambre. Ces trois pièces s'harmoniaient à cet ensemble mélancolique. Les plafonds, tous coupés par ces lourdes solives peintes, ornées au milieu de quelques maigres losanges à rosaces

Vị Chánh án này là người vóc khô và mỏng, trán hớt ra phía sau, tóc mảnh và màu hạt dẻ, hai mắt khác màu nhau, mặt sần đỏ mọng từng mảng, làn môi mím. Giọng nói thất thanh để lộ tiếng rít có đờm của bệnh hen. Vợ ông là một người cao lớn trịnh trọng và lêu nghêu, ăn mặc khó coi theo những mốt nực cười nhất và điểm trang quá mức. Bà Chánh án làm ra dáng vẻ bà hoàng, bà mặc những màu sắc sặc sỡ, và không bao giờ đến nơi khiêu vũ mà không đội trên đầu những chiếc khăn rất thân thiết với các bà Anh cát lợi, mà tỉnh lẻ nâng niu tiếp nhận. Cả hai người cùng giàu cỡ bốn hoặc năm ngàn phơ-răng lợi tức, họ tập trung lại, cùng với lương bổng chức chánh án, được khoảng mười hai ngàn phơ-răng. Mặc dầu có khuynh hướng hà tiện, họ tiếp khách mỗi tuần một ngày để thỏa mãn tính kiêu căng của họ. Trung thành với những phong tục cũ của thành phố nơi Du Croisier du nhập sự xa hoa hiện đại, ông bà Du Ronceret từ khi cưới nhau không hề thay đổi gì ở ngôi nhà cổ nơi họ sinh sống, và là nhà của bà vợ. Ngôi nhà này, một mặt nhìn ra sân và mặt kia nhìn ra một mảnh vườn nhỏ, có một đầu hồi cũ hình tam giác và màu xám xám trông ra phố, mỗi tầng gác trở một cửa sổ. Sân và vườn được một bức tường cao bao bọc, dọc theo tường phía vườn chạy dài một con đường trồng cây dẻ và phía sân, khu nhà phụ. Phía đường phố nằm dọc mảnh vườn, chạy dài một lưới sắt cũ đã gỉ hết; và trong sân, giữa hai vạt tường là một cổng lớn cho xe ra vào, trên cùng là một hình khum vồng lên đồ sộ. Hình khum này lại thấy ở bên trên cổng, mặt trước nhà. Tại đấy, tối om, ngột ngạt, thiếu hẳn khí trời. Tường thành chung hai bên phò ra các cửa thông ánh sáng có chấn song như cửa sổ nhà tù. Hình như hoa không thích mọc trong những ô vuông nhỏ của mảnh vườn con này, nơi người qua đường có thể ngó qua lưới sắt thấy rõ bên trong. Ở tầng dưới, sau một phòng đợi lớn, được chiếu sáng từ vườn vào, người ta đi đến phòng khách có một cửa sổ trở ra phố, và có một bậc thêm với khuôn cửa kính mở ra vườn. Phòng ăn rộng bằng phòng khách phía bên kia phòng đợi. Ba gian phòng hòa hợp với cái tổng thể u buồn đó. Trần nhà làm một nhòai con mắt, trần phòng nào cũng bị ngăn chia bởi những chiếc rầm sơn nặng nề, được trang trí chính giữa bởi vài hình thoi dẹt có chạm trở hoa hồng. Những bức tranh, màu lòe

sculptées, brisaient le regard. Les peintures, de tons criards, étaient vieilles et enfumées. Le salon, décoré de grands rideaux en soie rouge mangée par le soleil, était garni d'un meuble de bois peint en blanc et couvert en vieille tapisserie de Beauvais à couleurs effacées. Sur la cheminée, une pendule du temps de Louis XV se voyait entre des girandoles extravagantes dont les bougies jaunes ne s'allumaient qu'aux jours où la présidente dépouillait de son enveloppe verte un vieux lustre à pendeloques de cristal de roche. Trois tables de jeu à tapis vert râpé, un trictrac suffisaient aux joies de la compagnie à laquelle madame du Ronceret accordait du cidre, des échaudés, des marrons, des verres d'eau sucrée et de l'orgeat fait chez elle. Depuis quelque temps, elle avait adopté tous les quinze jours un thé enjolivé de pâtisseries assez piteuses. Par chaque trimestre, les du Ronceret donnaient un grand dîner à trois services, tambouriné dans la ville, servi dans une détestable vaisselle, mais confectionné avec la science qui distingue les cuisinières de province. Ce repas gargantuesque durait six heures. Le Président essayait alors de lutter par une abondance d'avare avec l'élégance de du Croisier. Ainsi la vie et ses accessoires concordaient chez le Président à son caractère et à sa fausse position. Il se déplaisait chez lui sans savoir pourquoi; mais il n'osait y faire aucune dépense pour y changer l'état des choses, trop heureux de mettre tous les ans sept ou huit mille francs de côté pour pouvoir établir richement son fils Fabien qui n'avait voulu devenir ni magistrat, ni avocat, ni administrateur, et dont la fainéantise le désespérait. Le Président était sur ce point en rivalité avec son vice-président monsieur Blondet, vieux juge qui depuis longtemps avait lié son fils avec la famille Blandureau. Ces riches marchands de toiles avaient une fille unique à laquelle le Président souhaitait de marier Fabien. Comme le mariage de Joseph Blondet dépendait de sa nomination aux fonctions de juge-suppléant que le vieux Blondet espérait obtenir en donnant sa démission, le président du Ronceret contrariait sourdement les démarches du juge et faisait travailler les Blandureau secrètement. Aussi, sans l'affaire du jeune comte d'Esgrignon, peut-être les Blondet auraient-ils été supplantés par l'astucieux Président, dont la fortune était bien supérieure à celle de son compétiteur.

loẹt, cũ kỹ và ám khói. Phòng khách trang trí những màn che lớn bằng lụa đỏ bị mặt trời làm phai màu, bày biện bàn ghế gỗ sơn trắng và phủ thảm Beauvais cũ bạc phếch. Trên lò sưởi, một chiếc đồng hồ treo thời Louis XV ở giữa những cây đèn nhiều ngọn lồ lằng, mà những ngọn nến vàng chỉ thắp vào những ngày bà vợ ông chánh án gỡ từ lớp bọc xanh lục một đèn chùm cũ đeo tồn ten những thoi thủy tinh trang trí. Ba chiếc bàn đánh bài phủ thảm xanh đã sờn, một bàn chơi trictrac cũng đã đủ trò vui cho đám người được bà Du Ronceret đãi rượu táo, bánh nhúng, hạt dẻ, những cốc nước ngọt và xi-rô đại mạch làm tại nhà. Từ ít lâu nay cứ mười lăm ngày bà lại mời một bữa trà điểm bánh ngọt khá thảm hại. Mỗi một quý, vợ chồng Du Ronceret thết một tiệc tối ba món, được làm rùm beng trong thành phố, dọn trong bát đĩa loại rất tồi, nhưng được chế biến với sự khéo léo đặc biệt của các chị đầu bếp tỉnh lẻ. Bữa ăn to đó kéo dài sáu tiếng đồng hồ. Lúc đó vị Chánh án toan lấy sự dồi dào của kẻ hà tiện ganh đua với vẻ thanh lịch của Du Croisier. Vậy là cuộc sống và những phụ tùng của nó tại nhà vị Chánh án phù hợp với tính cách và địa vị dở dang của ông ta. Ông ta không cảm thấy thú vị tại nhà mình mà không biết vì sao; nhưng ông không dám bỏ vào đấy khoản chi nào để thay đổi tình trạng sự vật ở đó, quá hí hứng để dành hàng năm được bảy hoặc tám ngàn phơ-răng để có thể gây dựng đảng hoàng cho cậu con trai Fabien, cậu ta chẳng muốn trở thành thẩm phán, hay luật sư, cũng không muốn làm quan chức hành chính, tính tình lười biếng của con làm ông thất vọng. Về điểm này, Chánh án kinh địch với vị phó của ông, ngài Blondet, thẩm phán già từ lâu đã cho con trai mình gắn bó với gia đình Blandureau. Các nhà buôn vải giàu có này có mỗi một cô con gái mà vị Chánh án ao ước lấy làm vợ cho Fabien. Vì cuộc hôn nhân của Joseph Blondet phụ thuộc vào việc anh ta được bổ nhiệm vào chức thẩm phán dự bị mà ông già Blondet hy vọng giành được cho con bằng cách xin từ chức, Chánh án Du Ronceret ngấm ngấm chống lại những sự vận động của vị thẩm phán và xúi bẩy gia đình Blandureau một cách bí mật. Cho nên, không có vụ anh chàng bá tước D'Esgrignon, có lẽ nhà Blondet sẽ bị vị Chánh án lăm mưu mẹo hất cẳng, tài sản của ông này hơn hẳn tài sản đối thủ của mình.

La victime de manœuvres de ce président machiavélique, monsieur Blondet, une de ces curieuses figures enfouies en province comme de vieilles médailles dans une crypte, avait alors environ soixante-sept ans; il portait bien son âge, il était de haute taille, et son encolure rappelait les chanoines du bon temps. Son visage, percé par les mille trous de la petite vérole qui lui avait déformé le nez en le lui tournant en vrille, ne manquait pas de physionomie, il était coloré très également d'une teinte rouge, et animé par deux petits yeux vifs, habituellement sardoniques, et par un certain mouvement satirique de ses lèvres violacées. Avocat avant la Révolution, il avait été fait Accusateur Public; mais il fut le plus doux de ces terribles fonctionnaires. Le bonhomme Blondet, on l'appelait ainsi, avait amorti l'action révolutionnaire en acquiesçant à tout et n'exécutant rien. Forcé d'emprisonner quelques nobles, il avait mis tant de lenteur à leur procès, qu'il leur fit atteindre au neuf thermidor avec une adresse qui lui avait concilié l'estime générale. Certes, le bonhomme Blondet aurait dû être le Président du Tribunal; mais, lors de la réorganisation des tribunaux, il fut écarté par Napoléon dont l'éloignement pour les républicains reparaissait dans les moindres détails de son gouvernement. La qualification d'ancien Accusateur Public, inscrite en marge du nom de Blondet, fit demander par l'Empereur à Cambacérès s'il n'y avait pas dans le pays quelque rejeton d'une vieille famille parlementaire à mettre à sa place. Du Ronceret, dont le père avait été Conseiller au Parlement, fut donc nommé. Malgré la répugnance de l'Empereur, l'archichancelier, dans l'intérêt de la justice, maintint Blondet juge, en disant que le vieil avocat était un des plus forts jurisconsultes de France. Le talent du juge, ses connaissances dans l'ancien Droit et plus tard dans la nouvelle législation eussent dû le mener fort loin; mais, semblable en ceci à quelques grands esprits, il méprisait prodigieusement ses connaissances judiciaires et s'occupait presque exclusivement d'une science étrangère à sa profession, et pour laquelle il réservait ses prétentions, son temps et ses capacités. Le bonhomme aimait

Nạn nhân của những thủ đoạn của vị Chánh án xảo quyệt này, ngài Blondet, một trong những gương mặt kỳ lạ chôn vùi ở tỉnh lẻ như những huân chương cũ trong hầm mộ, lúc ấy độ sáu mươi bảy tuổi; ông già dẻo dai, dáng người cao, bộ dạng ông làm nhớ đến các phụ tá giám mục thời xưa. Mặt ông tuy rõ tổ ong do bệnh đậu mùa làm cho chiếc mũi biến dạng vặn thành hình xoắn ốc, không thiếu vẻ đặc sắc, nó nhuộm sắc đỏ rất đều và linh động bởi hai con mắt nhỏ sắc thường thường cay độc, và bởi một cử động có vẻ châm biếm của cặp môi hơi thâm. Luật sư trước Cách mạng, ông từng được cử làm Ủy viên Công tố; nhưng ông là người hiền lành nhất trong những công chức ghê gớm này. Ông lão Blondet, người ta gọi ông như thế, từng làm nhẹ bớt hành động cách mạng bằng cách cái gì cũng đồng ý và không thực hiện cái gì cả. Miễn cưỡng tống giam vài nhà quý tộc, ông đã thật nhẫn nha lễ mễ trong việc xét xử họ, thành thử ông khiến cho họ đợi được đến ngày chín tháng Thermidor, với sự khéo léo thu phục được toàn thể nhân tâm. Hẳn vậy, ông lão Blondet lẽ ra là chánh tòa; nhưng, vào lúc tổ chức lại các tòa án, ông bị Napoléon mà ác cảm đối với những người cộng hòa lại xuất hiện ở những chi tiết nhỏ nhất trong chính phủ của ông ta gạt đi. Danh hiệu cựu Ủy viên Công tố, được ghi bên rìa cái tên Blondet, khiến Hoàng đế hỏi Cambacérès rằng liệu trong nước có con cháu một gia đình nghị sĩ cũ nào để thế vào chỗ ông ta được không. Vậy là Du Ronceret mà bố từng làm cố vấn của Nghị viện được bổ nhiệm. Bất kể sự chán ghét của Hoàng đế, quan Chương án, vì lợi ích của tổ chức tư pháp vẫn giữ Blondet làm thẩm phán, nói rằng vị luật sư già này là một trong những nhà pháp luật học giỏi nhất của nước Pháp. Tài năng của vị thẩm phán, những kiến thức của ông về Luật cũ và sau này về pháp chế mới lẽ ra đã làm ông tiến thật xa; nhưng ở điểm này, giống như một số đầu óc lớn, ông coi thường một cách lạ kỳ những kiến thức tư pháp của ông và hầu như chỉ chuyên tâm vào một khoa học xa lạ với nghề của mình, và dành cho nó các kỳ vọng của mình, thời gian của mình và năng lực của mình. Ông lão say mê nghề làm vườn, ông trao đổi thư từ với những người ham làm vườn danh tiếng nhất, ông có tham vọng tạo ra những giống mới, ông quan tâm đến những khám phá của thực vật học, cuối cùng ông sống trong thế giới hoa.

passionnément l'horticulture; il était en correspondance avec les plus célèbres amateurs, il avait l'ambition de créer de nouvelles espèces, il s'intéressait aux découvertes de la botanique, il vivait enfin dans le monde des fleurs. Comme tous les fleuristes, il avait sa prédilection pour une plante choisie entre toutes, et sa favorite était le *Pelargonium*. Le tribunal et ses procès, sa vie réelle n'étaient donc rien auprès de la vie fantastique et pleine d'émotions que menait le vieillard, de plus en plus épris de ses innocentes sultanes. Les soins à donner à son jardin, les douces habitudes de l'horticulteur clouèrent le bonhomme Blondet dans sa serre. Sans cette passion, il eût été nommé député sous l'Empire, il eût sans doute brillé dans le Corps Législatif. Son mariage fut une autre raison de sa vie obscure. A l'âge de quarante ans, il fit la folie d'épouser une jeune fille de dix-huit ans, de laquelle il eut dans la première année de son mariage un fils nommé Joseph. Trois ans après, madame Blondet, alors la plus jolie femme de la ville, inspira au Préfet du Département une passion qui ne se termina que par sa mort. Elle eut du Préfet, au su de toute la ville et du vieux Blondet lui-même, un second fils nommé Émile. Madame Blondet, qui aurait pu stimuler l'ambition de son mari, qui aurait pu l'emporter sur les fleurs, favorisa le goût du juge pour la Botanique, et ne voulut pas plus quitter la ville que le Préfet ne voulut changer de Préfecture tant que vécut sa maîtresse. Incapable de soutenir à son âge une lutte avec une jeune femme, le magistrat se consola dans sa serre, et prit une très jolie servante pour soigner son sérail de beautés incessamment diversifiées. Pendant que le juge dépotait, repiquait, arrosait, marcotait, greffait, mariait et panachait ses fleurs, madame Blondet dépensait son bien en toilettes et en modes pour briller dans les salons de la Préfecture; un seul intérêt, l'éducation d'Émile, qui certes appartenait encore à sa passion, pouvait l'arracher aux soins de cette belle affection, que la ville finit par admirer. Cet enfant de l'amour était aussi joli, aussi spirituel que Joseph était lourd et laid. Le vieux juge aveuglé par l'amour paternel aimait autant Joseph que sa femme chérissait

Cũng như mọi người chơi hoa, ông có niềm ưa thích đặc biệt với một thứ cây được tuyển lựa trong hết thảy các cây, và cây được ông thích nhất là *Thiên trúc quỳ*. Tòa án và những vụ kiện, cuộc đời thực của ông không là gì hết bên cạnh cuộc đời kỳ ảo và tràn đầy cảm xúc mà ông già sống, càng ngày càng say đắm hơn những hoàng hậu phương Đông thơ ngây của mình. Những sự chăm sóc dành cho mảnh vườn của ông, những thói quen êm ả của những người làm vườn khiến ông lão Blondet ở lý trong nhà kính của mình. Giá như không có niềm say mê đó, ông đã được bổ nhiệm nghị sĩ thời Đế chế, chắc chắn ông đã nổi bật trong cơ quan lập pháp. Cuộc hôn nhân của ông là một lý do nữa để ông sống âm thầm. Ở tuổi bốn mươi, ông làm chuyện điên rồ cưới một cô gái mười tám, một năm sau ngày cưới, ông được một cậu con trai đặt tên là Joseph. Ba năm sau, bà Blondet, lúc đó là thiếu phụ xinh đẹp nhất thành phố, gây cho vị Tỉnh trưởng một niềm đam mê chỉ kết thúc bằng cái chết của bà. Bà có với vị Tỉnh trưởng, cả thành phố biết và bản thân ông già Blondet cũng biết, một người con trai tên là Emile. Bà Blondet, lẽ ra có thể kích thích tham vọng của chồng mình, có thể thắng được hoa, lại tán thành sở thích của vị thẩm phán đối với thực vật học, và không muốn rời bỏ thành phố chẳng khác vị Tỉnh trưởng không muốn chuyển tỉnh chừng nào người bạn tình của mình còn sống. Không có khả năng tiến hành ở tuổi mình một cuộc chiến đấu với một bà vợ trẻ, vị Thẩm phán tự an ủi trong nhà kính, và thuê một cô hầu gái rất xinh để chăm sóc hậu cung gồm các mỹ nhân không ngừng thay đổi của mình. Trong khi vị Thẩm phán đánh cây khỏi chậu, trồng lại, tưới, chiết, ghép, kết hợp và pha trộn các thứ hoa với nhau, bà Blondet tiêu phí tiền của vào sự trang điểm và vào thời trang để được nổi bật trong các phòng khách của tỉnh; chỉ một sự quan tâm duy nhất, việc giáo dục Emile dĩ nhiên cậu vẫn còn thuộc về mối tình say mê của bà, là có thể dứt bà ra khỏi sự chăm sóc cho tình cảm đẹp đẽ này, mà cuối cùng thành phố đâm ra thán phục. Đứa con của tình yêu này càng xinh xắn, càng hóm hỉnh bao nhiêu thì Joseph lại trì độn và xấu xí bấy nhiêu. Vị Thẩm phán già mù quáng bởi tình cha con, yêu mến Joseph bao nhiêu thì vợ ông yêu dấu Emile bấy nhiêu. Trong mười hai năm, ngài Blondet cam chịu hoàn toàn, ông làm ngơ về những chuyện yêu đương của vợ ông

Émile. Pendant douze ans, monsieur Blondet fut d'une résignation parfaite, il ferma les yeux sur les amours de sa femme en conservant une attitude noble et digne, à la façon des grands seigneurs du dix-huitième siècle; mais, comme tous les gens de goûts tranquilles, il nourrissait une haine profonde contre son fils cadet. En 1818, à la mort de sa femme, il expulsa l'intrus, en l'envoyant faire son Droit à Paris sans autre secours qu'une pension de douze cents francs, à laquelle aucun cri de détresse ne lui fit ajouter une obole. Sans la protection de son véritable père, Émile Blondet eût été perdu. La maison du juge est une des plus jolies de la ville. Située presque en face de la Préfecture, elle a sur la rue principale une petite cour propre, séparée de la chaussée par une vieille grille de fer contenue entre deux pilastres en brique. Entre chacun de ces pilastres et la maison voisine, se trouvent deux autres grilles assises sur de petits murs également en brique et à hauteur d'appui. Cette cour, large de dix et longue de vingt toises, est divisée en deux massifs de fleurs par le pavé de brique qui mène de la grille à la porte de la maison. Ces deux massifs, renouvelés avec soin, offrent à l'admiration publique leurs triomphants bouquets en toute saison. Du bas de ces deux monceaux de fleurs, s'élance sur le pan des murs des deux maisons voisines un magnifique manteau de plantes grimpantes. Les pilastres sont enveloppés de chèvrefeuilles et ornés de deux vases en terre cuite, où des cactus acclimatés présentent aux regards étonnés des ignorants leurs monstrueuses feuilles hérissées de leurs piquantes défenses, qui semblent dues à une maladie botanique. La maison, bâtie en brique, dont les fenêtres sont décorées d'une marge cintrée également en brique, montre sa façade simple, égayée par des persiennes d'un vert vif. Sa porte vitrée permet de voir, par un long corridor au bout duquel est une autre porte vitrée, l'allée principale d'un jardin d'environ deux arpents. Les massifs de cet enclos s'aperçoivent souvent par les croisées du salon et de la salle à manger, qui correspondent entre elles comme celles du corridor. Du côté de la rue, la brique a pris depuis deux siècles une teinte de rouille et de

bằng cách giữ một thái độ cao thượng và đường hoàng, theo kiểu những đại công hầu thế kỷ XVIII; nhưng, như tất cả những người có thị hiếu bình lặng, ông nuôi lòng căm thù sâu sắc đứa con trai út. Năm 1818, vợ ông qua đời, ông tổng cổ kẻ không mời mà đến này bằng cách gửi cậu ta đi học Luật ở Paris, không có sự giúp đỡ nào khác ngoài một khoản trợ cấp một ngàn hai trăm phơ-răng, mà không lời than trong cảnh khốn quẫn nào làm được ông cho thêm một đồng trinh nhỏ. Nếu không có sự che chở của người bố thật, Emile Blondet chắc đã bị nguy khốn. Nhà vị thẩm phán là một ngôi nhà vào loại đẹp nhất thành phố. Gần như đối diện với tỉnh đường, nó có một sân nhỏ sạch sẽ nhìn ra đường phố chính, ngăn cách với mặt đường bằng một hàng rào sắt cũ tựa giữa hai trụ tường bằng gạch. Ở giữa mỗi trụ đó và nhà bên, có hai hàng rào khác đặt trên những bức tường thấp cũng bằng gạch chiều cao ngang hông. Chiếc sân này, rộng mười *toises*¹ dài hai mươi *toises*, được phân làm hai khối hoa bởi một vỉa gạch đi từ hàng rào đến cửa nhà. Hai khối này, được chăm chút đổi mới, phô ra trước sự khâm phục của mọi người những chùm hoa khoe sắc vào mọi mùa. Từ phía dưới của hai mảng hoa đó, lao lên che phủ vật tường của hai nhà bên một lớp cây leo lộng lẫy. Trụ tường được cây kim ngân hoa bao quấn và được trang trí bằng hai chiếc chậu đất nung, ở đó những cây xương rồng đã quen thủy thổ phô ra trước cái nhìn ngạc nhiên của những người không hiểu biết những chiếc lá quai gở tua tủa những nanh gai nhọn của chúng, dường như do một căn bệnh thực vật. Ngôi nhà xây bằng gạch, cửa sổ trang trí rìa vòm cung cũng bằng gạch, để lộ mặt tiền giản dị, với những cửa chớp một màu xanh rục rỡ làm vui mắt. Cửa kính ra vào giúp nhìn thấy nhờ một hành lang dài mà đầu kia lại có một cửa kính khác, lối đi chính của một khu vườn rộng chừng hai *arpents*². Những lùm cây của khu đất rào kín này luôn được nhìn thấy nhờ những cửa kính của hành lang. Về phía đường phố, gạch từ hai thế kỷ nay đã ngả màu han gỉ và màu rêu trộn lẫn sắc lục nhạt hòa hợp với sự tươi mát của những lùm cây và của các cây nhỏ. Du

1. Đơn vị đo chiều dài cũ gần bằng 20m.

2. Đơn vị đo diện tích cũ, khoảng từ 3.000 đến 5.000 m².

mousse entremêlée de tons verdâtres en harmonie avec la fraîcheur des massifs et de leurs arbustes. Il est impossible au voyageur qui traverse la ville de ne pas aimer cette maison si gracieusement encaissée, fleurie, moussue jusque sur ses toits que décorent deux pigeons en poterie.

Outre cette vieille maison à laquelle rien n'avait été changé depuis un siècle, le juge possédait environ quatre mille livres de rente en terres. Sa vengeance, assez légitime, consistait à faire passer cette maison, les terres et son siège, à son fils Joseph; et la ville entière connaissait ses intentions. Il avait fait un testament en faveur de ce fils, par lequel il l'avantageait de tout ce que le Code permet à un père de donner à l'un de ses enfants, au détriment de l'autre. De plus, le bonhomme thésaurisait depuis quinze ans pour laisser à ce fils la somme nécessaire pour rembourser à son frère Émile la portion qu'on ne pouvait lui ôter. Chassé de la maison paternelle, Émile Blondet avait su conquérir une position distinguée à Paris; mais plus morale que positive. Sa paresse, son laissez-aller, son insouciance avaient désespéré son véritable père qui, destitué dans une des réactions ministérielles si fréquentes sous la Restauration, était mort presque ruiné, doutant de l'avenir d'un enfant doué par la nature des plus brillantes qualités. Émile Blondet était soutenu par l'amitié d'une demoiselle de Troisville, mariée au comte de Montcornet, et qu'il avait connue avant son mariage. Sa mère vivait encore au moment où les Troisville revinrent d'émigration. Madame Blondet tenait à cette famille par des liens éloignés, mais suffisants pour y introduire Émile. La pauvre femme pressentait l'avenir de son fils, elle le voyait orphelin, pensée qui lui rendait la mort doublement amère; aussi lui chercha-t-elle des protecteurs. Elle sut lier Émile avec l'aînée des demoiselles de Troisville à laquelle il plut infiniment, mais qui ne pouvait l'épouser. Cette liaison fut semblable à celle de Paul et Virginie. Madame Blondet essaya de donner de la durée à cette mutuelle affection qui devait passer comme passent ordinairement ces enfantillages, qui sont comme les *dinettes* de l'amour, en montrant à son fils un appui dans la famille Troisville. Quand, déjà mourante,

khách qua thành phố này không thể không yêu thích ngôi nhà đến là duyên dáng lọt giữa hai bờ dốc đứng, đầy hoa, rêu mọc lên đến mái được trang trí bởi hai con chim câu bằng gốm.

Ngoài ngôi nhà cũ kỹ chẳng thay đổi gì từ một thế kỷ nay, viên thẩm phán có chùng bốn ngàn phơ-răng lợi tức đất đai. Sự trả thù của ông, khá hợp pháp, là chuyển ngôi nhà này, đất đai và ghé pháp quan của ông cho Joseph con trai ông; và cả thành phố biết ý của ông. Ông đã làm một chúc thư ưu đãi người con trai này, thiết thời cho đứa con kia, qua chúc thư, ông cho Joseph phần hơn gồm tất cả những gì mà Bộ Luật cho phép người cha cho một trong các con mình. Hơn nữa, ông lão tích trữ từ mười lăm năm nay nhằm để lại cho anh chàng ngớ ngẩn này số tiền cần thiết để hoàn trả cho cậu em Emile cái phần không thể tước đi của cậu ta được. Bị đuổi khỏi nhà cha, Emile Blondet biết giành lấy một địa vị đặc biệt ở Paris; nhưng nặng về có tiếng nhiều hơn có miếng. Sự lười biếng, sự trễ nải, tính vô tâm của cậu ta làm thất vọng người cha thực của cậu, bị cách chức tại một trong những cuộc khủng hoảng nội các thường xảy ra dưới thời Trùng hưng, ông đã chết gần như sạt nghiệp, không tin tưởng về tương lai của một đứa con được tự nhiên phú cho những phẩm chất xuất sắc nhất. Emile Blondet được tình thân của một tiểu thư họ De Troisville nâng đỡ, cô lấy bá tước De Montcornet, và cậu quen cô từ khi cô chưa lấy chồng. Mẹ cậu còn sống hồi gia đình Troisville di cư trở về. Bà Blondet có mối liên hệ xa với gia đình này, nhưng đủ để giới thiệu cho Emile lui tới đó. Người đàn bà tội nghiệp linh cảm tương lai con trai mình, bà thấy cậu mô cô, ý nghĩ này khiến bà cảm thấy cái chết cay đắng gấp đôi; cho nên bà tìm cho con những người bảo trợ. Bà biết gắn bó Emile với cô chị cả trong các tiểu thư De Troisville, cô vô cùng ưng ý cậu, nhưng không thể kết hôn với cậu. Mối quan hệ này giống như quan hệ của Paul và Virginie. Bà Blondet gắng tạo cho tình quyến luyến lẫn nhau đó được lâu dài, mối quyến luyến ấy phải qua đi như thông thường qua đi những trò trẻ con ấy, nó giống như *bữa ăn thân mật trẻ thơ* của tình yêu, bằng cách chỉ cho con trai thấy một nơi nương tựa ở gia đình Troisville. Đến khi sắp chết, bà Blondet biết tin tiểu thư De Troisville kết hôn với tướng Montcornet, bà đến long trọng xin nàng

madame Blondet apprit le mariage de mademoiselle de Troisville avec le général Montcornet, elle vint la prier solennellement de ne jamais abandonner Émile et de le patroner dans le monde parisien où la fortune du général l'appelait à briller. Heureusement pour lui, Émile se protégea lui-même. A vingt ans, il débuta comme un maître dans le monde littéraire. Son succès ne fut pas moindre dans la société choisie où le lança son père qui d'abord put fournir aux profusions du jeune homme. Cette célébrité précoce, la belle tenue d'Émile resserrèrent peut-être les liens de l'amitié qui l'unissait à la comtesse. Peut-être madame de Montcornet, qui avait du sang russe dans les veines, sa mère était fille de la princesse Sherbellof, eût-elle renié son ami d'enfance pauvre et luttant avec tout son esprit contre les obstacles de la vie parisienne et littéraire; mais quand vinrent les tiraillements de la vie aventureuse d'Émile, leur attachement était inaltérable de part et d'autre. En ce moment, Blondet, que le jeune d'Esgrignon avait trouvé à Paris devant lui à son premier souper, passait pour un des flambeaux du journalisme. On lui accordait une grande supériorité dans le monde politique, et il dominait sa réputation. Le bonhomme Blondet ignorait complètement la puissance que le gouvernement constitutionnel avait donnée aux journaux; personne ne s'avisait de l'entretenir d'un fils dont il ne voulait pas entendre parler; il ne savait donc rien ni de cet enfant maudit ni de son pouvoir.

L'intégrité du juge égalait sa passion pour les fleurs, il ne connaissait que le Droit et la Botanique. Il recevait les plaideurs, les écoutait, causait avec eux et leur montrait ses fleurs; il acceptait d'eux de graines précieuses; mais sur le siège, il devenait le juge le plus impartial du monde. Sa manière de procéder était si connue, que les plaideurs ne le venaient plus voir que pour lui remettre des pièces qui pouvaient éclairer sa religion; personne ne cherchait à le tromper. Son savoir, ses lumières et son insouciance pour ses talents réels, le rendaient tellement indispensable à du Ronceret que, sans ses raisons matrimoniales, le Président aurait encore secrètement contrarié par tous les moyens possibles la demande du vieux juge

đùng có bao giờ bỏ rơi Emile và hãy bảo trợ cho nó trong xã hội Paris nơi tài sản của vị tướng khiến nàng sẽ nổi lên rực rỡ. May mắn cho cậu ta, Emile biết tự bảo vệ lấy mình. Năm hai mươi tuổi, cậu khởi đầu như một bậc thầy trong giới văn học. Cậu cũng thành công không kém trong xã hội thượng lưu, nơi cậu được cha để tiến cử. Thoạt đầu ông còn có thể chu cấp cho sự ăn tiêu rộng rãi của cậu. Danh tiếng sớm và phong thái tao nhã của Emile có lẽ thắt chặt tình thân gắn bó cậu với nữ bá tước. Phu nhân De Montcornet, trong mình có dòng máu Nga, mẹ nàng là con gái nữ vương tước Sherbellof, có thể từ bỏ người bạn thời thơ ấu nghèo và đang dốc toàn bộ tâm trí đấu tranh chống những trở ngại trong cuộc sống Paris và cuộc sống văn học; nhưng khi những dằng xé trong cuộc sống phiêu bạt của Emile xuất hiện thì sự gắn bó của họ đã bền vững không thể phai nhạt được, ở cả hai bên. Trong lúc này, Blondet, mà chàng thanh niên D'Esgrignon gặp ở Paris ngồi trước mặt anh trong bữa tiệc tối đầu tiên, được coi như một trong những ngọn đuốc sáng của giới nhà báo. Người ta coi là anh có ưu thế lớn trong giới chính trị, và anh trội hơn tiếng tăm của mình. Ông lão Blondet không hề biết sức mạnh mà chính phủ lập hiến đã dành cho báo chí; không ai nghĩ tới chuyện nói với ông về một đứa con trai mà ông không muốn nghe nói đến; vậy là ông chẳng biết gì về đứa con bị nguyên rủa đó cũng như về thế lực của nó.

Sự liêm khiết ở vị quan tòa ngang với sự say mê của ông đối với hoa, ông chỉ biết có Luật học và Thực vật học. Ông tiếp những người đi kiện, nghe họ, nói chuyện với họ và cho họ xem hoa của ông; ông nhận ở họ những hạt giống quý; nhưng trên ghế, ông trở thành vị thẩm phán công minh nhất đời. Cách thức tiến hành của ông ai cũng biết rõ đến nỗi những người đi kiện chỉ đến gặp ông để nộp cho ông những tài liệu có thể làm sáng tỏ tâm của ông; không ai tìm cách đánh lừa ông. Kiến thức của ông, sự thông thái của ông, việc không quan tâm đến tài năng thực sự của mình, khiến ông cần thiết cho Du Ronceret đến nỗi, chẳng có những lý do thuộc chuyện hôn nhân thì vị Chánh án cũng cứ ngấm ngấm chống lại bằng tất cả những phương tiện có thể lời đề nghị của vị thẩm phán già chiếu cố đến con trai; vì nếu ông già thông thái rời khỏi tòa án,

en faveur de son fils; car si le savant vieillard quittait le Tribunal, le Président était hors d'état de formuler un jugement. Le bonhomme Blondet ne savait pas qu'en quelques heures, son fils Émile pouvait accomplir ses désirs. Il vivait avec une simplicité digne des héros de Plutarque. Le soir il examinait les procès, le matin il soignait ses fleurs, et pendant le jour il jugeait. La jolie servante, devenue mûre et ridée comme une pomme à Pâques, avait soin de la maison, tenue selon les us et coutumes d'une avarice rigoureuse. Mademoiselle Cadot avait toujours sur elle les clefs des armoires et du fruitier; elle était infatigable: elle allait elle-même au marché, faisait les appartements et la cuisine, et ne manquait jamais d'entendre sa messe le matin. Pour donner une idée de la vie intérieure de ce ménage, il suffira de dire que le père et le fils ne mangeaient jamais que des fruits gâtés, par suite de l'habitude qu'avait mademoiselle Cadot de toujours donner au dessert les plus avancés; que l'on ignorait la jouissance du pain frais et qu'on y observait les jeûnes ordonnés par l'Église. Le jardinier était rationné comme un soldat, et constamment observé par cette vieille Validé, traitée avec tant de déférence, qu'elle dînait avec ses maîtres. Aussi trottait-elle continuellement de la salle à la cuisine pendant les repas. Le mariage de Joseph Blondet avec mademoiselle Blandureau avait été soumis par le père et la mère de cette héritière à la nomination de ce pauvre avocat sans cause à la place de juge-suppléant. Dans le désir de rendre son fils capable d'exercer ses fonctions, le père se tuait de lui marteler la cervelle à coups de leçons pour en faire un routinier. Le fils Blondet passait presque toutes ses soirées dans la maison de sa prétendue où, depuis son retour de Paris, Fabien du Ronceret avait été admis, sans que ni le vieux ni le jeune Blondet en conçussent la moindre crainte. Les principes économiques qui présidaient à cette vie mesurée avec une exactitude digne du Peseur d'Or de Gérard Dow, où il n'entrait pas un grain de sel de trop, où pas un profit n'était oublié, cédaient cependant aux exigences de la serre et du jardinage. Le jardin était la folie de Monsieur, disait mademoiselle Cadot, qui ne considérait pas son aveugle amour

vị Chánh án không có khả năng trình bày một bản án. Ông lão Blondet không biết rằng trong một vài giờ, con trai Emile của ông có thể thực hiện được những điều mong muốn của ông. Ông sống trong sự mộc mạc xứng với những nhân vật của Plutarque. Buổi tối ông xem xét các vụ kiện, buổi sáng ông chăm sóc hoa, ban ngày ông xử án. Cô hầu gái xinh đẹp, đã cứng tuổi¹ và nhăn nheo như một quả táo ngày lễ Phục sinh, trông nom nhà cửa, theo phong tục tập quán của tính hà tiện khắc nghiệt. Cô Cadot giữ khư khư các chìa khóa tủ và gian cất giữ hoa quả; cô không biết mệt: cô đi chợ, dọn dẹp các phòng và nấu ăn, và không bao giờ không đến nhà thờ nghe lễ buổi sáng. Để cung cấp một ý tưởng về cuộc sống bên trong của gia đình này, chỉ cần nói rằng ông bố và người con trai bao giờ cũng chỉ được ăn những quả ửng, bởi lẽ thói quen của cô Cadot là bao giờ cũng cho tráng miệng những thứ ôi nhất; rằng họ không biết cái lạc thú ăn bánh mới và rằng họ tuân thủ những bữa ăn chay do Nhà Thờ quy định. Người làm vườn được phân phối theo khẩu phần như lính và luôn luôn bị Hoàng thái hậu già theo dõi. Được đối đãi với biết bao cung kính, cô ăn tối cùng với chủ của mình. Cho nên cô liên tục lon xon đi lại từ phòng ăn xuống nhà bếp trong bữa ăn. Cuộc hôn nhân của Joseph Blondet với cô Blandureau đã bị cha mẹ cô thừa kế này buộc phải lệ thuộc vào sự bổ nhiệm viên luật sư khốn khổ có việc vào vị trí thẩm phán dự khuyết. Với lòng mong muốn làm cho con trai có khả năng thi hành chức trách của nó, người cha vất vả bất bộ não anh ta hoạt động bằng các bài học để con thành một người theo đường quen nếp cũ. Blondet con hầu như tối nào cũng ở nhà vị hôn thê, nơi mà Fabien du Ronceret từ hồi ở Paris về, đã được chấp nhận, thế mà cả ông già, cả anh chàng Blondet không cảm thấy chút e ngại nào về điều đó. Những nguyên tắc tiết kiệm chỉ huy cuộc sống được cân đo với một độ chính xác xứng với Nhân viên kiểm tra cân Vàng của Gérard Dow, trong cuộc sống này không có một hạt muối thừa, không mối lợi nhỏ nào bị bỏ quên, tuy nhiên đã chịu thua những đòi hỏi của nhà kính để trồng cây và của nghề làm vườn. Vườn là nỗi đam mê của ông chủ, cô Cadot nói, cô không coi

1. Chơi chữ: *mûre*: hết xuân, cứng tuổi (người); chín (quả).

pour Joseph comme une folie, elle partageait à l'égard de cet enfant la prédilection du père: elle le choyait, lui reprisait ses bas, et aurait voulu voir employer à son usage l'argent mis à l'horticulture. Ce jardin, merveilleusement tenu par un seul jardinier, avait des allées sablées en sable de rivière, sans cesse ratissées, et de chaque côté desquelles ondoyaient les plates-bandés pleines des fleurs les plus rares. Là, tous les parfums, toutes les couleurs, des myriades de petits pots exposés au soleil, des lézards sur les murs, des serfouettes, des binettes enrégimentées, enfin l'attirail des choses innocentes et l'ensemble des productions gracieuses qui justifient cette charmante passion. Au bout de sa serre, le juge avait établi un vaste amphithéâtre où sur des gradins siégeaient cinq ou six mille pots de *pelargonium*, magnifique et célèbre assemblée que la ville et plusieurs personnes des départements circonvoisins venaient voir à sa floraison. A son passage par cette ville, l'impératrice Marie-Louise avait honoré cette curieuse serre de sa visite, et fut si fort frappée de ce spectacle qu'elle en parla à Napoléon, et l'empereur donna la croix au vieux juge. Comme le savant horticulteur n'allait dans aucune société, hormis la maison Blandureau, il ignorait les démarches faites à la sourdine par le Président. Ceux qui avaient pu pénétrer les intentions de du Ronceret, le redoutaient trop pour avertir les inoffensifs Blondet.

Quant à Michu, ce jeune homme, puissamment protégé, s'occupait beaucoup plus de plaire aux femmes de la société la plus élevée où les recommandations de la famille de Cinq-Cygne l'avaient fait admettre, que des affaires excessivement simples d'un Tribunal de province. Riche d'environ douze mille livres de rente, il était courtsé par les mères, et menait une vie de plaisirs. Il faisait son Tribunal par acquit de conscience, comme on fait ses devoirs au Collège; il opinait du bonnet, en disant à tout: — Oui, cher président. Mais, sous cet apparent laissez-aller, il cachait l'esprit supérieur d'un homme qui avait étudié à Paris et qui s'était distingué déjà comme Substitut. Habitué à traiter largement tous les sujets, il faisait rapidement ce qui occupait longtemps le vieux

tình yêu mù quáng của ông với Joseph là một đam mê, cô chia sẻ niềm ưa mến đặc biệt của người cha đối với đứa con ấy: cô nuông chiều anh ta, mạng tất cho anh, và những muốn thấy số tiền dành để làm vườn được dùng cho anh. Vườn này được người làm vườn duy nhất chăm sóc một cách tuyệt vời, có những lối đi rải cát lấy ở sông, không ngừng được cào sạch, và mỗi bên những con đường đó uốn lượn các luống đất những loài hoa hiếm nhất. Ở đó, mọi hương thơm, mọi màu sắc, hàng hà sa số những chậu nhỏ phơi ra nắng, những con thằn lằn trên tường, những chiếc cuốc xới, những chiếc cuốc nhỏ tụ tập, tóm lại những đồ lễ vật dụng lành hiền và toàn bộ sản phẩm mỹ miều duyên dáng biến mình cho niềm say mê thú vị này. Ở đầu nhà kính, vị thẩm phán thiết lập một phòng rộng có bậc, ở trên các bậc đó tọa lạc năm hay sáu ngàn chậu *thiên trúc quý*, tập hợp lộng lẫy và nổi tiếng mà thành phố và nhiều người ở các tỉnh lân cận đến thăm vào kỳ nở hoa. Vào dịp qua thành phố này, hoàng hậu Marie-Louise đã tới thăm làm vẻ vang cho vườn kính lạ lùng này và cảnh tượng đó gây ấn tượng mạnh đến nỗi bà đã nói với Napoléon, và Hoàng đế đã tặng huân chương cho vị thẩm phán già. Vì nhà làm vườn thông thái không có bất kỳ sự giao du nào, ngoài gia đình Blandureau, ông không biết những sự vận động do vị Chánh án tiến hành ngầm ngấm. Những ai có thể thấu hiểu ý đồ của Du Ronceret, lại quá sợ ông ta nên không báo cho gia đình Blondet hiền lành biết.

Còn về Michu, anh chàng trẻ tuổi ấy, được các bậc quyền thế che chở, bận tâm làm vui lòng các bà của xã hội thượng lưu nơi anh được dung nạp nhờ sự tiến cử của gia đình Cinq Cygne nhiều hơn là bận tâm về những vụ án hết mực đơn giản của một tòa án tỉnh lẻ. Có khoảng mười hai ngàn phơ-răng lợi tức, anh ta được các bà mẹ chiều nịnh và sống một cuộc đời ăn chơi. Anh ta làm việc Tòa án cho khỏi áy náy, như người ta làm bài vở ở trường Trung học; anh gạt đầu tán thành, việc gì cũng bảo: Vâng, thưa Chánh án thân mến. Nhưng dưới vẻ chảnh mảng bề ngoài, anh ta che giấu trí tuệ cao của một người đã từng học tập ở Paris và đã từng nổi bật với tư cách là thẩm phán thay biện lý. Quen luận giải rộng rãi mọi vấn đề, anh ta thực hiện nhanh chóng những việc làm ông già Blondet và vị Chánh

Blondet et le Président, auxquels il résumait souvent les questions difficiles à résoudre. Dans les conjonctures délicates, le Président et le vice-président consultaient leur juge-suppléant, ils lui confiaient les délibérés épineux et s'émerveillaient toujours de sa promptitude à leur apporter une besogne où le vieux Blondet ne trouvait rien à reprendre. Protégé par l'aristocratie la plus hargneuse, jeune et riche, le juge suppléant vivait en dehors des intrigues et des petites affaires départementales. Indispensable à toutes les parties de campagne, il gambadait avec les jeunes personnes, courtisait les mères, dansait au bal, et jouait comme un financier. Enfin, il s'acquittait à merveille de son rôle de magistrat fashionable, sans néanmoins compromettre sa dignité qu'il savait faire intervenir à propos, en homme d'esprit. Il plaisait infiniment par la manière franche avec laquelle il avait adopté les mœurs de la province sans les critiquer. Aussi s'efforçait-on de lui rendre supportable le temps de son exil.

Le Procureur du Roi, magistrat du plus grand talent, mais jeté dans la haute politique, imposait au Président. Sans son absence, l'affaire de Victurnien n'eût pas eu lieu. Sa dextérité, son habitude des affaires auraient tout prévenu. Le Président et du Croisier avaient profité de sa présence à la Chambre des Députés, dont il était un des plus remarquables orateurs ministériels, pour ourdir leurs trames, en estimant, avec une certaine habileté, qu'une fois la Justice saisie et l'affaire ébruitée, il n'y aurait plus aucun remède. En effet, en aucun tribunal, à cette époque, le Parquet n'eût accueilli sans un long examen, et sans peut-être en référer au Procureur-Général, une plainte en faux contre le fils aîné de l'une des plus nobles familles du royaume. En pareille circonstance, les gens de justice, de concert avec le pouvoir, eussent essayé mille transactions pour étouffer une plainte qui pouvait envoyer un jeune homme imprudent aux galères. Ils eussent agi peut-être de même pour une famille libérale considérée, à moins qu'elle ne fût trop ouvertement ennemie du trône et de l'autel. L'accueil de la plainte de du Croisier et l'arrestation du jeune comte n'avaient donc pas eu

án bận rộn rất lâu, anh luôn thân tòm giúp họ những vấn đề khó giải quyết. Trong những trường hợp tế nhị, Chánh án và phó Chánh án hỏi ý kiến thẩm phán dự khuyết của họ, họ phó thác cho anh những việc luận án gai góc và luôn kinh ngạc thán phục vì anh mau lẹ đem đến cho họ một công trình mà ông già Blondet không thấy chút gì chê trách được. Được che chở bởi lớp quý tộc hay gây gỗ nhất, trẻ và giàu, vị thẩm phán dự khuyết không để ý đến những mưu mô và những điều nhỏ mọn của tỉnh lẻ. Cần cho mọi cuộc hội hè, anh nhảy nhót vui chơi cùng các cô gái trẻ, tán tỉnh các bà mẹ, khiêu vũ trong các vũ hội, và chơi bạc như một nhà tài chính. Sau cùng anh thực hiện rất giỏi vai trò thẩm phán phong lưu của mình, tuy nhiên vẫn không gây tổn hại đến chức vị mà anh biết đúng lúc, rõ ra người tài trí. Anh được ưa vô cùng vì phong cách thực thà, trong sự chấp nhận những phong tục của tỉnh lẻ, không phê phán chúng. Cho nên người ta cố gắng làm cho anh chịu đựng được thời gian đi đày của mình.

Chương lý Pháp đình, vị pháp quan vào loại tài năng nhất, nhưng lại tham gia hoạt động chính trị ở cấp cao, được chánh án kính nể. Ví thử ông không vắng mặt, vụ Victurnien đã không xảy ra. Khôn khéo, quen xử lý các vụ việc, ông có thể phòng ngừa mọi sự. Chánh án và Du Croisier đã lợi dụng sự hiện diện của ông ở Nghị viện, mà ông là một trong những nhà hùng biện ủng hộ Chính phủ đáng chú ý nhất, để chuẩn bị những âm mưu của họ, cho rằng, với một sự khéo léo nào đó, một khi đã đưa ra trước Công lý và vụ việc đã bị tiết lộ, thì sẽ không còn phương cứu chữa nào. Thực tế, không ở tòa án nào, vào thời kỳ này, Viện Kiểm sát lại tiếp nhận mà không có một sự xem xét lâu dài và có lẽ không đệ trình Viện trưởng Viện Kiểm sát, một đơn tố cáo trưởng nam của một trong những dòng họ danh giá nhất vương quốc về tội giả mạo. Trong hoàn cảnh như thế, những người nắm quyền xét xử có thể cùng với Chính quyền thử dùng hàng ngàn cách dàn xếp để dập tắt một đơn kiện có thể đẩy một người trẻ tuổi khinh xuất vào cảnh tù khổ sai. Có lẽ họ cũng hành động như thế đối với một gia đình thuộc phe Tự do được quý trọng trừ phi gia đình này quá công khai thù địch với Ngai vàng và Bàn thờ Chúa. Việc tiếp nhận đơn kiện của Du Croisier và việc bắt giữ vị bá

lieu facilement. Voici comment le Président et du Croisier s'y étaient pris pour arriver à leurs fins.

Monsieur Sauvager, jeune avocat royaliste, arrivé au grade judiciaire de premier Substitut à force de servilisme ministériel, régnait au Parquet en l'absence de son chef. Il dépendait de lui de lancer un réquisitoire en admettant la plainte de du Croisier. Sauvager, homme de rien et sans aucune espèce de fortune, vivait de sa place. Aussi le pouvoir comptait-il entièrement sur un homme qui attendait tout de lui. Le Président exploita cette situation. Dès que la pièce arguée de faux fut entre les mains de du Croisier, le soir même, madame la présidente du Ronceret, soufflée par son mari, eut une longue conversation avec monsieur Sauvager, auquel elle fit observer combien la carrière de la *magistrature debout* était incertaine : un caprice ministériel, une seule faute y tuait l'avenir d'un homme.

— Soyez homme de conscience, donnez vos conclusions contre le pouvoir quand il a tort, vous êtes perdu. Vous pouvez, lui dit-elle, profiter en ce moment de votre position pour faire un beau mariage qui vous mettra pour toujours à l'abri des mauvaises chances, en vous donnant une fortune au moyen de laquelle vous pourrez vous caser dans la magistrature *assise*. L'occasion est belle. Monsieur du Croisier n'aura jamais d'enfants, tout le monde sait le pourquoi; sa fortune et celle de sa femme iront à sa nièce, mademoiselle Duval. Monsieur Duval est un maître de forges dont la bourse a déjà quelque volume, et son père, qui vit encore, a du bien. Le père et le fils ont à eux deux un million, ils le doubleront aidés par du Croisier, maintenant lié avec la haute banque et les gros industriels de Paris. Monsieur et madame Duval jeune donneront, certes, leur fille à l'homme qui sera présenté par son oncle du Croisier, en considération des deux fortunes qu'il doit laisser à sa nièce, car du Croisier fera sans doute avantager au contrat mademoiselle Duval de toute la fortune de sa femme, qui n'a pas d'héritiers. Vous connaissez la haine de du Croisier pour les d'Esgrignon, rendez-lui service, soyez son homme, accueillez une

tước trẻ như vậy đã không xảy ra một cách dễ dàng. Đây là cách mà Chánh án và Du Croisier tiến hành để đạt tới mục đích của họ.

Ngài Sauvager, luật sư bảo hoàng trẻ, leo tới cấp bậc tư pháp Thẩm phán thay biện lý thứ nhất bằng sự nỗ lực hầu hạ Chính phủ, đứng đầu Viện Kiểm sát trong khi thủ trưởng của anh ta vắng mặt. Tung ra một bản buộc tội bằng cách chấp nhận đơn kiện của Du Croisier là tùy ở anh ta. Sauvager, con người không ra gì và không có một loại tài sản nào, sống bằng chức vụ của mình. Cho nên Chính quyền dựa hoàn toàn vào một người trông đợi mọi điều ở Chính quyền. Chánh án khai thác tình trạng này. Hồ sơ tố cáo giả mạo vừa nằm trong tay Du Croisier, ngay tối hôm ấy, bà vợ ông Chánh án Du Ronceret, được chồng gợi ý, đã có cuộc đàm đạo dài với ngài Sauvager, trong đó bà đưa nhận xét con đường công danh của *Viện Kiểm sát* là không mấy chắc chắn: một ý kiến bất thường của nội các, một lỗi lầm duy nhất có thể bóp chết tại chỗ tương lai một con người.

— Ông cứ là con người có lương tâm, ông đưa ra những kết luận của ông chống lại Chính quyền khi nó sai, thế là ông nguy rồi. Ông có thể, bà nói với anh ta, lợi dụng địa vị của ông vào lúc này để tiến hành một cuộc hôn nhân tốt đẹp, mãi mãi tránh cho ông khỏi những vận rủi, bằng cách tự tạo cho mình một gia sản nhờ phương tiện đó ông có thể kiếm được chỗ trong giới *quan tòa xét xử*. Cơ hội đang tốt đẹp. Ông Du Croisier sẽ không bao giờ có con, mọi người đều biết nguyên nhân; tài sản của ông ta và tài sản của vợ ông ta sẽ dòn cho người cháu gái của ông ấy, cô Duval. Ông Duval là chủ xưởng rèn mà túi tiền đã khá nặng và bố ông ấy hãy còn sống, có của cải. Ông bố và người con trai, cả hai có một triệu, họ sẽ tăng gấp đôi nhờ sự giúp đỡ của Du Croisier, hiện liên kết với ngân hàng cao cấp và những nhà kỹ nghệ lớn của Paris. Ông bà Duval trẻ sẽ giả, hẳn vậy, con gái họ cho người nào được ông chú Du Croisier của cô ta giới thiệu, căn cứ vào cả hai gia tài mà ông ta ắt phải để lại cho cháu gái của ông ta, vì Du Croisier dĩ nhiên sẽ đả cô Duval trong kế ước; cho cô toàn bộ gia tài của vợ ông không có người thừa kế. Ông biết lòng căm thù của Du Croisier với nhà D'Esgrignon, hãy giúp đỡ ông ta, hãy là người của ông ta, hãy nhận một đơn tố cáo tội giả

plainte en faux qu'il va vous déposer contre le jeune d'Esgrignon, poursuivez le comte immédiatement, sans consulter le Procureur du Roi. Puis, priez Dieu que pour avoir été magistrat impartial contre le gré du pouvoir, le ministre vous destitue, votre fortune est faite! Vous aurez une charmante femme et trente mille livres de rente en dot, sans compter quatre millions d'espérance dans une dizaine d'années.

En deux soirées, le premier Substitut avait été gagné. Le Président et monsieur Sauvager avaient tenu l'affaire secrète pour le vieux juge, pour le juge suppléant, et pour le second substitut. Sûr de l'impartialité de Blondet en présence des faits, le Président avait la majorité sans compter Camusot. Mais tout manquait par la défection imprévue du Juge d'instruction. Le Président voulait un jugement de mise en accusation avant que le Procureur du Roi ne fût averti. Camusot ou le second Substitut n'allaient-ils pas le prévenir?

Maintenant, en expliquant la vie intérieure du juge d'instruction Camusot, peut-être apercevra-t-on les raisons qui permettaient à Chesnel de considérer ce jeune magistrat comme acquis aux d'Esgrignon, et qui lui avaient donné la hardiesse de le suborner en pleine rue. Camusot, fils de la première femme d'un illustre marchand de soieries de la rue des Bourdonnais, objet de l'ambition de son père, avait été destiné à la magistrature. En épousant sa femme, il avait épousé la protection d'un huissier du Cabinet du Roi, protection sourde, mais efficace, qui lui avait déjà valu sa nomination de juge, et, plus tard, celle de Juge d'Instruction. Son père ne lui avait donné en le mariant que six mille francs de rente, la fortune de feu sa mère, toutes déductions faites de ses avantages d'époux; et comme mademoiselle Thirion ne lui avait pas apporté plus de vingt mille francs de dot, ce ménage connaissait les malheurs d'une pauvreté cachée, car les appointements d'un juge en province ne s'élèvent pas au-dessus de quinze cents francs. Cependant les Juges d'Instruction ont un supplément d'environ mille francs à raison des dépenses et des travaux extraordinaires de leurs fonctions. Malgré les fatigues qu'elles donnent, ces places

mạo mà ông ta sắp trình lên ông chống lại anh chàng trẻ tuổi D'Esgrignon, hãy truy tố bá tước ngay tức khắc, không hỏi ý kiến Chương lý Pháp đình. Sau đó hãy cầu Chúa cho bộ trưởng cách chức ông vì đã làm pháp quan không thiên vị, trái với ý muốn của Chính quyền, hạnh vận của ông đã đầu vào đấy! Ông sẽ có một người vợ dễ thương với ba mươi ngàn phơ-răng lợi tức làm của hồi môn, không kể triển vọng bốn triệu trong vòng mười năm nữa.

Trong hai buổi tối, Thẩm phán thứ nhất thay biện lý đã bị thuyết phục. Chánh án và ngài Sauvager đã giữ bí mật vụ kiện với vị thẩm phán già, với thẩm phán dự khuyết và với thẩm phán thứ nhì. Tin chắc vào tính không thiên vị của Blondet trước các sự kiện, vị Chánh án chiếm đa số không kể Camusot. Nhưng sự rút lui không lường trước của vị Thẩm phán tòa Dự thẩm làm hỏng cả. Vị Chánh án muốn một bản buộc tội trước khi vị chương lý được báo cho biết. Camusot hoặc vị thẩm phán thứ nhì thay biện lý liệu có sắp sửa báo tin cho ông ta biết hay không?

Bây giờ, trong khi giải thích cuộc sống nội tâm của Thẩm phán tòa Dự thẩm Camusot, có thể người ta nhận ra những lý do cho phép Chesnel coi viên pháp quan này như hoàn toàn theo gia đình D'Esgrignon, và khiến bác liều lĩnh mua chuộc anh ta ngay giữa phố. Camusot, con trai người vợ cả một lái buôn tơ lụa nổi tiếng phố Bourdonnais, đối tượng để ông bố gửi gắm tham vọng, được dự định cho vào ngành tư pháp. Khi lấy vợ, anh ta đã lấy luôn sự được bảo trợ của một môn lại trong Văn phòng Nhà Vua, sự bảo trợ ngầm, nhưng hữu hiệu, đã khiến anh được bổ nhiệm thẩm phán và sau này, bổ nhiệm Thẩm phán tòa Dự thẩm. Khi cưới vợ cho anh, cha anh chỉ cho sáu ngàn phơ-răng lợi tức là tài sản của mẹ anh vừa quá cố, đã khấu trừ mọi khoản mà ông là chồng được thừa hưởng. Và vì cô Thirion đã không mang về cho anh quá hai mươi ngàn phơ-răng hồi môn, cặp vợ chồng này biết những sự bất hạnh của nỗi nghèo khổ che đậy, vì lương của một thẩm phán ở tỉnh lẻ không vượt quá mức một ngàn năm trăm phơ-răng. Tuy nhiên những Thẩm phán tòa Dự thẩm có một phần bổ sung quãng một ngàn phơ-răng do những món chi tiêu và những sự vất vả đặc biệt thuộc về chức trách của họ. Mặc

sont assez enviées, mais elles sont révocables; aussi madame Camusot venait-elle de gronder son mari d'avoir découvert sa pensée au Président. Marie-Cécile-Amélie Thirion, depuis trois ans de mariage, s'était aperçue de la bénédiction de Dieu par la régularité de deux accouchements heureux, une fille et un garçon; mais elle suppliait Dieu de ne plus la tant bénir. Encore quelques bénédictions, et sa gêne deviendrait misère. La fortune de monsieur Camusot le père devait se faire longtemps attendre. D'ailleurs cette riche succession ne pouvait pas donner plus de huit ou dix mille francs de rente aux enfants du négociant qui étaient quatre et de deux lits différents. Puis, quand se réaliserait ce que tous les faiseurs de mariage appellent *des espérances*, le juge n'aurait-il pas des enfants à établir? Chacun concevra donc la situation d'une petite femme pleine de sens et de résolution, comme était madame Camusot; elle avait trop bien senti l'importance d'un faux pas fait par son mari dans sa carrière, pour ne pas se mêler des affaires judiciaires.

Enfant unique d'un ancien serviteur du roi Louis XVIII, un valet qui l'avait suivi en Italie, en Courlande, en Angleterre, et que le Roi avait récompensé par la seule place qu'il pût remplir, celle d'huissier de son cabinet par quartier, Amélie avait reçu chez elle comme un reflet de la Cour. Thirion lui dépeignait les grands seigneurs, les ministres, les personnages qu'il annonçait, introduisait, et voyait passant et repassant. Élevée comme à la porte des Tuileries, cette jeune femme avait donc pris une teinture des maximes qui s'y pratiquent, et adopté le dogme de l'obéissance absolue au pouvoir. Aussi avait-elle sagement jugé qu'en se rangeant du côté des d'Esgrignon, son mari plairait à madame la duchesse de Maufrigneuse, à deux puissantes familles sur lesquelles son père s'appuierait, en un moment opportun, auprès du Roi. A la première occasion, Camusot pouvait être nommé juge dans le ressort de Paris, puis plus tard, à Paris. Cette promotion rêvée, désirée à tout moment, devait apporter six mille francs d'appointements, les douceurs d'un logement chez son père ou chez les Camusot, et tous les avantages des deux fortunes paternelles. Si l'adage: *loin des yeux, loin du cœur*, est vrai pour la

dù mệt nhọc, những địa vị này khá được khát khao, nhưng lại dễ bị cách chức; cho nên bà Camusot vừa gắt với chồng là đã để lộ ý nghĩ của ông với vị Chánh án. Marie Cécile-Amélie-Thirion lấy chồng đã ba năm nay, nhận ra phúc lành của Chúa ở sự đều đặn của hai lần ở cữ thuận lợi một gái và một trai; nhưng bà nài xin Chúa đừng ban cho bà nhiều phúc lành như thế nữa. Vài phúc lành nữa thì sự túng thiếu của bà trở thành sự khốn khổ. Tài sản của ông Camusot cha có vẻ phải chờ đợi lâu. Và lại của thừa kế giàu có ấy không thể cung cấp hơn tám hoặc mười ngàn phơ-răng tiền lợi tức cho các con của vị thương gia là bốn người thuộc hai đời vợ khác nhau. Rồi thì, khi thực hiện được cái mà tất cả những kẻ làm mối gọi là *triển vọng*, vị thẩm phán lại không có những đứa con để gây dựng hay sao? Vậy là mỗi người sẽ tưởng tượng ra tình thế của một người đàn bà đầy lương tri và cả quyết như bà Camusot; bà ta cảm thấy quá rõ tầm quan trọng của một bước đi sai của chồng trong nghề nghiệp của ông, nên phải can dự vào việc xét xử.

Là con một của người hầu cũ của Vua Louis XVIII, một người đầy tớ đã theo Ngài đi Ý, Courlande, Anh, mà Nhà Vua đã ban thưởng cho cái chức duy nhất ông ta có thể làm tròn được, đó là môn lại thay phiên đón khách ở văn phòng của Ngài, Amélie như đã tiếp nhận ở nhà mình một ánh phản quang của Triều đình. Thirion miêu tả cho Amélie những lãnh chúa lớn, những bộ trưởng, những nhân vật mà ông đã báo danh, dẫn vào và nhìn thấy đi qua đi lại. Coi như được nuôi dạy tại cổng điện Tuileries, người thiếu phụ vậy là đã nhuốm sắc thái của những châm ngôn thực hành tại đấy, và chấp nhận tín điều về sự phục tùng tuyệt đối chính quyền. Cho nên bà ta đã khôn ngoan phán đoán là bằng cách đứng về phe D'Esgrignon, chồng bà sẽ được lòng nữ công tước De Maufrigneuse, được lòng hai gia đình có thế lực, cha bà sẽ dựa vào họ, lúc nào thích hợp, bên cạnh Nhà Vua. Hễ có dịp là Camusot có thể được cử ngay làm thẩm phán quanh vùng Paris, rồi sau này, tại Paris. Sự thăng chức được ước mơ và mong mỗi thường xuyên này phải đem lại sáu ngàn phơ-răng tiền lương, chỗ ở êm ấm tại nhà cha bà hay tại nhà họ Camusot, và đem lại tất cả những lợi ích về cơ nghiệp của hai ông bố. Nếu câu ngạn ngữ: *xạ mặt cách lòng*, là đúng với phần lớn các bà, nó đúng

plupart des femmes, il est vrai surtout en fait de sentiments de famille et de protections ministérielles ou royales. De tout temps les gens qui servent personnellement les rois font très bien leurs affaires: on s'intéresse à un homme, fût-ce un valet, quand on le voit tous les jours.

Madame Camusot, qui se considérait comme de passage, avait pris une petite maison dans la rue du Cygne. La ville n'est pas assez passante pour que l'industrie des appartements garnis s'y exerce. Ce ménage n'était pas d'ailleurs assez riche pour vivre dans un hôtel, comme monsieur Michu. La Parisienne avait donc été obligée d'accepter les meubles du pays. La modicité de ses revenus l'avait obligée à prendre cette maison remarquablement laide, mais qui ne manquait pas d'une certaine naïveté de détails. Appuyée à la maison voisine de manière à présenter sa façade à la cour, elle n'avait à chaque étage qu'une fenêtre sur la rue. La cour, bordée dans sa largeur par deux murailles ornées de rosiers et d'alaternes, avait au fond, en face de la maison, un hangar assis sur deux arcades en briques. Une petite porte bâtarde donnait entrée à cette sombre maison encore assombrie par un grand noyer planté au milieu de la cour. Au rez-de-chaussée, où l'on montait par un perron à double rampe et balustrades en fer très ouvragé, mais rongé par la rouille, se trouvait sur la rue une salle à manger, et de l'autre côté la cuisine. Le fond du corridor qui séparait ces deux chambres était occupé par un escalier en bois. Le premier étage ne se composait que de deux pièces, dont l'une servait de cabinet au magistrat, et l'autre de chambre à coucher. Le second étage en mansarde contenait également deux chambres, une pour la cuisinière et l'autre pour la femme de chambre qui gardait avec elle les enfants. Aucune pièce de la maison n'avait de plafond, toutes présentaient ces solives blanchies à la chaux, dont les entre-deux sont plafonnés de blanc-en-bourre. Le deux chambres du premier étage et la salle d'en bas avaient de ces lambris à formes contournées, ou s'est exercée la patience des menuisiers du dernier siècle. Ces boiseries, peintes en grissale, étaient du plus triste aspect. Le cabinet du juge était celui d'un avocat de province: un grand bureau et un fauteil d'acajou, la bibliothèque de l'étudiant en

chủ yếu là về mặt tình cảm gia đình và về sự bảo trợ của Chính phủ hay của Nhà Vua. Thời nào cũng vậy, những người hầu hạ cá nhân các vị vua, thu xếp rất tốt những công việc của họ: người ta lưu ý đến một người, cho dù đó là một người hầu, khi nhìn thấy người ấy hàng ngày.

Bà Camusot, tự coi là khách vãng lai ghé qua, đã kiếm một căn nhà nhỏ ở phố Cygne. Thành phố không nhiều người qua lại để nghề cho thuê những căn hộ có đồ đạc hoạt động tại đây. Và lại cặp vợ chồng này không đủ phong lưu để sống trong một khách sạn, như ông Michu. Người đàn bà Paris vậy là phải chấp nhận những đồ gỗ địa phương. Thu nhập ít ỏi đã buộc họ thuê cái nhà đặc biệt xấu xí này, nhưng xét về chi tiết không thiếu vẻ hồn nhiên ngây thơ. Tựa vào nhà hàng xóm theo cách để mặt tiền trông ra sân, nó chỉ có ở mỗi tầng lầu một cửa sổ mở ra ngoài phố. Cái sân, được viền theo chiều rộng bởi hai bức thành được tô điểm bằng những cây hoa hồng và cây thừ lý, ở mãi phía cuối, trước mặt nhà, có một nhà kho nằm trên hai vòm cuốn bằng gạch. Một chiếc cửa hẹp dẫn vào ngôi nhà tối tăm này mà cây hồ đào to trồng giữa sân còn làm cho tối thêm. Ở tầng trệt, một bậc thềm có hai tay vịn và lan can bằng sắt rất chau truốt, nhưng đã bị gỉ ăn mòn dần lên một phòng ăn trở ra đường phố, và phía bên kia là bếp. Tận cùng hành lang phân cách hai căn phòng ấy là một cầu thang bằng gỗ. Tầng thứ nhất chỉ có hai phòng, một dùng làm văn phòng cho viên pháp quan, và phòng kia để ngủ. Tầng thứ nhì là tầng áp mái cũng có hai phòng, một phòng cho chị làm bếp và phòng kia cho bà hầu phòng trông nom bọn trẻ ở cùng bà. Không có gian nào có trần, tất cả đều phô ra những thanh rầm quét vôi trắng, phân giữa hai thanh rầm được phủ lớp sơn màu trắng. Cả hai phòng tầng thứ nhất và phòng ở dưới có những lớp phủ tường hình dáng uốn vặn thể hiện tính kiên nhẫn của thợ mộc thế kỷ trước. Loại gỗ lát tường này, sơn màu xám, trông thật chán ngơ chán ngắt. Phòng làm việc của vị thẩm phán là phòng của một luật sư tỉnh lẻ: một bàn giấy lớn và một ghế bành bằng gỗ đào hoa tâm, tủ sách của sinh viên Luật khoa và những đồ gỗ tầm tầm mang từ Paris về. Phòng của phu nhân có tính bản địa: nó có những trang trí xanh và trắng, tấm thảm, một trong những số đồ gỗ chấp vá đường

Droit, et ses meubles mesquins apportés de Paris. La chambre de madame était indigène: elle avait des ornements bleus et blancs, un tapis, un de ces mobiliers hétéroclites qui semblent à la mode et qui sont tout simplement les meubles dont les formes n'ont pas été adoptées à Paris. Quant à la salle du rez-de-chaussée, elle était ce qu'est une salle en province, nue, froide, à papiers de tenture humides et passés. C'était dans cette chambre mesquine, sans autre vue que celle de ce noyer, de ces murs à feuillage noir et de la rue presque déserte, que passait toutes ses journées une femme assez vive et légère, habituée aux plaisirs, au mouvement de Paris, seule la plupart du temps, ou recevant des visites ennuyeuses et sottes qui lui faisaient préférer sa solitude à des caquetages vides, où le moindre trait d'esprit auquel elle se laissait aller donnait lieu à d'interminables commentaires et envenimait sa situation. Occupée de ses enfants, moins par goût que pour mettre un intérêt dans sa vie presque solitaire, elle ne pouvait exercer sa pensée que sur les intrigues qui se nouaient autour d'elle, sur les menées des gens de province, sur leurs ambitions enfermées dans des cercles étroits. Aussi pénétrait-elle promptement des mystères auxquels ne songeait pas son mari. Son hangar plein de bois, où sa femme de chambre faisait des savonnages, n'était pas ce qui frappait ses regards, quand, assise à la fenêtre de sa chambre, elle tenait à la main quelque broderie interrompue: elle contemplait Paris où tout est plaisir, où tout est plein de vie, elle en rêvait les fêtes et pleurait d'être dans cette froide prison de province. Elle se désolait d'être dans un pays paisible, où jamais il n'arriverait ni conspiration, ni grande affaire. Elle se voyait pour longtemps sous l'ombre de ce noyer.

Madame Camusot est une petite femme, grasse, fraîche, blonde, ornée d'un front très busqué, d'une bouche rentrée, d'un menton relevé, traits que la jeunesse rend supportables, et qui doivent lui donner de bonne heure un air vieux. Ses yeux vifs et spirituels, mais qui expriment un peu trop son innocente envie de parvenir, et la jalousie que lui causent son infériorité présente, allument comme deux lumières dans sa figure commune, et la relèvent par une certaine force de sentiment que le succès devait éteindre plus tard. Elle usait alors de beaucoup d'industrie pour sa

như theo thời trang song chỉ là những đồ gỗ mà hình dáng không được chấp nhận ở Paris. Còn về căn phòng ở tầng trệt, cái gọi là một căn phòng tĩnh lặng, trần trụi, lạnh lẽo, giấy phủ tường ẩm ướt và phai màu. Chính trong căn phòng xoàng xĩnh này, không quang cảnh nào khác ngoài cảnh cây hồ đào nở, cảnh những bức tường bên tán lá màu đen áy và cảnh đường phố hầu như hoang vắng, một người đàn bà khá linh lợi và nhẹ dạ, đã quen với thú ăn chơi và những hoạt động ở Paris, sống ngày này qua ngày khác, phần lớn là một mình, hoặc tiếp những khách thăm chán ngắt và ngớ ngẩn, làm cho bà thích thú nổi cô đơn của mình hơn là những sự ba hoa trống rỗng, mà một lời hóm hỉnh nhỏ nhất bà buông ra đủ gây nên những lời bàn tán không dứt và đầu độc hoàn cảnh của bà. Bà bịu với các con, vì sở thích ít hơn là để tạo một hứng thú trong cuộc sống hầu như cô đơn, bà chỉ có thể sử dụng tư tưởng của bà vào những âm mưu đang sắp đặt xung quanh bà, vào những mưu kế của những người tĩnh lặng, vào những tham vọng của họ đóng khung trong những nhóm hẹp. Cho nên bà thấu hiểu nhanh chóng những bí ẩn mà chồng bà không nghĩ tới. Nhà kho đầy củi, nơi bà hầu phòng xát xà-phòng đồ giặt, không phải là cái đập vào mắt bà, khi, ngồi bên cửa sổ, bà cầm trong tay vài đồ thêu dở dang: bà ngắm nhìn Paris nơi tất cả đều là vui thú, nơi tất cả đều đầy ắp sự sống, bà mơ đến hội hè ở đó và khóc vì phải sống trong cái nhà tù tĩnh lặng lạnh lẽo này. Bà buồn phiền là đã sống trong một miền yên tĩnh, nơi sẽ không bao giờ xảy ra mưu phản, cũng sẽ không có vụ kiện lớn nào. Bà thấy mình còn ở lâu dưới bóng cây hồ đào đó.

Bà Camusot là một người đàn bà nhỏ bé, béo, tươi tắn, tóc vàng, có một vầng trán rất dô, một cái miệng thụt vào, một cái cằm vểnh, những nét coi tầm tạm được ở tuổi xuân nhưng sớm làm cho bà có vẻ già trước tuổi. Cặp mắt lạnh lợi và thông minh, nhưng biểu lộ hơi quá nổi khao khát ngây thơ muốn thành đạt của bà, và chứng gan ghét do sự thua kém hiện nay, thấp lèn như hai đốm sáng trong khuôn mặt tầm thường của bà, và nâng khuôn mặt ấy lên nhờ một sức mạnh tình cảm nào đó mà sự thành công sau này phải đập tắt. Lúc bấy giờ bà sử dụng nhiều sự khéo léo trong trang phục của mình, bà sáng tạo ra những trang sức, bà tự thêu lấy chúng; bà trù

toilette, elle inventait des garnitures, elle se les brodait; elle méditait ses atours avec sa femme de chambre venue avec elle de Paris, et maintenait ainsi la réputation des Parisiennes en province. Sa causticité la faisait redouter, elle n'était pas aimée. Avec cet esprit fin et investigateur qui distingue les femmes inoccupées, obligées d'employer leur journée, elle avait fini par découvrir les opinions secrètes du Président; aussi conseillait-elle depuis quelque temps à Camusot de lui déclarer la guerre. L'affaire du jeune comte était une excellente occasion. Avant de venir en soirée chez monsieur du Croisier, elle n'avait pas eu de peine à démontrer à son mari, qu'en cette affaire, le premier Substitut allait contre les intentions de ses chefs. Le rôle de Camusot n'était-il pas de se faire un marchepied de ce procès criminel, en favorisant la maison d'Esgrignon, bien autrement puissante que le parti du Croisier.

— Sauvager n'épousera jamais mademoiselle Duval qu'on lui aura montrée en perspective, il sera la dupe des Machiavels du Val-Noble, auxquels il va sacrifier sa position. Camusot, cette affaire si malheureuse pour les d'Esgrignon et si perfidement entamée par le Président au profit de du Croisier, ne sera favorable qu'à toi, lui avait-elle dit en rentrant.

Cette rusée Parisienne avait également deviné les manœuvres secrètes du Président auprès de Blandureau, et les motifs qu'il avait de déjouer les efforts du vieux Blondet; mais elle ne voyait aucun profit à éclairer le fils ou le père sur le péril de leur situation; elle jouissait de cette comédie commencée, sans se douter de quelle importance pouvait être le secret surpris par elle de la demande faite aux Blandureau par le successeur de Chesnel en faveur de Fabien du Ronceret. Dans le cas où la position de son mari serait menacée par le Président, madame Camusot savait pouvoir menacer à son tour le Président en éveillant l'attention de l'horticulteur sur le rapt projeté de la fleur qu'il voulait transplanter chez lui.

Sans pénétrer, comme madame Camusot, les moyens par lesquels du Croisier et le Président avaient gagné le premier

tính về xiêm y và đồ trang sức cùng với bà hầu phòng ở Paris về cùng với bà, và như vậy giữ vững thanh danh của Phụ nữ Paris ở tỉnh lẻ. Tính châm chích chua cay của bà làm người ta sợ bà, bà không được yêu mến. Với đầu óc tinh tế và hay dò xét nổi bật ở những người đàn bà rảnh rỗi, buộc phải sử dụng thời gian của họ, rốt cuộc bà đã khám phá ra những tư tưởng thâm kín của vị Chánh án; cho nên từ ít lâu nay bà khuyên Camusot tuyên chiến với ông ta. Vụ việc của bá tước trẻ là một cơ hội tuyệt vời. Vào buổi tối trước khi đến nhà ông Du Croisier, bà đã không khó khăn gì chứng minh cho chồng rằng trong vụ này, vị Thẩm phán thứ nhất thay biện lý đi ngược lại ý đồ của các thủ trưởng của ông ta. Vai trò của Camusot phải chăng không là tự tạo cho mình một phương tiện tiến thân trong vụ kiện trọng tội này, bằng cách giúp cho dòng họ D'Esgrignon mạnh hơn rất nhiều so với phe của Du Croisier.

– Sauvager sẽ không bao giờ kết hôn với cô Duval mà người ta đã chỉ ra cho anh ta trong tương lai, anh ta sẽ là kẻ bị các Machiavel vùng Val-Noble lừa, anh ta sắp hy sinh địa vị của mình cho họ. Anh Camusot ạ, vụ này thật khốn khổ cho nhà D'Esgrignon và do tay Chánh án khơi mào một cách thật nham hiểm để có lợi cho Du Croisier, sẽ chỉ thuận lợi cho anh thôi, bà vừa bước vào vừa nói với chồng.

Người đàn bà Paris xảo quyệt ấy cũng đã đoán ra những thủ đoạn ngầm của vị Chánh án để vận động Blandureau, và những lý do khiến ông ta làm thất bại những cố gắng của ông già Blondet; nhưng bà không thấy lợi ích gì trong việc giúp người con trai hay người cha hiểu rõ hiểm họa của tình cảnh họ; bà tận hưởng tấn trò đã bắt đầu, không ngờ rằng điều bí mật bà tóm được về lời yêu cầu của người kế nhiệm Chesnel với nhà Blandureau, vì Fabien du Ronceret, có tầm quan trọng như thế nào. Trong trường hợp địa vị của chồng bà bị Chánh án đe dọa, bà Camusot biết có thể đến lượt mình đe dọa vị Chánh án bằng cách khiến nhà làm vườn chú ý đến mưu đồ cướp đoạt bất đóa hoa mà ông muốn bưng về trồng tại nhà mình.

Không hiểu rõ, như bà Camusot, về những phương kế giúp Du Croisier và Chánh án chinh phục được Thẩm phán thứ nhất thay

Substitut, Chesnel, en examinant ces diverses existences et ces intérêts groupés autour des fleurs de lys du Tribunal, compta sur le Procureur du Roi, sur Camusot et sur monsieur Michu. Deux juges pour les d'Esgrignon paralyseraient tout. Enfin, le notaire connaissait trop bien les désirs du vieux Blondet pour ne pas savoir que si son impartialité pouvait fléchir, ce serait pour l'œuvre de toute sa vie, pour la nomination de son fils à la place de Juge-suppléant. Ainsi Chesnel s'endormit plein d'espérance en se promettant d'aller voir monsieur Blondet, pour lui offrir de réaliser les espérances qu'il caressait depuis si longtemps, en l'éclairant sur les perfidies du président du Ronceret. Après avoir gagné le vieux juge, il irait parlementer avec le Juge d'Instruction auquel il espérait pouvoir prouver, sinon l'innocence, au moins l'imprudence de Victurnien, et réduire l'affaire à une simple étourderie de jeune homme. Chesnel ne dort ni paisiblement ni longtemps; car, avant le jour, sa gouvernante l'éveilla pour lui présenter le plus séduisant personnage de cette histoire, le plus adorable jeune homme du monde, madame la duchesse de Maufrigneuse, venue seule en calèche, et habillée en homme.

— J'arrive pour le sauver ou pour périr avec lui, dit-elle au notaire qui croyait rêver. J'ai cent mille francs que le Roi m'a donnés sur sa Casette pour acheter l'innocence de Victurnien, si son adversaire est corruptible. Si nous échouons, j'ai du poison pour le soustraire à tout, même à l'accusation. Mais nous n'échouerons pas. Le Procureur du Roi, que j'ai fait avertir de ce qui se passe, me suit; il n'a pu venir avec moi, il a voulu prendre les ordres du Garde des Sceaux.

Chesnel rendit scène pour scène à la duchesse : il s'enveloppa de sa robe de chambre et tomba à ses pieds qu'il baisa, non sans demander pardon de l'oubli que la joie lui faisait commettre.

— Nous sommes sauvés, criait-il tout en donnant des ordres à Brigitte pour qu'elle préparât ce dont pouvait avoir besoin la duchesse après une nuit passée à courir la poste.

biện lý, Chesnel, bằng cách quan sát những cuộc đời khác nhau đó và những quyền lợi tập hợp quanh các bông bách hợp của tòa án đó, liền trông cậy vào vị Chủ tọa Pháp đình, vào Camusot và vào ông Michu. Hai thẩm phán ủng hộ nhà D'Esgrignon sẽ làm tê liệt tất cả. Cuối cùng viên công chứng biết quá rõ, những mong muốn của ông già Blondet, để hiểu ra rằng nếu tính công minh của ông ta có thể nao núng, đó là vì sự nghiệp của cả đời ông, vì sự bổ nhiệm con ông vào chức thẩm phán dự khuyết. Cho nên Chesnel vừa ngủ thiếp đi đầy hy vọng vừa quyết định đến gặp ngài Blondet để đề nghị sẽ thực hiện những hy vọng ông ta ấp ủ đã từ rất lâu, và làm cho ông ta rõ về hành động nham hiểm của Chánh án Du Ronceret. Sau khi đã chinh phục được vị thẩm phán già, bác có thể đi điều đình với Thẩm phán tòa Dự thẩm mà bác hy vọng có thể chứng minh, nếu không là sự vô tội, ít nhất cũng là sự thiếu thận trọng của Victurnien, và quy vụ việc thành một chuyện đại dột đơn giản của người trẻ tuổi. Chesnel ngủ không yên, cũng không lâu; vì, trước khi trời sáng bà quản gia đánh thức ông dậy để đưa tới cho ông nhân vật quyến rũ nhất của câu chuyện này, người trẻ tuổi đáng tôn thờ nhất đời, nữ công tước phu nhân De Maufrigneuse, đi xe ngựa đến một mình và giả trang làm đàn ông.

– Tôi đến để cứu chàng hoặc chết cùng với chàng, nàng nói với viên công chứng đang tưởng mình mơ. Tôi có một trăm ngàn phơ-răng Đức Vua ban cho tôi từ quỹ riêng của Người để mua lấy sự vô tội của Victurnien, nếu địch thủ của chàng có thể mua chuộc được. Nếu chúng ta thất bại, tôi có thuốc độc để làm cho chàng thoát tất cả, kể cả sự buộc tội. Nhưng chúng ta sẽ không thất bại. Vị Chủ tọa Pháp đình đã được tôi cho thông báo những gì xảy ra, đi sau tôi; ông ta không thể đến đây cùng tôi, ông muốn nhận lệnh của quan Chủ tọa án.

Chesnel đáp lại nữ công tước, nàng diễn cảnh nào, bác diễn đáp lễ cảnh nấy: bác quán quan người tẩm áo choàng trong nhà và phủ phục xuống hôn chân bà, không quên xin xá lỗi về sự sơ xuất phạm phải do quá vui.

– Chúng tôi được cứu thoát rồi, ông kêu lên trong khi ra lệnh cho Brigitte để bà ta chuẩn bị những gì nữ công tước thấy cần sau suốt một đêm đi xe trạm.

Il fit un appel au courage de la belle Diane, en lui démontrant la nécessité d'aller chez le Juge d'Instruction au petit jour, afin que personne ne fût dans le secret de cette démarche, et ne pût même présumer que la duchesse de Maufrigneuse fût venue.

N'ai-je pas un passeport en règle? dit-elle en lui montrant une feuille où elle était désignée comme monsieur le vicomte Félix de Vandenesse, Maître des Requêtes et Secrétaire particulier du Roi. Ne sais-je pas bien jouer mon rôle d'homme? reprit-elle en rehaussant les faces de sa perruque à la Titus et agitant sa cravache.

— Ah! madame la duchesse, vous êtes un ange! s'écria Chesnel les larmes aux yeux. (Elle devait toujours être un ange, même en homme!) Boutonnez votre redingote, enveloppez-vous jusqu'au nez dans votre manteau, prenez mon bras, et courons chez Camusot avant que personne ne puisse nous rencontrer.

— Je verrai donc un homme qui s'appelle Camusot? dit-elle.

— Et qui a le nez de son nom, répondit Chesnel.

Quoiqu'il eût la mort au cœur, le vieux notaire jugea nécessaire d'obéir à tous les caprices de la duchesse, de rire quand elle rirait, de pleurer avec elle; mais il gémit de la légèreté d'une femme qui, tout en accomplissant une grande chose, y trouvait néanmoins matière à plaisanter. Que n'aurait-il pas fait pour sauver le jeune homme? Pendant que Chesnel s'habilla, madame de Maufrigneuse dégusta la tasse de café à la crème que Brigitte lui servit, et convint de la supériorité des cuisinières de province sur les Chefs de Paris, qui dédaignent ces menus détails si importants pour les gourmets. Grâce aux prévoyances que nécessitaient les goûts de son maître pour la bonne chère, Brigitte avait pu offrir à la duchesse une excellente collation. Chesnel et son gentil compagnon se dirigèrent vers la maison de monsieur et madame Camusot.

— Ah! il y a une madame Camusot, dit la duchesse, l'affaire pourra s'arranger.

Bác kêu gọi lòng quả cảm của người đẹp Diane, bằng cách chứng minh sự cần thiết đến nhà Thẩm phán tòa Dự thẩm lúc tờ mờ sáng, để không ai biết sự vận động này, và cũng không đoán phỏng được rằng nữ công tước De Maufriageuse vừa tới.

– Tôi không có một giấy thông hành theo đúng thủ tục hay sao? nàng nói và cho bác xem một tờ giấy chỉ rõ nàng là ngài tử tước Felix de Vandenesse, Ủy viên Thịnh nguyện và thư ký riêng của Vua. Liệu tôi có biết nhập tốt vai đàn ông hay không? nàng vừa nói tiếp vừa nâng các mặt của bộ tóc giả kiểu Titus¹ lên và phe phẩy chiếc roi ngựa.

– A! thưa nữ công tước phu nhân, bà là một thiên thần! Chesnel nước mắt lưng tròng kêu lên (bao giờ nàng chẳng là thiên thần, dù có đóng vai đàn ông!). Xin bà cài khuy áo redingote, trùm áo choàng kín tận mũi, khoác lấy cánh tay tôi và chúng ta rảo bước đến nhà Camusot trước khi có người có thể gặp chúng ta.

– Vậy là tôi sẽ gặp một người tên là Camusot ư? bà nói.

– Và là người có cái mũi đúng với tên của mình², Chesnel đáp.

Mặc dù buồn đến nẫu ruột, viên công chúng già cho là cần phải tuân theo mọi ý thích thất thường của nữ công tước, cười theo bà, khóc với bà; nhưng ông rên lên về sự nhẹ dạ của một người đàn bà trong khi tiến hành một việc lớn, vẫn tìm thấy đề tài đùa cợt. Có điều gì mà bác không làm để cứu chàng trai? Trong khi Chesnel mặc quần áo, phu nhân De Maufriageuse nhấm nháp tách cà-phê kem Brigitte dọn cho bà, và công nhận tính hơn hẳn của những chị nấu bếp tinh tế so với các Bếp trưởng Paris coi thường những chi tiết vặt hết sức quan trọng đối với những kẻ sành ăn. Nhờ tính lo xa mà thị hiếu thích ăn ngon của chủ đòi hỏi, Brigitte có thể mời nữ công tước một bữa ăn nhẹ tuyệt diệu. Chesnel và người bạn đường dễ thương đi về phía nhà ông bà Camusot.

– A! có một bà Camusot, nữ công tước nói, vụ việc có thể sẽ dàn xếp ổn thỏa.

1. Titus, nhân vật trong vở kịch *Brutus* của Voltaire. Diễn viên Talma đóng vai này năm 1793, đội mái tóc giả rất ngắn.

2. Chơi chữ: họ Camusot có phần gốc *camus* (mũi tẹt).

— Et d'autant mieux, lui répondit Chesnel, que madame s'ennuie assez visiblement d'être parmi nous autres provinciaux, elle est de Paris.

— Ainsi nous ne devons pas avoir de secret pour elle.

— Vous serez jugé de ce qu'il faudra taire ou révéler, dit humblement Chesnel. Je crois qu'elle sera très flattée de donner l'hospitalité à la duchesse de Maufrigneuse. Pour ne rien compromettre, il vous faudra sans doute rester chez elle jusqu'à la nuit, à moins que vous n'y trouviez des inconvénients.

— Est-elle bien, madame Camusot? demanda la duchesse d'un air fat.

— Elle est un peu reine chez elle, répondit le notaire.

— Elle doit alors se mêler des affaires du Palais, reprit la duchesse. Il n'y a qu'en France, cher monsieur Chesnel, que l'on voit les femmes si bien épouser leurs maris qu'elles en épousent les fonctions, le commerce ou les travaux. En Italie, en Angleterre, en Espagne, les femmes se font un point d'honneur de laisser leurs maris se débattre avec les affaires; elles mettent à les ignorer la même persévérance que nos bourgeoises françaises déploient pour être au fait des affaires de la communauté. N'est-ce pas ainsi que vous appelez cela judiciairement? D'une jalousie incroyable, en fait de politique conjugale, les Françaises veulent tout savoir. Aussi, dans les moindres difficultés de la vie en France, sentez-vous la main de la femme qui conseille, guide, éclaire son mari. La plupart des hommes ne s'en trouvent pas mal, en vérité. En Angleterre, un homme marié pourrait être mis vingt-quatre heures en prison pour dettes, sa femme, à son retour, lui ferait une scène de jalousie.

— Nous sommes arrivés sans avoir fait la moindre rencontre, dit Chesnel. Madame la duchesse, vous devez avoir d'autant plus d'empire ici, que le père de madame Camusot est un huissier du Cabinet du Roi, nommé Thirion.

– Lại càng tốt hơn, Chesnel trả lời bà, là rõ ràng bà ta chán ngấy sống với những người tỉnh lẻ chúng tôi, bà ấy là dân Paris.

– Vậy chúng ta cần gì phải bí mật với bà ấy.

– Phu nhân mới là người xét xem cái gì cần phải im đi hay tiết lộ, Chesnel khiêm nhường nói. Tôi tin rằng bà ta sẽ rất lấy làm vẻ vang được tiếp đón nữ công tước De Maufrigneuse. Để không làm liên lụy gì, dĩ nhiên phu nhân phải ở lại nhà bà ta đến đêm trừ phi phu nhân thấy điều gì phiền phức.

– Bà Camusot, bà ấy có khá không? nữ công tước hỏi với vẻ tự phụ.

– Bà ta có làm nữ chúa tại nhà mình một chút, viên công chúng đáp.

– Thế thì bà ta phải xen vào những vụ kiện của Tòa án, nữ công tước nói tiếp. Chỉ có ở nước Pháp, ông Chesnel thân mến ạ, người ta mới thấy những người đàn bà lấy chồng cao tay đến nỗi họ lấy luôn những chức trách, công việc buôn bán hoặc nổi vất vả của người chồng. Ở Ý, Anh, ở Tây Ban Nha, đàn bà tự cho là thể diện để chồng vất lộn với công việc làm ăn, họ tỏ ra bẽn lẽn để không biết đến những công việc đó y như những người đàn bà tư sản ở nước Pháp chúng ta tỏ rõ sự bẽn lẽn để được biết những việc làm ăn của cộng đồng. Có phải ông gọi như thế về mặt pháp lý hay không? Mặc một chứng ghen tuông không tưởng tượng được về đường lối xử sự giữa vợ chồng, những người đàn bà Pháp muốn biết tất cả. Cho nên, trong những điều rắc rối nhỏ nhất của cuộc sống ở nước Pháp, người ta cảm thấy ngay bàn tay của người vợ khuyên nhủ, chỉ đạo, soi sáng cho chồng. Phần lớn những người đàn ông không cảm thấy khó chịu về chuyện đó, hẳn vậy. Ở nước Anh, một người đàn ông đã có vợ có thể bị bỏ tù hai mươi bốn giờ vì nợ, bà vợ, lúc chồng trở về, có thể cho anh ta một trận ghen tuông.

– Chúng ta đã đến nơi, không hề gặp ai, Chesnel nói. Thưa nữ công tước phu nhân, hẳn bà phải có nhiều ảnh hưởng tại đây hơn vì bố của bà Camusot là một môn lại của Văn phòng Đức Vua, tên là Thirion.

— Et le roi n'y a pas songé! il ne pense à rien, s'écria-t-elle. Thirion nous a introduits, le prince de Cadignan, monsieur de Vandenesse et moi! Nous sommes les maîtres céans. Combinez bien tout avec le mari pendant que je vais parler à la femme.

La femme de chambre, qui lavait, débarbouillait, habillait les deux enfants, introduisit les deux étrangers dans la petite salle sans feu.

— Allez porter cette carte à votre maîtresse, dit la duchesse à l'oreille de la femme de chambre, et ne la laissez lire qu'à elle. Si vous êtes discrète, on vous récompensera, ma petite.

La femme de chambre demeura comme frappée de la foudre en entendant cette voix de femme et voyant cette délicieuse figure de jeune homme.

— Éveillez monsieur Camusot, lui dit Chesnel, et dites que je l'attends pour une affaire importante.

La femme de chambre monta. Quelques instants après, madame Camusot s'élança en peignoir à travers les escaliers, et introduisit le bel étranger après avoir poussé Camusot, en chemise, dans son cabinet avec tous ses vêtements, en lui ordonnant de s'habiller et de l'y attendre. Ce coup de théâtre avait été produit par la carte où était gravé: MADAME LA DUCHESSE DE MAUFRIGNEUSE. La fille de l'huissier du Cabinet du Roi avait tout compris.

— Eh! bien, monsieur Chesnel, ne dirait-on pas que le tonnerre vient de tomber ici? s'écria la femme de chambre à voix basse. Monsieur s'habille dans son cabinet, vous pouvez y monter.

— Silence sur tout ceci, répondit le notaire.

Chesnel, en se sentant appuyé par une grande dame qui avait l'assentiment verbal du Roi aux mesures à prendre pour sauver le comte d'Esgrignon, prit un air d'autorité qui le servit auprès de Camusot beaucoup mieux que l'air humble avec lequel il l'aurait entretenu, s'il eût été seul et sans secours.

— Monsieur, lui dit-il, mes paroles hier au soir ont pu vous étonner, mais elles sont sérieuses. La maison d'Esgrignon

— Thế mà Vua đã không nghĩ đến! Ngài chẳng nghĩ đến gì cả, nàng kêu lên. Thirion đã báo danh chúng tôi, hoàng thân De Cadignan, ngài De Vandenesse và tôi! Chúng mình là chủ ở đây. Ông hãy sắp đặt tất cả với ông chồng trong khi tôi nói với bà vợ.

Chị hầu phòng, đang rửa, lau, mặc quần áo cho hai đứa trẻ, dẫn hai người khách vào căn phòng nhỏ không đốt sưởi.

— Em mang tấm danh thiếp này cho bà chủ, nữ công tước ghé tai nói với chị hầu phòng, và chỉ để cho mình bà ta đọc. Nếu em giữ kín sẽ có thưởng, nhỏ ạ.

Chị hầu phòng như bị sét đánh khi nghe cái giọng nữ lại nhìn thấy khuôn mặt tuyệt vời của một chàng trai.

— Đánh thức ông Camusot dậy, Chesnel nói với chị ta, và bảo rằng tôi chờ ông ta có một việc quan trọng.

Chị hầu phòng lên. Lát sau, bà Camusot choàng áo ngoài lao lên qua các bậc thang và dẫn người khách tuấn tú vào sau khi đã đẩy Camusot, mặc sơ-mi, vào trong phòng làm việc của ông cùng với tất cả áo quần, vừa ra lệnh cho ông đóng y phục vào và đợi bà ở đó. Cái cảnh thay đổi bất ngờ đó đã được gây ra do tấm danh thiếp có khắc: **CÔNG TƯỚC PHU NHÂN DE MAUFRIGNEUSE**. Con gái của người môn lại tại Văn phòng Đức Vua đã hiểu tất cả.

— Này! thưa ngài Chesnel, cứ như là sét mới giáng xuống đây có phải không? chị hầu phòng hạ thấp giọng kêu lên. Ông chủ đang mặc quần áo trong phòng làm việc, ngài có thể lên đó.

— Hãy im lặng về tất cả những chuyện này, viên công chứng đáp.

Chesnel, cảm thấy được phù trợ bởi một phu nhân quyền quý có sự đồng ý miệng của Đức Vua về những biện pháp dùng để cứu bá tước D'Esgrignon, bèn lấy vẻ uy thế có lợi cho bác hơn nhiều khi tiếp cận Camusot so với vẻ khúm núm lẽ ra bác phải giữ để trò chuyện với ông ta nếu như bác đơn độc và không có sự trợ giúp.

— Thưa ngài, bác nói với ông ta, những điều tôi nói tối hôm qua, có thể khiến ngài ngạc nhiên, nhưng đó là những lời nghiêm

compte sur vous pour bien instruire une affaire d'où elle doit sortir sans tache.

— Monsieur, répondit le juge, je ne relèverai point ce qu'il y a de blessant pour moi et d' attentatoire à la Justice dans vos paroles, car, jusqu'à un certain point, votre position près de la maison d'Esgrignon l'excuse. Mais...

— Monsieur, pardonnez-moi de vous interrompre, dit Chesnel. Je viens vous dire des choses que vos supérieurs pensent et n'osent pas avouer, mais que les gens d'esprit devinent, et vous êtes homme d'esprit. A supposer que le jeune homme eût agi imprudemment, croyez-vous que le Roi, que la Cour, que le Ministère fussent flattés de voir un nom comme celui des d'Esgrignon traîné à la Cour d'Assises ? Est-il dans l'intérêt, non seulement du royaume, mais du pays, que les maisons historiques tombent ? L'égalité, aujourd'hui le grand mot de l'Opposition, ne trouve-t-elle pas une garantie dans l'existence d'une haute aristocratie consacrée par le temps ? Eh ! bien, non seulement il n'y a pas eu la moindre imprudence, mais nous sommes des innocents tombés dans un piège.

— Je suis curieux de savoir comment ? dit le juge.

— Monsieur, reprit Chesnel, pendant deux ans, le sieur du Croisier a constamment laissé tirer sur lui pour de fortes sommes par monsieur le comte d'Esgrignon. Nous produisons des traites pour plus de cent mille écus, constamment acquittées par lui, et dont les sommes ont été remises par moi... saisissez bien ici?... soit avant, soit après l'échéance. Monsieur le comte d'Esgrignon est en mesure de présenter un reçu de la somme tirée par lui, antérieur à l'effet argué de faux ? ne reconnaissez-vous pas alors dans la plainte une œuvre de haine et de parti ? n'est-ce pas une odieuse calomnie que cette accusation portée par les adversaires les plus dangereux du Trône et de l'Autel contre l'héritier d'une vieille famille ? Il n'y a pas en plus de faux dans cette affaire qu'il ne s'en est fait dans mon Étude. Mandez par devers vous madame du Croisier, laquelle ignore encore la plainte faux, elle vous déclarera

chính. Dòng họ D'Esgrignon trông cậy vào ngài, để thẩm xét tốt một vụ án, họ phải thoát ra khỏi vụ án này không vết nhơ.

— Thưa ngài, vị thẩm phán đáp, tôi sẽ không ghi nhận điều xúc phạm đến tôi và vi phạm đến Công lý trong những lời ngài nói, vì, xét đến một mức nào đó, vị trí của ngài đối với dòng họ D'Esgrignon, biện giải cho điều đó. Nhưng...

— Thưa ngài, xin cho phép tôi được ngắt lời ngài, Chesnel nói. Tôi đến nói với ngài những điều mà các bậc bề trên của ngài nghĩ song không dám thú nhận, nhưng những kẻ tài trí đoán ra và ngài là con người tài trí. Cứ cho là anh chàng trẻ tuổi đã hành động khinh suất, ngài có tin rằng nhà Vua, Triều đình, Nội các lấy làm thích thú thấy một tên họ như tên họ D'Esgrignon bị đưa ra Tòa Đại hình hay không? Rằng những dòng họ lịch sử thất bại có phải là vì lợi ích, không chỉ của vương quốc, mà của cả xứ sở hay không? Sự bình đẳng, ngôn từ to lớn ngày nay của phe Đối lập, có tìm được sự bảo đảm trong sự tồn tại của một giới thượng lưu quý tộc đã được thời gian thừa nhận hay không? Nay, không những không có chút khinh suất nào, mà chúng tôi là những kẻ vô tội bị rơi vào một cái bẫy.

— Tôi tò mò muốn biết sự thế như thế nào? vị thẩm phán nói.

— Thưa ngài, Chesnel nói tiếp, trong hai năm, lão Du Croisier đã luôn luôn để ngài bá tước D'Esgrignon rút ở lão những món tiền lớn. Chúng tôi đưa ra những hối phiếu trên một trăm ngàn ê-quy, luôn được lão ta nhận trả, mà những số tiền đã được tôi giao lại... ngài có nắm vững điều đó không?... hoặc trước hoặc sau kỳ hạn. Ngài bá tước D'Esgrignon có khả năng xuất trình một biên lai nhận lại số tiền mà ngài đã rút ra, trước kỳ phiếu bị coi là giả mạo? vậy lúc đó ngài có thừa nhận rằng đơn kiện là một tác phẩm của lòng hằn thù và bè phái hay không? lời tố cáo do những kẻ thù nguy hiểm nhất của Ngài vàng và Bàn thờ Chúa kết tội người thừa kế của một dòng họ lâu đời chẳng là một sự vụ khổng bí ối hay sao? Chẳng có gì là giả mạo trong vụ này cũng như chẳng có gì là giả mạo được tiến hành trong Văn phòng của tôi. Ngài hãy đòi bà Du Croisier đến, bà này còn chưa biết đơn kiện tội giả mạo, bà ta sẽ khai với ngài

que je lui ai porté les fonds, et qu'elle les a gardés pour les remettre à son mari absent qui ne les lui réclame pas. Interrogez du Croisier à ce sujet? il vous dira qu'il ignore ma remise à madame du Croisier.

— Monsieur, répondit le Juge d'Instruction, vous pouvez émettre de pareilles assertions dans le salon de monsieur d'Esgrignon ou chez des gens qui ne connaissent pas les affaires, on y ajoutera foi; mais un Juge d'Instruction, à moins d'être imbécile, ne croira pas qu'une femme aussi soumise à son mari que l'est madame du Croisier, conserve en ce moment dans son secrétaire cent mille écus sans en rien dire à son mari, ni qu'un vieux notaire n'ait pas instruit monsieur du Croisier de cette remise, à son retour en ville.

— Le vieux notaire était allé à Paris, monsieur, pour arrêter le cours des dissipations du jeune homme.

— Je n'ai pas encore interrogé le comte d'Esgrignon, reprit le juge, ses réponses éclaireront ma religion.

— Il est au secret? demanda le notaire.

— Oui, répondit le juge.

— Monsieur, s'écria Chesnel qui vit le danger, l'Instruction peut être conduite pour ou contre nous; mais vous choisirez ou de constater, d'après la déposition de madame du Croisier, la remise des valeurs antérieurement à l'effet, ou d'interroger un pauvre jeune homme inculpé qui, dans son trouble, peut ne se souvenir de rien et se compromettre. Vous chercherez le plus croyable ou de l'oubli d'une femme ignorante en affaires, ou d'un faux commis par un d'Esgrignon.

— Il ne s'agit pas de tout cela, reprit le juge, il s'agit de savoir si monsieur le comte d'Esgrignon a converti le bas d'une lettre que lui adressait du Croisier en une lettre de change.

rằng tôi đã mang số tiền đến cho bà, và bà đã giữ số tiền đó để giao lại cho người chồng đi vắng, ông ta không hỏi đến nó. Ngài hãy hỏi Du Croisier về chuyện này? ông ta sẽ nói rằng không biết việc tôi giao tiền cho bà Du Croisier.

— Thưa ngài, vị Thẩm phán tòa Dự thẩm đáp, ngài có thể phát biểu những điều khẳng định như thế trong phòng khách của ngài D'Esgrignon hoặc tại nhà những người không hiểu biết công việc, người ta sẽ tin vào đó; nhưng một Thẩm phán tòa Dự thẩm, trừ phi là ngu xuẩn, sẽ không tin rằng một người đàn bà phục tùng chồng đến như bà Du Croisier, trong lúc này lại đang giữ trong tủ bàn giấy của mình một trăm ngàn ê-quy mà không nói gì với chồng về việc đó, cũng không tin rằng một công chứng già đời lại không cho ông Du Croisier biết về việc chuyển giao đó, khi ông ta trở về thành phố.

— Vị công chứng già đi Paris, thưa ngài, để chặn dòng phung phí của anh chàng trẻ tuổi.

— Tôi còn chưa hỏi bá tước D'Esgrignon, vị thẩm phán nói tiếp, những câu trả lời của anh ta sẽ làm sáng tỏ niềm tin của tôi.

— Anh ta đang bị giam kín? vị công chứng hỏi.

— Phải, vị thẩm phán đáp.

— Thưa ngài, thấy nguy cơ Chesnel liền kêu lên, việc thẩm vấn có thể tiến hành theo hướng giúp hoặc chống chúng tôi, nhưng ngài có thể lựa chọn hoặc là ghi nhận theo lời khai nhân chứng của bà Du Croisier sự chuyển giao các khoản tiền được thực hiện trước kỳ phiếu hoặc là hỏi cung một người trẻ tuổi tội nghiệp bị buộc tội, trong lúc đang bối rối, có thể không còn nhớ lại được gì và tự làm mình liên lụy. Ngài sẽ tìm kiếm điều đáng tin nhất hoặc là sự quên lãng của một người đàn bà không hiểu biết công việc giao dịch, hoặc là sự giả mạo do một người họ D'Esgrignon phạm phải.

— Vấn đề không phải là những cái đó, vị thẩm phán nói tiếp, vấn đề là biết có phải ngài bá tước D'Esgrignon có chuyển phân cuối của một bức thư Du Croisier gửi cho anh ta thành một hồi phiếu hay không?

— Eh! il le pouvait, s'écria tout à coup madame Camusot qui entra vivement, suivie du bel inconnu. Monsieur Chesnel avait remis les fonds... Elle se pencha vers son mari. — Tu seras juge-suppléant à Paris à la première vacance, tu sers le Roi lui-même dans cette affaire, j'en ai la certitude, on ne t'oubliera pas, lui dit-elle à l'oreille. Tu vois dans ce jeune homme la duchesse de Maufrigneuse, tâche de ne jamais dire que tu l'as vue, et fais tout pour le jeune comte, hardiment.

— Messieurs, dit le juge, quand l'Instruction serait conduite dans le sens favorable à l'innocence du jeune comte, puis-je répondre du jugement à intervenir? Monsieur Chesnel et toi, ma bonne, vous connaissez les dispositions de monsieur le Président.

— Ta, ta, ta, dit madame Camusot, va voir toi-même ce matin monsieur Michu, et apprends-lui l'arrestation du jeune comte, vous serez déjà deux contre deux, j'en réponds. Michu est de Paris, lui! et tu connais son dévouement pour la noblesse. Bon chien chasse de race.

En ce moment, mademoiselle Cadot fit entendre sa voix à la porte, en disant qu'elle apportait une lettre pressée. Le juge sortit et rentra, en lisant ces mots:

Monsieur le vice-président du Tribunal prie monsieur Camusot de siéger à l'audience de ce jour et des jours suivants, pour que le Tribunal soit au complet pendant l'absence de monsieur le président. Il lui fait ses compliments.

— Plus d'instruction de l'affaire d'Esgrignon, s'écria madame Camusot. Ne te l'avais-je pas dit, mon ami, qu'ils te joueraient quelque mauvais tour? Le Président est allé te calomnier auprès du Procureur-Général et du Président de la cour. Avant que tu puisses instruire l'affaire, tu seras changé. Est-ce clair?

— Vous resterez, monsieur, dit la duchesse, le Procureur du roi arrivera, je l'espère, à temps.

— Quand le Procureur du Roi viendra, dit avec feu la petite madame Camusot, il doit trouver tout fini. Oui, mon cher, oui, dit-elle

— Này! cậu ấy có thể làm như vậy, bỗng bà Camusot vừa bước nhanh vào vừa kêu lên, theo sau là người khách lạ xinh đẹp. Ngài Chesnel đã chuyển giao số tiền... Bà cúi về phía ông chồng — Mình sẽ là Thẩm phán-dự khuyết ở Paris khi có chỗ trống đầu tiên, mình phụng sự đích thân nhà Vua trong vụ án này, tôi tin chắc điều đó, người ta sẽ không quên mình đâu, bà ghé tai nói với chồng. Mình nhận ra nữ công tước De Maufrigneuse trong chàng trẻ tuổi này, chớ có bao giờ nói rằng mình đã nhìn thấy bà, và hãy làm tất cả cho vị bá tước trẻ, mạnh dạn lên.

— Thưa các ngài, vị thẩm phán nói, cho dù việc Thẩm vấn được tiến hành theo hướng thuận lợi cho sự vô tội của vị bá tước trẻ, liệu tôi có đảm bảo nổi sự xét xử sẽ tới hay không? Ngài Chesnel và em, em ạ, các người biết ý hướng của ngài Chánh án rồi đấy.

— Chà, chà, chà, bà Camusot nói, đích thân mình sáng nay hãy đi gặp ngài Michu, và cho ông ta biết việc bắt giữ vị bá tước trẻ, thế là mình sẽ có hai người chọi hai, em đảm bảo điều ấy. Michu là dân Paris mà! mình biết sự tận tụy của anh ta đối với tầng lớp quý tộc chứ. Nồi nào giống nấy.

Trong lúc này, giọng cô Cadot vọng ở ngoài cửa, nói rằng cô ta mang một bức thư khẩn. Vị thẩm phán ra và trở vào, đọc mấy lời này:

Ngài phó Chánh án yêu cầu ngài Camusot dự phiên tòa ngày hôm nay và những ngày tiếp theo, để cho tòa được đầy đủ trong khi ngài Chánh án vắng mặt. Xin kính thăm ngài.

— Không có thẩm vấn về vụ D'Esgrignon nữa, bà Camusot kêu lên. Em đã không bảo mình đấy ư, ông bạn của em ơi, rằng thế nào họ cũng chơi khăm mình một vố hay sac? Vị Chánh án thì đi nói xấu mình với Tổng Biện lý và Chánh án Pháp đình. Trước khi mình có thể thẩm cứu vụ án, mình sẽ bị đổi. Đã rõ chưa?

— Ngài sẽ ở lại, thưa ngài, nữ công tước nói, ngài Biện lý Pháp đình sẽ tới kịp thời, tôi hy vọng thế.

— Khi vị Biện lý Pháp đình tới, bà Camusot nhỏ nhắn hăng hái nói, ông ta phải thấy mọi việc đã xong. Vâng, mình thân yêu, vâng,

en regardant son mari stupéfait. Ah! vieil hypocrite de Président, tu joues au plus fin avec nous, tu t'en souviendras! Tu veux nous servir un plat de ton métier, tu en auras deux apprêtés par la main de ta servante, Cécile-Amélie Thirion. Pauvre bonhomme Blondet! il est heureux pour lui que le Président soit en voyage pour nous faire destituer, son grand dadais de fils épousera mademoiselle Blandureau. Je vais aller retourner les semis au père Blondet. Toi, Camusot, va chez monsieur Michu pendant que madame la duchesse et moi nous irons trouver le vieux Blondet. Attends-toi à entendre dire par toute la ville que je me suis promenée ce matin avec un amant.

Madame Camusot donna le bras à la duchesse, et l'emmena par les endroits déserts de la ville pour arriver sans mauvaise rencontre à la porte du vieux juge. Chesnel alla pendant ce temps conférer avec le jeune comte à la prison, où Camusot le fit introduire en secret. Les cuisinières, les domestiques, et autres gens levés de bonne heure en province, qui virent madame Camusot et la duchesse dans des chemins détournés prirent le jeune homme pour un amant venu de Paris. Comme Cécile-Amélie l'avait prévu, le soir, la nouvelle de ses déportements circulait dans la ville, et y occasionnait plus d'une médisance. Madame Camusot et son amant prétendu trouvèrent le vieux Blondet dans sa serre, il salua la femme de son collègue et son compagnon en jetant sur ce charmant jeune homme un regard inquiet et scrutateur.

— J'ai l'honneur de vous présenter un des cousins de mon mari, dit-elle à monsieur Blondet en lui montrant la duchesse, un des horticulteurs les plus distingués de Paris, qui revient de Bretagne, et ne peut passer que cette journée avec nous. Monsieur a entendu parler de vos fleurs et de vos arbustes, et j'ai pris la liberté de venir de grand matin.

— Ah! monsieur est horticulteur, dit le vieux juge.

La duchesse s'inclina sans parler.

— Voici, dit le juge, mon cafier et mon arbre à thé.

bà vừa nói vừa nhìn chồng bà đang sùng sốt. A! lão Chánh án đạo đức giả, mi dùng mưu nọ chước kia để gạt chúng tao, mi sẽ nhớ mãi điều đó! Mi muốn dọn cho chúng tao một món tiền thuộc nghề của mi, mi sẽ có hai món được sửa soạn từ bàn tay người phục vụ mi, Cécile-Amélie-Thirion. Tội nghiệp ông lão Blondet hiền lành! may cho ông ta là vị Chánh án đang đi xa để làm chúng ta bị bãi chức, cậu con trai dấn dộn của ông ta sẽ lấy cô Blandureau. Tôi đến cày xới đất gieo trồng cho ông lão Blondet đây. Minh, Camusot, mình hãy đến nhà ngài Michu trong khi công tước phu nhân và em đi tìm ông già Blondet. Mình cứ chờ mà nghe khắp thành phố nói rằng sáng nay em đi dạo với người tình.

Bà Camusot khoác tay nữ công tước và dẫn nàng qua những chỗ vắng vẻ của thành phố để đến cửa nhà vị thẩm phán già mà không gặp phải sự chạm trán chẳng lành nào. Trong thời gian đó Chesnel đến bàn bạc với vị bá tước trẻ ở nhà giam, nơi Camusot cho người bí mật dẫn bác vào. Những chị bếp, những người dây tở, và những người khác dậy sớm ở tỉnh lẻ, nhìn thấy bà Camusot và nữ công tước ở những quãng đường vắng nhằm tưởng người đàn ông trẻ là một tình nhân từ Paris đến. Như Cécile-Amélie đã dự kiến trước điều đó, buổi tối, tin tức về sự hư hỏng của bà ta truyền khắp thành phố, và gây ra ở đó nhiều lời nói xấu. Bà Camusot và người tình hờ của bà tìm thấy ông già Blondet trong nhà kính của ông, ông vừa chào bà vợ ông bạn đồng môn và người bạn đồng hành, vừa ngược nhìn chàng trai xinh đẹp bằng một cái nhìn lo lắng và dò xét.

— Tôi xin hân hạnh giới thiệu với ông một người anh em họ của chồng tôi, bà ta vừa nói với ông Blondet vừa chỉ nữ công tước, một trong những người làm vườn xuất sắc nhất của Paris, từ Bretagne trở về, và chỉ có thể ở với chúng ta ngày hôm nay. Ngài đây đã nghe nói về hoa và cây con của ông, và tôi đã tự tiện xin đến từ sáng sớm.

— A! ngài là người làm vườn, vị thẩm phán già nói.

Nữ công tước nghiêng mình không nói.

— Đây là, vị thẩm phán nói, cây cà-phê và cây trà của tôi.

— Pourquoi donc, dit madame Camusot, monsieur le Président est-il parti? Je gage que son absence concerne monsieur Camusot.

— Précisément. Voici, monsieur, le cactus le plus original qui existe, dit-il en montrant dans un pot une plante qui avait l'air d'un rotin couvert de lèpre, il vient de la Nouvelle-Hollande. Vous êtes bien jeune, monsieur, pour être horticulteur.

— Quittez vos fleurs, cher monsieur Blondet, dit madame Camusot, il s'agit de vous, de vos espérances, du mariage de votre fils avec mademoiselle Blandureau. Vous êtes la dupe du Président.

— Bah! dit le juge d'un air incrédule.

— Oui, reprit-elle. Si vous cultiviez un peu plus le monde, et un peu moins vos fleurs, vous sauriez que la dot et les espérances que vous avez plantées, arrosées, binées, sarclées, sont sur le point d'être cueillies par des mains rusées.

— Madame! ...

— Ah! personne en ville n'aura le courage de rompre en visière au Président en vous avertissant. Moi, qui ne suis pas de la ville, et qui, grâce à ce brave jeune homme, irai bientôt à Paris, je vous apprends que le successeur de Chesnel a formellement demandé la main de Claire Blandureau pour le petit du Ronceret, à qui ses père et mère donnent cinquante mille écus. Quant à Fabien, il promet de se faire recevoir avocat pour être nommé juge.

Le vieux juge laissa tomber le pot qu'il avait à la main pour le montrer à la duchesse.

— Ah! mon cactus! ah! mon fils! Mademoiselle Blandureau!... Tiens, la fleur du cactus est cassée!

— Non, tout peut s'arranger, lui dit madame Camusot en riant. Si vous voulez voir votre fils juge dans un mois d'ici, nous allons vous dire comment il faut vous y prendre...

– Vì sao, bà Camusot nói, ông Chánh án lại ra đi thế ạ? Tôi đánh cuộc rằng sự vắng mặt của ông ta có liên quan đến ông Camusot.

– Đúng vậy. Đây là, thưa ngài, cây xương rồng độc đáo nhất hiện tồn, ông ta vừa nói vừa chỉ trong một cái chậu một cây có cái vẻ cây song phủ đầy những nốt sần sùi, nó từ Nouvelle-Hollande¹ tới. Ngài quá trẻ, thưa ngài, để là một người làm vườn.

– Xin dẹp hoa của ông đi, ông Blondet thân mến, bà Camusot nói, vấn đề là ông, là những triển vọng của ông, là đám cưới con trai ông với tiểu thư Blandureau. Ông là người bị vị Chánh án lừa.

– Ô hay! vị thẩm phán nói tiếp với vẻ hoài nghi.

– Vâng, bà nói tiếp. Nếu ông chăm giao tiếp với đời hơn một chút, và bớt chăm hoa đi, ông sẽ biết rằng của hồi môn và những triển vọng mà ông đã trồng cấy, tưới tắm, xới đất, làm cỏ, sắp được những bàn tay quý quyết hái mất.

– Bà này!...

– A! chẳng ai trong thành phố có can đảm công kích thẳng thừng vị Chánh án bằng cách báo cho ông biết chuyện. Tôi, tôi không phải dân ở tỉnh, nhờ ở chàng trai trung hậu này, chẳng bao lâu nữa tôi sẽ đi Paris, tôi báo để ông biết rằng người kế nhiệm Chesnel đã dứt khoát câu hôn Claire Blandureau cho con trai nhà Ronceret, người được bố và mẹ cho năm mươi ngàn ê-quy. Còn về Fabien, anh ta hứa sẽ đồ luật sư để được phong thẩm phán.

Vị thẩm phán già đánh rơi cái chậu cắm trong tay định giới thiệu với nữ công tước.

– A! xương rồng của tôi! A! con trai tôi! Tiểu thư Blandureau!... Ủa, hoa xương rồng gãy rồi này!

– Không, tất cả có thể thu xếp được, bà Camusot vừa cười vừa nói với ông ta. Nếu ông muốn thấy con trai ông là thẩm phán trong vòng một tháng trở lại đây, chúng tôi sẽ bảo ông cần phải tiến hành như thế nào...

1. Tức là Australie.

— Monsieur, passez là, vous verrez mes pèlargonium, un spectacle magique à la floraison. Pourquoi, dit-il à madame Camusot, me parlez-vous de ces affaires devant votre cousin?

— Tout dépend de lui, riposta madame Camusot. La nomination de votre fils est à jamais perdue si vous dites un mot de ce jeune homme.

— Bah!

— Ce jeune homme est une fleur.

— Ah!

— C'est la duchesse de Maufrigneuse, envoyée par le Roi pour sauver le jeune d'Esgrignon, arrêté hier par suite d'une plainte en faux portée par du Croisier. Madame la duchesse a la parole du Garde des Sceaux, il ratifiera les promesses qu'elle nous fera...

— Mon cactus est sauvé ! dit le juge qui examinait sa plante précieuse. Allez, j'écoute.

— Consultez-vous avec Camusot et Michu pour étouffer l'affaire au plus tôt, et votre fils sera nommé. Sa nomination arrivera alors assez à temps, pour vous permettre de déjouer les intrigues des du Ronceret auprès des Blandureau. Votre fils sera mieux que juge-suppléant, il aura la succession de monsieur Camusot dans l'année. Le Procureur du Roi arrive aujourd'hui, monsieur Sauvager sera sans doute forcé de donner sa démission, à cause de sa conduite dans cette affaire. Mon mari vous montrera des pièces au Palais qui établissent l'innocence du comte, et qui prouvent que le faux est un guet-apens tendu par du Croisier.

Le vieux juge entra dans le crique olympique de ses six mille pèlargonium, et y salua la duchesse.

— Monsieur, dit-il, si ce que vous voulez est légal, cela pourra se faire.

— Thưa ngài, xin qua chỗ này, ngài sẽ thấy loại thiên trúc quý của tôi, một cảnh tượng thần diệu vào kỳ nở hoa. Vì sao, ông nói với bà Camusot, bà lại nói chuyện đó với tôi trước mặt em họ bà?

— Tất cả tùy thuộc ở ngài đây, bà Camusot đập lại. Sự bổ nhiệm con trai ông bị lỡ mãi mãi nếu ông hờ một tiếng về chàng trai này.

— Ô hay!

— Chàng trai này là một bông hoa.

— A!

— Đó là nữ công tước De Maufrigneuse, được Đức Vua phái đến cứu chàng D'Esgrignon, bị bắt ngày hôm qua do một đơn kiện về tội giả mạo do Du Croisier đứng tên kiện. Nữ công tước phu nhân có lời hứa của Bộ trưởng Tư pháp, ngài sẽ phê chuẩn những điều mà bà sẽ hứa với chúng ta...

— Xương rỗng của tôi được cứu thoát! vị thẩm phán vừa nói vừa ngắm nghía cái cây quý báu của ông. Nào, tôi nghe đây.

— Ông hãy hội ý với Camusot và Michu để dập tắt vụ án sớm nhất, và con trai ông sẽ được bổ nhiệm. Như thế, việc bổ nhiệm cậu ta sẽ đến đủ kịp để giúp ông làm thất bại được những thủ đoạn của nhà Du Ronceret đối với nhà Blandureau. Con trai ông còn được hơn là thẩm phán-dự khuyết, anh ta có thể sẽ ngồi vào chỗ của ông Camusot trong năm nay. Ngài Biện lý Pháp đình hôm nay đến, ngài Sauvager hẳn sẽ bị buộc phải xin từ chức, do cách xử sự của ông ta trong vụ này. Chồng tôi sẽ cho ông thấy những giấy tờ ở Tòa án chứng tỏ sự vô tội của bá tước, và chứng minh rằng sự giả mạo là một cuộc mai phục do Du Croisier bố trí.

Vị thẩm phán già chui vào sân đấu Olympique của sáu nghìn cây thiên trúc quý của ông ta, và vái chào nữ công tước tại đó.

— Thưa ngài, ông nói, nếu điều ngài muốn là hợp pháp thì điều ấy có thể làm được.

— Monsieur, répondit la duchesse, remettez votre démission demain à monsieur Chesnel, je vous promets de vous faire envoyer dans la semaine la nomination de votre fils, mais ne la donnez qu'après avoir entendu monsieur le Procureur du Roi vous confirmer mes paroles. Vous vous comprenez mieux entre vous autres gens de justice. Seulement faites-lui savoir que la duchesse de Maufrigneuse vous a engagé sa parole. Silence sur mon voyage ici, dit-elle.

Le vieux juge lui baisa la main, et se mit à cueillir sans pitié les plus belles fleurs qu'il lui offrit.

— Y pensez-vous! donnez-les à madame, lui dit la duchesse, il n'est pas naturel de voir des fleurs à un homme qui donne le bras à une jolie femme.

— Avant d'aller au Palis, lui dit madame Camusot, allez vous informer chez le successeur de Chesnel des propositions faites par lui au nom de monsieur et de madame du Ronceret.

Le vieux juge ébahi de la duplicité du Président, resta planté sur ses jambes, à sa grille, en regardant les deux femmes qui se sauvèrent par les chemins détournés. Il voyait crouler l'édifice si péniblement bâti durant dix années pour son enfant chéri. Était-ce possible? il soupçonna quelque ruse et courut chez le successeur de Chesnel. A neuf heures et demie, avant l'audience, le vice-président Blondet, le juge Camusot et Michu se trouvèrent avec une remarquable exactitude dans la Chambre du Conseil, dont la porte fut fermée avec soin par le vieux juge en voyant entrer Camusot et Michu qui vinrent ensemble.

— Hé bien! monsieur le vice-président, dit Michu, monsieur Sauvager a requis un mandat contre un comte d'Esgrignon, sans consulter le Procureur du Roi, pour servir la passion d'un du Croisier, un ennemi du gouvernement du Roi. C'est un vrai cendessus-dessous. Le Président, de son côté, part et arrête ainsi l'Instruction! Et nous ne savons rien de ce procès? Voulait-on par hasard nous forcer la main?

— Thưa ngài, nữ công tước đáp, xin ngài chuyển đơn xin từ chức cho ông Chesnel vào ngày mai, tôi hứa với ngài sẽ cho gửi đến ngài trong tuân lệnh bổ nhiệm con trai ngài, nhưng xin ngài chỉ đưa đơn ra sau khi đã nghe ngài Biện lý Pháp đình xác nhận với ngài những lời tôi nói. Giữa các nhà luật pháp với nhau các ngài càng hiểu rõ nhau hơn. Tuy nhiên, ngài hãy cho ông ta biết rằng nữ công tước De Maufriageuse đã có lời hứa với ngài. Đừng nói gì về chuyến đi của tôi đến đây, nàng nói.

Vị thẩm phán già hôn tay nữ công tước và bắt đầu hái không thương tiếc những bông hoa đẹp nhất để tặng nàng.

— Sao lại thế! hãy tặng bà đây, nữ công tước nói với ông ta, nhìn thấy hoa trong tay một người đàn ông đang khoác tay một phụ nữ xinh đẹp, là điều không tự nhiên đâu.

— Trước khi đến Tòa án, bà Camusot nói với ông ta, ngài hãy đến nhà người kế nhiệm Chesnel hỏi han về những đề xuất cầu hôn do anh ta tiến hành nhân danh ông bà Du Ronceret.

Vị thẩm phán già sững sốt về tính hai mặt của Chánh án, đứng ngây người ở chỗ lưới sắt, nhìn hai người đàn bà ra đi theo những con đường vắng. Ông thấy sụp đổ lâu đài xây dựng quá nhọc nhằn suốt mười năm trời cho đứa con thân yêu của ông. Liệu có thể xảy ra như vậy không? Ông ngờ có mưu mẹo gì đây và chạy đến nhà người kế nhiệm Chesnel. Lúc chín giờ ba mươi phút trước phiên tòa, phó chánh án Blondet, thẩm phán Camusot và Michu đã tề tựu hết sức đúng giờ trong Phòng Xử án, cửa phòng được vị thẩm phán già đóng lại rất cẩn thận khi thấy Camusot và Michu cùng một lúc bước vào.

— À, này! thưa ngài phó chánh án, Michu nói, ngài Sauvager đã yêu cầu một trát chống một bá tước D'Esgrignon mà không xin ý kiến vị Biện lý Pháp đình, nhằm phục vụ dục vọng của một tay Du Croisier, kẻ thù của chính quyền Nhà Vua. Thực là một sự đảo lộn. Vị Chánh án, về phần mình, bỏ đi và bằng cách đó ngăn cản dự thẩm! Và chúng ta không biết gì về vụ kiện này hết? Hay là người ta muốn bắt đồ bắt ép chúng ta?

— Voici le premier mot que j’entends sur cette affaire, dit le vieux juge furieux de la démarche faite par le Président chez les Blandureau.

Le successeur de Chesnel, l’homme des du Ronceret, venait d’être victime d’une ruse inventée par le vieux juge pour savoir la vérité, il avait avoué le secret.

— Heureusement que nous vous en parlons, mon cher maître, dit Camusot à Blondet, autrement vous auriez pu renoncer à asseoir jamais votre fils sur les fleurs de lis, et à le marier à mademoiselle Blandureau.

— Mais il ne s’agit pas de mon fils, ni de son mariage, dit le juge, il s’agit du jeune comte d’Esgrignon: est-il ou n’est-il pas coupable?

— Il paraît, dit monsieur Michu, que les fonds auraient été remis à madame du Croisier par Chesnel, on a fait un crime d’une simple irrégularité. Le jeune homme aurait, suivant la plainte, pris un bas de lettre où était la signature de du Croisier pour la convertir en un effet sur les Keller.

— Une imprudence! dit Camusot.

— Mais si du Croisier avait encaissé la somme, dit Blondet, pourquoi s’est-il plaint?

— Il ne sait pas encore que la somme a été remise à sa femme, ou il feint de ne pas le savoir, dit Camusot.

— Vengeance de gens de province, dit Michu.

— Ça m’a pourtant l’air d’être un faux, dit le vieux Blondet chez qui nulle passion ne pouvait obscurcir la clarté de la conscience judiciaire.

— Vous croyez, dit Camusot. Mais d’abord, en supposant que le jeune comte n’ait pas eu le droit de tirer sur du Croisier, il n’y aurait pas imitation de signature. Mais il s’est cru ce droit par l’avis que Chesnel lui a donné d’un versement opéré par lui Chesnel.

— Đây là lời đầu tiên tôi được nghe về vụ này, vị thẩm phán già nói, điềm tiết vì sự vận động của Chánh án tại nhà Blandureau.

Người kế nhiệm Chesnel, tay chân của nhà Du Ronceret, vừa mắc phải mưu do vị thẩm phán già bày ra để biết sự thật, anh ta đã thú nhận chuyện bí mật.

— May thay là chúng tôi đã nói điều đó với ngài, thưa ông thầy thân mến của tôi, Camusot nói với Blondet, nếu không ngài có thể mãi mãi từ bỏ việc để con trai ngài ngồi lên ghế pháp quan và kết hôn với tiểu thư Blandureau.

— Nhưng vấn đề không phải là con trai tôi, cũng không phải việc cưới xin của nó, vị thẩm phán nói, vấn đề là bá tước trẻ D'Esgrignon, anh ta có tội hay không có tội?

— Hình như, ngài Michu nói, là số tiền đã được Chesnel giao lại cho bà Du Croisier, người ta đã biến một việc sai quy củ đơn giản thành một trọng tội. Con người trẻ tuổi đã, theo đơn kiện, lấy phần cuối bức thư chỗ có chữ ký của Du Croisier để chuyển nó thành phiếu rút tiền ở ngân hàng Keller.

— Một sự thiếu thận trọng! Camusot nói.

— Nhưng nếu Du Croisier đã thu lại số tiền, Blondet nói, tại sao ông ta lại đi kiện?

— Ông ta còn chưa biết rằng số tiền đã được giao lại cho vợ ông ta, hoặc ông ta giả vờ không biết việc này, Camusot nói.

— Sự báo thù của dân tỉnh lẻ, Michu nói.

— Thế mà điều ấy đối với tôi có vẻ là một sự giả mạo, ông già Blondet nói, trong con người ông không có niềm say mê nào có thể che mờ sự sáng suốt của lương tâm tư pháp.

— Ngài cho là thế, Camusot nói. Nhưng trước hết, cứ cho rằng bá tước trẻ không có quyền viết phiếu theo tên Du Croisier thì vẫn sẽ không có việc bắt chước chữ ký. Nhưng anh ta lại tưởng mình có quyền ấy do được Chesnel thông báo về một khoản tiền do chính Chesnel nộp.

— Eh! bien, où voyez-vous donc un faux? dit le vieux juge. L'essence du faux, en matière civile, est de constituer un dommage à autrui.

— Ah! il est clair, en tenant la version de du Croisier pour vraie, que la signature a été détournée de sa destination afin de toucher la somme au mépris d'une défense faite par du Croisier à ses banquiers, dit Camusot.

— Ceci, messieurs, dit Blondet, me paraît une misère, une vétille. Vous aviez la somme, je devais attendre peut-être un titre de vous; mais, moi, comte d'Esgrignon, j'étais dans un besoin urgent, j'ai... Allons donc! votre plainte est de la passion, de la vengeance! Pour qu'il y ait faux, le législateur a voulu l'intention de soustraire une somme, de se faire attribuer un profit quelconque auquel on n'aurait pas droit. Il n'y a eu de faux ni dans les termes de la loi romaine, ni dans l'esprit de la jurisprudence actuelle, toujours en nous tenant dans le Civil, car il ne s'agit pas ici de faux en écriture publique ou authentique. En matière privée, le faux entraîne une intention de voler, mais ici, où est le vol? Dans quel temps vivons-nous, messieurs? Le Président nous quitte pour faire manquer une Instruction qui devrait être finie! Je ne connais monsieur le Président que d'aujourd'hui, mais je lui payerai l'arriéré de mon erreur; il minutera désormais ses jugements lui-même. Vous devez mettre à ceci la plus grande célérité, monsieur Camusot.

— Oui. Mon avis, dit Michu, est au lieu d'une mise en liberté sous caution, de tirer de là ce jeune homme immédiatement. Tout dépend des interrogations à poser à du Croisier et à sa femme. Vous pouvez les mander pendant l'audience, monsieur Camusot, recevoir leurs dépositions avant quatre heures, faire votre rapport cette nuit, et nous jugerons l'affaire demain avant l'audience.

— Pendant que les avocats plaideront, nous conviendrons de la marche à suivre, dit Blondet à Camusot.

— Này! được, vậy ngài thấy sự giả mạo ở chỗ nào? vị thẩm phán già nói. Bản chất của sự giả mạo, về mặt dân sự, là gây nên một thiệt hại cho người khác.

— A! thật rõ ràng cứ coi như cách giải thích của Du Croisier là đúng, rằng chữ ký đã bị đổi hướng nơi nhận của nó nhằm lĩnh số tiền bất chấp lệnh cấm của Du Croisier với những chủ ngân hàng của ông ta, Camusot nói.

— Việc này, thưa các ngài, Blondet nói, tôi thấy là một chuyện nhỏ mọn, một chuyện tầm phào. Ông có số tiền, có thể là tôi phải chờ một phiếu của ông; nhưng tôi, bá tước D'Esgrignon, tôi lại ở trong tình trạng cần gấp, tôi có... Ối dào! việc kiện cáo của anh là thuộc về dục vọng, là chuyện trả thù! Để có sự giả mạo, nhà lập pháp muốn phải có ý định đánh cắp một số tiền, tìm cách nhận về mình một món lợi nào đó mà người ta không có quyền hưởng. Không có sự giả mạo trong ngôn từ của bộ luật La Mã, cũng không có trong tinh thần của pháp luật học hiện thời, khi ta luôn đứng trong phạm vi Dân sự, vì vấn đề ở đây không phải giả mạo giấy tờ công hoặc giấy tờ chính thức. Về mặt riêng tư, sự giả mạo kéo theo một ý đồ ăn cắp, nhưng ở đây, sự trộm cắp ở đâu? Chúng ta đang sống trong thời đại nào, thưa quý ngài? Chánh án rời bỏ chúng ta để làm lỡ một cuộc thẩm xét đáng lẽ phải xong rồi! Tôi chỉ hiểu ngài Chánh án từ hôm nay, nhưng sau này tôi sẽ phải thanh toán với ông ta về sự lầm lẫn của tôi; từ rầy trở đi ông ta sẽ tự mình thảo lấy những bản án của ông ta. Ngài phải tiến hành việc này thật nhanh, thưa ngài Camusot.

— Vâng, ý kiến tôi là, Michu nói, thay vì thả tự do có bảo lãnh, lập tức giải thoát người trẻ tuổi ra khỏi đây. Tất cả tùy thuộc ở những câu hỏi đặt ra cho Du Croisier và bà vợ ông ta. Ngài có thể đòi họ đến trong phiên tòa, ngài Camusot, tiếp nhận những lời khai của họ trước bốn giờ, làm bản báo cáo của ngài đêm nay, và chúng ta sẽ phân xử vụ kiện ngày mai trước lúc mở phiên tòa.

— Trong khi các luật sư biện hộ, chúng ta thỏa thuận về cách thức tiến hành. Blondet nói với Camusot.

Les trois juges entrèrent en séance après avoir revêtu leurs robes.

A midi, Monseigneur et mademoiselle Armande étaient arrivés à l'hôtel d'Esgrignon où se trouvaient déjà Chesnel et monsieur Couturier. Après une conférence assez courte entre le directeur de madame du Croisier et le prélat, le prêtre alla sur-le-champ chez sa pénitente.

A onze heures du matin, du Croisier reçut un mandat de comparution qui le mandait, entre une heure et deux, dans le cabinet du Juge d'Instruction. Il y vint, en proie à des soupçons légitimes. Le Président, incapable de prévoir l'arrivée de la duchesse de Maufrigneuse, celle du Procureur du Roi, ni la confédération subite des trois juges, avait oublié de tracer à du Croisier un plan de conduite au cas où l'Instruction commencerait. Ni l'un ni l'autre ne crurent à tant de célérité. Du Croisier s'empressa d'obéir au mandat, afin de connaître les dispositions de monsieur Camusot. Il fut donc obligé de répondre. Le juge lui adressa sommairement les six interrogations suivantes: — L'effet argué de faux, ne portait-il pas une signature vraie? — Avait-il eu, avant cet effet, des affaires avec monsieur le comte d'Esgrignon? — Monsieur le comte d'Esgrignon n'avait-il pas tiré sur lui des lettres de change avec ou sans avis? — N'avait-il pas écrit une lettre par laquelle il autorisait monsieur d'Esgrignon à toujours faire fond sur lui? — Chesnel n'avait-il pas plusieurs fois déjà soldé ses comptes? — N'avait-il pas été absent à telle époque?

Ces questions furent résolues affirmativement par du Croisier. Malgré des explications verbeuses, le juge ramenait toujours le banquier à l'alternative d'un oui ou d'un non. Quand les demandes et les réponses furent consignées au procès-verbal, le juge termina par cette foudroyante interrogation: — Du Croisier savait-il que l'argent de l'effet argué de faux était déposé chez lui, suivant une déclaration de Chesnel et une lettre d'avis dudit Chesnel au comte d'Esgrignon, cinq jours avant la date de l'effet ?

Ba vị thẩm phán vào phiên tòa sau khi đã khoác bộ áo pháp quan.

Buổi trưa, Đức ông và tiểu thư Armande đã đến dinh D'Esgrignon ở đó đã có Chesnel và ngài Couturier. Sau một cuộc họp khá ngắn giữa cha linh hồn của bà Du Croisier và vị Tổng Giám mục, cha giáo đạo đi ngay đến nhà con chiến xung tội của mình.

Lúc mười một giờ sáng, Du Croisier nhận được lệnh đòi ông ra văn phòng của Thẩm phán tòa Dự thẩm. Ông ta đến đó, bị giày vò bởi những ngờ vực chính đáng. Vị Chánh án, không thể lường trước là nữ công tước De Maufrigneuse, vị Chương lý Pháp đình đến, cũng không lường trước được sự liên minh đột ngột của ba vị thẩm phán, đã quên vạch cho Du Croisier một kế hoạch xử sự trong trường hợp cuộc Thẩm vấn bắt đầu. Cả người này lẫn người kia đều không ngờ đến một sự cấp tốc như thế. Du Croisier hách tấp tuân theo lệnh đòi, để biết ý của ngài Camusot. Vậy ông ta buộc phải trả lời. Thẩm phán hỏi ông ta một cách giản lược sáu câu sau đây: — Kỳ phiếu được coi là giả mạo có mang chữ ký thật phải không? — Trước khi có phiếu này, ông ta có công việc giao dịch với bá tước D'Esgrignon hay không? — Ngài bá tước D'Esgrignon, có từng rút ở ông ta những hối phiếu có giấy báo hoặc không có giấy báo hay không? — Ông viết một bức thư cho phép ngài D'Esgrignon luôn tin cậy vào ông hay không? — Chesnel đã có nhiều lần kết toán các tài khoản của ông hay không? — Ông đã vắng mặt vào một thời điểm nào đó phải không?

Những câu hỏi này đã được Du Croisier đáp một cách khẳng định. Mặc những lời giải thích dài dòng, bao giờ vị thẩm phán cũng khiến người chủ ngân hàng buộc phải lựa chọn hoặc là có hoặc là không. Khi những câu hỏi và lời đáp đã được ghi vào biên bản, thẩm phán kết thúc bằng một câu hỏi như sét đánh: — Du Croisier, có biết hay không rằng số tiền của hối phiếu bị coi là giả mạo đã được gửi tại nhà ông, theo một lời khai của Chesnel và một bức thư thông báo của người mang tên Chesnel cho bá tước D'Esgrignon năm hôm trước ngày ghi trên kỳ phiếu?

Câu hỏi cuối cùng khiến Du Croisier kinh hoàng. Ông ta hỏi xem một cuộc hỏi cung như thế có nghĩa gì. Có phải ông ta là người

Cette dernière question épouvanta du Croisier. Il demanda ce que signifiait un pareil interrogatoire. S'il était, lui, le coupable, et monsieur le comte d'Esgrignon le plaignant? Il fit observer que si les fonds étaient chez lui, il n'eût pas rendu de plainte.

— La justice s'éclaire, dit le juge en le renvoyant non sans avoir constaté cette dernière observation de du Croisier.

— Mais, monsieur, les fonds...

— Les fonds sont chez vous, dit le juge.

Chesnel, également cité, comparut pour expliquer l'affaire. La véracité de ses assertions fut corroborée par la déposition de madame du Croisier. Le juge avait déjà interrogé le comte d'Esgrignon qui, soufflé par Chesnel, produisit la première lettre par laquelle du Croisier lui écrivait de tirer sur lui, sans lui faire l'injure de déposer les fonds d'avance. Puis il déposa une lettre écrite par Chesnel, par laquelle le notaire le prévenait du versement des cent mille écus chez monsieur du Croisier. Avec de pareils éléments, l'innocence du jeune comte devait triompher devant le Tribunal. Quand du Croisier revint du Palais chez lui, son visage était blanc de colère, et sur ses lèvres frissonnait la légère écume d'une rage concentrée. Il trouva sa femme assise dans son salon, au coin de la cheminée, et lui faisant des pantoufles en tapisserie; elle trembla quand elle leva les yeux sur lui, mais elle avait pris son parti.

— Madame, s'écria du Croisier en balbutiant, quelle déposition avez-vous faite devant le juge? Vous m'avez déshonoré, perdu, trahi.

— Je vous ai sauvé, monsieur, répondit-elle. Si vous avez l'honneur de vous allier un jour aux d'Esgrignon, par le mariage de votre nièce avec le jeune comte, vous le devrez à ma conduite d'aujourd'hui.

— Miracle! l'ânesse de Balaam a parlé, s'écria-t-il, je ne m'étonnerai plus de rien. Et où sont les cent mille écus que monsieur Camusot dit être chez moi?

phạm tội, và ngài bá tước D'Esgrignon là người khiếu nại hay không? Ông ta xin lưu ý rằng nếu số tiền mà ở nhà ông, ông đã không thừa kiện.

– Công lý đã sáng tỏ, vị thẩm phán vừa nói vừa cho ông Du Croisier về không phải không xem xét lời nhận xét cuối cùng của ông.

– Nhưng, thưa ngài, số tiền...

– Số tiền ở nhà ông, vị thẩm phán nói.

Chesnel cũng được gọi đến, bác ra tòa để giải thích vụ việc. Tính xác thực của những điều bác khẳng định được xác minh bởi lời khai của bà Du Croisier. Vị thẩm phán đã hỏi cung bá tước D'Esgrignon, do được Chesnel gợi ý trước, anh xuất trình lá thư đầu tiên trong đó Du Croisier viết cho anh là cứ việc phát phiếu theo tên ông ta, đừng làm nhục ông ta bằng cách gửi trước tiền mặt. Sau đó anh trình một lá thư do Chesnel viết, qua đó viên công chứng cho anh biết đã giao một trăm nghìn ê-quy ở nhà ngài Du Croisier. Với những yếu tố như thế, sự vô tội của bá tước trẻ ắt phải thắng lợi trước Tòa án. Khi Du Croisier từ Tòa án trở về nhà, mặt hần trắng bệch ra vì phần nộ, và trên môi hần run lên lớp bọt nhẹ của cơn điên giận bị nén lại. Ông ta thấy vợ ngồi trong phòng khách, ở góc lò sưởi, đang làm những đôi giấy păng-túp bằng vải thêu cho ông; bà run lên khi ngược mắt nhìn chồng, nhưng bà đã quyết định.

– Thưa bà, Du Croisier lấp bắp kêu lên, bà đã khai với thẩm phán cái gì? Bà đã làm ô danh tôi, làm hại tôi, phản bội tôi.

– Tôi đã cứu ông, thưa ông, bà đáp. Nếu ông có vinh dự được kết thông gia một ngày nào đó với nhà D'Esgrignon, nhờ cuộc hôn nhân của cháu gái ông với vị bá tước trẻ, cũng là nhờ cách cư xử của tôi hôm nay.

– Phép lạ! Con lừa cái của Balaam đã cất tiếng nói¹, ông ta kêu lên, tôi sẽ không còn ngạc nhiên điều gì nữa. Vậy số một trăm nghìn ê-quy mà ngài Camusot nói là ở nhà tôi đâu rồi?

1. Trong *Cựu ước*, con lừa do nhà tiên tri Balaam cưỡi, bỗng cất tiếng nói, phản đối việc chủ đánh đập bất công buộc nó tiến bước.

— Les voici, répondit-elle en tirant le paquet des billets de banque de dessous le coussin de sa bergère. Je n'ai point commis de péché mortel en déclarant que monsieur Chesnel me les avait remis.

— En mon absence?

— Vous n'étiez pas là.

— Vous me le jurez par votre salut éternel?

— Je le jure, dit-elle d'une voix calme.

— Pourquoi ne m'avoir rien dit? demanda-t-il.

— J'ai eu tort en ceci, répondit sa femme; mais ma faute tourne à votre avantage. Votre nièce sera quelque jour marquise d'Esgrignon et peut-être serez-vous Député si vous vous conduisez bien dans cette déplorable affaire. Vous êtes allé trop loin, sachez revenir.

Du Croisier se promena dans son salon en proie à une horrible agitation, et sa femme attendit, dans une agitation égale, le résultat de cette promenade. Enfin, du Croisier sonna.

— Je ne recevrai personne ce soir, fermez la grande porte, dit-il à son valet de chambre. A tous ceux qui viendront vous direz que madame et moi nous sommes à la campagne. Nous partirons aussitôt après le dîner, que vous avancerez d'une demi-heure.

Dans la soirée, tous les salons, les petits marchands, les pauvres, les mendiants, la noblesse, le commerce, toute la ville enfin parlait de la grande nouvelle: l'arrestation du comte d'Esgrignon soupçonné d'avoir commis un faux. Le comte d'Esgrignon irait en Cour d'Assises, il serait condamné, marqué. La plupart des personnes à qui l'honneur de la maison d'Esgrignon était cher, niaient le fait. Quand il fit nuit, Chesnel vint prendre chez madame Camusot le jeune inconnu qu'il conduisit à l'hôtel d'Esgrignon où mademoiselle Armande l'attendait. La pauvre fille mena chez elle la belle Maufrigneuse, à laquelle elle donna son appartement. Monseigneur l'évêque occupait celui de Victurnien. Quand la noble Armande se vit seule avec la duchesse, elle lui jeta le plus déplorable regard.

— Nó đây này, bà vừa đáp vừa kéo bó giấy bạc từ dưới chiếc đệm ghế bành của bà. Tôi không hề phạm tội trọng khi tuyên bố rằng ngài Chesnel đã giao số tiền lại cho tôi.

— Trong lúc tôi đi vắng.

— Ông không có nhà.

— Bà thề với tôi nhân danh sự cứu rỗi đời đời của bà chứ?

— Tôi xin thề, bà nói với giọng bình tĩnh.

— Cớ sao không nói với tôi? ông ta hỏi.

— Tôi đã có lỗi về điều đó, vợ ông đáp; nhưng lỗi của tôi quay sang có lợi cho ông. Cháu gái ông một ngày nào đó sẽ là bà hầu tước D'Esgrignon và có thể ông sẽ là Nghị viên nếu ông xử sự đúng vụ việc thảm hại này. Ông đã đi quá xa, hãy biết quay về.

Du Croisier tản bộ trong phòng khách, bị giày vò bởi nỗi bồn chồn khủng khiếp, và vợ ông chờ đợi, trong cơn bồn chồn không kém kết quả của cuộc tản bộ này. Cuối cùng Du Croisier bấm chuông.

— Tôi sẽ không tiếp ai tối nay, hãy đóng cửa lớn lại, ông nói với người hầu phòng của ông. Có ai đến cứ nói rằng bà chủ và tôi, chúng tôi về quê. Chúng tôi sẽ đi ngay sau bữa ăn tối, mà anh cho ăn sớm hơn nửa giờ.

Buổi tối, tất cả các phòng khách, những tiểu thương, những người nghèo, những hành khất, giới quý tộc, giới thương mại, tóm lại toàn thành phố bàn tán về cái tin lớn: việc bắt giữ bá tước D'Esgrignon bị nghi là đã phạm tội giả mạo. Bá tước D'Esgrignon sẽ ra Tòa Đại hình, có lẽ sẽ bị kết án, bị đánh dấu tội nhân. Phần lớn những người tha thiết với danh dự của dòng họ D'Esgrignon đều phủ nhận tin đồn. Tối đến, Chesnel tới nhà bà Camusot gặp chàng khách lạ để dẫn tới dinh thự D'Esgrignon nơi tiểu thư Armande chờ sẵn. Người con gái tội nghiệp đưa người đẹp De Maufriageuse về phòng mình. Đúc giám mục ở phòng của Victurnien. Khi cô Armande cao thượng còn lại một mình với nữ công tước, cô nhìn nữ công tước bằng ánh mắt thảm hại nhất.

— Vous deviez bien votre secours au pauvre enfant qui s'est perdu pour vous, madame, dit-elle, un enfant à qui tout le monde ici se sacrifie.

La duchesse avait déjà son coup d'œil de femme sur la chambre de mademoiselle d'Esgrignon, et y avait vu l'image de la vie de cette sublime fille: vous eussiez dit de la cellule d'une religieuse, à voir cette pièce nue, froide et sans luxe. La duchesse, émue en contemplant le passé, le présent et l'avenir de cette existence, en reconnaissant le contraste inouï qu'y produisait sa présence, ne put retenir des larmes qui roulèrent sur ses joues et lui servirent de réponse.

— Ah! j'ai tort, pardonnez-moi, madame la duchesse ? reprit la chrétienne qui l'emporta sur la tante de Victurnien, vous ignoriez notre misère, mon neveu était incapable de vous l'avouer. D'ailleurs, en vous voyant, tout se conçoit, même le crime!

Mademoiselle Armande, sèche et maigre, pâle, mais belle comme une de ces figures effilées et sévères que les peintres allemands ont seuls su faire, eut aussi les yeux mouillés.

— Rassurez-vous, cher ange, dit enfin la duchesse, il est sauvé.

— Oui, mais l'honneur, mais son avenir! Chesnel me l'a dit: le Roi sait la vérité.

— Nous songerons à réparer le mal, dit la duchesse.

Mademoiselle Armande descendit au salon, et trouva le Cabinet des Antiques au grand complet. Autant pour fêter Monseigneur que pour entourer le marquis d'Esgrignon, chacun des habitués était venu. Chesnel, posté dans l'antichambre, recommandait à chaque arrivant le plus profond silence sur la grande affaire, afin que le vénérable marquis n'en sût jamais rien. Le loyal Franc était capable de tuer son fils ou de tuer du Croisier: dans cette circonstance, il lui aurait fallu un criminel d'un côté ou

— Phu nhân có bốn phận cứu giúp đứa trẻ tội nghiệp đã lâm nguy vì phu nhân, thưa phu nhân, cô nói, một đứa trẻ mà tất cả mọi người ở đây hy sinh vì nó.

Nữ công tước đã liếc con mắt phụ nữ nhìn gian phòng của tiểu thư D'Esgrignon, và đã nhận thấy tại đây hình ảnh cuộc sống của người con gái cao cả này: bạn có thể nói về phòng riêng của một nữ tu, khi nhìn thấy gian nhà trống trơn lạnh lẽo và không tiện nghi xa xỉ. Nữ công tước, cảm động khi lặng ngẫm quá khứ, hiện tại và tương lai của cuộc đời này, nhận ra điều tương phản chưa từng thấy do sự hiện diện của mình gây nên tại đây; nàng không cầm được những giọt nước mắt lăn trên má và thay cho lời đáp của nàng.

— A! tôi có lỗi. Phu nhân có thứ lỗi cho tôi không, thưa nữ công tước? người nữ tín đồ Thiên chúa giáo thẳng được người cô của Victurnien nói tiếp, phu nhân không biết sự khốn khổ của chúng tôi, cháu trai tôi đã không thể thú nhận điều ấy với phu nhân. Và lại, khi gặp bà, tất cả đều có thể hình dung được, kể cả tội ác!

Tiểu thư Armande, khô và gầy, xanh xao, nhưng đẹp như một trong những khuôn mặt thon thả và khắc khổ mà chỉ có những họa sĩ Đức mới biết khắc họa, cũng rơm rớm nước mắt.

— Xin tiểu thư hãy yên tâm, thiên thân thân mến, cuối cùng nữ công tước nói, chàng đã được cứu thoát.

— Vâng, nhưng còn danh dự, còn tương lai của nó! Chesnel đã nói điều này với tôi: Nhà Vua biết sự thật.

— Chúng ta sẽ nghĩ đến việc chuộc lại tai họa, nữ công tước nói.

Tiểu thư Armande xuống phòng khách, và thấy Phòng Cổ vật hoàn toàn đủ mặt. Để mừng Đức ông cũng như để ân cần chăm sóc hầu tước D'Esgrignon, mọi khách quen đều đã đến. Chesnel đứng tại phòng đợi, dặn dò từng người mới đến hãy hết sức kín miệng về vụ việc lớn, để ngài hầu tước đáng kính không bao giờ biết gì về chuyện đó. Con người trung thực thuộc dân tộc Phơ-răng ấy có thể giết chết con trai mình hoặc giết chết Du Croisier: trong hoàn cảnh đó, với ngài cần phải có một kẻ phạm tội, ở phía bên này hoặc phía

de l'autre. Par un singulier hasard, le marquis, heureux du retour de son fils à Paris, parla plus qu'à l'ordinaire de Victurnien. Victurnien allait être placé bientôt par le Roi, le Roi s'occupait enfin des d'Esgrignon. Chacun, la mort dans l'âme, exaltait la bonne conduite de victurnien. Mademoiselle Armande préparait les voies à la soudaine apparition de son neveu, en disant à son frère que Victurnien viendrait sans doute les voir et qu'il devait être en route.

-- Bah! dit le marquis debout devant sa cheminée, s'il fait bien ses affaires là où il est, il doit y rester, et ne pas songer à la joie que son vieux père aurait à le voir. Le service du Roi avant tout.

La plupart de ceux qui entendirent cette phrase frissonnèrent. Le procès pouvait livrer l'épaule d'un d'Esgrignon au fer du bourreau! Il y eut un moment d'affreux silence. La vieille marquise de Casteran ne put retenir une larme qu'elle versa sur son rouge en détournant la tête.

Le lendemain, à midi, par un temps superbe, toute la population en rumeur était dispersée par groupes dans la rue qui traversait la ville, et il n'y était question que de la grande affaire, Le jeune comte était-il ou n'était-il pas en prison? En ce moment, on aperçut le tilbury bien connu du comte d'Esgrignon descendant par le haut de la rue Saint-Blaise, et venant de la Préfecture. Ce tilbury était mené par le comte accompagné d'un charmant jeune homme inconnu, tous deux gais, riant, causant, ayant des roses du Bengale à la boutonnière. Ce fut un de ces coups de théâtre qu'il est impossible de décrire. A dix heures, un jugement de non-lieu, parfaitement motivé, avait rendu la liberté au jeune comte. Du Croisier y fut foudroyé par un *attendu* qui réservait au comte d'Esgrignon ses droits pour le poursuivre en calomnie. Le vieux Chesnel remontait, comme par hasard, la Grande-rue, et disait, à qui voulait l'entendre, que du Croisier avait tendu le plus infâme des pièges à l'honneur de la maison d'Esgrignon, et que, s'il n'était pas poursuivi comme calomniateur, il devait cette condescendance à la noblesse de sentiment qui animait les d'Esgrignon. Le soir de cette fameuse journée, après le coucher du marquis d'Esgrignon, le

bên kia. Do một ngẫu nhiên kỳ cục, hầu tước, sung sướng về con trai trở lại Paris, đã nói về Victurnien nhiều hơn thường lệ. Victurnien sắp được nhà Vua bố trí công việc, cuối cùng Đức Vua quan tâm đến họ D'Esgrignon. Mọi người, nẫu ruột, tán dương hạnh kiểm tốt của Victurnien. Tiểu thư Armande chuẩn bị cho sự xuất hiện bất thần của người cháu trai bằng cách nói với anh nàng rằng Victurnien hẳn sẽ về thăm mọi người và chắc đang trên đường về.

— Ô hay! hầu tước đứng trước lò sưởi nói, nếu như nó làm tốt công việc tại nơi nó đang ở, nó phải ở lại đó, và đừng nghĩ tới niềm vui mà người cha già của nó có thể có được khi gặp con. Việc phụng sự nhà Vua là trước hết.

Phân đông những người nghe thấy câu nói đó, rùng mình. Vụ án có thể đưa bả vai của một người mang họ D'Esgrignon cho thanh sắt đóng dấu của đao phủ. Đã có một lúc im lặng đáng sợ. Nữ hầu tước già De Casteran không cầm được một giọt lệ chảy xuống son phấn của bà, và quay đầu đi.

Ngày hôm sau, buổi trưa, thời tiết tuyệt đẹp, toàn thể dân chúng xôn xao, rải rác từng nhóm trên con đường chạy ngang thành phố, và đầu đầu cũng chỉ bàn về vụ kiện lớn. Chàng bá tước có bị tù hay không bị tù? Vừa lúc đó, người ta chợt thấy chiếc xe ngựa trần hai chỗ ngồi rất quen thuộc của bá tước D'Esgrignon xuôi từ đầu cao của phố Saint Blaise và đi từ Tỉnh đường tới. Chiếc xe ngựa trần hai chỗ ngồi này do bá tước điều khiển, cùng đi có một chàng trai lạ mặt tuấn tú, cả hai vui vẻ, cười cười, nói nói, hoa hồng xứ Bengale gài khuyết áo. Đó là một sự biến bất thành linh không sao tả xiết. Lúc mười giờ, một lời tuyên án miễn tố hoàn toàn có lý do, đã trả tự do cho vị bá tước trẻ. Trong bản án đó, Du Croisier bị choáng người bởi một mục *Xét rằng* dành cho bá tước D'Esgrignon quyền truy tố ông ta về tội vu khống. Ông già Chesnel dường như bất chợt đi ngược lên Đại lộ, và nói, với ai muốn nghe bác, rằng Du Croisier đã giăng cái bẫy bĩ ỏi nhất mưu hại danh dự của dòng họ D'Esgrignon, và rằng, nếu ông ta không bị truy tố như một tên vu khống thì sự khoan dung ấy là nhờ ở tình cảm cao thượng của gia đình D'Esgrignon. Buổi tối cái ngày trứ danh ấy, sau khi hầu tước

jeune comte, mademoiselle Armande et le beau petit page qui allait repartir se trouvèrent seuls avec le chevalier, à qui l'on ne put cacher le sexe de ce charmant cavalier et qui fut le seul dans la ville, hormis les trois juges et madame Camusot, de qui la présence de la duchesse fut connue.

— La maison d'Esgrignon est sauvée, dit Chesnel, mais elle ne se relèvera pas de ce choc d'ici à cent ans. Il faut maintenant payer les dettes, et vous ne pouvez plus, monsieur le comte, faire autre chose que vous marier avec une héritière.

— Et la prendre où elle sera, dit la duchesse.

— Une seconde mésalliance, s'écria mademoiselle Armande.

La duchesse se mit à rire.

— Il vaut mieux se marier que de mourir, dit-elle en sortant de la poche de son gilet un petit flacon donne par l'apothicairerie du château des Tuileries.

Mademoiselle Armande fit un geste d'effroi, le vieux Chesnel prit la main de la belle Maufrigneuse et la lui baisa sans permission.

— Vous êtes donc fous, ici? reprit la duchesse. Vous voulez donc rester au quinzième siècle quand nous sommes au dix-neuvième? Mes chers enfants, il n'y a plus de noblesse, il n'y a plus que de l'aristocratie. Le Code civil de Napoléon a tué les parchemins comme le canon avait déjà tué la féodalité. Vous serez bien plus nobles que vous ne l'êtes quand vous aurez de l'argent. Épousez qui vous voudrez, Victurnien, vous anoblirez votre femme. voilà le plus solide des privilèges qui restent à la noblesse française. Monsieur de Talleyrand n'a-t-il pas épousé madame Grandt sans se compromettre? Souvenez-vous de Louis XIV marié à la veuve Scarron!

— Il ne l'avait pas épousé pour son argent, dit mademoiselle Armande.

— Si la comtesse d'Esgrignon était la nièce d'un du Croisier, la recevriez-vous? dit Chesnel.

D'Esgrignon đã đi ngủ, vị bá tước trẻ, tiểu thư Armande và chàng thị đồng nhỏ nhắn xinh đẹp sắp lại ra đi ngồi riêng với hiệp sĩ, mọi người không thể giấu được hiệp sĩ về giới tính của chàng kỵ sĩ tuần tú này và ông là người duy nhất trong thành phố không kể ba vị thẩm phán và bà Camusot được biết sự có mặt của nữ công tước.

— Dòng họ D'Esgrignon được cứu thoát, Chesnel nói, nhưng sẽ không hồi phục được do chấn động này, từ giờ cho đến một trăm năm nữa. Bây giờ phải trả các món nợ, và cậu không thể nào, thưa ngài bá tước, làm điều gì khác hơn là kết hôn với một cô gái thừa kế.

— Và cô ta ở đâu thì lấy cô ta ở đó, nữ công tước nói.

— Lại một cuộc hôn nhân thứ hai không tương xứng, tiểu thư Armande kêu lên.

Nữ công tước bật cười.

— Thà kết hôn còn hơn là chết, nàng vừa nói vừa lấy trong túi áo gi-lê ra một lọ nhỏ do nhà bào chế thuốc ở cung điện Tuileries tặng.

Tiểu thư Armande phác một cử chỉ hải hùng, ông già Chesnel cầm lấy bàn tay người đẹp Maufrigneuse và hôn mà không xin phép.

— Ở đây, các vị diên rồi ư? nữ công tước nói tiếp. Các vị muốn ở lại thế kỷ mười lăm khi chúng ta đang ở thế kỷ mười chín ư? Các bạn nhỏ thân mến, không còn giới quý phái nữa, chỉ còn xã hội quý tộc. Bộ Dân luật của Napoléon đã giết chết bằng sắc tước vị giống như súng đại bác đã giết chết chế độ phong kiến. Cậu là quý phái, song cậu sẽ quý phái hơn rất nhiều nếu cậu có tiền. Cậu hãy kết hôn với người nào cậu muốn, Victurnien, cậu sẽ làm cho vợ cậu thành quý phái, đó là đặc quyền vững chãi nhất còn lại cho tầng lớp quý tộc Pháp. Ngài De Talleyrand, đã chẳng cưới bà Grandt mà không làm hại thanh danh của mình đó sao? Hãy nhớ rằng Louis XIV đã kết hôn với bà góa Scarron!

— Ông ta đã không kết hôn với bà ta vì tiền của bà ta, tiểu thư Armande nói.

— Nếu nữ bá tước D'Esgrignon là cháu gái của một gã Du Croisier, phu nhân có tiếp cô ta hay không? Chesnel nói.

— Peut-être, répondit la duchesse, mais le Roi, sans aucun doute, la verrait avec plaisir. Vous ne savez donc pas ce qui se passe? dit-elle en voyant l'étonnement peint sur tous les visages. Victurnien est venu à Paris, il sait comment y vont les choses. Nous étions plus puissants sous Napoléon. Victurnien, épousez mademoiselle Duval, épousez qui vous voudrez, elle sera marquise d'Esgrignon tout aussi bien que je suis duchesse de Maufrigneuse.

— Tout est perdu, même l'honneur, dit le Chevalier en faisant un geste.

— Adieu, Victurnien, dit la duchesse en l'embrassant au front, nous ne nous verrons plus. Ce que vous avez de mieux à faire est de vivre sur vos terres, l'air de Paris ne vous vaut rien.

— Diane? cria le jeune comte au désespoir.

— Monsieur, vous vous oubliez étrangement, dit froidement la duchesse en quittant son rôle d'homme et de maîtresse et redevenant non seulement ange, mais encore duchesse, non seulement duchesse, mais la Célimène de Molière.

La duchesse de Maufrigneuse salua dignement ces quatre personnages, et obtint du Chevalier la dernière larme d'admiration qu'il eût au service du beau sexe.

— Comme elle ressemble à la princesse Goritzza ! s'écria-t-il à voix basse.

Diane avait disparu. La fouet du postillon disait à Victurnien que le beau roman de sa première passion était fini. En danger, Diane avait encore pu voir dans le jeune comte son amant; mais, sauvé, la duchesse le méprisait comme un homme faible qu'il était.

Six mois après, Camusot fut nommé juge-suppléant à Paris, et plus tard Juge d'Instruction. Michu devint Procureur du Roi. Le bonhomme Blondet passa Conseiller à la Cour royale, y resta le temps nécessaire pour prendre sa retraite et revint habiter sa jolie petite maison. Joseph Blondet eut le siège de son père au Tribunal

— Có thể, nữ công tước đáp, nhưng nhà Vua, không nghi ngờ chút nào, sẽ vui lòng gặp cô ta. Vậy các vị không biết việc gì đã xảy ra hay sao? nàng nói khi nhìn thấy vẻ ngạc nhiên in trên nét mặt tất cả mọi người. Victurnien đã tới Paris, anh ta biết mọi việc diễn ra ở đó như thế nào. Dưới thời Napoléon chúng tôi có thế lực hơn. Victurnien, hãy cưới cô Duval, hãy cưới người nào cậu muốn, cô ta sẽ là nữ hầu tước D'Esgrignon cũng như tôi là nữ công tước De Maufriageuse.

— Thế là mất hết, kể cả danh dự, Hiệp sĩ vừa nói vừa phác một cử chỉ.

— Vĩnh biệt, Victurnien, nữ công tước vừa nói vừa hôn lên trán anh chàng, chúng ta sẽ không gặp nhau nữa. Tốt hơn cả là cậu cứ sống ở đất của cậu, không khí ở Paris chẳng có lợi gì cho cậu.

— Kìa Diane? bá tước trẻ tuyệt vọng kêu lên.

— Thưa ngài, ngài thất lễ lạ thường, nữ công tước vừa lạnh lùng nói, vừa rời bỏ vai trò đàn ông và người tình, trở lại không chỉ là thiên thần mà còn là nữ công tước, không chỉ là nữ công tước, mà còn là cô nàng Célimène của Molière.

Nữ công tước De Maufriageuse nghiêm trang chào bốn nhân vật đó, và khiến Hiệp sĩ nhỏ giọt nước mắt khâm phục cuối cùng phụng sự nữ giới.

— Nàng giống nữ vương tước Goritza xiết bao! ông ta khe khẽ kêu lên.

Diane đã khuất bóng. Chiếc roi của người đánh xe trạm bảo với Victurnien rằng câu chuyện đẹp của mối tình đầu mê đắm đã chấm dứt. Lúc nguy nan, Diane còn có thể thấy ở bá tước trẻ người tình của mình; nhưng, được cứu thoát, nữ công tước khinh anh như một kẻ nhu nhược mà anh vốn là vậy.

Sáu tháng sau, Camusot được cử làm thẩm phán-dự khuyết tại Paris, và sau này làm thẩm phán dự thẩm. Michu trở thành Biện lý Pháp đình. Ông lão Blondet trở thành Cố vấn Pháp đình, tại chức một thời gian cần thiết để nghỉ hưu và trở về ở ngôi nhà nhỏ bé xinh

pour le reste de ses jours, mais sans aucune chance d'avancement, et fut l'époux de mademoiselle Blandureau, qui s'ennuie aujourd'hui dans cette maison de briques et de fleurs, autant qu'une carpe dans un bassin de marbre. Enfin, Michu, Camusot reçurent la croix de la Légion d'Honneur, et le vieux Blondet reçut celle d'officier. Quant au premier Substitut du Procureur du Roi, monsieur Sauvager, il fut envoyé en Corse au grand contentement de du Croisier qui, certes, ne voulait pas lui donner sa nièce.

Du Croisier, stimulé par le président du Ronceret, appela du jugement de non-lieu en Cour Royale et perdit. Dans tout le Département, les Libéraux soutinrent que le petit d'Esgrignon avait commis un faux. Les Royalistes, de leur côté, racontèrent les horribles trames que la vengeance avait fait ourdir à *l'infâme du Croisier*. Un duel eut lieu entre du Croisier et Victurnien. Le hasard des armes fut pour l'ancien fournisseur, qui blessa dangereusement le jeune comte et maintint ses dires. La lutte entre les deux partis fut encore envenimée par cette affaire que les Libéraux remettaient sur le tapis à tout propos. Du Croisier, toujours repoussé aux Élections, ne voyait aucune chance de faire épouser sa nièce au jeune comte, surtout après son duel.

Un mois après la confirmation du jugement en Cour royale, Chesnel, épuisé par cette lutte horrible où ses forces morales et physiques furent ébranlées, mourut dans son triomphe comme un vieux chien fidèle qui a reçu les défenses d'un marcassin dans le ventre. Il mourut aussi heureux qu'il pouvait l'être, en laissant la Maison quasi-ruinée et le jeune homme dans la misère, perdu d'ennui, sans aucune chance d'établissement. Cette cruelle pensée, jointe à son abattement, acheva sans doute le pauvre vieillard. Au milieu de tant de ruines, accablé par tant de chagrins, il reçut une grande consolation: le vieux marquis, sollicité par sa sœur, lui rendit toute son amitié. Ce grand personnage vint dans la petite maison de la rue du Bercaïl, il s'assit au chevet du lit de son vieux serviteur, dont tous les sacrifices lui étaient inconnus. Chesnel se

đẹp của mình. Joseph Blondet được hưởng chức vị của ông bố ở Tòa án cho đến hết đời, nhưng không có triển vọng thăng tiến nào, và là chồng của tiểu thư Blandureau, ngày nay cô buồn chán trong ngôi nhà bằng gạch và bằng hoa, giống như con cá chép trong bể cá cẩm thạch. Sau cùng, Michu, Camusot nhận huân chương Bắc đẩu, và ông già Blondet được huân chương Tứ đẳng. Còn về Thẩm phán thứ nhất thay Biện lý, ngài Sauvager, ông ta bị điều đi đảo Corse khiến Du Croisier rất hài lòng, hẳn là ông ta không muốn gả cháu gái cho ông này.

Du Croisier được Chánh án Du Ronceret kích, chống bản án miễn tố tại Pháp đình và thua kiện. Trong toàn Tỉnh, những người Tự do quả quyết rằng cậu chàng D'Esgrignon đã phạm tội giả mạo. Những người Bảo hoàng, về phần mình, kể về những mưu mô ghê tởm mà sự báo thù đã khiến gã *Du Croisier* *hở ối* trừ tính sắp đặt. Một cuộc quyết đấu xảy ra giữa Du Croisier và Victurnien. Sự ngẫu nhiên trong chiến đấu nghiêng về phía tay cự cung ứng, ông ta làm bá tước bị thương nặng và giữ vững những điều mình nói. Cuộc chiến đấu giữa hai phe còn bị kích động thêm bởi vụ này mà những người Tự do lại lôi ra vào bất cứ dịp nào. Du Croisier, luôn bị bài xích tại các cuộc Bầu cử, không thấy cơ may nào để gả cháu gái của mình cho bá tước trẻ, nhất là sau cuộc quyết đấu.

Một tháng sau khi Pháp đình y án, Chesnel, kiệt sức vì cuộc chiến đấu kinh khủng làm cho sức lực vật chất và tinh thần của bác bị lung lay, chết trong niềm đắc thắng của mình như một cọng cỏ già trung thành đã bị nanh con lợn rừng non đâm trúng bụng. Bác chết đi sung sướng như bác có thể sung sướng, khi để lại Dòng Họ hầu như bại hoại và chàng trai trong cảnh cùng khổ, dấn vào nỗi buồn phiền, không có cơ may nào lập nghiệp. Cái ý nghĩ xót xa đó, cộng thêm tình trạng buồn phiền ủ rũ của bác, chắc hẳn đánh quy ông già tội nghiệp. Giữa bao nhiêu sự sụp đổ, dồn dập bao nhiêu phiền muộn, bác nhận được một điều an ủi lớn: hầu tước già, được cô em cầu khẩn, trả lại cho bác tất cả tinh thần của mình. Nhân vật lớn lao này đến ngôi nhà nhỏ phố Bercaill, cụ ngôi phía đầu giường người đầy tớ già mà toàn bộ sự hy sinh của bác, cụ không hề biết.

dressa sur son séant, et récita le cantique de Siméon, le marquis lui permit de se faire enterrer dans la chapelle du château, le corps en travers, et au bas de la fosse où ce quasi-dernier d'Esgrignon devait reposer lui-même.

Ainsi mourut l'un des derniers représentants de cette belle et grande domesticité, mot que l'on prend souvent en mauvaise part, et auquel nous donnons ici sa signification réelle en lui faisant exprimer l'attachement féodal du serviteur au maître. Ce sentiment, qui n'existait plus qu'au fond de la province et chez quelques vieux serviteurs de la royauté, honorait également et la Noblesse qui inspirait de semblables affections, et la Bourgeoisie qui les concevait. Ce noble et magnifique dévouement est impossible aujourd'hui. Les maisons nobles n'ont plus de serviteurs, de même qu'il n'y a plus de Roi de France ni de pairs héréditaires, ni de biens immuablement fixés dans les maisons historiques pour en perpétuer les splendeurs nationales. Chesnel n'était pas seulement un de ces grands hommes inconnus de la vie privée, il était donc aussi une grande chose. La continuité de ses sacrifices ne lui donne-t-elle pas je ne sais quoi de grave et de sublime? ne dépasse-t-elle pas l'héroïsme de la bienfaisance, qui est toujours un effort momentané? La vertu du Chesnel appartient essentiellement aux classes placées entre les misères du peuple et les grandeurs de l'aristocratie, et qui peuvent unir ainsi les modestes vertus du Bourgeois aux sublimes pensées du Noble, en les éclairant aux flambeaux d'une solide instruction.

Victurnien, jugé défavorablement à la Cour, n'y pouvait plus trouver ni fille riche, ni emploi. Le Roi se refusa constamment à donner la pairie aux d'Esgrignon, seule faveur qui pût tirer Victurnien de la misère. Du vivant de son père, il était impossible de marier le jeune comte avec une héritière bourgeoise, il dut vivre mesquinement dans la maison paternelle avec les souvenirs de ses deux années de splendeur parisienne et d'amour aristocratique. Triste et morne, il

Chesnel ngồi dậy, đọc bài thánh ca của Siméon; hầu tước cho phép bác được chôn cất trong nhà thờ nhỏ của lâu đài, thân đặt nằm ngang, và ở cuối huyệt là nơi mà bản thân người gần như cuối cùng của dòng họ D'Esgrignon này ắt phải yên nghỉ.

Vậy là chết đi một trong những đại biểu cuối cùng của thân phận nô bộc đẹp đẽ và lớn lao, cái từ thường bị người ta hiểu một cách không hay, còn ở đây chúng tôi cho từ đó ý nghĩa thực của nó, để nó diễn tả sự gán bó có tính chất phong kiến của người đầy tớ đối với chủ nhân. Tình cảm đó, chỉ còn tồn tại ở sâu trong tình lễ và ở một số nô bộc già của vương quyền, làm vinh dự ngang nhau cả cho giới Quý tộc gây được những cảm mến tương tự, cả cho giai cấp Tư sản áp ủ những tình cảm đó. Lòng tận tụy cao thượng và tuyệt vời đó ngày nay không thể có. Những gia đình quý tộc không có nô bộc nữa, cũng như không còn có Vua nước Pháp, cũng chẳng còn nguyên lão cha truyền con nối, chẳng còn tài sản cố định bất di bất dịch trong những dòng họ lịch sử để lưu truyền sự huy hoàng mang tính quốc gia của những dòng họ đó. Chesnel không chỉ là một trong những vĩ nhân vô danh của đời sống riêng tư, vậy ông cũng là một sự vật vĩ đại. Tính liên tục trong những hy sinh không ngừng của ông, chẳng mang lại cho ông cái gì đó không biết, trang nghiêm và cao cả đó sao? nó chẳng vượt quá tính anh hùng của lòng từ thiện, bao giờ cũng là một cố gắng nhất thời hay sao? Đức độ của Chesnel chủ yếu thuộc về những tầng lớp đặt ở giữa sự khốn cùng của dân chúng và sự hùng tráng của tầng lớp quý tộc, nó có thể kết hợp như vậy những đức hạnh khiêm nhường của Tư sản với tư tưởng cao thượng của Quý tộc bằng cách rọi sáng chúng bằng những bó đuốc của một nền học vấn vững chắc.

Victurnien bị đánh giá bất lợi ở Triều đình, không còn khả năng tìm được ở đó cả cô gái giấu có lẫn việc làm. Nhà Vua luôn luôn từ chối phong chức Nguyên lão cho họ D'Esgrignon, ân huệ duy nhất có thể kéo Victurnien ra khỏi cảnh khốn cùng. Hồi bố anh còn sống, không thể cưới cho bá tước trẻ một cô thừa kế tư sản, anh đành sống bủn xỉn hèn mọn trong ngôi nhà của cha mẹ với những kỷ niệm về hai năm trong cảnh huy hoàng Paris và tình yêu quý tộc. Buồn bã

végétait entre son père au désespoir, qui attribuait à une maladie de langueur l'état où il voyait son fils, et sa tante dévorée de chagrin. Chesnel n'était plus là. Le marquis mourut en 1830, après avoir vu le Roi Charles X passant à Nonancourt où ce grand d'Esgrignon alla, suivi de la noblesse valide du *Cabinet des Antiques*, lui rendre ses devoirs et se joindre au maigre cortège de la monarchie vaincue. Acte de courage qui semblera tout simple aujourd'hui, mais que l'enthousiasme de la Révolte rendit alors sublime!

— Les Gaulois triomphent! fut le dernier mot du marquis.

La victoire de du Croisier fut alors complète, car le nouveau marquis d'Esgrignon, huit jours après la mort de son vieux père, accepta mademoiselle Duval pour femme, elle avait trois millions de dot, du Croisier et sa femme assuraient leur fortune à mademoiselle Duval au contrat. Du Croisier dit, pendant la cérémonie du mariage, que la maison d'Esgrignon était la plus honorable de toutes les maisons nobles de France. Vous voyez tous les hivers le marquis d'Esgrignon, qui doit réunir un jour plus de cent mille écus de rente, à Paris où il mène la joyeuse vie des garçons, n'ayant plus des grands seigneurs d'autrefois que son indifférence pour sa femme, de laquelle il n'a nul souci.

— Quant à mademoiselle d'Esgrignon, disait Émile Blondet à qui l'on doit les détails de cette aventure, si elle ne ressemble plus à la céleste figure entrevue pendant mon enfance, elle est certes, à soixante-sept ans, la plus douloureuse et la plus intéressante figure du Cabinet des Antiques où elle trône encore. Je l'ai vue au dernier voyage que je fis dans mon pays, pour y aller chercher les papiers nécessaires à mon mariage. Quand mon père apprit que j'épousais, il demeura stupéfait, il ne retrouva la parole qu'au moment où je lui dis que j'étais Préfet. — Tu es né préfet! me répondit-il en souriant. En faisant un tour par la ville, je rencontrai mademoiselle Armande qui m'apparut plus grande que jamais! Il m'a semblé voir Marius sur les ruines de Carthage. Ne survit-elle pas à ses religions, à ses

và ù ê, anh sống lay lắt giữa người cha thất vọng, quy tình trạng của con trai cho bệnh ốm mòn, và bà cô bị nổi buồn phiền xâu xé. Chesnel không còn đó nữa. Hầu tước mất năm 1830, sau khi thấy vua Charles X qua Nonancourt, nhà đại quý tộc D'Esgrignon đến đó, theo sau ông là tầng lớp quý tộc còn tráng kiện của *Phòng Cổ vật*, để tỏ lòng tôn kính Đức Vua, và gia nhập đoàn người lèo tèo đưa tiễn nền quân chủ bại trận. Hành động can đảm, ngày nay dường như hoàn toàn đơn giản, nhưng lúc bấy giờ nhiệt tình của cuộc Nổi loạn biến thành cao cả!

— Người Gaulois chiến thắng! là lời nói cuối cùng của hầu tước.

Thắng lợi của Du Croisier vậy là trọn vẹn, bởi vị tân hầu tước D'Esgrignon, tám ngày sau khi người cha già của anh chết, nhận cưới cô Duval làm vợ, cô này có ba triệu tiền hồi môn, Du Croisier và vợ ông ta bảo đảm tài sản của họ cho cô Duval, trong kế ước. Du Croisier nói, trong lễ cưới, rằng dòng họ D'Esgrignon là dòng họ danh giá nhất trong tất cả các dòng họ quý tộc của nước Pháp. Mùa đông nào cũng vậy các ngài gặp hầu tước d'Esgrignon, phải tập trung một ngày nào đó, hơn một trăm ngàn ê-quy lợi tức, ở Paris nơi chàng sống cuộc sống vui vẻ của các chàng trai chưa vợ, nay chỉ còn giữ lại của các đại lãnh chúa ngày xưa sự đứng đưng với vợ, người chẳng hề được chàng quan tâm.

— Còn về tiểu thư D'Esgrignon, Emile Blondet nói, nhờ anh mà người ta có được những chi tiết của câu truyện phiêu lưu này, nếu như cô không còn giống với gương mặt thần tiên thoáng nhìn thấy trong thời thơ ấu của tôi, hẳn là ở tuổi sáu mươi, cô là gương mặt đau khổ nhất và đáng chú ý nhất của *Phòng Cổ vật*, nơi cô còn uy nghi an tọa. Tôi gặp cô vào chuyến đi cuối cùng về quê hương để kiếm những giấy tờ cần thiết cho việc hôn nhân của tôi. Khi cha tôi biết tôi kết hôn với ai, ông ngậy người sừng sốt, ông chỉ hết cảm khẩu vào lúc tôi thưa với ông rằng tôi là Tỉnh trưởng. — Mày là Tỉnh trưởng từ trong trứng! ông mỉm cười trả lời tôi. Đi vòng thành phố, tôi gặp tiểu thư Armande, chưa bao giờ tôi thấy nàng lớn lao như thế! Dường như tôi nhìn thấy Marius trên những đống nát của Carthage. Nàng chẳng sống sót sau những tôn giáo và những tín

croyances détruites? elle ne croit plus qu'en Dieu. Habituellement triste, muette, elle ne conserve, de son ancienne beauté, que des yeux d'un éclat surnaturel. Quand je l'ai vue allant à la messe, son livre à la main, je n'ai pu m'empêcher de penser qu'elle demande à Dieu de la retirer de ce monde.

Aux Jardies, juillet 1837.

ngưỡng đã bị phá hủy của nàng đầy sao? nàng chỉ còn tin vào Chúa.
Vấn buồn bã, nín lặng như thường lệ, nàng chỉ còn giữ lại, từ vẻ đẹp
ngày xưa của nàng, cặp mắt với ánh sáng siêu nhiên. Khi tôi thấy
nàng đi lễ, tay cầm cuốn sách, tôi không ngăn nổi mình nghĩ rằng
nàng đang cầu xin Chúa rút nàng ra khỏi cõi đời này

Tại Jardies. Tháng Bảy năm 1837
PHÙNG ĐỆ và NGUYỄN DUONG KHU
dịch

MỤC LỤC

La fortune de Balzac (<i>Thành tựu của Balzac</i>)	5-7
François Gauthier	
Gaudissart trứ danh (<i>L'illustre Gaudissart</i>)	9
Lê Nguyễn Cán tóm tắt và trích dịch	
Nàng thơ của Quận (<i>La Muse du Département</i>)	17
Đỗ Thị Minh Nguyệt tóm tắt và trích dịch	
Cô gái già (<i>La vieille fille</i>)	27
Trịnh Thu Hồng tóm tắt và trích dịch	
Phòng Cổ vật (<i>Le Cabinet des Antiques</i>)	44
Lê Hồng Sâm giới thiệu Phùng Đệ và Nguyễn Dương Khư dịch	

Nhà Xuất bản Thế Giới
46 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: 0084-04-8. 253841
Fax: 0084-04-8. 269578

TẤN TRÒ ĐỜI
(Honoré de Balzac)
Tập 5

Chịu trách nhiệm xuất bản:
MAI LÝ QUẢNG

Biên tập : **Hoàng Minh Thái**
Bìa : **Ngô Xuân Khôi**
Kỹ thuật vi tính: **Đỗ Mai Anh**
Sửa bản in : **Thu Hiền - Tố Tâm**
Thu Thủy

In 3.000 bản, khổ 14,5 x 22cm tại Xưởng in Nhà Xuất bản Thế Giới. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 280-32/XB-QLXB cấp ngày 14/1/1999. In xong và nộp lưu chiểu tháng 1/2000.